

Câu 1 (2,0 điểm): Thực hiện các phép tính

a)
$$A = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3}$$

b)
$$B = \left(\frac{1}{2^2} - 1\right) \cdot \left(\frac{1}{3^2} - 1\right) \cdot \left(\frac{1}{4^2} - 1\right) \dots \left(\frac{1}{2023^2} - 1\right)$$

Câu 2 (2,0 điểm): Tìm x, y, z biết

a)
$$\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + |2y - 6| \leq 0$$

b) $4x = 3y; 4y = 3z$ và $2x + y - z = -14$

Câu 3 (1,5 điểm): Một trường THCS có ba lớp 7, tổng số học sinh hai lớp 7A, 7B là 85 em, Nếu chuyển 10 học sinh từ lớp 7A sang lớp 7C thì số học sinh ba lớp 7A, 7B, 7C tỉ lệ thuận với 7; 8; 9. Hỏi lúc đầu mỗi lớp có bao nhiêu học sinh?**Câu 4** (1,0 điểm): Chứng minh rằng nếu p là số nguyên tố lớn hơn 3 thì $(p+1)(p-1)$ chia hết cho 24.**Câu 5** (3,5 điểm): Cho tam giác ABC vuông cân tại A . Gọi M là trung điểm của BC . Lấy điểm D trên đoạn thẳng AB (D khác A và B), đường thẳng vuông góc với MD tại M cắt AC tại E .a) Chứng minh: $MD = ME$.b) Trên tia đối của tia CA lấy điểm K sao cho $CK = BD$, DK cắt BC tại I .
Chứng minh I là trung điểm của DK .c) Đường vuông góc với DK tại I cắt AM tại S . Chứng minh $SC \perp AK$.**Ghi chú:**

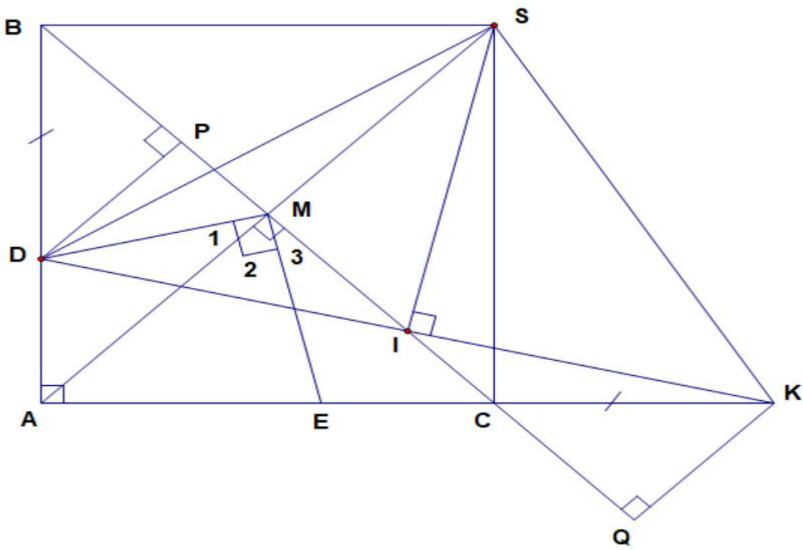
+ Học sinh không được sử dụng tài liệu, máy tính cầm tay.

+ Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TOÁN 7

Câu	Đáp án	Điểm
1	a) $A = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3}$ $= \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 2^{12} \cdot 3^4}{2^{12} \cdot 3^6 + 2^{12} \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 5^{10} \cdot 7^4}{5^9 \cdot 7^3 + 5^9 \cdot 2^3 \cdot 7^3}$ $= \frac{2^{12} \cdot 3^4 (3-1)}{2^{12} \cdot 3^5 (3+1)} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 (1-7)}{5^9 \cdot 7^3 (1+8)}$ $= \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot 2}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot 4} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (-6)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot 9}$ $= \frac{1}{6} - \frac{-10}{3} = \frac{7}{2}$ Vậy $A = \frac{7}{2}$	0,25 0,25 0,25 0,25
	b) $B = \left(\frac{1}{2^2} - 1\right) \cdot \left(\frac{1}{3^2} - 1\right) \cdot \left(\frac{1}{4^2} - 1\right) \dots \left(\frac{1}{2023^2} - 1\right)$ $= \frac{1-2^2}{2^2} \cdot \frac{1-3^2}{3^2} \cdot \frac{1-4^2}{4^2} \dots \frac{1-2023^2}{2023^2} = \frac{-3}{2^2} \cdot \frac{-8}{3^2} \cdot \frac{-15}{4^2} \dots \frac{-4092528}{2023^2}$	0,25 0,25

	$= \frac{3}{2^2} \cdot \frac{8}{3^2} \cdot \frac{15}{4^2} \cdots \frac{4092528}{2023^2} = \frac{1.3}{2^2} \cdot \frac{2.4}{3^2} \cdot \frac{3.5}{4^2} \cdots \frac{2022.2024}{2023^2} = \frac{1.3}{2^2} \cdot \frac{2.4}{3^2} \cdot \frac{3.5}{4^2} \cdots \frac{2022.2024}{2023^2}$ $= \frac{1.3.2.4.3.5 \dots 2022.2024}{2^2.3^2.4^2 \dots 2023^2}$ $= \frac{(1.2.3.4.5 \dots 2022)(3.4.5 \dots 99.2024)}{(2.3.4.5 \dots 99.2023)(2.3.4.5 \dots 2023)} = \frac{1.2024}{2023.2} = \frac{1012}{2023}$ Vậy $B = \frac{1012}{2023}$	0,25
2	a) Vì $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 \geq 0$ với $\forall x$; $2y - 6 \geq 0 \forall y$, do đó: $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + 2y - 6 \geq 0 \quad \forall x, y,$ theo đề bài thì: $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + 2y - 6 \leq 0 \Rightarrow \left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + 2y - 6 = 0.$ Khi đó: $\begin{cases} 3x - \frac{1}{6} = 0 \\ 2y - 6 = 0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = \frac{1}{18} \\ y = 3 \end{cases}$ b) $4x = 3y \Rightarrow \frac{x}{3} = \frac{y}{4} \Rightarrow \frac{x}{9} = \frac{y}{12}$ (1) $4y = 3z \Rightarrow \frac{y}{3} = \frac{z}{4} \Rightarrow \frac{y}{12} = \frac{z}{16}$ (2) Từ (1) và (2) $\Rightarrow \frac{x}{9} = \frac{y}{12} = \frac{z}{16} \Rightarrow \frac{2x}{18} = \frac{y}{12} = \frac{z}{16}$ Áp dụng tính chất của dãy tỷ số bằng nhau ta có $\frac{2x}{18} = \frac{y}{12} = \frac{z}{16} = \frac{2x + y - z}{18 + 12 - 16} = \frac{-14}{14} = -1$ $\Leftrightarrow \begin{cases} \frac{x}{9} = -1 \\ \frac{y}{12} = -1 \\ \frac{z}{16} = -1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = -9 \\ y = -12 \\ z = -16 \end{cases}$	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
3	Gọi số học sinh của lớp 7A, 7B, 7C lần lượt là x, y, z (học sinh) ($x, y, z \in \mathbb{N}^*, x > 10$). Theo bài ra ta có $x + y = 85$ (1) Nếu chuyển 10 học sinh từ lớp 7A sang lớp 7C thì số học sinh ba lớp 7A, 7B, 7C tỉ lệ thuận với 7;8;9 nên ta có: $\frac{x-10}{7} = \frac{y}{8} = \frac{z+10}{9}$ (2) Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có: $\frac{x-10}{7} = \frac{y}{8} = \frac{z+10}{9} = \frac{(x-10) + y}{7+8} = \frac{85-10}{15} = 5$ Suy ra $x = 45, y = 40, z = 35$ (Thỏa mãn điều kiện) Vậy số học sinh của lớp 7A, 7B, 7C lần lượt là 45, 40, 35 học sinh.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

		0,25
4	* Vì p là số nguyên tố lớn hơn 3 nên ta được $p = 3k + 1$ hoặc $p = 3k + 2$ với k là số tự nhiên khác 0. + Nếu $p = 3k + 1$ thì $(p+1)(p-1) = (3k+2) \cdot 3k$ chia hết cho 3 + Nếu $p = 3k + 2$ thì $(p+1)(p-1) = (3k+3)(3k+1)$ chia hết cho 3 Vậy p là số nguyên tố lớn hơn 3 thì $(p+1)(p-1)$ chia hết cho 3 (1) Mặt khác vì p là số nguyên tố lớn hơn 3 nên p là số lẻ. Suy ra $p+1$ và $p-1$ là hai số chẵn liên tiếp Đặt $p-1 = 2n$ thì $p+1 = 2n+2$, ta có $(p+1)(p-1) = 2n(2n+2) = 4n(n+1)$ Do $n(n+1)$ chia hết cho 2 nên $4n(n+1)$ chia hết cho 8. Do đó $(p+1)(p-1)$ chia hết cho 8 (2) Vì 3 và 8 là hai số nguyên tố cùng nhau, $3 \cdot 8 = 24$ nên từ (1) và (2) ta suy ra $(p+1)(p-1)$ chia hết cho 24.	0,25 0,25 0,25
5		0,5
	a) Chứng minh $\triangle AMB = \triangle AMC$ (c-c-c) $\Rightarrow AM \perp BC$; $\angle MAB = \angle MAC = 45^\circ$ $\Rightarrow AM = MB = MC$ + Xét $\triangle MAD$ và $\triangle MCE$ có $\angle MAD = \angle MCE = 45^\circ$ $MA = MC$ (cmt) $\angle M_1 = \angle M_3$ (cùng phụ với $\angle M_2$) $\Rightarrow \triangle MAD = \triangle MCE$ (g-c-g) $\Rightarrow MD = ME$ (hai cạnh tương ứng)	0,25 0,25 0,25 0,25
	b) Kẻ $DP \perp BC$; $KQ \perp BC$ + Chứng minh $\triangle PBD = \triangle QCK$ (ch-gn) $\Rightarrow PD = KQ$ + Chứng minh $\triangle PDI = \triangle QKI$ (g-c-g) $\Rightarrow DI = KI$ (hai cạnh tương ứng) $\Rightarrow I$ là trung điểm DK	0,25 0,25 0,25 0,25
	c) + Chứng minh $\triangle ABS = \triangle ACS$ (c-g-c) $\Rightarrow \angle ABS = \angle ACS$ (hai góc tương ứng); (1) $SB = SC$ (hai cạnh tương ứng) + Chứng minh $\triangle SID = \triangle SIK$ (c-g-c) $\Rightarrow SD = SK$ (hai cạnh tương ứng) + Chứng minh $\triangle SBD = \triangle SCK$ (c-c-c) $\Rightarrow \angle SBD = \angle SCK$ (2) + Từ (1) và (2) $\Rightarrow \angle SCA = \angle SCK$ mà $\angle SCA + \angle SCK = 180^\circ$ (kề bù) $\Rightarrow \angle SCA = \angle SCK \Rightarrow SC \perp AK$ (đpcm).	0,25 0,25 0,25 0,25

ĐỀ CHÍNH THỨC

Bài 1. (4 điểm) Tính giá trị các biểu thức sau:

a) $A = 3 \cdot \left(\frac{-2}{3}\right)^2 - 2 \cdot \left(\frac{-2}{3}\right) + 4 \cdot \left(\frac{-2}{3}\right)^0$

b) $B = 42.53 + 47.156 - 47.114$

c) $C = \frac{7}{13} \cdot \frac{7}{15} - \frac{5}{12} \cdot \frac{21}{39} + \frac{49}{91} \cdot \frac{8}{15}$

Bài 2. (4 điểm) Tìm x, y, z biết

a) $(x - 2034) \cdot 5 = -105$

b) $|x - 0,25| + \frac{1}{2} = 1,25$

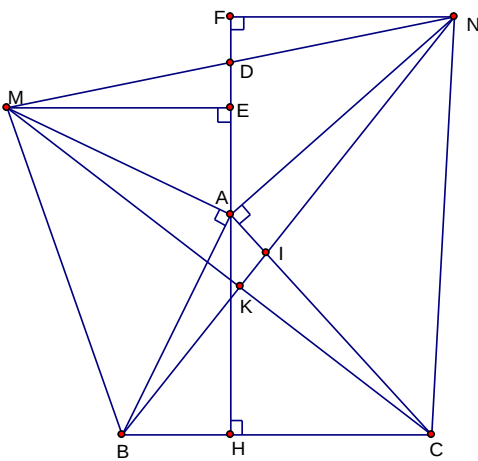
c) $\frac{1}{2}x - \frac{3}{4} = \frac{5}{8}$

d) $\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2014}\right) \cdot x = \frac{2013}{1} + \frac{2012}{2} + \dots + \frac{2}{2012} + \frac{1}{2013}$

Bài 3. (4 điểm)a) Tìm tất cả các số tự nhiên a, b sao cho : $2^a + 7 = |b - 5| + b - 5$.b) Tìm các giá trị nguyên của x để biểu thức $C = \frac{22 - 3x}{4 - x}$ có giá trị lớn nhất.**Bài 4. (6 điểm)**Cho $\triangle ABC$ có góc A nhỏ hơn 90° . Vẽ ra ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là $\triangle ABM$ và $\triangle ACN$.a) Chứng minh rằng: $MC = BN$.b) Chứng minh rằng: $BN \perp CM$.c) Kẻ $AH \perp BC$ ($H \in BC$). Chứng minh AH đi qua trung điểm của MN .**Bài 5. (2 điểm)** Tìm các số nguyên x, y thỏa mãn: $1! + 2! + 3! + \dots + x! = y^2$

Câu		Nội dung	Điểm
1 (4đ)	a	$A = 3 \cdot \left(\frac{-2}{3}\right)^2 - 2 \cdot \left(\frac{-2}{3}\right) + 4 \cdot \left(\frac{-2}{3}\right)^0$	0,5
		$A = 3 \cdot \frac{4}{9} + \frac{4}{3} + 4 \cdot 1$	0,5
		$A = \frac{4}{3} + \frac{4}{3} + 4$	0,5
		$A = 6\frac{2}{3}$	
	b	$A = 42.53 + 47 \cdot (156 - 114) = 42.53 + 47.42$ $A = 42 \cdot (53 + 47) = 42 \cdot 100 = 4200$	0,5 0,5

	c	$B = \frac{7}{13} \cdot \frac{7}{15} - \frac{5}{12} \cdot \frac{7}{13} + \frac{7}{13} \cdot \frac{8}{15}$ $B = \frac{7}{13} \cdot \left(\frac{7}{15} - \frac{5}{12} + \frac{8}{15} \right)$ $B = \frac{7}{13} \cdot \left(1 - \frac{5}{12} \right)$ $B = \frac{7}{13} \cdot \frac{7}{12} = \frac{49}{156}$	0,5
	d		0,5
2 (4đ)	a	$x - 2034 = -21$ $x = -21 + 2034$ $x = 2013$	0,5
	b	$ x - 0,25 + \frac{1}{2} = 1,25$ $\Rightarrow x - 0,25 = 0,75$ $\Rightarrow \begin{cases} x - 0,25 = 0,75 \\ x - 0,25 = -0,75 \end{cases}$ $\Rightarrow \begin{cases} x = 1 \\ x = -0,5 \end{cases}$ Vậy $x \in \{1; -0,5\}$	0,5
	c	$\frac{1}{2}x - \frac{3}{4} = \frac{5}{8} \Leftrightarrow \frac{1}{2}x = \frac{11}{8}$ $x = \frac{11}{4}$	0,5
	d	$\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2014} \right) \cdot x = \frac{2013}{1} + \frac{2012}{2} + \dots + \frac{2}{2012} + \frac{1}{2013}$ $\Leftrightarrow \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2014} \right) \cdot x = \frac{2012}{2} + 1 + \frac{2011}{3} + 1 + \dots + \frac{2}{2012} + 1 + \frac{1}{2013} + 1 + 1$ $\Leftrightarrow \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2014} \right) \cdot x = \frac{2014}{2} + \frac{2014}{3} + \dots + \frac{2014}{2012} + \frac{2014}{2013} + \frac{2014}{2014}$ $\Leftrightarrow \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2014} \right) \cdot x = 2014 \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2012} + \frac{1}{2013} + \frac{1}{2014} \right) \Leftrightarrow x = 2014$	0,5
	d		0,5
3(4đ)	a	Nhận xét: Với $x \geq 0$ thì $ x + x = 2x$ Với $x < 0$ thì $ x + x = 0$. Do đó $ x + x$ luôn là số chẵn với $\forall x \in \mathbb{Z}$. Áp dụng nhận xét trên thì $ b - 5 + b - 5$ là số chẵn với $b - 5 \in \mathbb{Z}$. Suy ra $2^a + 7$ là số chẵn $\Rightarrow 2^a$ lẻ $\Leftrightarrow a = 0$. Khi đó $ b - 5 + b - 5 = 8$ + Nếu $b < 5$, ta có $-(b - 5) + b - 5 = 8 \Leftrightarrow 0 = 8$ (loại) + Nếu $b \geq 5$, ta có $2(b - 5) = 8 \Leftrightarrow b - 5 = 4 \Leftrightarrow b = 9$ (thỏa mãn) vậy $(a; b) = (0; 9)$	0,5
	b	Biến đổi $C = \frac{22 - 3x}{4 - x} = \frac{3(4 - x) + 10}{4 - x} = 3 + \frac{10}{4 - x}$ C có giá trị lớn nhất khi và chỉ khi $\frac{10}{4 - x}$ có giá trị lớn nhất Có $x \in \mathbb{Z}$, ta xét các trường hợp sau	0,5
	b		0,5
	b		0,5
	b		0,5

		Với $x > 4 \Rightarrow 4 - x < 0$ thì $\frac{10}{4-x} < 0$ (1) Với $x > 4 \Rightarrow 4 - x > 0$. Phân số $\frac{10}{4-x}$ có tử và mẫu đều dương, tử không đổi nên có giá trị lớn nhất khi mẫu nhỏ nhất Có $x \in \mathbb{Z}$ Suy ra $4 - x \in \mathbb{Z}$ Suy ra $4 - x$ là số nguyên dương nhỏ nhất $\Rightarrow 4 - x = 1 \Rightarrow x = 3$ khi đó $\frac{10}{4-x}$ có giá trị là 10 (2) Từ (1) và (2), phân số $\frac{10}{4-x}$ lớn nhất bằng 10 Vậy GTLN của C bằng 13 khi và chỉ khi $x = 3$	0,5
			0,5
4 (6đ)	a	 Xét $\triangle AMC$ và $\triangle ABN$, có: $AM = AB$ ($\triangle AMB$ vuông cân) $\angle MAC = \angle BAN (= 90^\circ + \angle BAC)$ $AC = AN$ ($\triangle ACN$ vuông cân) Suy ra $\triangle AMC = \triangle ABN$ (c.g.c) $\Rightarrow MC = BN$ (2 cạnh t. ứng)	0,5
			0,5
			0,5
			0,5
	b	Gọi I là giao điểm của BN với AC, K là giao điểm của BN với MC. Vì $\triangle AMC = \triangle ABN$ (c.g.c) $\Rightarrow \angle ANI = \angle KCI$ mà $\angle AIN = \angle KIC$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \angle KCI + \angle KIC = \angle ANI + \angle AIN = 90^\circ$ do đó: $MC \perp BN$	0,5
c			0,5
			0,5
			0,5
			0,5

	trong) Xét $\triangle MED$ và $\triangle NFD$, vuông tại E và F, có: $ME = NF (= AH)$ $EMD = FND$ $\Rightarrow \triangle MED = \triangle NFD$ (g.c.g) $\Rightarrow MD = ND$ (hai cạnh tương ứng) $\Rightarrow D$ là trung điểm của MN Vậy AH đi qua trung điểm của MN.	
5	+Với $x=1$, ta có $1! = y^2 \Rightarrow 1 = y^2 \Rightarrow y = \pm 1$ +Với $x=2$, ta có $1! + 2! = y^2 \Rightarrow 3 = y^2 \Rightarrow$ không tìm được giá trị của y thỏa mãn đề bài +Với $x=3$, ta có $1! + 2! + 3! = y^2 \Rightarrow 9 = y^2 \Rightarrow y = \pm 3$ +Với $x \geq 4$, ta có $1! + 2! + 3! + \dots + x! = 33 + 5! + 6! + \dots + x!$ có chữ số tận cùng là 3 (Vì $5!, 6!, \dots, x!$ đều có chữ số tận cùng là 0) nên không phải là số chính phương, còn y^2 lại là số chính phương $\Rightarrow$ không tìm được giá trị của y thỏa mãn đề bài Vậy các cặp số nguyên x, y thỏa mãn là: $(x,y) = (1; 1); (1; -1); (3; 3); (3; -3)$	0,5 0,5 0,5 0,5

UBND HUYỆN BÁ THƯỚC
TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN CÀNH NÀNG

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Gồm có 01 trang)

ĐỀ CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI CẤP CỤM
NĂM HỌC 2022 – 2023

Môn thi: Toán - Lớp 7

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

Bài 1: (4,0 điểm)

- a) Tính giá trị biểu thức: $A = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3}$
- b) Cho 2 số thực x, y thỏa mãn điều kiện $6x^2 + y(y + 2x) = 9xy$. Hãy tính giá trị biểu thức

$$B = \frac{xy}{2024x^2 - y^2}$$

- c) Cho $|x-2| + |y-1| + (x-y-z)^{2022} = 0$. Tính $C = 26x - 3y^{2022} + z^{2023}$

Bài 2: (4 điểm)

- a) Tìm x, biết $\frac{x-10}{30} + \frac{x-14}{43} + \frac{x-5}{95} + \frac{x-148}{8} = 0$
- b) Tìm x, y, z biết: $3x = 4y = 5z - 3x - 4y$ và $2x + y = z - 38$.
- c) Để phòng tránh Covid19 trường A phát khẩu trang cho ba lớp 7A, 7B, 7C. Lúc đầu số khẩu trang dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5;6;7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4;5;6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 4 khẩu trang. Tính tổng số khẩu trang mà ba lớp đã được phát.

Bài 3: (4 điểm)

- a) Biết $a^2 + ab + \frac{b^2}{3} = 25$; $c^2 + \frac{b^2}{3} = 9$; $a^2 + ac + c^2 = 16$. Chứng minh rằng: $\frac{2c}{a} = \frac{b+c}{a+c}$

- b) Cho $a, b, c, d \in \mathbb{Z}^+$ thỏa mãn $a^2 + b^2 = 2021(c^2 + 3d^2)$. Chứng minh $a+b+c+d$ là hợp số.

Bài 4: (6 điểm). Cho tam giác ABC nhọn; vẽ về phía ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là tam giác ABD và tam giác ACE.

- a) Chứng minh $DC = BE$ và $DC \perp BE$.

b) Gọi H là chân đường vuông góc kẻ từ A đến ED và M là trung điểm của đoạn thẳng BC. Chứng minh A, M, H thẳng hàng.

Bài 5: (2 điểm). Tìm tất cả các cặp số nguyên $(x; y)$ thỏa mãn $x^2 - 3xy + 2 = y$

.....**HẾT**.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Bài 1: (4,0 điểm)

$$\begin{aligned} \text{a) } A &= \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3} = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 2^{12} \cdot 3^4}{2^{12} \cdot 3^6 + 2^{12} \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 5^{10} \cdot 7^4}{5^9 \cdot 7^3 + 5^9 \cdot 2^3 \cdot 7^3} \\ &= \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot (3-1)}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot (3+1)} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (1-7)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot (1+2^3)} = \frac{2}{3 \cdot 4} - \frac{5 \cdot (-6)}{9} = \frac{1}{6} + \frac{10}{3} = \frac{7}{2} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) Từ } 6x^2 + y(y+2x) &= 9xy. \text{ Suy ra } 6x^2 + y^2 + 2xy - 9xy = 0 \Rightarrow 6x^2 - 6xy - xy + y^2 = 0 \\ &\Rightarrow (x-y)(6x-y) = 0 \Rightarrow x = y \text{ hoặc } y = 6x \end{aligned}$$

$$\text{* Với } y = x \text{ (} x, y \neq 0 \text{) thay vào ta có } B = \frac{x^2}{2024x^2 - x^2} = \frac{1}{2023}.$$

$$\text{* Với } y = 6x \text{ (} x, y \neq 0 \text{) thay vào ta có } B = \frac{6x^2}{2024x^2 - 6x^2} = \frac{6x^2}{2018x^2} = \frac{1}{1009}.$$

$$\text{c) Ta có } |x-2| \geq 0; |y-1| \geq 0; (x-y-z)^{2022} \geq 0. \text{ Để } |x-2| + |y-1| + (x-y-z)^{2022} = 0$$

$$\text{thì } \begin{cases} x-2=0 \\ y-1=0 \\ x-y-z=0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=2 \\ y=1 \\ z=1 \end{cases}$$

$$\text{Khi đó } C = 26x - 3y^{2022} + z^{2023} = 26 \cdot 2 - 3 \cdot (1)^{2022} + 1^{2023} = 50$$

Bài 2: (4,0 điểm)

$$\text{a) Ta có } \left(\frac{x-10}{30} - 3\right) + \left(\frac{x-14}{43} - 2\right) + \left(\frac{x-5}{95} - 1\right) + \left(\frac{x-148}{8} + 6\right) = 0$$

$$\Rightarrow \frac{x-100}{30} + \frac{x-100}{43} + \frac{x-100}{95} + \frac{x-100}{8} = 0$$

$$\Rightarrow (x-100) \left(\frac{1}{30} + \frac{1}{43} + \frac{1}{95} + \frac{1}{8} \right) = 0 \text{ mà } \left(\frac{1}{30} + \frac{1}{43} + \frac{1}{95} + \frac{1}{8} \right) \neq 0 \text{ Suy ra } x - 100 = 0$$

Vậy $x = 100$.

$$\text{b) Tìm } x, y, z \text{ biết: } 3x = 4y = 5z - 3x - 4y \text{ và } 2x + y = z - 38.$$

$$\text{Có } 2x + y = z - 38 \Rightarrow 2x + y - z = -38$$

$$\text{Có } 3x = 4y = 5z - 3x - 4y \Rightarrow 3x = 4y = 5z - 3x - 3x \Rightarrow 9x = 5z \Rightarrow \frac{x}{5} = \frac{z}{9} \Rightarrow \frac{x}{20} = \frac{z}{36} \quad (1)$$

$$\text{Do } 3x = 4y \Rightarrow \frac{x}{4} = \frac{y}{3} \Rightarrow \frac{x}{20} = \frac{y}{15} \quad (2)$$

$$\text{Từ (1) \& (2) } \Rightarrow \frac{x}{20} = \frac{y}{15} = \frac{z}{36}$$

Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau, ta có:

$$\frac{x}{20} = \frac{y}{15} = \frac{z}{36} = \frac{2x + y - z}{2 \cdot 20 + 15 - 36} = \frac{-38}{19} = -2$$

$$\text{Suy ra } x = -2 \cdot 20 = -40, y = -2 \cdot 15 = -30, z = -2 \cdot 36 = -72.$$

$$\text{c) Gọi tổng số khâu trang 3 lớp cùng mua là } x \text{ (} x \text{ là số tự nhiên khác 0)}$$

Số khẩu trang dự định chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lúc đầu lần lượt là: a, b, c

Ta có: $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a+b+c}{18} = \frac{x}{18} \Rightarrow a = \frac{5x}{18}; b = \frac{6x}{18} = \frac{x}{3}; c = \frac{7x}{18}$ (1)

Số khẩu trang sau đó chia cho 3 lớp lần lượt là a'; b'; c', ta có:

$\frac{a'}{4} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{6} = \frac{a'+b'+c'}{15} = \frac{x}{15} \Rightarrow a' = \frac{4x}{15}; b' = \frac{5x}{15} = \frac{x}{3}; c' = \frac{6x}{15} = \frac{2x}{5}$ (2)

So sánh (1) và (2) ta có: $a > a'; b = b'; c < c'$ nên lớp 7C nhận nhiều hơn lúc đầu

Vậy: $c' - c = 4$ hay $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 4 \Rightarrow \frac{x}{90} = 4 \Rightarrow x = 360$

Vậy số khẩu trang 3 lớp đã nhận được là 360 cái.

Bài 3: (4 điểm)

a) Ta nhận thấy: $25 = 9 + 16$

Nên $a^2 + ab + \frac{b^2}{3} = c^2 + \frac{b^2}{3} + a^2 + ac + c^2 \Rightarrow ab = 2c^2 + ac \Rightarrow ab + ac = 2c^2 + 2ac$

$\Rightarrow 2c(a+c) = a(b+c)$. Suy ra $\frac{2c}{a} = \frac{b+c}{a+c}$ (đpcm).

b) Ta có: $a^2 + b^2 = 2021(c^2 + 3d^2) \Leftrightarrow a^2 + b^2 + c^2 + d^2 = 2022c^2 + 3064d^2$

Mà $2022c^2 + 3064d^2 : 2$ nên $a^2 + b^2 + c^2 + d^2 : 2$

Ta xét $(a^2 - a + b^2 - b + c^2 - c + d^2 - d) + (a + b + c + d) : 2$

Mà $(a^2 - a) = a(a-1) : 2; b^2 - b = b(b-1) : 2; c^2 - c = c(c-1) : 2; d^2 - d = d(d-1) : 2$

$a + b + c + d : 2$. Do $a, b, c, d \in \mathbb{Z}^+$ nên $a + b + c + d > 2$

Vậy $a + b + c + d$ là hợp số.

Bài 4 (6 điểm)

a) Chứng minh $DC = BE$

Ta có

$\angle DAC = \angle DAB + \angle BAC = 90^\circ + \angle BAC$

tương tự $\angle BAE = 90^\circ + \angle BAC$

$\Rightarrow \angle DAC = \angle BAE$

Xét $\triangle DAC$ và $\triangle BAE$ có

$AD = AB$ ($\triangle ABD$ vuông cân tại A)

$AC = AE$ ($\triangle ACE$ vuông cân tại A)

$\angle DAC = \angle BAE$ (cmt)

$\Rightarrow \triangle DAC = \triangle BAE$ (c-g-c)

$\Rightarrow DC = BE$

Chứng minh $DC \perp BE$

Gọi K, N lần lượt là giao điểm của DC với BE và AB

$\triangle AND$ và $\triangle KNB$ có $\angle AND = \angle KNB$ (đối đỉnh);

$\angle ADN = \angle KBN$ ($\triangle DAC = \triangle BAE$)

$\Rightarrow \angle DAN = \angle BKN$ định lý tổng 3 góc trong tam giác

Mà $\angle DAN = 90^\circ$ ($\triangle ABD$ vuông cân tại A)

$\Rightarrow \angle BKN = 90^\circ \Rightarrow DC \perp BE$ tại K

b) Chứng minh A, H, M thẳng hàng

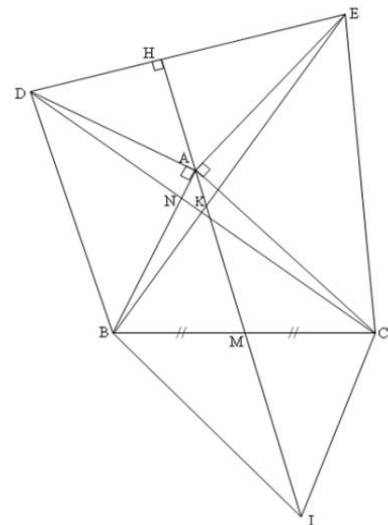
Trên tia đối của tia MA lấy điểm I sao cho $MI = MA$

Chứng minh $\triangle AMB = \triangle IMC$ (cgc)

$\Rightarrow CI = AB$ và $CI \parallel AB$

Chứng minh $\angle ACI = \angle DAE$ (cùng bù $\angle BAC$)

Chứng minh $\triangle ACI = \triangle EAD$ (c-g-c)



$\Rightarrow \angle CAI = \angle AED$ mà $\angle AED + \angle EAH = 90^\circ$ (ΔAHE vuông tại H)

$\Rightarrow \angle CAI + \angle EAH = 90^\circ \Rightarrow \angle MAH = 180^\circ \Rightarrow M, A, H$ thẳng hàng.

Bài 5: (2 điểm)

Ta có $x^2 - 3xy + 2 = y$

$$\Rightarrow 9x^2 - 27xy - 9y + 18 = 0 \Rightarrow 9x(x - 3y) + 3(x - 3y) - 3x + 18 = 0$$

$$\Rightarrow 3(3x + 1)(x - 3y) - (3x + 1) + 19 = 0$$

$$\Rightarrow (3x + 1)(3x - 9y - 1) = -19$$

Do x, y nguyên nên $3x + 1$ và $3x - 9y - 1$ là ước của 19.

Mà $3x + 1$ là số chia 3 dư 1 nên $3x + 1$ chỉ nhận 1 hoặc 19

Giải ra ta được $(x; y) = (0; -2); (6; 2)$

❧ HẾT ❧

UBND HUYỆN BÁ THƯỚC
TRƯỜNG THCS
THỊ TRẦN CÀNH NÀNG

ĐỀ THI KHẢO SÁT CHỌN ĐỘI TUYỂN HỌC SINH
GIỎI LỚP 6,7 CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC: 2022 – 2023

Môn: Toán lớp 7

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Bài I (4,0 điểm)

$$A = 4,25 \times 57,43 - 325 + 42,57 \times 4,25$$

$$B = 2018 - \frac{1}{2}(1+2) - \frac{1}{3}(1+2+3) - \frac{1}{4}(1+2+3+4) - \dots - \frac{1}{2017}(1+2+3+\dots+2017)$$

$$C = \left[\frac{4}{11} \cdot \left(\frac{1}{8}\right)^0 + \frac{7}{22} \cdot 2 \right]^{2018} - \left(\frac{1}{2^2} : \frac{8^2}{4^4} \right)^{2017}$$

$$D = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5}$$

Bài II (4,0 điểm)

Tìm x biết:

$$a) \left| x - \frac{1}{3} \right| + \frac{4}{5} = \left| (-3, 2) + \frac{2}{5} \right|$$

$$b) (x - 7)^{x+1} - (x - 7)^{x+11} = 0$$

$$c) |2x + 5| = 10 + x$$

Bài III (4,0 điểm)

a) Số A được chia thành 3 số tỉ lệ theo $\frac{2}{5} : \frac{3}{4} : \frac{1}{6}$. Biết rằng tổng các bình phương của ba số đó bằng 24309. Tìm số A.

$$b) \text{ Cho } \frac{a}{c} = \frac{c}{b}. \text{ Chứng minh rằng: } \frac{a^2 + c^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{b}$$

$$c) \text{ Cho } abc \neq 0 \text{ và } \frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b}. \text{ Tính } P = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right)$$

Bài IV (6,0 điểm)

Cho tam giác ABC, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA. Chứng minh rằng:

- a) $AC = EB$ và $AC \parallel BE$.
 b) Gọi I là một điểm trên AC; K là một điểm trên EB sao cho $AI = EK$. Chứng minh ba điểm I, M, K thẳng hàng.
 c) Từ E kẻ $EH \perp BC$ ($H \in BC$). Biết $\angle HBE = 50^\circ$; $\angle MEB = 25^\circ$.

Tính số đo $\angle HEM$ và $\angle BME$.

Bài V (2,0 điểm)

Chứng minh rằng nếu $2n + 1$ và $3n + 1$ (với $n \in \mathbb{N}$) đều là các số chính phương thì $n:40$

..... Hết

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HSG
NĂM HỌC 2022 – 2023
MÔN: TOÁN 7

Bài I (4,0 điểm)

- Tính đúng A được (1,0 điểm)
- Tính đúng B được (1,0 điểm)
- Tính đúng C được (1,0 điểm)

$$C = \left[\frac{4}{11} \cdot \left(\frac{1}{8} \right)^0 + \frac{7}{22} \cdot 2 \right]^{2018} - \left(\frac{1}{2^2} \cdot \frac{8^2}{4^4} \right)^{2017} = \left[\frac{4}{11} + \frac{7}{11} \right]^{2018} - \left(\frac{1}{2^2} \cdot \frac{2^6}{2^8} \right)^{2017} = 1^{2018} - 1^{2017} = 0$$

- Tính đúng D được (1,0 điểm)

$$D = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 2^{12} \cdot 3^4}{2^{12} \cdot 3^6 + 2^{12} \cdot 3^5} = \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot (3-1)}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot (3+1)} = \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot 2}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot 4} = \frac{1}{6}$$

Bài II (4,0 điểm)

- a) (1,5 điểm)

$$\left| x - \frac{1}{3} \right| + \frac{4}{5} = \left| (-3, 2) + \frac{2}{5} \right| \Leftrightarrow \left| x - \frac{1}{3} \right| + \frac{4}{5} = \left| \frac{-16}{5} + \frac{2}{5} \right| \Leftrightarrow \left| x - \frac{1}{3} \right| + \frac{4}{5} = \frac{14}{5}$$

$$\Leftrightarrow \left| x - \frac{1}{3} \right| = 2 \Leftrightarrow \begin{cases} x - \frac{1}{3} = 2 \\ x - \frac{1}{3} = -2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 2 + \frac{1}{3} = \frac{7}{3} \\ x = -2 + \frac{1}{3} = \frac{-5}{3} \end{cases}$$

- b) (1,5 điểm)

$$(x-7)^{x+1} - (x-7)^{x+11} = 0 \Leftrightarrow (x-7)^{x+1} [1 - (x-7)^{10}] = 0$$

$$\Leftrightarrow (x-7)^{(x+1)} [1 - (x-7)^{10}] = 0$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} (x-7)^{x+1} = 0 \\ 1 - (x-7)^{10} = 0 \end{cases}$$

Vậy $x = 6, 7, 8$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} x - 7 = 0 \Rightarrow x = 7 \\ (x-7)^{10} = 1 \Rightarrow x = 8 \end{cases}$$

c) (1,0 điểm) Xét 2 TH tìm được: $x = 5$ hoặc $x = -5$ **Bài III** (4,0 điểm)a) (1,5 điểm) Gọi a, b, c là ba số được chia ra từ số A .

$$\text{Theo đề bài ta có: } a : b : c = \frac{2}{5} : \frac{3}{4} : \frac{1}{6} \quad (1)$$

$$\text{và } a^2 + b^2 + c^2 = 24309 \quad (2)$$

$$\text{Từ (1)} \Rightarrow \frac{a}{\frac{2}{5}} = \frac{b}{\frac{3}{4}} = \frac{c}{\frac{1}{6}} = k \Rightarrow a = \frac{2}{5}k; \quad b = \frac{3}{4}k; \quad c = \frac{k}{6}$$

$$\text{Do đó (2)} \Leftrightarrow k^2 \left(\frac{4}{25} + \frac{9}{16} + \frac{1}{36} \right) = 24309$$

$$\Rightarrow k = 180 \text{ và } k = -180$$

+ Với $k = 180$, ta được: $a = 72$; $b = 135$; $c = 30$.Khi đó ta có số $A = a + b + c = 237$.+ Với $k = -180$, ta được: $a = -72$; $b = -135$; $c = -30$ Khi đó ta có số $A = -72 + (-135) + (-30) = -237$.

$$\text{b) (1,5 điểm) Từ } \frac{a}{c} = \frac{c}{b} \text{ suy ra } c^2 = a.b. \text{ Khi đó } \frac{a^2 + c^2}{b^2 + c^2} = \frac{a^2 + a.b}{b^2 + a.b} = \frac{a(a+b)}{b(a+b)} = \frac{a}{b}$$

c) (1,0 điểm) Tính được $P = 8$ hoặc $P = -1$ **Bài IV** (6,0 điểm)a) (2,0 điểm) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle EMB$ có:

$$AM = EM \quad (\text{gt})$$

$$\angle AMC = \angle EMB \quad (\text{đối đỉnh})$$

$$BM = MC \quad (\text{gt})$$

$$\Rightarrow \triangle AMC = \triangle EMB \quad (\text{c.g.c})$$

$$\Rightarrow AC = EB$$

$$\text{Vì } \triangle AMC = \triangle EMB \Rightarrow \angle MAC = \angle MEB$$

(2 góc có vị trí so le trong được tạo bởi đường thẳng AC và EB cắt đường thẳng AE). Suy ra $AC \parallel BE$.

b) (2,0 điểm)

Xét $\triangle AMI$ và $\triangle EMK$ có:

$$AM = EM \quad (\text{gt})$$

$$\angle MAI = \angle MEK \quad (\text{vì } \angle MAI = \angle MEK \text{ (vì } \triangle AMC = \triangle EMB))$$

$$AI = EK \quad (\text{gt})$$

$$\Rightarrow \triangle AMI = \triangle EMK \quad (\text{c.g.c}). \text{ Suy ra: } \angle AMI = \angle MEK.$$

$$\text{Mà } \angle AMI + \angle IME = 180^\circ \text{ (tính chất hai góc kề bù)}$$

$$\Rightarrow \angle EMK + \angle IME = 180^\circ$$

$$\Rightarrow \text{Ba điểm } I; M; K \text{ thẳng hàng.}$$

c) (2,0 điểm)

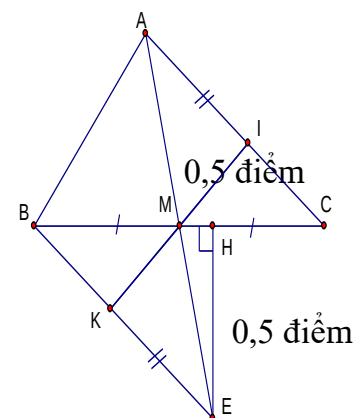
Trong tam giác vuông BHE ($\angle H = 90^\circ$) có: $\angle HBE = 50^\circ$

$$\Rightarrow \angle HEB = 90^\circ - \angle HBE = 90^\circ - 50^\circ = 40^\circ$$

$$\Rightarrow \angle HEM = \angle HEB - \angle MEB = 40^\circ - 25^\circ = 15^\circ$$

Mà $\angle BME$ là góc ngoài tại đỉnh M của $\triangle HEM$

$$\Rightarrow \angle BME = \angle HEM + \angle MHE = 15^\circ + 90^\circ = 105^\circ$$

**Bài V** (2,0 điểm) Chứng minh cho n chia hết cho 5 và 8.

$2n + 1$ là số chính phương lẻ nên chia cho 8 dư 1 $\Rightarrow n$ chẵn $\Rightarrow 3n + 1$ là số chính phương lẻ, số này chia cho 8 dư 1 nên $3n$ chia hết cho 8, do đó n chia hết cho 8 (1).

Do n là số chia hết cho 8, nên $3n + 1$ tận cùng 1, 5, 9 $\Rightarrow 3n$ tận cùng 0, 4, 8 $\Rightarrow n$ tận cùng 0, 8, 6. Loại trường hợp n tận cùng 8 (vì khi đó $2n + 1$ tận cùng 7, không là số chính phương), loại trường hợp n tận cùng 6 (vì khi đó $2n + 1$ tận cùng 3, không là số chính phương). Vậy n tận cùng 0 (2).

Từ (1) và (2) suy ra n chia hết cho 40.

Một số bài số hay

1. $A = n^2 + 7n + 22 = (n + 5)(n + 2) + 12$.

Các số $n + 2$ và $n + 5$ có hiệu bằng 3 nên chúng cùng chia hết hoặc cùng không chia hết cho 3. Nếu chúng cùng chia hết cho 3 thì $(n + 5)(n + 2)$ chia hết cho 9, suy ra A không chia hết cho 9. Nếu chúng cùng không chia hết cho 3 (3 là số nguyên tố) thì không chia hết cho 3, suy ra A không chia hết cho 3, do đó không chia hết cho 9.

2. Tìm số tự nhiên n để giá trị của biểu thức là số nguyên tố: $12n^2 - 5n - 25$

Phân tích thành nhân tử :

$$\begin{aligned} 12n^2 - 5n - 25 &= 12n^2 + 15n - 20n - 25 \\ &= 3n(4n + 5) - 5(4n + 5) = (4n + 5)(3n - 5). \end{aligned}$$

Do $12n^2 - 5n - 25$ là số nguyên tố và

$$4n + 5 > 0 \text{ nên } 3n - 5 > 0.$$

Ta lại có $3n - 5 < 4n + 5$ (vì $n \geq 0$)

Nên để $12n^2 - 5n - 25$ là số nguyên tố thì thừa số nhỏ phải bằng 1.

Giải điều kiện $3n - 5 = 1$, được $n = 2$.

Khi đó, $12n^2 - 5n - 25 = 13 \cdot 1 = 13$, là số nguyên tố.

Vậy với $n = 2$ thì giá trị của biểu thức

$$12n^2 - 5n - 25 \text{ là số nguyên tố } 13.$$

3. Tìm số nguyên n sao cho: $n^2 + 2n - 4$ chia hết cho 11

$n^2 + 2n - 4 = (n - 3)(n + 5) + 11$ chia hết cho 11.

Vậy $n = BS\ 11 + 3$ hoặc $n = BS\ 11 - 5$.

4. Chứng minh rằng nếu $n + 1$ và $2n + 1$ (n thuộc $\mathbb{N}$) đều là số chính phương thì n chia hết cho 24

Chứng minh n chia hết cho 3 :

Nếu $n = 3k + 1$ thì $n + 1 = 3k + 2$, không là số chính phương, loại.

Nếu $n = 3k + 2$ thì $2n + 1 = 3(2k + 1) + 2$, không là số chính phương, loại.

Vậy n chia hết cho 3.

Chứng minh n chia hết cho 8 :

Ta có $2n + 1$ là số chính phương lẻ

Nên chia cho 8 dư 1 (1), do đó $2n$ chia hết cho 8, n chia hết cho 4, $n + 1$ là số chính phương lẻ nên chia cho 8 dư 1, do đó n chia hết cho 8.

5. Tìm số nguyên tố p để: $4p^2+1$ và $6p^2+1$ cũng là những số nguyên tố.

Xét $p = 5k \pm 1$ thì $4p^2 + 1$ là hợp số.

Xét $p = 5k \pm 2$ thì $6p^2 + 1$ là hợp số.

Do đó $p = 5$. Khi đó $4p^2 + 1 = 101$;

$6p^2 + 1 = 151$ đều là các số nguyên tố.

ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 – 2023

Môn: Toán – Lớp 7

Thời gian làm bài: **120 phút** (không kể thời gian giao đề)

(Đề thi có 13 câu, gồm 01 trang)

I. PHẦN GHI KẾT QUẢ (Thí sinh chỉ cần ghi kết quả vào tờ giấy thi)

Câu 1. Tìm x biết $7,5 - |5 - 2x| = 4,5$

Câu 2. Thực hiện phép tính $\frac{-3}{11} \cdot \frac{5}{7} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{8}{11} + 2\frac{5}{7}$

Câu 3. Tìm các số nguyên x thỏa mãn: $\frac{1}{3} < \frac{9}{x} < \frac{1}{2}$

Câu 4. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài và chiều rộng lần lượt tỉ lệ với 3; 2. Biết chiều cao bằng 2cm và diện tích xung quanh bằng 40cm^2 . Tính thể tích của hình hộp chữ nhật trên.

Câu 5. Cho biết 36 công nhân hoàn thành một công việc trong 15 ngày. Hỏi để hoàn thành công việc đó trong 9 ngày thì phải tăng cường thêm mấy công nhân? (Năng suất mỗi công nhân là như nhau).

Câu 6. Cho hai số x, y thỏa mãn $(3x+3)^{2022} + |x+y+2| = 0$. Tính giá trị biểu thức: $B = x^{2022} + y^{2023}$

Câu 7. Tìm các số nguyên x để phân số sau có giá trị nguyên $M = \frac{2x-5}{x-1}$

Câu 8. Cho tam giác ABC có số đo góc B bằng 68° . Hai tia phân giác góc A và C cắt nhau tại D. Tính số đo góc ADC

Câu 9. Cho Tam giác ABC. Hai đường trung tuyến AD và BE cắt nhau tại G. Gọi F là trung điểm của AG. CF cắt BE tại M. Tính tỉ số $\frac{BM}{BE}$

Câu 10. Gieo ngẫu nhiên đồng thời hai con xúc xắc một lần. Tính xác suất của biến cố “Mặt xuất hiện của hai con xúc xắc là số chẵn”

II. PHẦN TỰ LUẬN (Thí sinh trình bày lời giải vào tờ giấy thi)

Câu 11.

a) Tính giá trị biểu thức $A = \left(\frac{0,4 - \frac{2}{9} + \frac{2}{11}}{1,4 - \frac{7}{9} + \frac{7}{11}} - \frac{\frac{1}{3} - 0,25 + \frac{1}{5}}{1\frac{1}{6} - 0,875 + 0,7} \right) : \frac{2021}{2022} + 2023$

b) Tìm x, y, z biết: $4x = 3y$; $5y = 2z$ và $2x + 3y - 5z = 8$

Câu 12. Cho tam giác ABC cân tại A, BH vuông góc với AC tại H. Trên cạnh BC lấy điểm M bất kỳ (khác B và C). Gọi D, E, F là chân đường vuông góc hạ từ M đến AB, AC, BH

a) Chứng minh $\triangle DBM = \triangle FMB$

b) Chứng minh $MD + ME = BH$

- c) Trên tia đối của tia CA lấy điểm K sao cho CK = EH. Gọi I là giao điểm BC với DK. Chứng minh DI = KI

Câu 13. Có sáu túi lần lượt chứa 18, 19, 21, 23, 25 và 34 bóng. Một túi chỉ chứa bóng đỏ trong khi 5 túi kia chỉ chứa bóng xanh. Bạn Toán lấy ba túi, bạn Học lấy 2 túi. Túi còn lại chứa bóng đỏ. Biết lúc này bạn Toán có số bóng xanh gấp đôi số bóng xanh của học Học. Tìm số bóng đỏ trong túi còn lại.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM GIAO LƯU HSG CỤM

NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: TOÁN 7

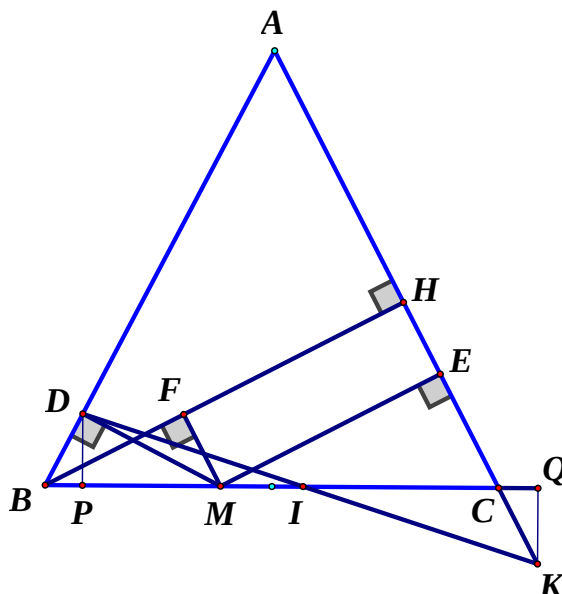
Lưu ý: - Từ câu 1 đến câu 10 thí sinh chỉ cần ghi kết quả, không trình bày lời giải.

- Mọi cách giải khác đáp án, đúng và ngắn gọn đều cho điểm tương ứng.

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	Đáp số: $x = 1; x = 4$	1.0
Câu 2	Đáp số: 2	1.0
Câu 3	Đáp số: $x = 19; 20; 21...25; 26$	1.0
Câu 4	Đáp số: $V = 48\text{cm}^3$ HD: Giả sử chiều dài và chiều rộng của hình hộp chữ nhật lần lượt là a và b, theo bài ra ta có: $2(a+b).2 = 40 \Rightarrow a + b = 10$ Lại có: $\frac{a}{3} = \frac{b}{2} = \frac{a+b}{5} = \frac{10}{5} = 2 \Rightarrow a = 6\text{cm}; b = 4\text{cm}.$ Thể tích hình hộp chữ nhật là: $V = 6.4.2 = 48\text{cm}^3$	1.0
Câu 5	Đáp số: 24 Gọi a là số công nhân hoàn thành công việc trong 9 ngày ($a \in \mathbb{N}^*$) Theo bài ra ta có: $36.15 = 9.a \Rightarrow a = 60.$ Nên số công nhân phải tăng cường là: $60 - 36 = 24$	1.0
Câu 6	Đáp số: $B = 0$ HD: $\begin{cases} (3x+3)^{2022} \geq 0 \\ x+y+2 \geq 0 \end{cases} \Rightarrow (3x+3)^{2022} + x+y+2 \geq 0$ Đề $(3x+3)^{2022} + x+y+2 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} (3x+3)^{2022} = 0 \\ x+y+2 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 3x+3 = 0 \\ x+y+2 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = -1 \\ y = -1 \end{cases}$ Thay $x = -1; y = -1$ vào biểu thức B ta có $B = 0$	1.0
Câu 7	Đáp số: $x = -2; 0; 2; 4$ $M = \frac{2x-5}{x-1} = \frac{2x-2-3}{x-1} = \frac{2(x-1)-3}{x-1} = 2 - \frac{3}{x-1}$ Vì $x \in \mathbb{Z}$ nên để M có giá trị nguyên khi 3: $x-1$ $x-1$ thuộc ước của 3, $\Rightarrow x-1 \in \{1; -1; 3; -3\} \Rightarrow x \in \{2; 0; 4; -2\}$	1.0
Câu 8	Đáp số: $B = 124^0$	1.0
Câu 9	Đáp số: $\frac{8}{9}$ HD: dễ thấy G và M lần lượt là trọng tâm ΔABC và ΔAGC nên	1.0

	$BM = BG + GM = \frac{2}{3}BE + \frac{2}{3}GE = \frac{2}{3}\left(BE + \frac{1}{3}BE\right) = \frac{8}{9}BE \Rightarrow \frac{BM}{BE} = \frac{8}{9}$	
Câu 10	Đáp số: $\frac{1}{4}$ HD: Số các kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện của hai con xúc xắc khi gieo đồng thời là: $6.6 = 36$. Số các kết quả thuận lợi cho biến cố “ Mặt xuất hiện của hai con xúc xắc là số chẵn” là 9 Do đó Xác suất của biến cố “ Mặt xuất hiện của hai con xúc xắc là số chẵn” là $\frac{9}{36} = \frac{1}{4}$	1.0
PHẦN TỰ LUẬN		
Câu 11a 2đ	$A = \left(\frac{0,4 - \frac{2}{9} + \frac{2}{11}}{1,4 - \frac{7}{9} + \frac{7}{11}} - \frac{\frac{1}{3} - 0,25 + \frac{1}{5}}{1\frac{1}{6} - 0,875 + 0,7} \right) : \frac{2021}{2022} + 2023$ $A = \left(\frac{\frac{2}{5} - \frac{2}{9} + \frac{2}{11}}{\frac{7}{5} - \frac{7}{9} + \frac{7}{11}} - \frac{\frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{5}}{\frac{7}{6} - \frac{7}{8} + \frac{7}{10}} \right) : \frac{2021}{2022} + 2023$ $A = \left(\frac{2}{7} - \frac{2}{7} \right) : \frac{2021}{2022} + 2023$ $A = 0 + 2023$ $A = 2023$	0.5 0.5 0.5 0.5
Câu 11b 2đ	Theo bài ra ta có: $\begin{cases} 4x = 3y \\ 5y = 2z \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} \frac{x}{3} = \frac{y}{4} \\ \frac{y}{2} = \frac{z}{5} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} \frac{x}{3} = \frac{y}{4} \\ \frac{y}{4} = \frac{z}{10} \end{cases} \Rightarrow \frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{10}$ Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{10} = \frac{2x}{6} = \frac{3y}{12} = \frac{5z}{50} = \frac{2x+3y-5z}{6+12-50} = \frac{8}{-32} = \frac{-1}{4}$	0.5+0.5 0.5 0.5

$$\text{Suy ra } x = \frac{-3}{4}; y = -1; z = \frac{-5}{2}$$



12a (2 đ)	Lập luận được $DBM = FMB$ hoặc $DMB = FBM$ Chứng minh được $\triangle DBM = \triangle FMB(ch - gn)$	1 1
12b (2 đ)	Theo câu a ta có: $\triangle DBM = \triangle FMB(ch - gn) \Rightarrow MD = BF$ (1) Chứng minh: $\triangle MFH = \triangle HEM \Rightarrow ME = FH$ (2) Từ (1) và (2) suy ra $MD + ME = BF + FH = BH$	0.5 0.5 1
12c (1 đ)	Vẽ $DP \perp BC$ tại P, $KQ \perp BC$ tại Q +) Chứng minh: $BD = FM = EH = CK$ +) Chứng minh $\triangle BDP = \triangle CKQ(ch - gn) \Rightarrow DP = KQ$ (cạnh tương ứng) +) Chứng minh $IDP = IKQ \Rightarrow \triangle DPI = \triangle KQI(g.c.g) \Rightarrow ID = IK$	0.25 0.25 0.5
Câu 13 1đ	Tổng số bóng trong 6 túi: $18 + 19 + 21 + 23 + 25 + 34 = 140$ Vì số bóng của Toán gấp hai lần số bóng của Học nên tổng số bóng của hai bạn là bội của 3. Ta có : 140 chia 3 bằng 46 dư 2. Do đó số bóng đỏ cũng là số chia 3 dư 2. Trong sáu số đã cho chỉ có 23 chia 3 dư 2, do đó số bóng đỏ là 23.	1đ

VĨNH LỘC

Câu 1: (4,0 điểm)

1. Tính giá trị các biểu thức sau: $A = \left(2\frac{1}{3} + 3,5\right) : \left(-4\frac{1}{6} + 2\frac{1}{7}\right) + 7,5$

$$B = \frac{1}{2} \cdot \left(1 + \frac{1}{1.3}\right) \left(1 + \frac{1}{2.4}\right) \left(1 + \frac{1}{3.5}\right) \dots \left(1 + \frac{1}{2021.2023}\right)$$

2. Tìm ba số x, y, z thỏa mãn: $4x = 3y$; $\frac{x}{3} = \frac{z}{5}$ và $2x^2 + 2y^2 - 3z^2 = -100$

3. Cho $S = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2013} - \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$ và $P = \frac{1}{1008} + \frac{1}{1009} + \frac{1}{1010} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$

Tính $(S-P)^{2022}$

Câu 2: (4,0 điểm)

1. Tìm x, y biết: $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + |2y - 6| \leq 0$

2. Tính giá trị của biểu thức $P = x^3 - y^2 + x + x^2y - 2x^2 + 2021 + 3y - xy$ với $x + y = 2$

3. Cho a, b là các số nguyên thỏa mãn $(7a + 5 - 21b)(a + 1 - 3b) \div 7$.

Chứng minh rằng: $11b + 15 + 43a \div 7$

Câu 3: (4,0 điểm)

1. Tìm các số nguyên x, y biết: $x + y - 2xy = 4$

2. Ba lớp 7A, 7B, 7C cùng mua một số gói tăm từ thiện, lúc đầu số gói tăm dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5:6:7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4:5:6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 12 gói. Tính tổng số gói tăm mà ba lớp đã mua

Câu 4: (6,0 điểm)

Cho tam giác ABC vuông tại A. Vẽ về phía ngoài tam giác ABC các tam giác đều ABD và ACE. Gọi I là giao điểm BE và CD. Chứng minh rằng:

1. Tam giác ABE bằng tam giác ADC

2. $DE = BE$

3. $\angle EIC = 60^\circ$ và IA là tia phân giác của $\angle DIE$

Câu 5: (2.0 điểm)

1. Cho $f(x)$ là đa thức hệ số nguyên và thỏa mãn $f(0) = 0$ và $f(1) = 2$. Chứng minh rằng $f(7)$ không thể là số chính phương.

2. Cho hai số nguyên tố khác nhau p và q . Chứng minh rằng: $p^{q-1} + q^{p-1} - 1$ chia hết cho $p \cdot q$

.....Hết.....

Họ tên thí sinh:..... SBD.....

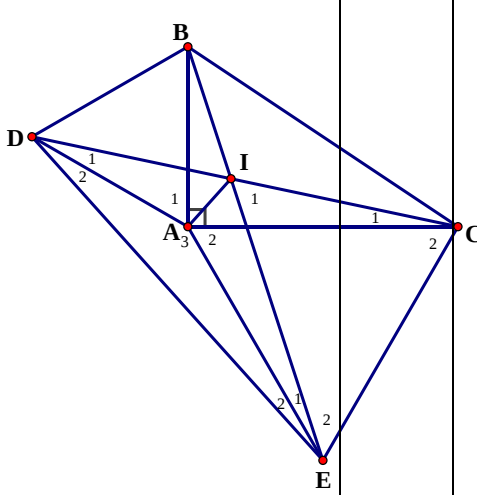
Cán bộ coi giao lưu học sinh giỏi không được giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7
NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: TOÁN 7

		Nội dung	Điểm
Câu 1 (4.0đ)	1. (2.0đ)	a) (1.0) $A = \left(2\frac{1}{3} + 3,5\right) : \left(-4\frac{1}{6} + 2\frac{1}{7}\right) + 7,5$	0.5đ
		$= \left(\frac{7}{3} + \frac{7}{2}\right) : \left(-\frac{25}{6} + \frac{15}{7}\right) + \frac{15}{2} = \frac{35}{6} : \frac{-85}{42} + \frac{15}{2}$	
		$= \frac{35}{6} \cdot \frac{-42}{85} + \frac{15}{2} = \frac{-49}{17} + \frac{15}{2} = \frac{157}{34}$	0.5đ
		b) (1.0)	

	$B = \frac{1}{2} \cdot \left(1 + \frac{1}{1.3}\right) \left(1 + \frac{1}{2.4}\right) \left(1 + \frac{1}{3.5}\right) \dots \left(1 + \frac{1}{2021.2023}\right)$ $= \frac{1}{2} \left(\frac{2}{1} \cdot \frac{2}{3}\right) \cdot \left(\frac{3}{2} \cdot \frac{3}{4}\right) \cdot \left(\frac{4}{3} \cdot \frac{4}{5}\right) \dots \left(\frac{2022}{2021} \cdot \frac{2022}{2023}\right)$ $= \frac{1}{2} \cdot \left(\frac{2}{1} \cdot \frac{2}{3}\right) \cdot \left(\frac{3}{2} \cdot \frac{3}{4}\right) \cdot \left(\frac{4}{3} \cdot \frac{4}{5}\right) \dots \left(\frac{2022}{2021} \cdot \frac{2022}{2023}\right)$ $= \frac{2022}{2023}$	0.25đ 0.25đ 0.5đ
2. (1.0đ)	Từ $4x = 3y$; $\frac{x}{3} = \frac{z}{5} \Rightarrow \frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5}$ ta có: $\frac{x^2}{9} = \frac{y^2}{16} = \frac{z^2}{25} = \frac{2x^2}{18} = \frac{2y^2}{32} = \frac{3z^2}{75} = \frac{2x^2 + 2y^2 - 3z^2}{-25} = \frac{-100}{-25} = 4$ $\begin{cases} x^2 = 36 \\ y^2 = 64 \\ z^2 = 100 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 6 \\ y = 8 \\ x = 10 \\ x = -6 \\ y = -8 \\ z = -10 \end{cases} \quad (\text{Vì } x, y, z \text{ cùng dấu})$	0,25đ 0,25đ 0,5đ
3. (1.0đ)	Ta có: $P = \frac{1}{1008} + \frac{1}{1009} + \frac{1}{1010} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$ $= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}\right)$ $- \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007}\right)$ $= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}\right)$ $- 2 \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{2012} + \frac{1}{2014}\right)$ $= 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2013} - \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015} = S.$ Do đó $(S - P)^{2022} = 0$	0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ

Câu 2 (4.0đ)	1. (1.25đ)	Vì $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 \geq 0$ với mọi x; $2y - 6 \geq 0 \forall y$, do đó: $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + 2y - 6 \geq 0 \forall x, y$, theo đề bài thì: $\left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + 2y - 6 \leq 0 \Rightarrow \left(3x - \frac{1}{6}\right)^2 + 2y - 6 = 0$. Khi đó: $\begin{cases} 3x - \frac{1}{6} = 0 \\ 2y - 6 = 0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = \frac{1}{18} \\ y = 3 \end{cases}$	0.25đ																									
			0.5đ																									
				0.5đ																								
	2. (1.25đ)	$P = x^3 - y^2 + x + x^2y - 2x^2 + 2021 + 3y - xy$ $= x^2(x + y) - 2x^2 - y(x + y) + 3y + x + 2021$ $= 2x^2 - 2x^2 - 2y + 3y + x + 2021 = x + y + 2021 = 2023$ Vậy với $x + y = 2$ thì $P = 2023$	0.5đ																									
			0.5đ																									
			0.25đ																									
	3. (1.5đ)	Từ $(7a + 5 - 21b)(a + 1 - 3b) : 7$ suy ra $(7a - 21b + 5)(a - 3b + 1) : 7$ $\Rightarrow (a - 3b + 1) : 7$ vì $(7a - 21b + 5)$ không chia hết cho 7 và 7 là số nguyên tố. Từ $(a - 3b + 1) : 7 \Rightarrow (42a + 14b + 14) + (a - 3b + 1) : 7$ Vì $(42a + 14b + 14) : 7 \Rightarrow 43a + 11b + 15 : 7$ (đpcm)	0.5đ																									
			0.5đ																									
			0.5đ																									
Câu 3 (4.0đ)	1. (2.0đ)	Ta có: $x + y - 2xy = 4$ suy ra $x - 2xy + y - 4 = 0$ $\Leftrightarrow 2x - 4xy + 2y - 8 = 0 \Leftrightarrow 2x - 4xy + 2y - 1 = 7$ $\Leftrightarrow 2x(1 - 2y) - (1 - 2y) = 7 \Leftrightarrow (2x - 1)(1 - 2y) = 7$ Lập bảng <table><tr><td>$2x - 1$</td><td>1</td><td>7</td><td>-1</td><td>-7</td></tr><tr><td>$1 - 2y$</td><td>7</td><td>1</td><td>-7</td><td>-1</td></tr><tr><td>x</td><td>1</td><td>4</td><td>0</td><td>-3</td></tr><tr><td>y</td><td>-3</td><td>0</td><td>4</td><td>1</td></tr><tr><td></td><td>Thỏa mãn</td><td>Thỏa mãn</td><td>Thỏa mãn</td><td>Thỏa mãn</td></tr></table>	$2x - 1$	1	7	-1	-7	$1 - 2y$	7	1	-7	-1	x	1	4	0	-3	y	-3	0	4	1		Thỏa mãn	Thỏa mãn	Thỏa mãn	Thỏa mãn	0.25đ
	$2x - 1$	1	7	-1	-7																							
	$1 - 2y$	7	1	-7	-1																							
x	1	4	0	-3																								
y	-3	0	4	1																								
	Thỏa mãn	Thỏa mãn	Thỏa mãn	Thỏa mãn																								
			0.5đ																									
			1.0đ																									
	2. (2.0đ)	Gọi tổng số gói tăm 3 lớp cùng mua là x (x là số tự nhiên khác 0) Số gói tăm dự định chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lúc đầu lần lượt là: a, b, c Ta có: $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a + b + c}{18} = \frac{x}{18} \Rightarrow a = \frac{5x}{18}; b = \frac{6x}{18} = \frac{x}{3}; c = \frac{7x}{18}$ (1) Số gói tăm sau đó chia cho 3 lớp lần lượt là a', b', c', ta có:	0.25đ																									
			0.5đ																									
			0.5đ																									

		$\frac{a'}{4} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{6} = \frac{a' + b' + c'}{15} = \frac{x}{15} \Rightarrow a' = \frac{4x}{15}; b' = \frac{5x}{15} = \frac{x}{3}; c' = \frac{6x}{15} \quad (2)$ So sánh (1) và (2) ta có: $a > a'$; $b = b'$; $c < c'$ nên lớp 7C nhận nhiều hơn lúc đầu Vậy: $c' - c = 12$ hay $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 12 \Rightarrow \frac{x}{90} = 1080$ Vậy số gói tằm 3 lớp đã mua là 1080 gói.	0.5đ 0.25đ
Câu 4 (6.0đ)			
	1. (1.5đ)	Ta có: $\begin{cases} \angle DAC = \angle A_1 + 90^\circ = 60^\circ + 90^\circ = 150^\circ \\ \angle BAE = \angle A_2 + 90^\circ = 60^\circ + 90^\circ = 150^\circ \end{cases} \Rightarrow \angle DAC = \angle BAE$ Xét $\triangle ADC$ và $\triangle ABE$ có: $DA = BA$ (gt) $\angle DAC = \angle BAE$ (Chứng minh trên) $AC = AE$ (gt) $\Rightarrow \triangle ADC = \triangle ABE$ (c - g - c)	0.5đ 0.75đ 0.25đ
	2. (2.0đ)	Ta có: $\angle A_3 + \angle A_1 + \angle BAC + \angle A_2 = 360^\circ$ $\Leftrightarrow \angle A_3 + 60^\circ + 90^\circ + 60^\circ = 360^\circ$ $\Leftrightarrow \angle A_3 = 150^\circ$ $\Rightarrow \angle A_3 = \angle DAC = 150^\circ$ Xét $\triangle DAE$ và $\triangle BAE$ có: $DA = BA$ (gt) $\angle A_3 = \angle DAC$ (Chứng minh trên) AE: Cạnh chung $\Rightarrow \triangle DAE = \triangle BAE$ (c - g - c) $\Rightarrow DE = BE$ (hai cạnh tương ứng)	0.75đ 0.75đ 0.5đ
	3. (2.5đ)	* Ta có: $\triangle DAC = \triangle BAE$ (CM câu a) $\Rightarrow \angle E_1 = \angle C_1$ (hai góc tương ứng) Lại có: $\hat{I}_1 + \angle E_2 + \angle ICE = 180^\circ$ (Tổng 3 góc trong $\triangle ICE$) $\Leftrightarrow \hat{I}_1 + (\angle AEC - \angle E_1) + (\angle C_1 + \angle C_2) = 180^\circ$	0.25đ

		$\Leftrightarrow \hat{I}_1 + 60^\circ - E_1 + C_1 + 60^\circ = 180^\circ$ $\Leftrightarrow \hat{I}_1 + 120^\circ = 180^\circ \text{ (Vì } E_1 = C_1)$ $\Leftrightarrow \hat{I}_1 = 60^\circ$	0.75đ 0.25đ
		* Vì $\triangle DAE = \triangle BAE$ (chứng minh câu b) $\Rightarrow E_1 = E_2$ (hai góc tương ứng) $\Rightarrow EA$ là tia phân giác của $\angle DEI$ (1) Vì $\begin{cases} \triangle DAC = \triangle BAE \\ \triangle DAE = \triangle BAE \end{cases} \Rightarrow \triangle DAC = \triangle DAE \Rightarrow D_1 = D_2$ (Hai góc tương ứng) $\Rightarrow DA$ là tia phân giác của $\angle EDC$ (2) Từ (1) và (2) $\Rightarrow IA$ là đường phân giác thứ ba trong $\triangle DIE$ hay IA là tia phân giác của $\angle DIE$	0.25đ 0.5đ 0.5đ
Câu 5 (2.0 đ)	1. (1.0đ)	Vì $f(0) = 0$ và $f(1) = 2$ nên $f(x)$ có dạng : $f(x) = 2 + x(x - 1).g(x)$ trong đó $g(x)$ là 1 đa thức với hệ số nguyên Ta có $f(7) = 2 + 42.g(7) \equiv 2 \pmod{3}$ nên $f(7)$ không thể là số chính phương	0.5đ 0.5đ
	2. (1.0đ)	Vì p, q nguyên tố cùng nhau và p khác q nên: $(p, q) = 1$. Áp dụng định lí Fermat ta có : $p^{q-1} \equiv 1 \pmod{q}$ và $q^{p-1} \equiv 1 \pmod{p}$ suy ra $p^{q-1} - 1 \vdots q$ và $q^{p-1} - 1 \vdots p$ mặt khác $p^{q-1} \vdots p$ và $q^{p-1} \vdots q$ nên ta có : $p^{q-1} + q^{p-1} - 1 \vdots q$; $p^{q-1} + q^{p-1} - 1 \vdots p$ mà $(p, q) = 1$ nên : $p^{q-1} + q^{p-1} - 1 \vdots p.q$	0.25đ 0.5đ 0.25đ

Chú ý: - Nếu HS làm theo cách khác mà đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Bài hình nếu vẽ hình sai thì không chấm điểm

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DIỄN CHÂU
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS CẤP HUYỆN
NĂM HỌC 2021 - 2022. MÔN: TOÁN 7
Thời gian làm bài 120 phút

Câu 1. (4,0 điểm)

1. Thực hiện phép tính:

a) $C = \frac{2^{19} \cdot 27^3 \cdot 5 - 15 \cdot (-4)^9 \cdot 9^4}{6^9 \cdot 2^{10} - (-12)^{10}}$

b) $D = \frac{\frac{1}{9} - \frac{1}{7} - \frac{1}{11}}{\frac{4}{9} - \frac{4}{7} - \frac{4}{11}} + \frac{0,6 - \frac{3}{25} - \frac{3}{125} - \frac{3}{625}}{\frac{4}{5} - 0,16 - \frac{4}{125} - \frac{4}{625}}$

2. Cho $S = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} - \frac{1}{2022}$ và $P = \frac{1}{1012} + \frac{1}{1013} + \dots + \frac{1}{2022}$

Tính $S - P$

Câu 2. (4,0 điểm)

1. Tìm x biết: $|x + 5| + |x - 3| = 9$

2. Cho đa thức $f(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $21a - 3b + 5c = 0$. Chứng minh $f(1) \cdot f(-3) \leq 0$.

3. Tìm tất cả các cặp số nguyên $x; y$ thỏa mãn: $3x - y + xy - 10 = 0$.

Câu 3. (4,0 điểm)

1. Cho dãy tỉ số bằng nhau:

$$\frac{2a+b+c+d}{a} = \frac{a+2b+c+d}{b} = \frac{a+b+2c+d}{c} = \frac{a+b+c+2d}{d}$$

Tính giá trị của biểu thức $Q = \frac{a+b}{c+d} + \frac{b+c}{d+a} + \frac{c+d}{a+b} + \frac{d+a}{b+c}$

2. Cho n là số tự nhiên có hai chữ số. Tìm n biết $n+4$ và $2n$ là các số chính phương.

Câu 4. (6,0 điểm)

Cho tam giác ABC cân tại A . Trên cạnh BC lấy điểm D , trên tia đối của tia CB lấy điểm E sao cho $CE = BD$. Đường thẳng vuông góc với BC kẻ từ D cắt AB tại M . Đường thẳng vuông góc với BC kẻ từ E cắt AC tại N .

1) Chứng minh $\triangle MBD = \triangle NCE$.

2) Cạnh BC cắt MN tại I . Chứng minh I là trung điểm của MN .

3) Chứng minh đường thẳng vuông góc với MN tại I luôn đi qua một điểm cố định O khi D thay đổi trên đoạn BC .

4) Tia phân giác BAC cắt BC tại H . Chứng minh $\frac{1}{CO^2} = \frac{1}{CH^2} - \frac{1}{AB^2}$.

Câu 5. (2,0 điểm)

Cho $S_n = \frac{1^2-1}{1} + \frac{2^2-1}{2^2} + \frac{3^2-1}{3^2} + \dots + \frac{n^2-1}{n^2}$ với $n \in \mathbb{N}$ và $n > 1$

Chứng minh S_n không là một số nguyên.

∞HẾT∞

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO DIỄN CHÂU
KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THCS CẤP HUYỆN
NĂM HỌC 2021 - 2022. MÔN: TOÁN 7
Thời gian làm bài 120 phút

 HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Câu 1. (4,0 điểm)

1. Thực hiện phép tính:

$$\text{a) } C = \frac{2^{19} \cdot 27^3 \cdot 5 - 15 \cdot (-4)^9 \cdot 9^4}{6^9 \cdot 2^{10} - (-12)^{10}} = \frac{2^{19} \cdot 3^9 \cdot 5 + 3 \cdot 5 \cdot 2^{18} \cdot 3^8}{(2 \cdot 3)^9 \cdot 2^{10} - (2^2 \cdot 3)^{10}} = \frac{2^{18} \cdot 3^9 \cdot 5 \cdot (2+1)}{2^9 \cdot 3^9 \cdot 2^{10} - 2^{20} \cdot 3^{10}} = \frac{2^{18} \cdot 3^9 \cdot 5 \cdot (2+1)}{2^9 \cdot 3^9 \cdot 2^{10} - 2^{20} \cdot 3^{10}}$$

$$= \frac{2^{18} \cdot 3^9 \cdot 5 \cdot 3}{2^{19} \cdot 3^9 \cdot (1-6)} = -\frac{3}{2}$$

Vậy $C = -\frac{3}{2}$.

$$\text{b) } D = \frac{\frac{1}{9} - \frac{1}{7} - \frac{1}{11}}{\frac{9}{4} - \frac{7}{4} - \frac{11}{4}} + \frac{0,6 - \frac{3}{25} - \frac{3}{125} - \frac{3}{625}}{\frac{9}{5} - 0,16 - \frac{4}{125} - \frac{4}{625}}$$

$$= \frac{\frac{1}{9} - \frac{1}{7} - \frac{1}{11}}{4 \cdot \left(\frac{1}{9} - \frac{1}{7} - \frac{1}{11}\right)} + \frac{\frac{3}{5} - \frac{3}{25} - \frac{3}{125} - \frac{3}{625}}{5 - \frac{4}{25} - \frac{4}{125} - \frac{4}{625}}$$

$$= \frac{1}{4} + \frac{3 \cdot \left(\frac{1}{5} - \frac{1}{25} - \frac{1}{125} - \frac{1}{625}\right)}{4 \cdot \left(\frac{1}{5} - \frac{1}{25} - \frac{1}{125} - \frac{1}{625}\right)} = \frac{1}{4} + \frac{3}{4} = 1$$

Vậy $D = 1$.

2. Ta có: $S = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} - \frac{1}{2022}$

$$= \left(1 + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{2021}\right) - \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2022}\right)$$

$$= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} + \frac{1}{2022}\right) - 2 \cdot \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2022}\right)$$

$$= \frac{1}{1012} + \frac{1}{1013} + \dots + \frac{1}{2022}$$

Nên $S = P = \frac{1}{1012} + \frac{1}{1013} + \dots + \frac{1}{2022}$

Do đó: $S - P^{2022} = 0^{2022} = 0$

Vậy $S - P^{2022} = 0$.

Câu 2. (4,0 điểm)

1. Tìm x biết: $|x+5| + |x-3| = 9$

Nếu $x < -5$ thì $|x+5| = -x-5$; $|x-3| = 3-x$

Nên $-x-5+3-x=9$

$$-2x-2=9$$

$$-2x=11$$

$$x = -\frac{11}{2} \text{ (thỏa mãn)}$$

Nếu $-5 \leq x < 3$ thì $|x+5| = x+5; |x-3| = 3-x$

Nên $x+5+3-x=9$

$$0x+8=9$$

$$0x=1$$

$$x \in \emptyset$$

Nếu $x > 3$ thì $|x+5| = x+5; |x-3| = x-3$

Nên $x+5+x-3=9$

$$2x+2=9$$

$$2x=7$$

$$x = \frac{7}{2} \text{ (thỏa mãn)}$$

Vậy $x = -\frac{11}{2}; x = \frac{7}{2}$.

2. Cho đa thức $f(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $21a - 3b + 5c = 0$. Chứng minh $f(1) \cdot f(-3) \leq 0$.

Ta có:

$$f(1) = a \cdot 1^2 + b \cdot 1 + c = a + b + c \Rightarrow 3f(1) = 3a + 3b + 3c$$

$$f(-3) = a \cdot (-3)^2 + b \cdot (-3) + c = 9a - 3b + c \Rightarrow 2f(-3) = 18a - 6b + 2c$$

Suy ra:

$$3f(1) + 2f(-3) = 3a + 3b + 3c + 18a - 6b + 2c$$

$$3f(1) + 2f(-3) = 21a - 3b + 5c$$

Mà $21a - 3b + 5c = 0$ nên $3f(1) + 2f(-3) = 0 \Rightarrow 3f(1) = -2f(-3)$ hay $3f(1)$ và $2f(-3)$ đối nhau. Do đó: $3f(1) \cdot 2f(-3) = 3f(1) \cdot [-3f(1)] = -9[f(1)]^2 \leq 0 \Rightarrow f(1) \cdot f(-3) \leq 0$

3. Tìm tất cả các cặp số nguyên $x; y$ thỏa mãn: $3x - y + xy - 10 = 0$.

$$\Leftrightarrow 3x + xy - y - 3 - 7 = 0$$

$$\Leftrightarrow x(3+y) - y + 3 = 7$$

$$\Leftrightarrow x - 1(3+y) = 7$$

Vì x, y là các số nguyên nên ta có bảng sau:

$x-1$	-7	-1	1	7
$y+3$	-1	-7	7	1
x	-6	0	2	8
y	-4	-10	4	-2

Vậy $\begin{cases} x = -6 \\ y = -4 \end{cases}; \begin{cases} x = 0 \\ y = -10 \end{cases}; \begin{cases} x = 2 \\ y = 4 \end{cases}; \begin{cases} x = 8 \\ y = -2 \end{cases}$

Câu 3. (4,0 điểm)

1. Từ $\frac{a+b+c+d}{a} = \frac{a+2b+c+d}{b} = \frac{a+b+2c+d}{c} = \frac{a+b+c+2d}{d}$ suy ra:

$$\frac{a+b+c+d+a}{a} = \frac{a+b+c+d+b}{b} = \frac{a+b+c+d+c}{c} = \frac{a+b+c+d+d}{d}$$

$$\frac{a+b+c+d}{a} + 1 = \frac{a+b+c+d}{b} + 1 = \frac{a+b+c+d}{c} + 1 = \frac{a+b+c+d}{d} + 1$$

$$\frac{a+b+c+d}{a} = \frac{a+b+c+d}{b} = \frac{a+b+c+d}{c} = \frac{a+b+c+d}{d}$$

Nếu $a+b+c+d \neq 0$ thì $a=b=c=d \Rightarrow Q = 1+1+1+1 = 4$

Nếu $a+b+c+d = 0$ thì

$$a+b=-c+d; b+c=-d+a; c+d=-a+b; d+a=-b+c$$

$$\Rightarrow Q = -1-1-1-1 = -4$$

Vậy $Q = 4$ nếu $a+b+c+d \neq 0$.

$$Q = -4 \text{ nếu } a+b+c+d = 0.$$

2. Cho n là số tự nhiên có hai chữ số. Tìm n biết $n+4$ và $2n$ là các số chính phương.

Theo đề, số tự nhiên n có hai chữ số $\Rightarrow 10 \leq n \leq 99$

$$\Rightarrow 2.10 \leq 2n \leq 2.99$$

$\Rightarrow 20 \leq 2n \leq 198$, mà $2n$ là số chẵn và $2n$ là số chính phương

$$\Rightarrow 2n \in \{36; 64; 100; 144; 196\}$$

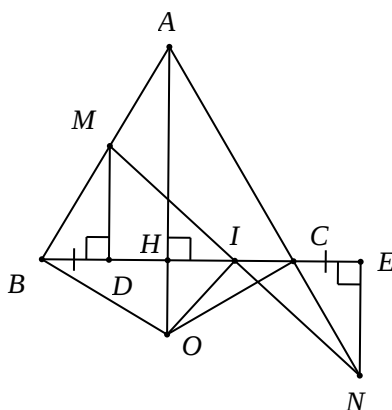
$$\Rightarrow n \in \{18; 32; 50; 72; 98\}$$

$$\Rightarrow n+4 \in \{22; 36; 54; 76; 102\}$$

Mà $n+4$ là số chính phương nên chọn $n+4 = 36 \Rightarrow n = 32$

Vậy $n = 32$.

Câu 4. (6,0 điểm)



a) Chứng minh: $\triangle MBD = \triangle NCE$.

Xét $\triangle MBD$ và $\triangle NCE$ có:

$$\angle MDB = \angle NEC = 90^\circ \text{ (giả thiết)}$$

$$BD = CE \text{ (giả thiết)}$$

$$\angle MBD = \angle NCE \text{ (cùng bằng } \angle ACB \text{)}$$

Vậy $\triangle MBD = \triangle NCE$ (c.g.c).

b) Chứng minh: I là trung điểm của MN .

$$\text{Ta có: } \angle DMI = \angle ENI$$

$$\text{Chứng minh } \triangle MID = \triangle NIE$$

$$\text{Suy ra } MI = NI \text{ và } I \text{ thuộc } MN$$

Vậy I là trung điểm của MN .

c) Chứng minh: Đường vuông góc với MN tại I luôn đi qua một điểm cố định khi D thay đổi trên cạnh BC .

Gọi H là chân đường vuông góc kẻ từ A xuống BC , O là giao điểm của đường thẳng AH với đường thẳng vuông góc với MN tại I .

$$\text{Chứng minh } \triangle OBM = \triangle OCN \text{ (c.c.c)} \Rightarrow \angle OBM = \angle OCN$$

$$\text{Chứng minh } \triangle OBA = \triangle OCA \text{ (c.c.c)} \Rightarrow \angle OBA = \angle OCA \Rightarrow \angle OCA = \angle OCN = 90^\circ \Rightarrow OC \perp AC$$

tại C

Mà C cố định, AH cố định $\Rightarrow O$ là điểm cố định

Vậy đường thẳng vuông góc với MN tại I luôn đi qua điểm O cố định khi D thay đổi trên cạnh BC .

d) Vì tam giác ABC cân tại A và tia phân giác BAC cắt BC tại H nên AH là đường cao của tam giác ABC hay $AH \perp BC$ nên điểm H ở câu c và câu d trùng nhau. Do đó

$$\triangle ACO \text{ vuông tại } C. \text{ Suy ra: } S_{ACO} = \frac{1}{2} \cdot AC \cdot CO \text{ và } S_{ACO} = \frac{1}{2} \cdot CH \cdot AO$$

$$\text{Nên } AC \cdot CO = CH \cdot AO \Leftrightarrow AC^2 \cdot CO^2 = CH^2 \cdot AO^2$$

$$\Leftrightarrow \frac{1}{CH^2} = \frac{AO^2}{AC^2 \cdot CO^2} \Leftrightarrow \frac{1}{CH^2} = \frac{AC^2 + CO^2}{AC^2 \cdot CO^2} \Leftrightarrow \frac{1}{CH^2} = \frac{1}{AC^2} + \frac{1}{CO^2}$$

$$\Leftrightarrow \frac{1}{CO^2} = \frac{1}{CH^2} - \frac{1}{AC^2}$$

$$\text{Mà } AB = AC \text{ nên } AB^2 = AC^2$$

$$\text{Vậy } \frac{1}{CO^2} = \frac{1}{CH^2} - \frac{1}{AB^2}.$$

Câu 5. (2,0 điểm)

$$\text{Ta có: } S = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \dots + \frac{n^2 - 1}{n^2} = \frac{4-1}{4} + \frac{9-1}{9} + \frac{16-1}{16} + \dots + \frac{n^2-1}{n^2}$$

$$= 1 - \frac{1}{4} + 1 - \frac{1}{9} + 1 - \frac{1}{16} + \dots + 1 - \frac{1}{n^2}$$

$$= \underbrace{1+1+1+\dots+1}_{n-1 \text{ số } 1} - \frac{1}{4} - \frac{1}{9} - \frac{1}{16} - \dots - \frac{1}{n^2}$$

$$= (n-1) - \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{n^2} \right)$$

$$\text{Đặt } B = n-1, \text{ với } n \geq 2, n \in \mathbb{N} \Rightarrow B = n-1 \geq 1 \text{ và } B = n-1 \in \mathbb{Z}. (1)$$

$$\text{Đặt } A = \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{n^2}, \text{ ta có } S = B - A$$

Với với $n \in \mathbb{N}$ và $n > 1$, ta có:

$$A = \frac{1}{2 \cdot 2} + \frac{1}{3 \cdot 3} + \frac{1}{4 \cdot 4} + \dots + \frac{1}{n \cdot n} < \frac{1}{1 \cdot 2} + \frac{1}{2 \cdot 3} + \frac{1}{3 \cdot 4} + \frac{1}{4 \cdot 5} + \dots + \frac{1}{(n-1) \cdot n}$$

$$\Rightarrow A < \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{n-1} - \frac{1}{n} = 1 - \frac{1}{n} < 1 \text{ (với } n \in \mathbb{N} \text{ và } n > 1)$$

$$\text{Mà } \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{n^2} > 0, \text{ nên } 0 < A < 1 \Rightarrow A \notin \mathbb{Z} (2)$$

Từ (1) và (2) ta có $B \geq 1$ và B là số nguyên, A là số thập phân dương bé hơn 1

$\Rightarrow S = B - A$ không thể là số nguyên.

Vậy với $n \in \mathbb{N}$ và $n > 1$

$$\text{thì } S_n = \frac{1^2-1}{1} + \frac{2^2-1}{4} + \frac{3^2-1}{9} + \dots + \frac{n^2-1}{n^2} \text{ không là một số nguyên.}$$

☞ HẾT ☞

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI
MÔN: TOÁN 7

Thời gian làm bài 120 phút

Câu 1 (4,0 điểm).

$$\text{a) Thực hiện phép tính sau } A = \frac{2022}{2023} : \left(\frac{0,4 - \frac{2}{11} + \frac{2}{13}}{1,4 - \frac{7}{11} + \frac{7}{13}} + \frac{2,5 - \frac{5}{3} + 1,25}{3,5 - 2\frac{1}{3} + 1,75} \right)$$

b) Cho $B = \frac{3^{2023} - 4}{3^{2022} - 1}$ và $C = \frac{3^{2022} - 4}{3^{2021} - 1}$. Hãy so sánh B và C.

Câu 2 (4,0 điểm).

a) Tìm x, biết $3\frac{1}{2} : \left(4 - \frac{1}{3} \cdot |2x - 1|\right) = \frac{21}{22}$.

b) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $F = |x - 2022| + |x - 2023|$

Câu 3 (4,5 điểm).

a) Biết $\frac{bz - cy}{a} = \frac{cx - az}{b} = \frac{ay - bx}{c}$ (a, b, c ≠ 0). Chứng minh rằng $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$.

b) Lúc ban đầu ba kho có tất cả 710 tấn thóc. Sau khi bán đi $\frac{1}{5}$ số thóc ở kho I, $\frac{1}{6}$ số thóc ở kho II và $\frac{1}{11}$ số thóc ở kho III thì số thóc còn lại ở ba kho bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi kho có bao nhiêu tấn thóc?

Câu 4 (6,5 điểm).

1. Cho tam giác ABC, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA.

a) Chứng minh rằng: AC = EB và AC // BE.

b) Gọi I là một điểm trên cạnh AC; K là một điểm trên cạnh EB sao cho AI = EK. Chứng minh ba điểm I, M, K thẳng hàng.

c) Từ B kẻ BP ⊥ AM, từ C kẻ CQ ⊥ AM (P, Q ∈ AE). Chứng minh AP + AQ = 2AM.

2. Cho tam giác ABC có BAC = 15°, ABC = 45°, trên tia đối của tia CB lấy điểm D sao cho CD = 2CB. Tính số đo ADC.

Câu 5 (1,0 điểm).

Cho a, b, c là độ dài ba cạnh của một tam giác.

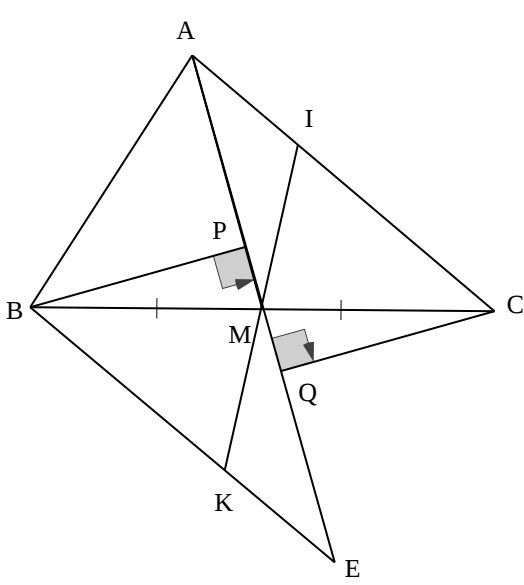
Chứng minh rằng $ab + bc + ca \leq a^2 + b^2 + c^2 \leq 2(ab + bc + ca)$.

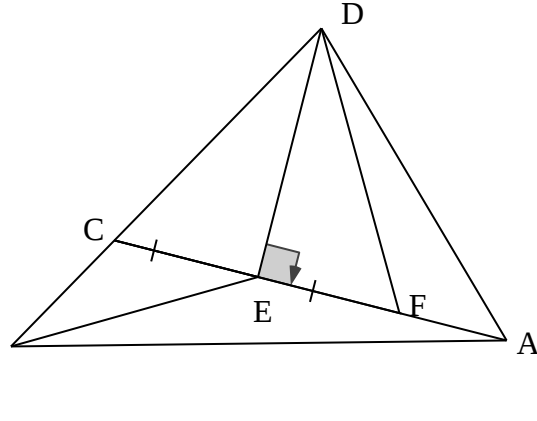
ĐÁP ÁN

CÂU		NỘI DUNG	ĐIỂM
Câu 1 (4,0 điểm)		a) Thực hiện phép tính sau $A = \frac{2022}{2023} : \left(\frac{0,4 - \frac{2}{11} + \frac{2}{13}}{1,4 - \frac{7}{11} + \frac{7}{13}} + \frac{2,5 - \frac{5}{3} + 1,25}{3,5 - 2\frac{1}{3} + 1,75} \right)$	
		b) Cho $B = \frac{3^{2023} - 4}{3^{2022} - 1}$ và $C = \frac{3^{2022} - 4}{3^{2021} - 1}$. Hãy so sánh B và C.	
	a (2,0đ)	$A = \frac{2022}{2023} : \left(\frac{0,4 - \frac{2}{11} + \frac{2}{13}}{1,4 - \frac{7}{11} + \frac{7}{13}} + \frac{2,5 - \frac{5}{3} + 1,25}{3,5 - 2\frac{1}{3} + 1,75} \right)$ $= \frac{2022}{2023} : \left(\frac{\frac{2}{5} - \frac{2}{11} + \frac{2}{13}}{\frac{7}{5} - \frac{7}{11} + \frac{7}{13}} + \frac{\frac{5}{2} - \frac{5}{3} + \frac{5}{4}}{\frac{7}{2} - 2\frac{1}{3} + \frac{7}{4}} \right)$	0,5

		$= \frac{2022}{2023} : \left[\frac{2 \cdot \left(\frac{1}{5} - \frac{1}{11} + \frac{1}{13} \right)}{7 \cdot \left(\frac{1}{5} - \frac{1}{11} + \frac{1}{13} \right)} + \frac{5 \cdot \left(\frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{4} \right)}{7 \cdot \left(\frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{4} \right)} \right]$	0,5
		$= \frac{2022}{2023} : \left(\frac{2}{7} + \frac{5}{7} \right)$	0,5
		$= \frac{2022}{2023}$	0,25
		Vậy $A = \frac{2022}{2023}$	0,25
	b (2,0đ)	Cho $B = \frac{3^{2023} - 4}{3^{2022} - 1}$ và $C = \frac{3^{2022} - 4}{3^{2021} - 1}$. Hãy so sánh B và C .	
		Ta có : $B = \frac{3^{2023} - 4}{3^{2022} - 1} \Rightarrow \frac{1}{3}B = \frac{3^{2023} - 4}{3^{2023} - 3} = 1 - \frac{1}{3^{2023} - 3}$	0,5
		$C = \frac{3^{2022} - 4}{3^{2021} - 1} \Rightarrow \frac{1}{3}C = \frac{3^{2022} - 4}{3^{2022} - 3} = 1 - \frac{1}{3^{2022} - 3}$	0,5
		Vì $(3 > 1)$ nên $3^{2023} - 3 > 3^{2022} - 3 \Rightarrow \frac{1}{3^{2023} - 3} < \frac{1}{3^{2022} - 3}$	0,5
		$\Rightarrow 1 - \frac{1}{3^{2023} - 3} > 1 - \frac{1}{3^{2022} - 3} \Rightarrow \frac{1}{3}B > \frac{1}{3}C$	0,25
		Vậy $B > C$	0,25
Câu 2 (4,0 điểm)	a) Tìm x , biết: $3\frac{1}{2} : \left(4 - \frac{1}{3} \cdot 2x - 1 \right) = \frac{21}{22}$.		
	b) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $F = x - 2022 + x - 2023 $		
	a (2,0đ)	Tìm x , biết: $3\frac{1}{2} : \left(4 - \frac{1}{3} \cdot 2x - 1 \right) = \frac{21}{22}$.	
		$\left(4 - \frac{1}{3} \cdot 2x - 1 \right) = 3\frac{1}{2} : \frac{21}{22}$	0,25
		$4 - \frac{1}{3} \cdot 2x - 1 = \frac{11}{3}$	0,25
		$\frac{1}{3} \cdot 2x - 1 = \frac{1}{3}$	0,25
		$ 2x - 1 = 1$	0,25
		$\begin{cases} 2x + 1 = 1 \\ 2x + 1 = -1 \end{cases}$	0,25
		$\begin{cases} 2x = 0 \\ 2x = -2 \end{cases}$	0,25
		$\begin{cases} x = 0 \\ x = -1 \end{cases}$	0,25
		Vậy $x \in \{0; -1\}$ Lưu ý : Học sinh làm thiếu một trường hợp cho 1,25 điểm	0,25
	b (2,0đ)	Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $F = x - 2022 + x - 2023 $	
		Ta có :	0,5

	$F = x - 2022 + x - 2023 $ $= x - 2022 + 2023 - x $		
	Vì $ x - 2022 \geq x - 2022$ dấu '=' xảy ra khi $x - 2022 \geq 0 \Rightarrow x \geq 2022$		0,5
	$ 2023 - x \geq 2023 - x$ dấu '=' xảy ra khi $2023 - x \geq 0 \Rightarrow x \leq 2023$		0,5
	$F = x - 2022 + 2023 - x \geq x - 2022 + 2023 - x \Rightarrow F \geq 1$ Dấu '=' xảy ra khi $\begin{cases} x \geq 2022 \\ x \leq 2023 \end{cases} \Rightarrow 2022 \leq x \leq 2023$		0,25
	Vậy giá trị nhỏ nhất của biểu thức $F = 1$ khi $2022 \leq x \leq 2023$		0,25
Câu 3 (4,5 điểm)	a) Biết $\frac{bz - cy}{a} = \frac{cx - az}{b} = \frac{ay - bx}{c}$ ($a, b, c \neq 0$). Chứng minh rằng $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$.		
	b) Lúc ban đầu ba kho có tất cả 710 tấn thóc. Sau khi bán đi $\frac{1}{5}$ số thóc ở kho I, $\frac{1}{6}$ số thóc ở kho II và $\frac{1}{11}$ số thóc ở kho III thì số thóc còn lại ở ba kho bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi kho có bao nhiêu tấn thóc?		
	a (2,0đ)	Biết $\frac{bz - cy}{a} = \frac{cx - az}{b} = \frac{ay - bx}{c}$ ($a, b, c \neq 0$). Chứng minh rằng $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$.	
		Từ giả thiết ta có $a, b, c \neq 0 \Rightarrow a^2 + b^2 + c^2 \neq 0$ $\frac{bz - cy}{a} = \frac{cx - az}{b} = \frac{ay - bx}{c}$ $= \frac{a(bz - cy)}{a^2} = \frac{b(cx - az)}{b^2} = \frac{c(ay - bx)}{c^2}$	0,5
		Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{a(bz - cy)}{a^2} = \frac{b(cx - az)}{b^2} = \frac{c(ay - bx)}{c^2} = \frac{0}{a^2 + b^2 + c^2} = 0$	0,5
		$\Rightarrow bz - cy = 0 \Rightarrow \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$	0,25
		Tương tự ta có $\frac{z}{c} = \frac{x}{a}; \frac{x}{a} = \frac{y}{b}$ $\Rightarrow \frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$.	0,5
		Vậy $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$.	0,25
	Lúc ban đầu ba kho có tất cả 710 tấn thóc. Sau khi bán đi $\frac{1}{5}$ số thóc ở kho I, $\frac{1}{6}$ số thóc ở kho II và $\frac{1}{11}$ số thóc ở kho III thì số thóc còn lại ở ba kho bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi kho có bao nhiêu tấn thóc?		

	b (2,5đ)	Gọi số thóc lúc đầu ở kho I, II, III lần lượt là x, y, z (tấn) $\Rightarrow x + y + z = 710$	0,5
		Sau khi bán đi $\frac{1}{5}$ số thóc ở kho I, thì số thóc ở kho I còn lại là $\frac{4}{5}x$ (tấn)	0,25
		Sau khi bán đi $\frac{1}{6}$ số thóc ở kho II, thì số thóc ở kho II còn lại là $\frac{5}{6}y$ (tấn)	0,25
		Sau khi bán đi $\frac{1}{11}$ số thóc ở kho III, thì số thóc ở kho III còn lại là $\frac{10}{11}z$ (tấn)	0,25
		Theo bài ra ta có : $\frac{4}{5}x = \frac{5}{6}y = \frac{10}{11}z \Rightarrow \frac{4}{5.20}x = \frac{5}{6.20}y = \frac{10}{11.20}z$	0,25
		$\Rightarrow \frac{x}{25} = \frac{y}{24} = \frac{z}{22} = \frac{x+y+z}{71} = \frac{710}{71} = 10$	0,25
		$\Rightarrow x = 250; y = 240; z = 220$	0,5
		Vậy số thóc ở kho I, II, III lúc đầu lần lượt là 250 tấn, 240 tấn, 220 tấn.	0,25
Câu 4 (6,5điểm)	1. Cho tam giác ABC, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA. Chứng minh rằng: a) AC = EB và AC // BE. b) Gọi I là một điểm trên AC; K là một điểm trên EB sao cho AI = EK. Chứng minh ba điểm I, M, K thẳng hàng. c) Từ B kẻ BP ⊥ AM, từ C kẻ CQ ⊥ AM (P, Q ∈ AE). Chứng minh AP + AQ = 2AM. 2. Cho tam giác ABC có BAC = 15°, ABC = 45°, trên tia đối của tia CB lấy điểm D sao cho CD = 2CB. Tính số đo ADC.		
			
	1.a	Xét ΔAMC và ΔEMB có:	0,25

	(2,0đ)	$MA = ME(gt)$		
		$AMC = EMB$ (đối đỉnh)	0,25	
		$MB = MC(gt)$	0,25	
		$\Rightarrow \Delta AMC = \Delta EMB(c.g.c)$	0,25	
		$\Rightarrow AC = EB$ (hai cạnh tương ứng)	0,5	
		Vì $\Delta AMC = \Delta EMB(cmt) \Rightarrow MAC = MEB$ vì $MAC; MEB$ ở vị trí so le trong nên $AC // BE$.	0,5	
	1.b (1,5đ)	Xét ΔAMI và ΔEMK có :	0,25	
		$AM = EM(gt); MAI = MEK (\Delta AMC = \Delta EMB); AI = EK(gt)$		
		$\Rightarrow \Delta AMI = \Delta EMK(c.g.c)$	0,25	
		$\Rightarrow AMI = EMK$ (hai góc tương ứng)	0,25	
		Mà $AMI + IME = 180^0$ (hai góc kề bù)	0,25	
		$\Rightarrow EMK + IME = 180^0 \Rightarrow IMK = 180^0$	0,25	
		Vậy ba điểm I, M, K thẳng hàng.	0,25	
	1.c (1,0đ)	Xét ΔBMP và ΔCMQ có	0,25	
		$BPM = CQM = 90^0; MB = MC(gt); BMP = CMQ$ (đối đỉnh)		
		$\Rightarrow \Delta BMP = \Delta CMQ(ch - gn)$	0,25	
		$\Rightarrow MP = MQ$	0,25	
		Ta có $AP + AQ = AM - MP + AM + MQ = AM + AM = 2AM$ Vậy $AP + AQ = 2AM$	0,25	
	2 (2,0đ)			
		Kẻ $DE \perp CA$		0,25
		Xét ΔABC , có $ACB = 180^0 - 45^0 - 15^0 = 120^0$		
		$\Rightarrow ACD = 60^0$ hay $ECD = 60^0 \Rightarrow EDC = 30^0$		0,25
		Trên tia đối của tia EC lấy điểm F sao cho $EC = EF$. Ta chứng minh được ΔDCF đều		0,25
		$\Rightarrow CE = \frac{1}{2}CD \Rightarrow CE = CB$		0,25
		$\Rightarrow CBE = CEB = 30^0 = EDC$ $\Rightarrow \Delta EBD$ cân tại E .		0,25
		$CBE = 30^0$ $\Rightarrow EBA = CBA - CBE = 45^0 - 30^0 = 15^0 \Rightarrow \Delta BEA$ cân tại E .		0,25
		$\Rightarrow EA = EB = ED$ $\Rightarrow \Delta AED$ vuông cân $\Rightarrow ADE = 45^0$		0,25

		Vậy $ADC = ADE + EDC = 75^\circ$	0,25
Câu 5 (1,0 điểm)	Cho a, b, c là độ dài ba cạnh của một tam giác. Chứng minh rằng : $ab + bc + ca \leq a^2 + b^2 + c^2 \leq 2(ab + bc + ca)$.		
		Ta có $(a-b)^2 \geq 0 \Rightarrow a^2 - 2ab + b^2 \geq 0 \Rightarrow a^2 + b^2 \geq 2ab$ Tương tự ta có $b^2 + c^2 \geq 2bc$; $c^2 + a^2 \geq 2ac$	0,25
		$\Rightarrow 2(a^2 + b^2 + c^2) \geq 2(ab + ac + bc)$ $\Rightarrow a^2 + b^2 + c^2 \geq ab + ac + bc$ (1)	0,25
		Áp dụng bất đẳng thức trong tam giác, ta có : $\left. \begin{array}{l} a+b > c \Rightarrow ac + bc > c^2 \\ a+c > b \Rightarrow ab + bc > b^2 \\ b+c > a \Rightarrow ab + ac > a^2 \end{array} \right\} \Rightarrow a^2 + b^2 + c^2 < 2(ab + ac + bc) \text{ (2)}$	0,25
		Từ (1) và (2) ta có $ab + bc + ca \leq a^2 + b^2 + c^2 \leq 2(ab + bc + ca)$.	0,25

TRƯỜNG THCS ĐỒNG XUÂN

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI

NĂM HỌC 2022-2023

ĐỀ THI MÔN: TOÁN 7

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Đề thi này gồm 01 trang

Câu 1. (4,0 điểm)

1. Tính giá trị biểu thức: $A = \frac{1}{2} \cdot \left(1 + \frac{1}{1.3}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{2.4}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{3.5}\right) \dots \left(1 + \frac{1}{2021.2023}\right)$ 2. Tìm x, y biết: $\left(2x - \frac{1}{6}\right)^2 + |3y + 12| \leq 0$.Câu 2. (2,0 điểm). Cho $x + y + z = 2023$ và $\frac{1}{x+y} + \frac{1}{y+z} + \frac{1}{z+x} = \frac{1}{7}$. Tính giá trị của biểuthức $P = \frac{x}{y+z} + \frac{y}{z+x} + \frac{z}{x+y}$.Câu 3. (2,0 điểm). Tìm các cặp số nguyên $(x; y)$ biết: $\frac{x}{7} + 1 = \frac{1}{y-1}$.

Câu 4. (2,0 điểm). Tìm số chính phương có 4 chữ số biết rằng nếu cộng chữ số hàng nghìn với 3 và trừ chữ số hàng đơn vị đi 3 ra vẫn được một số chính phương.

Câu 5. (2,0 điểm). Cho p là số nguyên tố lớn hơn 3. Chứng minh rằng $p^2 - 1 \vdots 24$.

Câu 6. (1,0 điểm). Một người gửi tiết kiệm tại ngân hàng với số tiền là 200 triệu đồng, gửi theo lãi suất 6% kỳ hạn 1 năm lĩnh lãi mỗi quý (3 tháng). Theo quy định nếu đến hạn mà người gửi không đến lĩnh lãi thì số tiền lãi đó sẽ được nhập vào vốn gửi ban đầu. Do công việc người đó không đến lĩnh kỳ quý thứ nhất, các quý còn lại thì vẫn được lĩnh lãi bình thường. Vậy tổng số tiền gửi và lãi sau 1 năm là bao nhiêu?

Câu 7. (2,0 điểm). Cho tam giác ABC có $A = 90^\circ$. Kẻ AH vuông góc với BC (H thuộc BC). Tia phân giác của góc HAC cắt cạnh BC ở điểm D và tia phân giác của góc HAB cắt cạnh BC ở E . Chứng minh $AB + AC = BC + DE$.Câu 8. (4,0 điểm). Cho $\triangle ABC$ vuông cân tại A . Gọi M là trung điểm của BC . Lấy điểm E nằm giữa hai điểm C và M . Kẻ BH và CK lần lượt vuông góc với đường thẳng AE (H, K thuộc đường thẳng AE).

a) Chứng minh: $BH = AK$;b) Chứng minh: $\triangle AHM = \triangle CKM$.**Câu 9.** (1,0 điểm). Cho $A = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{99.100}$. Chứng minh rằng $\frac{7}{12} < A < \frac{5}{6}$.

.....Hết.....

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên thí sinh.....SBD:.....phòng thi.....

HƯỚNG DẪN CHẤM**Câu 1. (4,0 điểm)**

Ý	Nội dung	Điểm
1.	$A = \frac{1}{2} \left(1 + \frac{1}{1.3}\right) \left(1 + \frac{1}{2.4}\right) \left(1 + \frac{1}{3.5}\right) \dots \left(1 + \frac{1}{2021.2023}\right)$ $= \frac{1}{2} \left(\frac{2}{1} \cdot \frac{2}{3}\right) \left(\frac{3}{2} \cdot \frac{3}{4}\right) \left(\frac{4}{3} \cdot \frac{4}{5}\right) \dots \left(\frac{2022}{2021} \cdot \frac{2022}{2023}\right)$	1,0
	$= \frac{2022}{2023}$	1,0
2.	Ta có: $\left(2x - \frac{1}{6}\right)^2 \geq 0$ và $3y + 12 \geq 0$ với mọi x, y. Nên $\left(2x - \frac{1}{6}\right)^2 + 3y + 12 \geq 0$. Do đó $\left(2x - \frac{1}{6}\right)^2 + 3y + 12 \leq 0$ khi $\begin{cases} \left(2x - \frac{1}{6}\right)^2 = 0 \\ 3y + 12 = 0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = \frac{1}{12} \\ y = -4 \end{cases}$. Vậy $\begin{cases} x = \frac{1}{12} \\ y = -4 \end{cases}$.	0,5 0,5 0,5
		0,5

Câu 2. (2,0 điểm)

Ý	Nội dung	Điểm
	Ta có: $P = \frac{x}{y+z} + \frac{y}{z+x} + \frac{z}{x+y}$ $\Rightarrow P + 3 = \frac{x}{y+z} + 1 + \frac{y}{z+x} + 1 + \frac{z}{x+y} + 1$	0,5
	$= \frac{x+y+z}{y+z} + \frac{y+z+x}{z+x} + \frac{z+x+y}{x+y}$ $= (x+y+z) \left(\frac{1}{y+z} + \frac{1}{z+x} + \frac{1}{x+y} \right)$	0,5
	$= 2023 \cdot \frac{1}{7} = 289$	0,5
	$\Rightarrow P = 289 - 3 = 286$ Vậy, $P = 286$.	0,5

Câu 3. (2,0 điểm)

Ý	Nội dung	Điểm
---	----------	------

	Ta có: $\frac{x}{7}+1=\frac{1}{y-1} \Leftrightarrow \frac{x+7}{7}=\frac{1}{y-1} \Leftrightarrow (x+7)(y-1)=7$	0,5
	Vì $7=7.1=1.7=(-7).(-1)=(-1).(-7)$	0,5
	Thay hết tất cả các trường hợp ta có: $(x;y)=\{(0;2);(-6;8);(-14;0);(-8;-6)\}.$	0,5
	Kết luận: $(x;y) \in \{(0;2);(-6;8);(-14;0);(-8;-6)\}.$	0,5

Câu 4. (2,0 điểm)

Ý	Nội dung	Điểm
	Gọi $\overline{abcd}$ là số phải tìm với $a,b,c,d \in \mathbb{N}, 0 \leq a,b,c,d \leq 9, a \neq 0$ Ta có $\begin{cases} \overline{abcd} = k^2 \\ (a+3)bc(d-3) = m^2 \end{cases}$ với $k,m \in \mathbb{N}; 31 < k < m < 99$	0,5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} \overline{abcd} = k^2 \\ \overline{abcd} + 3000 - 3 = m^2 \end{cases}$ Do đó $m^2 - k^2 = 2997$	0,5
	$\Leftrightarrow (m+k)(m-k) = 2997 = 81.37 = 111.27 = 333.9$ Vì tích trên là lẻ nên m, k khác tính chẵn lẻ và hai thừa số đều lẻ mà $k,m \in \mathbb{N}; 31 < k < m < 99$ nên ta có các trường hợp sau: TH1: $\begin{cases} m-k=37 \\ m+k=81 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m=59 \\ k=22 \end{cases}$ Khi đó $k^2 = 22^2 = 484$, chỉ có 3 chữ số, loại.	0,5
	TH2: $\begin{cases} m+k=111 \\ m-k=27 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m=69 \\ k=42 \end{cases}$ Khi đó $m^2 = 69^2 = 4761; k^2 = 42^2 = 1764$ (thỏa mãn)	0,5

Câu 5. (2,0 điểm) Cho p là số nguyên tố lớn hơn 3. Chứng minh rằng $p^2-1 \vdots 24$.

Ý	Nội dung	Điểm
	Ta có $p^2-1=(p-1)(p+1)$.	0,5
	Vì p là số nguyên tố lớn hơn 3 nên p lẻ. Do đó $p-1$ và $p+1$ là hai số chẵn liên tiếp. Từ đó suy ra $(p-1)(p+1) \vdots 8$ (1).	0,5
	Xét ba số tự nhiên liên tiếp $p-1; p; p+1$. Ta có $(p-1)p(p+1) \vdots 3$. Mà p là số nguyên tố lớn hơn 3 nên p không chia hết cho 3 nên $(p-1)(p+1) \vdots 3$ (2).	0,5
	Từ (1) và (2) kết hợp với $(3;8)=1$ và $3.8=24$ ta suy ra $p^2-1 \vdots 24$ (đpcm).	0,5

Câu 6. (1,0 điểm).

Ý	Nội dung	Điểm
	Lãi suất mỗi quý là: $6\% : 4 = 1,5\%$	0,25
	Tiền lãi quý thứ nhất là: $200.1,5\% = 3$ (triệu) Tổng số tiền cả vốn và lãi sau quý thứ nhất là: $200+3=203$ (triệu)	0,25
	Tiền lãi quý thứ hai là: $203.1,5\% = 3,045$ (triệu) Tiền lãi quý thứ ba và thứ tư bằng tiền lãi quý thứ hai.	0,25
	Vậy tổng số tiền cả vốn lẫn lãi sau 1 năm là: $200+3+3,045.3=212,135$ (triệu)	0,25

Ý	Nội dung	Điểm
	Áp dụng định lý góc ngoài của tam giác ABE tại đỉnh E, ta có: $\angle AEC = \angle ABC + \angle BAE$. Mà $\angle ABC = \angle HAC$ (cùng phụ với $\angle BAH$) và $\angle BAE = \angle EAH$ (AE là tia phân giác của $\angle BAH$) Do đó: $\angle AEC = \angle ABC + \angle BAE = \angle HAC + \angle EAH = \angle EAC$	0,5
	$\Rightarrow \triangle CAE$ cân tại C. $\Rightarrow AC = EC$ (1)	0,5
	Chứng minh tương tự, ta có $AB = BD$ (2)	0,5
	Từ (1) và (2) suy ra $AB + AC = BD + CE = BC + ED$.	0,5

Câu 8.(4,0 điểm) .

Ý	Nội dung	Điểm
a)		
	Do BH và CK lần lượt vuông góc với đường thẳng AE (H, K thuộc AE) (giả thiết) nên ΔKCA và ΔHAB lần lượt là các tam giác vuông tại K và H Ta có: $KCA + KAC = 90^\circ$ (ΔKCA vuông tại K) và $HAB + KAC = 90^\circ$ (ΔHAB vuông tại H). Nên $KCA = HAB$	0,5
	Xét ΔKCA vuông tại K và ΔHAB vuông tại H có: $AC = AB$ (chứng minh trên) $KCA = HAB$ (chứng minh trên)	1,0
	Suy ra $\Delta KCA = \Delta HAB$ (cạnh huyền- góc nhọn) $\Rightarrow BH = AK$	0,5
b)	- Ta có $\Delta KCA = \Delta HAB$ (chứng minh trên) $\Rightarrow KC = HA$ (hai cạnh tương ứng)	0,5
	- Do ΔABC vuông cân tại A, M là trung điểm của BC (giả thiết) nên AM	0,5

	là đường trung tuyến, đường cao, đường phân giác của $\triangle ABC$, học sinh phải chứng minh kết quả này. $\Rightarrow AM = CM$ và $AM \perp BC$	
	- Ta có KCE và CEK là hai góc phụ nhau, AEM và EAM là hai góc phụ nhau, mà $CEK = AEM$ (hai góc đối đỉnh) nên $KCE = EAM$.	0,5
	- Xét $\triangle AHM$ và $\triangle CKM$ có: $KC = HA$ (chứng minh trên) $KCE = EAM$ (chứng minh trên) $AM = CM$ (chứng minh trên) Do đó $\triangle AHM = \triangle CKM$ (c-g-c).	0,5

Câu 9. (1,0 điểm). Cho $A = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{99.100}$. Chứng minh rằng $\frac{7}{12} < A < \frac{5}{6}$.

Ý	Nội dung	Điểm
	$A = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{99.100} = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{99} - \frac{1}{100}$ $= \left(1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3}\right) - \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{5}\right) - \left(\frac{1}{6} - \frac{1}{7}\right) - \left(\frac{1}{8} - \frac{1}{9}\right) - \dots - \left(\frac{1}{98} - \frac{1}{99}\right) - \frac{1}{100}$ $= \frac{5}{6} - \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{5}\right) - \left(\frac{1}{6} - \frac{1}{7}\right) - \left(\frac{1}{8} - \frac{1}{9}\right) - \dots - \left(\frac{1}{98} - \frac{1}{99}\right) - \frac{1}{100} < \frac{5}{6} \quad (1)$	0,5
	Mặt khác $A = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{99.100} = \frac{1}{2} + \frac{1}{12} + \frac{1}{30} + \dots + \frac{1}{9900}$ $A = \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{12}\right) + \frac{1}{30} + \dots + \frac{1}{9900} = \frac{7}{12} + \frac{1}{30} + \dots + \frac{1}{9900} > \frac{7}{12} \quad (2)$ Từ (1) và (2) ta suy ra điều phải chứng minh.	0,5

UBND THỊ XÃ HOÀNG MAI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI OLYMPIC
Năm học 2022-2023

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi gồm 01 trang)

Môn: Toán 7
Thời gian làm bài: 150 phút,
không kể thời gian giao đề

Câu 1. (3,0 điểm)

- a) $(-8)^2 : \{25 - 18 : [(5^2 + 2^3) : 11 - 2023^0]\}$
- b) $\frac{1}{1+2+3} + \frac{1}{1+2+3+4} + \dots + \frac{1}{1+2+\dots+2023}$
- c) $A = \left(\frac{0,4 - \frac{2}{9} + \frac{2}{11}}{1,4 - \frac{7}{9} + \frac{7}{11}} - \frac{\frac{1}{3} - 0,25 + \frac{1}{5}}{1\frac{1}{6} - 0,875 + 0,7} \right)^3 : \frac{2013}{2014}$

Câu 2. (4,0 điểm)

- a) Cho $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2}$. Chứng minh rằng $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$
- b) Tính giá trị của đa thức $M = 5x^4 + 9x^2y^2 + 4y^4 + 5y^2$ với $x^2 + y^2 = 5$

c) Tìm x biết: $\frac{x-3}{5} = \frac{20}{x-3}$

Câu 3. (5,0 điểm)

a) Tìm x; y biết $(2x - 6)^{2024} + |3y - 9| \leq 0$

b) Ông A chia một khu đất thành 3 mảnh hình chữ nhật có diện tích bằng nhau cho ba người con trai. Biết rằng chiều rộng của các mảnh đất lần lượt là 6m, 8m, 10m. Tổng chiều dài các mảnh đất là 47m. Tính diện tích khu đất đó.

c) Tìm x, y nguyên biết: $xy - 3x + 2y = -7$

Câu 4. (6,0 điểm)

Cho ΔABC cân tại A, trên BC lấy điểm D, trên tia đối của tia CB lấy điểm E sao cho $BD = CE$, các đường thẳng vuông góc với BC kẻ từ D và E cắt AB, AC lần lượt ở M và N

a) Chứng minh rằng: $DM = EN$

b) Đường thẳng BC cắt MN tại trung điểm I của MN

c) Đường thẳng vuông góc với MN tại I luôn đi qua 1 điểm cố định khi D thay đổi trên BC.

Câu 5. (2,0 điểm)Cho a, b, c là các số thỏa mãn: $a + b + c = 0$.

Chứng minh rằng: $2022ab + 2023bc + 4045ca \leq 0$

--- Hết ---

UBND THỊ XÃ HOÀNG MAI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN CHẤM
KỲ THI OLYMPIC
Năm học 2022-2023

(Đáp án gồm 04 trang)

Môn: Toán 7

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (4,0 điểm)		
1.1	$\begin{aligned} & (-8)^2 : \{25 - 18 : [(5^2 + 2^2) : 11 - 2018^0]\} \\ & = 64 : \{25 - 18 : [33 : 11 - 1]\} \\ & = 64 : \{25 - 18 : 2\} \\ & = 64 : 16 = 4. \end{aligned}$	0.5 0.5
1.2.	$\begin{aligned} & \frac{1}{(1+3) \cdot 3} + \frac{1}{(1+4) \cdot 4} + \frac{1}{(1+5) \cdot 5} + \dots + \frac{1}{(1+2023) \cdot 2023} \\ & = \frac{2}{3 \cdot 4} + \frac{2}{4 \cdot 5} + \frac{2}{5 \cdot 6} + \dots + \frac{2}{2023 \cdot 2024} = 2 \left(\frac{1}{3 \cdot 4} + \frac{1}{4 \cdot 5} + \frac{1}{5 \cdot 6} + \dots + \frac{1}{2023 \cdot 2024} \right) = \\ & 2 \left(\frac{1}{3} - \frac{1}{2024} \right) = \frac{2021}{3036} \end{aligned}$	0.5 0.5
1.3.	$A = \left(\frac{0,4 - \frac{2}{9} + \frac{2}{11}}{1,4 - \frac{7}{9} + \frac{7}{11}} - \frac{\frac{1}{3} - 0,25 + \frac{1}{5}}{1\frac{1}{6} - 0,875 + 0,7} \right)^3 : \frac{2013}{2014}$	0.5 0.5

	$= \left(\frac{\frac{2}{5} - \frac{2}{9} + \frac{2}{11}}{\frac{7}{5} - \frac{7}{9} + \frac{7}{11}} - \frac{\frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{5}}{\frac{7}{6} - \frac{7}{8} + \frac{7}{10}} \right)^3 : \frac{2013}{2014}$ $= \left[\frac{2\left(\frac{1}{5} - \frac{1}{9} + \frac{1}{11}\right)}{7\left(\frac{1}{5} - \frac{1}{9} + \frac{1}{11}\right)} - \frac{\frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{5}}{2\left(\frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{5}\right)} \right]^3 : \frac{2013}{2014} = \left(\frac{2}{7} - \frac{2}{7} \right)^3 : \frac{2013}{2014} = 0$	
Câu 2 (4,0 điểm)		
2.1	$\frac{3x - 2y}{12x - 8y} = \frac{2z - 4x}{6z - 12x} = \frac{4y - 3z}{8y - 6z}$ $= \frac{\frac{16}{12x} - \frac{8}{8y} + \frac{9}{6z} - \frac{12}{12x} + \frac{8}{8y} - \frac{4}{6z}}{\frac{16}{12x} - \frac{8}{8y} + \frac{9}{6z} - \frac{12}{12x} + \frac{8}{8y} - \frac{4}{6z}} = 0$ Suy ra $3x - 2y = 0$; $2z - 4x = 0$; $4y - 3z = 0 \rightarrow \begin{cases} 3x = 2y \\ 2z = 4x \\ 4y = 3z \end{cases}$ $\rightarrow \frac{x}{2} = \frac{y}{3}; \frac{x}{2} = \frac{z}{4}; \frac{y}{3} = \frac{z}{4} \rightarrow \frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$	0.5 0.5 0.5
2.2.	$M = 5x^4 + 9x^2y^2 + 4y^4 + 5y^2$ $= 5x^4 + 5x^2y^2 + 4x^2y^2 + 4y^4 + 5y^2$ $= 5x^2(x^2 + y^2) + 4y^2(x^2 + y^2) + 5y^2 = 5 \cdot x^2 \cdot 5 + 4y^2 \cdot 5 + 5y^2$ $= 25x^2 + 25y^2 = 25(x^2 + y^2)$ $= 25 \cdot 5 = 125$	0.5 0.5 0.5
2.3	Ta có: $\frac{x - 3}{5} = \frac{20}{x - 3}$ $\rightarrow (x - 3)^2 = 100$ $\rightarrow x - 3 = 10 \text{ hoặc } x - 3 = -10$ $\rightarrow x = 13 \text{ hoặc } x = -7$	0.5 0.5
Câu 3 (4,0 điểm)		
3.1.	$(2x - 6)^{2024} \geq 0 \forall x; 3y - 6 \geq 0 \forall y$ mà $(2x - 6)^{2024} + 3y - 6 \leq 0$ nên $2x - 6 = 0$ và $3y - 6 = 0$ suy ra $x = 3$ và $y = 3$	0.25 0.25 0.25 0.25
3.2.	Gọi chiều dài của 3 mảnh đất lần lượt là x, y, z ($x, y, z \in \mathbb{N}^*$; $x, y, z < 47$) (m) Không mất tính tổng quát ta giả sử: $x < y < z$. Vì các hình chữ nhật có diện tích bằng nhau, do đó chiều dài và chiều rộng của mỗi hình chữ nhật tương ứng là hai đại lượng tỉ lệ nghịch, nên ta có: $10 \cdot x = 8 \cdot y = 6 \cdot z$ $\Rightarrow \frac{10x}{120} = \frac{8y}{120} = \frac{6z}{120} \Rightarrow \frac{x}{12} = \frac{y}{15} = \frac{z}{20}$ Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau, ta có:	0.5 0.5

	$\frac{x}{12} = \frac{y}{15} = \frac{z}{20} = \frac{x + y + z}{12 + 15 + 20}$ Mà $x + y + z = 47 \Rightarrow \frac{x}{12} = \frac{y}{15} = \frac{z}{20} = \frac{47}{47} = 1$ $\Rightarrow x = 12; y = 15; z = 20$ Vậy ta có các mảnh đất hình chữ nhật với kích thước như sau Rộng 6m, dài 20m; rộng 8m, dài 15m; rộng 10m, dài 12m Các mảnh đất này có diện tích bằng nhau và bằng $6.12 = 72 \text{ (m}^2\text{)}$ $\Rightarrow$ Diện tích khu đất là $72.3 = 216 \text{ (m}^2\text{)}$	0.5																				
	Ta có: $xy - 3x + 2y = -7$ $\rightarrow x(y - 3) + 2(y - 3) = -13$ $\rightarrow (y - 3)(x + 2) = -13$ Do x, y là các số nguyên nên $y-3; x+2$ cũng là các số nguyên <table><tr><td>$x+2$</td><td>-1</td><td>1</td><td>-13</td><td>13</td></tr><tr><td>$y-3$</td><td>13</td><td>-13</td><td>1</td><td>-1</td></tr><tr><td>x</td><td>-3</td><td>-1</td><td>-15</td><td>11</td></tr><tr><td>y</td><td>16</td><td>-10</td><td>4</td><td>2</td></tr></table> Vậy các cặp số $(x; y)$ thỏa mãn yêu cầu bài toán là: $(-3; 16), (-1; -10), (-15; 4), (11; 2)$	$x+2$	-1	1	-13	13	$y-3$	13	-13	1	-1	x	-3	-1	-15	11	y	16	-10	4	2	0.5
$x+2$	-1	1	-13	13																		
$y-3$	13	-13	1	-1																		
x	-3	-1	-15	11																		
y	16	-10	4	2																		
Câu 4 (4,0 điểm)																						
4.1.	Ta có $\widehat{MBD} = \widehat{ACB}; \widehat{ACB} = \widehat{NCE}$ Nên $\widehat{MBD} = \widehat{NCE}$ Xét hai tam giác MBD và tam giác NCE ta có : $BD=CE; \widehat{MBD} = \widehat{NCE}; \widehat{BDM} = \widehat{NEC}$ Suy ra: $\Delta MDB = \Delta NEC \text{ (g.c.g)} \Rightarrow DM = EN$ (cặp cạnh tương ứng)	0.5 1.0 0.5																				
4.2.	b) ΔMDI vuông tại D: $DMI + MID = 90^0$ (tổng hai góc nhọn trong tam giác vuông) ΔNEI vuông tại E: $ENI + NIE = 90^0$ (tổng hai góc nhọn trong tam giác vuông) Mà $MID = NIE$ (đối đỉnh) nên $DMI = ENI$ $\Rightarrow \Delta MDI = \Delta NEI \text{ (g.c.g)} \Rightarrow IM = IN$ (cặp cạnh tương ứng) Vậy BC cắt MN tại điểm I là trung điểm của MN	0.5 0.5 1.0																				

4.3.	Ta có: $\triangle MDB = \triangle NEC (g.c.g) \Rightarrow MB = NC$ (cặp cạnh tương ứng) Gọi H là chân đường vuông góc kẻ từ A xuống BC . $\triangle AHB = \triangle AHC$ (cạnh huyền – cạnh góc vuông) $\Rightarrow HAB = HAC$ (cặp góc tương ứng)	0.5
	Gọi O là giao điểm của AH với đường thẳng vuông góc với MN kẻ từ I	0.5
	$\triangle OAB = \triangle OAC (c.g.c) \Rightarrow OBA = OCA$ (cặp góc tương ứng) (1) $\Rightarrow OC = OB$ (cặp cạnh tương ứng) $\triangle OIM = \triangle OIN (c.g.c) \Rightarrow OM = ON$ (cặp cạnh tương ứng)	0.5
	$\triangle OBM = \triangle OCN (c.c.c) \Rightarrow OBM = OCN$ (cặp góc tương ứng) (2) Từ (1) và (2) suy ra $OCA = OCN = 90^\circ$, do đó $OC \perp AC$ Mà AC cố định đường thẳng OC cố định Mặt khác đường thẳng AH cố định Vậy điểm O cố định	0.5
Câu 5 (2,0 điểm)		
	Từ $a + b + c = 0$ ta có: $b + c = -a$; $a + b = -c$ Do đó $2022ab + 2023bc + 4045ca$ $= 2022ab + 2022ca + 2023bc + 2023ca$ $= 2022a(b + c) + 2023c(b + a)$ $= 2022a(-a) + 2023c(-c)$ $= -2022a^2 - 2023c^2 \leq 0$	0.5 0.5 1.0

---Hết---

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG HÀ**

**KỲ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI
Cấp huyện, lớp 7, năm học 2022-2023**

Môn: Toán 7

Thời gian làm bài: 120 phút

Bài 1 (4,0 điểm)

a) Thực hiện phép tính: $A = \left(\frac{0,375 - 0,3 + \frac{3}{11} + \frac{3}{12}}{-0,625 + 0,5 - \frac{5}{11} - \frac{5}{12}} - \frac{1 + \frac{2}{17} - \frac{2}{19}}{2,5 + \frac{5}{17} - \frac{5}{19}} + \right) \cdot 1 \frac{3}{2020}$

b) Chứng minh rằng: $\frac{1}{5} - \frac{2}{5^2} + \frac{3}{5^3} - \frac{4}{5^4} + \frac{5}{5^5} - \dots + \frac{2021}{5^{2021}} - \frac{2022}{5^{2022}} < \frac{5}{36}$

Bài 2 (3,0 điểm)

a) Tìm x, y, z biết $\frac{3x - 2y}{4} = \frac{4y - 3z}{2} = \frac{2z - 4x}{3}$ và $x - 2y + 3z = 8$

b) Cho ba số thực a, b, c biết $\frac{a}{2021} = \frac{b}{2022} = \frac{c}{2023}$

Chứng minh rằng: $4(a - b)(b - c) = (c - a)^2$

Bài 3 (3,0 điểm)

a) Tìm x, biết: $\left|x + \frac{1}{2}\right| + \left|x + \frac{1}{6}\right| + \left|x + \frac{1}{12}\right| + \dots + \left|x + \frac{1}{9900}\right| = 100x$

b) Tính giá trị biểu thức $C = x^{10} - 101x^9 + 101x^8 - 101x^7 + \dots - 101x + 101$ với $x = 100$

Bài 4 (3,0 điểm)

a) Một vật chuyển động trên các cạnh hình vuông. Trên hai cạnh đầu vật chuyển động với vận tốc 5 m/s, trên cạnh thứ ba với vận tốc 4 m/s, trên cạnh thứ tư với vận tốc 3 m/s,. Hỏi độ dài cạnh hình vuông là bao nhiêu, biết rằng tổng thời gian vật chuyển động trên 4 cạnh là 59 giây.

b) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $D = \frac{2022}{2023 - |x - 2024|}$ với $x \in \mathbb{Z}$

Bài 5 (6,0 điểm) Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Từ trung điểm D của BC vẽ đường vuông góc với tia phân giác của góc A tại H. Đường thẳng này cắt các tia AB tại E và AC tại F. Vẽ tia BM song song với EF ($M \in AC$).

a) Chứng minh $\triangle ABM$ cân.

b) Chứng minh: $MF = BE = CF$.

c) Qua D vẽ đường thẳng vuông góc với BC cắt tia AH tại I. Chứng minh: $IF \perp AC$.

Bài 6 (1,0 điểm) Cho ba số a, b, c thỏa mãn $0 \leq a \leq b \leq c \leq 1$.

Chứng minh rằng: $\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq 2$
..... Hết

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI HUYỆN Môn Toán 7, năm học 2022-2023

Bài 1 (4,0 điểm)

Bài	Đáp án	Điểm
Bài 1 Ý a) 2đ	$A = \left(\frac{0,375 - 0,3 + \frac{3}{11} + \frac{3}{12}}{-0,625 + 0,5 - \frac{5}{11} - \frac{5}{12}} + \frac{1 + \frac{2}{17} - \frac{2}{19}}{2,5 + \frac{5}{17} - \frac{5}{19}} + \right) \cdot 1 \cdot \frac{3}{2020}$ $= \left(\frac{3 \left(0,125 - 0,1 + \frac{1}{11} + \frac{1}{12} \right)}{-5 \left(0,125 - 0,1 + \frac{1}{11} + \frac{1}{12} \right)} - \frac{2 \left(0,5 + \frac{1}{17} - \frac{1}{19} \right)}{5 \left(0,5 + \frac{1}{17} - \frac{1}{19} \right)} + \right) \cdot \frac{2023}{2020}$ $= \left(\frac{-3}{5} - \frac{2}{5} \right) \cdot \frac{2023}{2020}$ $= -1 \cdot \frac{2023}{2020} = -\frac{2023}{2020}$ Vậy $A = \frac{2023}{2020}$	0,75
		0,5
		0,5
		0,25
Bài 1 Ý b)	Đặt $A = \frac{1}{5} - \frac{2}{5^2} + \frac{3}{5^3} - \frac{4}{5^4} + \frac{5}{5^5} - \dots + \frac{2021}{5^{2021}} - \frac{2022}{5^{2022}}$	0,25

2đ	$\Rightarrow 5A = 1 - \frac{2}{5^1} + \frac{3}{5^2} - \frac{4}{5^3} + \frac{5}{5^4} - \dots + \frac{2021}{5^{2020}} - \frac{2022}{5^{2021}}$	0,25
	$\Rightarrow 5A + A = 6A = 1 - \frac{1}{5^1} + \frac{1}{5^2} - \frac{1}{5^3} + \frac{1}{5^4} - \dots + \frac{1}{5^{2020}} - \frac{1}{5^{2021}} - \frac{2022}{5^{2022}}$	0,25
	Đặt $P = 1 - \frac{1}{5^1} + \frac{1}{5^2} - \frac{1}{5^3} + \frac{1}{5^4} - \dots + \frac{1}{5^{2020}} - \frac{1}{5^{2021}}$ $5P = 5 - 1 + \frac{1}{5} - \frac{1}{5^2} + \frac{1}{5^3} - \dots + \frac{1}{5^{2019}} - \frac{1}{5^{2020}}$	0,25
	$\Rightarrow 6P = 5 - \frac{1}{5^{2021}} \Rightarrow P = \frac{5}{6} - \frac{1}{6 \cdot 5^{2021}}$	0,5
	$\Rightarrow 6A = \frac{5}{6} - \frac{1}{6 \cdot 5^{2021}} - \frac{2022}{5^{2022}} < \frac{5}{6}$	0,25
	$A < \frac{5}{36} \Rightarrow \text{đpcm}$	0,25

Bài 2 (3,0 điểm)

Bài 2 Ý a) 1,5đ	Ta có: $\frac{3x-2y}{4} = \frac{4y-3z}{2} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{12x-8y}{16} = \frac{8y-6z}{4} = \frac{6z-12x}{9}$	0,25
	Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{12x-8y}{16} = \frac{8y-6z}{4} = \frac{6z-12x}{9} = \frac{12x-8y+8y-6z+6z-12x}{16+4+9} = 0$	0,25
	$\Rightarrow 12x-8y=0; 8y-6z=0; 6z-12x=0$	0,25
	$\Rightarrow 12x=8y; 8y=6z; 6z=12x \Rightarrow 12x=8y=6z$ $\Rightarrow \frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$	0,25
	Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4} = \frac{x-2y+3z}{2-6+12} = \frac{8}{8} = 1$	0,25
	$\Rightarrow x=2; y=3; z=4$ Vậy $x=2; y=3; z=4$	0,25
Ý b) 1,5đ	Theo tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta có: $\frac{a}{2021} = \frac{b}{2022} = \frac{c}{2023} = \frac{a-b}{-1} = \frac{b-c}{-1} = \frac{c-a}{2}$	0,25
	$\Rightarrow \frac{(a-b)^2}{1} = \frac{(c-a)^2}{4}$	0,25
	$\Rightarrow 4(a-b)^2 = (c-a)^2$ $\Rightarrow 4(a-b)(a-b) = (c-a)^2$	0,25
	Mà $\frac{a-b}{-1} = \frac{b-c}{-1} \Rightarrow (a-b) = (b-c)$ Do đó, từ $4(a-b)(a-b) = (c-a)^2$	0,25
	$\Rightarrow 4(a-b)(b-c) = (c-a)^2$	0,25

	Vậy $4(a-b)(b-c) = (c-a)^2$ $\Rightarrow$ đpcm	0,25
--	---	------

Bài 3 (3,0 điểm)

Bài 3 Ý a) 1,5đ	$\left x + \frac{1}{2}\right + \left x + \frac{1}{6}\right + \left x + \frac{1}{12}\right + \dots + \left x + \frac{1}{9900}\right = 100x \quad (1)$ Chỉ ra $\left x + \frac{1}{2}\right + \left x + \frac{1}{6}\right + \left x + \frac{1}{12}\right + \dots + \left x + \frac{1}{9900}\right = 100x \geq 0 \Rightarrow x \geq 0$	0,25
	$\Rightarrow x + \frac{1}{2} > 0, x + \frac{1}{6} > 0, x + \frac{1}{12} > 0, \dots, x + \frac{1}{9900} > 0$ $\Rightarrow \left x + \frac{1}{2}\right = x + \frac{1}{2}, \left x + \frac{1}{6}\right = x + \frac{1}{6}, \dots, \left x + \frac{1}{9900}\right = x + \frac{1}{9900} \quad (2)$	0,25
	Từ (1) và (2) $\left(x + \frac{1}{2}\right) + \left(x + \frac{1}{6}\right) + \left(x + \frac{1}{12}\right) + \dots + \left(x + \frac{1}{9900}\right) = 100x$ $\Rightarrow \left(x + \frac{1}{1.2}\right) + \left(x + \frac{1}{2.3}\right) + \left(x + \frac{1}{3.4}\right) + \dots + \left(x + \frac{1}{99.100}\right) = 100x$	0,25
	$\Rightarrow 99x + \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{99} - \frac{1}{100} = 100x$	0,25
	$\Rightarrow x = 1 - \frac{1}{100} \Rightarrow x = \frac{99}{100} \quad (\text{TM } x \geq 0)$	0,25
	Vậy $x = \frac{99}{100}$	0,25
Ý b) 1,5đ	Ta có $C = x^{10} - 101x^9 + 101x^8 - 101x^7 + \dots - 101x + 101$ $C = x^{10} - 100x^9 - x^9 + 100x^8 + x^8 - 100x^7 - x^7 + \dots - 100x - x + 101$	0,5
	$C = x^9(x - 100) - x^8(x - 100) - \dots + x(x - 100) - (x - 100) + 1$	0,25
	$C = (x - 100)(x^9 - x^8 + x^7 - \dots + x - 1) + 1$	0,25
	Với $x = 100$, ta có $C = (100 - 100)(100^9 - 100^8 + 100^7 - \dots + 100 - 1) + 1$	0,25
	$\Rightarrow A = 1$ Vậy $A = 1$ với $x = 100$	0,25

Bài 4 (3,0 điểm)

Bài 4 Ý a) 1,5đ	Gọi thời gian vật chuyển động lần lượt trên cạnh thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư là a; b; c; d (Đơn vị: giây; ĐK a, b, c, d > 0)	0,25
	Tổng thời gian vật chuyển động trên 4 cạnh là 59 giây nên $a + b + c + d = 59$	0,25
	Vì độ dài quãng đường bằng nhau nên thời gian và vận tốc là hai đại lượng tỉ lệ nghịch. Do đó $5a = 5b = 4c = 3d$	0,25
	$\Rightarrow \frac{a}{12} = \frac{b}{12} = \frac{c}{15} = \frac{d}{20}$	0,25
	Theo tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{a}{12} = \frac{b}{12} = \frac{c}{15} = \frac{d}{20} = \frac{a+b+c+d}{12+12+15+20} = \frac{59}{59} = 1$	0,25

	$\Rightarrow a = 12$ Vậy độ dài cạnh hình vuông là $5.12 = 60 \text{ m}$	0,25
Ý b) 1,5đ	* Nếu $2023 - x - 2024 < 0$ thì B nhận giá trị âm Để D nhỏ nhất thì $2023 - x - 2024 $ là số âm lớn nhất	0,25
	Mà $x \in \mathbb{Z} \Rightarrow 2023 - x - 2024 \in \mathbb{Z}$	0,25
	$\Rightarrow 2023 - x - 2024 = -1$	0,25
	$\Rightarrow x - 2024 = 2024$	0,25
	$\Rightarrow x = 0$ hoặc $x = 4048$ Khi đó $D = -2022$	0,25
	* Nếu $2023 - x - 2024 > 0$ thì B nhận giá trị dương. Ta không xét trường hợp này.	0,25
	Vậy giá trị nhỏ nhất của D bằng 2022 khi $x = 0$ hoặc $x = 4048$	0,25

Bài 5 (6,0 điểm)

Bài 5	Vẽ hình đúng a)	
		0,5
Ý a) 2,0đ	Gọi giao điểm của AH và BM là N Ta có $BM \parallel EF$ (gt) $HA \perp EF$ (gt) $\Rightarrow AH \perp BM$ hay $AN \perp BM$	0,75
	Chứng minh được $\triangle ABN = \triangle AMN$ (g.c.g)	0,75
	$\Rightarrow AB = AM$ (hai cạnh tương ứng)	0,5
	$\Rightarrow \triangle ABM$ cân tại A	
Ý b) 2,0đ	Chứng minh được $\triangle AEH = \triangle AFH$ (g.c.g) $\Rightarrow AE = AF$ Mà $AB = AM \Rightarrow AE - AB = AF - AM \Rightarrow BE = MF$ (1)	0,5
	Vẽ $BK \parallel AC$ ($K \in EF$)	0,25
	Chứng minh $\triangle BDK = \triangle CDF$ (g.c.g) $\Rightarrow BK = CF$ (2)	0,5
	Ta có $\angle BKE = \angle AFE$ (hai góc đồng vị của $BK \parallel AC$) và $\angle AEF = \angle AFE$ (vì $\triangle AEF$ cân tại A)	0,25
	$\Rightarrow \angle BKE = \angle BEF \Rightarrow \triangle EBK$ cân tại B $\Rightarrow BE = BK$ (3)	0,25
	Từ (1,2,3) $\Rightarrow MF = BE = CF$	0,25
Ý c) 1,5đ	Nối IB, IC và chứng minh được $IB = IC$	0,25
	Chứng minh $\triangle AIE = \triangle AIF$ (c.g.c) $\Rightarrow IE = IF$ và $\angle AEI = \angle AFI$ (4)	0,5
	Chứng minh $\triangle IEB = \triangle IFC$ (c.c.c) $\angle BEI = \angle IFC$ hay $\angle AEI = \angle IFC$ (5)	0,5
	Từ (4,5) $\angle AFI = \angle IFC$ mà $\angle AFI + \angle IFC = 180^\circ$ (hai góc kề bù)	0,25

	$\Rightarrow \text{AFI} = \text{IFC} = 90^\circ \Rightarrow \text{IF} \perp \text{AC}$	
Bài 6 (1,0 điểm)		
Bài 6 1đ	*Nếu $a+b+c=0$ thì $a=b=c=0$ Khi đó $\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} = \frac{0}{0+1} + \frac{0}{0+1} + \frac{0}{0+1} = 0 \leq 2$ (L.đúng)	0,25
	* Nếu $a+b+c \neq 0$ thì Bài cho $0 \leq a \leq b \leq c \leq 1$ $\Rightarrow 1-a \geq 0, 1-b \geq 0$ $\Rightarrow (1-a)(1-b) \geq 0$ $\Rightarrow 1+ab \geq a+b$ (1)	0,25
	Lại có $1+ab \geq c$ (2) Từ (1) và (2) $\Rightarrow 2(1+ab) \geq a+b+c$ $\Rightarrow \frac{c}{2(1+ab)} \leq \frac{c}{a+b+c}$ Làm tương tự, ta có $\frac{b}{2(1+ac)} \leq \frac{b}{a+b+c}, \frac{a}{2(1+bc)} \leq \frac{a}{a+b+c}$ Từ đó suy ra: $\frac{a}{2(1+bc)} + \frac{b}{2(1+ac)} + \frac{c}{2(1+ab)} \leq \frac{a}{a+b+c} + \frac{b}{a+b+c} + \frac{c}{a+b+c}$ $\Rightarrow \frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq 2$	0,25
	Từ hai trường hợp trên ta có kết luận: $\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq 2$ $\Rightarrow \text{đpcm}$	0,25

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG HÀ _____

ĐỀ KIỂM TRA CHỌN HỌC SINH GIỎI HUYỆN

Năm học :

Môn: TOÁN - Lớp 7

(Thời gian làm bài 120 phút, không kể thời gian giao đề)

Bài 1 (4,0 điểm)

a) Thực hiện phép tính: $M = \frac{0,375 - 0,3 + \frac{3}{11} + \frac{3}{12}}{-0,625 + 0,5 - \frac{5}{11} - \frac{5}{12}}$

b) Chứng minh rằng: $A = \frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{n^2} < 1$

Bài 2 (3,0 điểm)

a) Tìm x,y,z biết: $\frac{x}{y+z+1} = \frac{y}{x+z+2} = \frac{z}{x+y-3} = x+y+z$

b) Cho tỉ lệ thức: $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$, CMR: $\frac{2a^2 - 3ab + 5b^2}{2b^2 + 3ab} = \frac{2c^2 - 3cd + 5d^2}{2d^2 + 3cd}$, Với điều kiện mẫu thức xác định

Bài 3 (3,0 điểm)

a) Tìm x , biết:

$$\left| x + \frac{1}{2021} \right| + \left| x + \frac{2}{2021} \right| + \left| x + \frac{3}{2021} \right| + \dots + \left| x + \frac{2020}{2021} \right| = 2021x$$

b) Tìm 3 phân số có tổng của chúng bằng $1\frac{1}{70}$, các tử của chúng tỉ lệ với 3:4:5 và các mẫu số tương ứng của chúng tỉ lệ với 5:1:2

Bài 4 (3,0 điểm)

a) Một động tử (vật chuyển động) chạy trên 3 cạnh của một tam giác đều (có ba cạnh bằng nhau) với vận tốc lần lượt là 6m/s; 5m/s; 4m/s. Tính chu vi tam giác biết tổng số thời gian động tử chuyển động trên ba cạnh là 111 giây.

b) Tìm GTNN của :

$$C = \frac{15}{12} - \frac{28}{3|x-3y| + |2x+1| + 35}$$

Bài 5 (6,0 điểm). Cho tam giác ABC, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA. Chứng minh rằng:

a) AC = EB và AC // BE

b) Gọi I là một điểm trên AC ; K là một điểm trên EB sao cho AI = EK . Chứng minh ba điểm I , M , K thẳng hàng

c) Từ E kẻ $EH \perp BC$ ($H \in BC$). Biết $HBE = 50^\circ$; $MEB = 25^\circ$. Tính HEM và BME

Bài 6 (1,0 điểm).

Chứng minh rằng $\frac{2n.(2n-1)...(n+1)}{n.(n-1)...2.1} \geq \frac{4^n}{n+1}$, $\forall n \in N^*$

HƯỚNG DẪN CHẤM**Bài 1 (4,0 điểm)**

BÀI	Ý	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
Bài 1 4đ	2đ	a) $M = \frac{0,375 - 0,3 + \frac{3}{11} + \frac{3}{12}}{-0,625 + 0,5 - \frac{5}{11} - \frac{5}{12}} = \frac{\frac{3}{8} - \frac{3}{10} + \frac{3}{11} + \frac{3}{12}}{-\frac{5}{8} + \frac{5}{10} - \frac{5}{11} - \frac{5}{12}}$ $= \frac{3\left(\frac{1}{8} - \frac{1}{10} + \frac{1}{11} + \frac{1}{12}\right)}{-5\left(\frac{1}{8} - \frac{1}{10} + \frac{1}{11} + \frac{1}{12}\right)} = -\frac{3}{5}$	1 1
	2 đ	b) Ta có : $A = \frac{1}{2.2} + \frac{1}{3.3} + \frac{1}{4.4} + \dots + \frac{1}{n.n} < \frac{1}{1.2} + \frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + \dots + \frac{1}{(n-1)n} = 1 - \frac{1}{n} < 1$	2

Bài 2 (3,0 điểm)

Bài 2 3đ	1,5đ	a) Từ : $\frac{x}{y+z+1} = \frac{y}{x+z+2} = \frac{z}{x+y-3} \Rightarrow \frac{y+z+1}{x} = \frac{x+z+2}{y} = \frac{x+y-3}{z}$ $= \frac{(y+z+1)+(x+z+2)+(x+y-3)}{x+y+z} = \frac{2(x+y+z)}{x+y+z} = 2 = x+y+z$ $\Rightarrow y+z+1 = 2x \Rightarrow x+y+z = 3x-1 = 2 \Rightarrow x=1$ $\Rightarrow x+z+2 = 2y \Rightarrow x+y+z = 3y-2 = 2 \Rightarrow y = \frac{4}{3}$ $\Rightarrow x+y-3 = 2z \Rightarrow x+y+z = 3z+3 = 2 \Rightarrow z = \frac{-1}{3}$	0,5 0,5 0,5
	1,5đ	b) Đặt $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = k \Rightarrow \begin{cases} a = k.b \\ c = k.d \end{cases}$, Thay vào biểu thức ta có: $\frac{2a^2 - 3ab + 5b^2}{2b^2 + 3ab} = \frac{k^2 - 3k + 5}{2 + 3k}$ và $\frac{2c^2 - 3cd + 5d^2}{2d^2 + 3cd} = \frac{k^2 - 3k + 5}{2 + 3k}$	0,5 0,5 0,5

Bài 3 (3,0 điểm)a) Tìm x , biết:

$$\left| x + \frac{1}{2021} \right| + \left| x + \frac{2}{2021} \right| + \left| x + \frac{3}{2021} \right| + \dots + \left| x + \frac{2020}{2021} \right| = 2021x$$

b) Tìm 3 phân số có tổng của chúng bằng $1\frac{1}{70}$, các tử của chúng tỉ lệ với 3:4:5 và các mẫu số tương ứng của chúng tỉ lệ với 5:1:2

Bài 3 3đ	1,5đ	a) Điều kiện $x \geq 0$ suy ra: $x + \frac{1}{2021} + x + \frac{2}{2021} + x + \frac{3}{2021} + \dots + x + \frac{2020}{2021} = 2021x$ $\Leftrightarrow 2020x + \frac{1+2+3+\dots+2020}{2021} = 2021x$ $\Leftrightarrow 2020x + \frac{2020 \cdot 2021}{2 \cdot 2021} = 2021x \Leftrightarrow x = 1010$	0,5 0,5 0,5
	1,5đ	b) Gọi 3 phân số cần tìm là $\frac{a}{x}; \frac{b}{y}; \frac{c}{z}$ thì ta có: $\frac{a}{x} + \frac{b}{y} + \frac{c}{z} = 1\frac{1}{70}, \frac{a}{3} = \frac{b}{4} = \frac{c}{5}$ và $\frac{x}{5} = \frac{y}{1} = \frac{z}{2}$ $\Rightarrow \frac{a}{3} : \frac{x}{5} = \frac{b}{4} : \frac{y}{1} = \frac{c}{5} : \frac{z}{2} \Rightarrow \frac{\frac{a}{3}}{\frac{x}{5}} = \frac{\frac{b}{4}}{\frac{y}{1}} = \frac{\frac{c}{5}}{\frac{z}{2}} = \frac{1\frac{1}{70}}{\frac{\frac{x}{5} + \frac{y}{1} + \frac{z}{2}}{\frac{3}{5} + \frac{4}{1} + \frac{5}{2}}} = \frac{1\frac{1}{70}}{\frac{71}{10}} = \frac{1}{7}$ $\Rightarrow \frac{a}{x} = \frac{3}{35}; \frac{b}{y} = \frac{4}{7}; \frac{c}{z} = \frac{5}{14}$ đó là ba phân số cần tìm	0,5 0,5 0,5

Bài 4 (3,0 điểm)

a) Một động tử (vật chuyển động) chạy trên 3 cạnh của một tam giác đều (có ba cạnh bằng nhau) với vận tốc lần lượt là 6m/s; 5m/s; 4m/s. Tính chu vi tam giác biết tổng số thời gian động tử chuyển động trên ba cạnh là 111 giây.

		Suy ra $AC \parallel BE$.	
	2đ	b/ Xét $\triangle AMI$ và $\triangle EMK$ có : $AM = EM$ (gt) $\angle MAI = \angle MEK$ (vì $\angle AMC = \angle EMB$) $AI = EK$ (gt) Nên $\triangle AMI = \triangle EMK$ (c.g.c) Suy ra: $AMI = EMK$ Mà $AMI + IME = 180^\circ$ (tính chất hai góc kề bù) $\Rightarrow EMK + IME = 180^\circ$ $\Rightarrow$ Ba điểm I;M;K thẳng hàng	0,25 0,25 0,5 0,25 0,5 0,25
	2đ	c) Trong tam giác vuông BHE ($H = 90^\circ$ có $HBE = 50^\circ$) $\Rightarrow HEB = 90^\circ - HBE = 90^\circ - 50^\circ = 40^\circ$ $\Rightarrow HEM = HEB - MEB = 40^\circ - 25^\circ = 15^\circ$ Nên $BME = HEM + MHE = 15^\circ + 90^\circ = 105^\circ$ (định lý góc ngoài của tam giác)	0,25 0,25 0,5 0,25 0,5 0,25

BME

Bài 6 (1,0 điểm).

Chứng minh rằng $\frac{2n.(2n-1)...(n+1)}{n.(n-1)...2.1} \geq \frac{4^n}{n+1}, \forall n \in N^*$

Bài 6 1đ	Với $n=1$, ta có: $2 \leq 2$ nên đúng.	0,25
	Giả sử đúng với $n=k$, tức là $\frac{4^k}{k+1} \leq \frac{2k.(2k-1)...(k+1)}{k.(k-1)...2.1}$	0,25
	Ta đi chứng minh đúng khi $n=k+1$, tức là $\frac{4^{k+1}}{k+2} \leq \frac{(2k+2).(2k+1).2k...(k+2)}{(k+1).k.(k-1)...2.1}$	0,25
	Thật vậy: $\Leftrightarrow \frac{4^k}{k+1} \cdot \frac{4(k+1)}{k+2} \leq \frac{2k.(2k-1)...(k+1)}{k.(k-1)...2.1} \cdot \frac{4(k+1)}{k+2}$ $\Leftrightarrow \frac{4^{k+1}}{k+2} \leq \frac{2k.(2k-1)...(k+1)}{k.(k-1)...2.1} \cdot \frac{4(k+1)}{k+2}$ Ta có thể chứng minh : $VT \leq \frac{2k.(2k-1)...(k+1)}{k.(k-1)...2.1} \cdot \frac{(2k+1)(2k+2)}{(k+1)^2} = VP$ Vậy đúng nên bài toán được chứng minh.	0,25

Câu 1 (4,5 điểm).

1. Thực hiện phép tính:

$$A = \frac{2^{19} \cdot 27^3 \cdot 5 - 15(-4)^9 \cdot 9^4}{6^9 \cdot 2^{10} - (-12)^{10}} - \frac{3^{15} \cdot 2^{22} + 6^{16} \cdot 6^4}{2 \cdot 9^8 \cdot 8^7 - 7 \cdot 27^5 \cdot 2^{23}}$$

2. Cho biểu thức $B = 8 + 8^3 + 8^5 + \dots + 8^{2n+1}$ với $n \geq 0, n \in \mathbb{N}$. Tìm n biết $63B + 8 = 2^{51}$ 3. Cho $|x-2| + |y-1| + (x+y-z-2)^{2024} = 0$.Tính giá trị của biểu thức $C = 5x^2 y^{2022} z^{2023}$

Câu 2 (4,0 điểm).

1. Cho các số nguyên dương a, b, c, d, e thỏa mãn $a^2 + b^2 + c^2 + d^2 + e^2$ chia hết cho2. Chứng tỏ rằng $a + b + c + d + e$ là hợp số.2. Tìm số nguyên x để Q có giá trị nguyên, biết $Q = \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}-3}$ 3. Cho a, b, c, d là các số nguyên dương thỏa mãn $a+b = c+d = 25$. Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $M = \frac{c}{b} + \frac{d}{a}$.

Câu 3 (4,0 điểm).

1. Ba lớp 7A, 7B, 7C lên kế hoạch cùng quyên tặng một số vở trắng cho các bạn học sinh khó khăn miền núi, lúc đầu theo kế hoạch số vở ba lớp quyên tặng tỉ lệ với 5;6;7 nhưng sau đó theo thực tế số vở tỉ lệ 4;5;6 nên có một lớp tặng nhiều hơn dự định 4 quyển vở. Tính tổng số vở trắng mà ba lớp đã tặng.

2. Cho ba số a, b, c khác 0, thỏa mãn $\frac{ab}{a+b} = \frac{bc}{b+c} = \frac{ca}{c+a}$ Tính giá trị của biểu thức $C = \frac{(ab+bc+ca)^{1011}}{a^{2022} + b^{2022} + c^{2022}}$ 3. Cho 100 số hữu tỉ $a_1, a_2, a_3, \dots, a_{100}$ thỏa mãn $a_1 + a_4 = 4$ và

$$\frac{a_1 + a_2}{1} = \frac{a_2 + a_3}{2} = \frac{a_3 + a_4}{3} = \dots = \frac{a_{100} + a_1}{100}$$

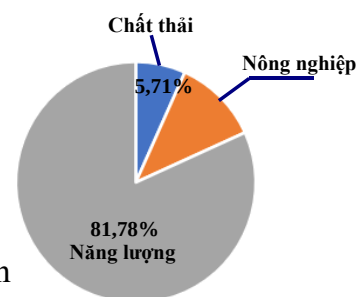
Tính tổng $a_1 + a_2 + a_3 + \dots + a_{100}$

Câu 4 (3,0 điểm).

1. Biểu đồ hình quạt ở hình bên biểu diễn lượng phát thải khí nhà kính trong ba lĩnh vực: Nông nghiệp, Năng lượng, Chất thải vào năm 2020 của Việt Nam (Tính theo tỉ số phần trăm).

a) Tính lượng khí nhà kính được tạo ra ở lĩnh vực Năng lượng và Chất thải của Việt Nam vào năm 2020. Biết rằng tổng lượng phát thải khí nhà kính trong ba lĩnh vực của Việt Nam vào năm 2020 là 466 triệu tấn khí cacbonic tương đương (tức là những khí nhà kính khác đều được quy đổi về khí cacbonic khi tính khối lượng)

b) Nêu một số biện pháp nhằm giảm lượng khí thải và giảm bớt tác động của khí nhà kính.

2. Một bể cá hình hộp chữ nhật cao 50cm. Diện tích đáy bằng nửa diện tích xung quanh. Trong bể đang có nước cao đến 35cm. Hỏi thêm bao nhiêu nước vào bể cá đó thì nước vừa đầy bể. Biết diện tích xung quanh của bể cá là 6400cm^2 .

Câu 5 (4,5 điểm). Cho tam giác ABC có góc A tù, kẻ $AH \perp AB$, $AH = AB$ (tia AH nằm giữa hai tia AB và AC), kẻ $AD \perp AC$, $AD = AC$ (tia AD nằm giữa hai tia AB và AC), kẻ $AK \perp BC$ ($K \in BC$). Gọi M là giao điểm của AK và DH.

1. Chứng minh $\angle BAD = \angle CAH$ và $BD = CH$.

2. Gọi E là hình chiếu của H trên đường thẳng AM.

Chứng minh $\triangle ABK = \triangle HAE$ và $AK = HE$.

3. Gọi F là hình chiếu của D trên đường thẳng AM. Chứng minh M là trung điểm của DH.

- - - HẾT - - -

Ý	Nội dung	Điểm
Câu 1 (4,5 điểm). 1. Thực hiện phép tính: $A = \frac{2^{19} \cdot 27^3 \cdot 5 - 15(-4)^9 \cdot 9^4}{6^9 \cdot 2^{10} - (-12)^{10}} - \frac{3^{15} \cdot 2^{22} + 6^{16} \cdot 6^4}{2 \cdot 9^8 \cdot 8^7 - 7 \cdot 27^5 \cdot 2^{23}}$ 2. Cho biểu thức $B = 8 + 8^3 + 8^5 + \dots + 8^{2n+1}$ với $n \geq 0, n \in \mathbb{N}$. Tìm n biết $63B + 8 = 2^{51}$ 3. Cho $x-2 + y-1 + (x+y-z-2)^{2024} = 0$. Tính giá trị của biểu thức $C = 5x^2 y^{2022} z^{2023}$		
1 (1,5 điểm)	Ta có : $\frac{2^{19} \cdot 27^3 \cdot 5 - 15(-4)^9 \cdot 9^4}{6^9 \cdot 2^{10} - (-12)^{10}} = \frac{-3}{2}$	0,5
	$\frac{3^{15} \cdot 2^{22} + 6^{16} \cdot 6^4}{2 \cdot 9^8 \cdot 8^7 - 7 \cdot 27^5 \cdot 2^{23}} = \frac{-13}{11}$	0,5
	Vậy $A = \frac{-3}{2} - \frac{-13}{11} = \frac{-7}{22}$	0,5
2 (1,5 điểm)	$8^2 B = 8^3 + 8^5 + 8^7 + \dots + 8^{2n+3}$	0,5
	$\Rightarrow 63B = 8^{2n+3} - 8 \Leftrightarrow 63B + 8 = 8^{2n+3}$	0,5
	Do đó : $8^{2n+3} = 2^{51} \Leftrightarrow 2^{6n+9} = 2^{51}$ $\Leftrightarrow 6n+9 = 51$ $\Leftrightarrow n = 7$	0,5
3 (1,5 điểm)	Ta có : $\begin{cases} x-2 \geq 0 \\ y-1 \geq 0 \\ (x+y-z-2)^{2024} \geq 0 \end{cases}$	0,5
	Mà $ x-2 + y-1 + (x+y-z-2)^{2024} = 0$,	0,5
	nên : $\begin{cases} x-2=0 \\ y-1=0 \\ x+y-z-2=0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x=2 \\ y=1 \\ z=1 \end{cases}$ Do đó : $C = 5 \cdot 4 \cdot 1 \cdot 1 = 20$	0,5
Câu 2 (4,0 điểm). 1. Cho các số nguyên dương a, b, c, d, e thỏa mãn $a^2 + b^2 + c^2 + d^2 + e^2$ chia hết cho 2. Chứng tỏ rằng $a + b + c + d + e$ là hợp số. 2. Tìm số nguyên x để Q có giá trị nguyên, biết $Q = \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}-3}$ 3. Cho a, b, c, d là các số nguyên dương thỏa mãn $a+b = c+d = 25$. Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $M = \frac{c}{b} + \frac{d}{a}$.		
1 (1,5 điểm)	Đặt $A = a^2 + b^2 + c^2 + d^2 + e^2$ $B = a + b + c + d + e$ Xét hiệu : $A - B = (a^2 + a) + (b^2 + b) + (c^2 + c) + (d^2 + d) + (e^2 + e)$ $= a(a+1) + b(b+1) + c(c+1) + d(d+1) + e(e+1)$	0,5

	Do đó $A - B$ chia hết cho 2 mà A chia hết cho 2 Suy ra $B > 2$ và chia hết cho 2 Vậy $a + b + c + d + e$ là hợp số	0,5 0,5												
2 (1,5 điểm)	Ta có $Q = \frac{\sqrt{x} + 1}{\sqrt{x} - 3} = 1 + \frac{4}{\sqrt{x} - 3}$ Để Q có giá trị nguyên thì $\frac{4}{\sqrt{x} - 3}$ phải nguyên $\Leftrightarrow \sqrt{x} - 3 \in U(4) = \{\pm 1; \pm 2; \pm 4\}$ Vì $\sqrt{x} - 3 \geq -3$, Nên ta có bảng giá trị:	0,5 0,5												
	<table><tr><td>$\sqrt{x} - 3$</td><td>- 2</td><td>- 1</td><td>1</td><td>2</td><td>4</td></tr><tr><td>x</td><td>1</td><td>4</td><td>16</td><td>25</td><td>49</td></tr></table>	$\sqrt{x} - 3$	- 2	- 1	1	2	4	x	1	4	16	25	49	0,5
	$\sqrt{x} - 3$	- 2	- 1	1	2	4								
	x	1	4	16	25	49								
Vậy $x \in \{1; 4; 16; 25; 49\}$ là các giá trị cần tìm.														
3 (1,0 điểm)	Trường hợp 1: $M = \frac{c}{b} + \frac{d}{a} = \frac{25 - d}{b} + \frac{d}{a} = \frac{25}{b} - \frac{d}{b} + \frac{d}{a} = \frac{25}{b} - d \left(\frac{1}{b} - \frac{1}{a} \right) = \frac{25}{b} - d \cdot \frac{a - b}{ab}$ M lớn nhất khi b nhỏ nhất và d nhỏ nhất. Do a, b, c, d là các số nguyên dương nên $\begin{cases} b = 1 \\ d = 1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = 24 \\ c = 24 \end{cases}$ Do đó : $M = \frac{25}{1} - 1 \cdot \frac{24 - 1}{24 \cdot 1} = 25 - \frac{23}{24} = \frac{577}{24}$	0,5												
	Trường hợp 2: $M = \frac{c}{b} + \frac{d}{a} = \frac{c}{b} + \frac{25 - c}{a} = \frac{c}{b} + \frac{25}{a} - \frac{c}{a} = \frac{25}{a} - c \left(\frac{1}{a} - \frac{1}{b} \right) = \frac{25}{a} - c \cdot \frac{b - a}{ab}$ M lớn nhất khi a nhỏ nhất và c nhỏ nhất. Do a, b, c, d là các số nguyên dương nên $\begin{cases} a = 1 \\ c = 1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} b = 24 \\ d = 24 \end{cases}$ Do đó : $M = \frac{25}{1} - 1 \cdot \frac{24 - 1}{24 \cdot 1} = 25 - \frac{23}{24} = \frac{577}{24}$	0,5												
	Vậy $M_{\min} = \frac{577}{24}$ khi $a = c = 24, b = d = 1$ hoặc $a = c = 1, b = d = 24$													
	Câu 3 (4,0 điểm).													
	1. Ba lớp 7A, 7B, 7C lên kế hoạch cùng quyên tặng một số vở trắng cho các bạn học sinh khó khăn miền núi, lúc đầu theo kế hoạch số vở ba lớp quyên tặng tỉ lệ với 5;6;7 nhưng sau đó theo thực tế số vở tỉ lệ 4;5;6 nên có một lớp tặng nhiều hơn dự định 4 quyển vở. Tính tổng số vở trắng mà ba lớp đã tặng.													
	2. Cho ba số a, b, c khác 0, thỏa mãn $\frac{ab}{a + b} = \frac{bc}{b + c} = \frac{ca}{c + a}$ Tính giá trị của biểu thức $C = \frac{(ab + bc + ca)^{1011}}{a^{2022} + b^{2022} + c^{2022}}$													
3. Cho 100 số hữu tỉ $a_1, a_2, a_3, \dots, a_{100}$ thỏa mãn $a_1 + a_4 = 4$ và $\frac{a_1 + a_2}{1} = \frac{a_2 + a_3}{2} = \frac{a_3 + a_4}{3} = \dots = \frac{a_{100} + a_1}{100}$ Tính tổng $a_1 + a_2 + a_3 + \dots + a_{100}$														
1 (2,0	Gọi tổng số vở trắng ba lớp đã quyên tặng là x (quyển) ($x \in \mathbb{N}^*$) Gọi số vở ba lớp 7A, 7B, 7C quyên tặng lúc đầu lần lượt là a, b, c ($a, b, c \in \mathbb{N}^*$)	0,5												

điểm)	$b, c \in \mathbb{N}$ Theo bài ra, ta có $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a+b+c}{5+6+7} = \frac{x}{18}$ $a = \frac{5x}{18}; b = \frac{6x}{18}; c = \frac{7x}{18}$ Gọi số vở ba lớp 7A, 7B, 7C quyên tặng thực tế lần lượt là a', b', c' ($a', b', c' \in \mathbb{N}$) Theo bài ra, ta có $\frac{a'}{4} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{6} = \frac{a'+b'+c'}{4+5+6} = \frac{x}{15}$ $a' = \frac{4x}{15}; b' = \frac{5x}{15}; c' = \frac{6x}{15}$ So sánh ta được $a > a'; b = b'; c < c'$ Do đó $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 4 \Leftrightarrow \frac{x}{90} = 4 \Leftrightarrow x = 360$ Vậy tổng số vở trắng ba lớp đã quyên tặng là 360 quyển	0,5 0,5 0,5
2 (1,0 điểm)	$\frac{ab}{a+b} = \frac{bc}{b+c} = \frac{ca}{c+a} \Leftrightarrow \frac{a+b}{ab} = \frac{b+c}{bc} = \frac{c+a}{ca}$ Ta có $\Leftrightarrow \frac{1}{b} + \frac{1}{a} = \frac{1}{b} + \frac{1}{c} = \frac{1}{a} + \frac{1}{c} \Leftrightarrow \frac{1}{a} = \frac{1}{b} = \frac{1}{c}$ $\Rightarrow a = b = c$ Do đó $C = \frac{(ab+bc+ca)^{1011}}{a^{2022} + b^{2022} + c^{2022}} = \frac{(a^2 + a^2 + a^2)^{1011}}{3a^{2022}} = 1$	0,5 0,5
3 (1,0 điểm)	Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau, ta có : $\frac{a_1+a_2}{1} = \frac{a_2+a_3}{2} = \dots = \frac{a_{100}+a_1}{100} = \frac{2(a_1+a_2+\dots+a_{100})}{1+2+\dots+100} = \frac{a_1+a_2+\dots+a_{100}}{2525}$ Ta lại có $\frac{a_1+a_2}{1} = \frac{a_2+a_3}{2} = \frac{a_3+a_4}{4} = \frac{a_1+a_2-a_2-a_3+a_3+a_4}{1-2+3} = \frac{a_1+a_4}{2} = 2$ Vậy $a_1+a_2+a_3+\dots+a_{100} = 5050$	0,5 0,5
Câu 4 (3,0 điểm). 1. Biểu đồ hình quạt ở hình bên biểu diễn lượng phát thải khí nhà kính trong ba lĩnh vực: Nông nghiệp, Năng lượng, Chất thải vào năm 2020 của Việt Nam (Tính theo tỉ số phần trăm). a) Tính lượng khí nhà kính được tạo ra ở lĩnh vực Năng lượng và Chất thải của Việt Nam vào năm 2020. Biết rằng lượng phát thải khí nhà kính trong ba lĩnh vực của Việt Nam năm 2020 là 466 triệu tấn khí cacbonic tương đương (tức là khí nhà kính khác đều được quy đổi về khí cacbonic khi tính khối lượng) b) Nêu một số biện pháp nhằm giảm lượng khí thải và giảm bớt tác động của khí nhà kính. 2. Một bể cá hình hộp chữ nhật cao 50cm. Diện tích đáy bằng nửa diện tích xung quanh. Trong bể đang có nước cao đến 35cm. Hỏi thêm bao nhiêu nước vào bể cá đó thì nước vừa đầy bể. Biết diện tích xung quanh của bể cá là 6400cm^2.		

1 (1,5 điểm)	a) Lượng khí nhà kính được tạo ra ở lĩnh vực Năng lượng là: $466.81,78\% \approx 381,1$ (triệu tấn khí cacbonic) Lượng khí nhà kính được tạo ra ở lĩnh vực Chất thải là: $466.5,71\% \approx 26,61$ (triệu tấn khí cacbonic) b) Một số biện pháp nhằm giảm lượng khí thải và giảm bớt tác động của khí nhà kính: + Trồng nhiều cây xanh, không phá rừng bừa bãi; + Sử dụng hiệu quả và tiết kiệm năng lượng, sử dụng và phát triển những nguồn năng lượng sạch; + Khuyến khích người dân sử dụng phương tiện công cộng không khói + Tái sử dụng và tái chế những vật dụng có khả năng tái sử dụng và tái chế; + tuyên truyền, nâng cao ý thức và giáo dục người dân về hậu quả của khí thải, hiệu ứng nhà kính.	0,5 0,5 Nêu được 4 ý được 0,5 điểm
2 (1,5 điểm)	Diện tích đáy của bể cá đó là : $6400:2 = 3200 \text{ (cm}^2\text{)}$ Chiều cao của phần bể không có nước là : $50 - 35 = 15 \text{ (cm)}$ Thể tích của phần bể còn thiếu nước là : $V = 3200.15 = 48000 \text{ (cm}^3\text{)} = 48 \text{ (dm}^3\text{)} = 48 \text{ (lít)}$ Vậy cần đổ thêm 48 lít nước nữa thì bể sẽ vừa đầy.	0,5 0,5 0,5
Câu 5 (4,5 điểm). Cho tam giác ABC có góc A tù, kẻ $AH \perp AB$, $AH = AB$ (tia AH nằm giữa hai tia AB và AC), kẻ $AD \perp AC$, $AD = AC$ (tia AD nằm giữa hai tia AB và AC), kẻ $AK \perp BC$ ($K \in BC$). Gọi M là giao điểm của AK và DH. 1. Chứng minh $\angle BAD = \angle CAH$ và $BD = CH$. 2. Gọi E là hình chiếu của H trên đường thẳng AM. Chứng minh $\triangle ABK = \triangle HAE$ và $AK = HE$. 3. Gọi F là hình chiếu của D trên đường thẳng AM. Chứng minh M là trung điểm của DH.		
1 (1,5 điểm)	Vẽ hình đúng ý 1) được 0,5 điểm Chứng minh được $\triangle BAD = \triangle HAC$ (c.g.c) Từ đó $\Rightarrow \angle BAD = \angle CAH$ và $BD = CH$	0,5 0,5 0,5
2 (1,5 điểm)	Chứng minh được $\triangle ABK = \triangle HAE$ (cạnh huyền – góc nhọn) Từ đó $\Rightarrow AK = HE$	1,0 0,5
3 (1,5 điểm)	Chứng minh được $\triangle DFA = \triangle AKC$ (cạnh huyền – góc nhọn) $DF = AK$ Mà $AK = HE$ (cmt) Từ đó $\Rightarrow \triangle DMF = \triangle HME$ (Cạnh góc vuông – góc nhọn) $MD = MH \Rightarrow M$ là trung điểm của DH.	0,5 0,5 0,5

I. Phần thi trắc nghiệm chỉ điền kết quả. (Từ bài 1 đến 10, thí sinh ghi kết quả từng câu vào tờ giấy thi, không trình bày lời giải)

Bài 1: (1,25 điểm). Kết quả của phép tính $0,75 \cdot \frac{12}{17} - \frac{3}{4} \cdot \left(-\frac{5}{17}\right) + 2022 \frac{1}{4}$ bằng bao nhiêu?

Bài 2: (1,25 điểm). Cho biết: $(0,01)^{22} \cdot x = (0,001)^{23}$. Tìm x dưới dạng lũy thừa của số hữu tỉ?

Bài 3: (1,25 điểm). Tính tổng tất cả các giá trị của x thỏa mãn: $|x + 2015| = |-2023|$.

Bài 4: (1,25 điểm). Một mảnh đất hình chữ nhật có diện tích là 84m^2 ; tỉ số giữa chiều rộng và chiều dài bằng $\frac{3}{7}$. Độ dài của hàng rào bao quanh mảnh đất trên bằng bao nhiêu mét?

Bài 5: (1,25 điểm). Có 15 công nhân làm xong một công trình trong 20 ngày. Hỏi 12 công nhân làm xong công trình đó trong bao nhiêu ngày? (biết năng suất mỗi người như nhau).

Bài 6: (1,25 điểm). Để vận chuyển 18 tấn hàng đi xa 30km thì hết 2400000 đồng tiền cước phí. Hỏi để vận chuyển 27 tấn hàng đi xa 35km hết bao nhiêu đồng tiền cước phí? (biết số tấn hàng, số km vận chuyển và số tiền tỉ lệ thuận với nhau).

Bài 7: (1,25 điểm). Một lăng trụ đứng có đáy là tam giác; độ dài các cạnh của tam giác đáy là 6cm, 7cm, 9cm. Độ dài cạnh bên lăng trụ bằng 13cm. Diện tích xung quanh của lăng trụ bằng bao nhiêu cm^2 ?

Bài 8: (1,25 điểm). Tính số đo bằng độ của góc tạo bởi kim phút và kim giờ của một chiếc đồng hồ vào lúc đồng hồ chỉ 12 giờ 20 phút?

Bài 9: (1,25 điểm). Tam giác ABC có số đo góc A bằng 100° . Tia phân giác của góc ABC và tia phân giác của góc ACB cắt nhau tại O. Tính số đo độ của góc BOC?

Bài 10: (1,25 điểm). Tìm các số nguyên dương n mà khi thay vào $A = \frac{3n+2}{n-1}$ thì A nhận được giá trị nguyên. Tổng tất cả các giá trị nguyên dương của n vừa tìm được bằng bao nhiêu?

II. Phần thi tự luận, phải trình bày lời giải. (Thí sinh trình bày lời giải từng câu vào tờ giấy thi)

Bài 11: (3,5 điểm)

a) Tìm các cặp số a, b thỏa mãn: $\frac{a}{b} = \frac{5}{7}$ và $a \cdot b = 315$

b) So sánh $A = \sqrt{15} + \sqrt{24} + \sqrt{35} + \sqrt{48} + \sqrt{63}$ và $B = \sqrt{1001}$

Bài 12: (4 điểm)

Cho 3 điểm A, B, C thẳng hàng (B nằm giữa A và C). M và N nằm cùng phía với nhau so với đường thẳng AB sao cho MAB và NBC là các tam giác đều; AN và MC cắt nhau ở I

a) Chứng minh rằng AM song song với BN

b) Chứng minh rằng AN = MC

c) Tính số đo góc AIC

♣HẾT♣

I. Phần thi trắc nghiệm chỉ điền kết quả. (Từ bài 1 đến 10, thí sinh ghi kết quả từng câu vào tờ giấy thi, không trình bày lời giải)

Bài 1: (1,25 điểm). Kết quả của phép tính $0,75 \cdot \frac{12}{17} - \frac{3}{4} \cdot \left(-\frac{5}{17}\right) + 2022 \frac{1}{4}$ bằng bao nhiêu?

Lời giải

Kết quả: 2023

$$0,75 \cdot \frac{12}{17} - \frac{3}{4} \cdot \left(-\frac{5}{17}\right) + 2022 \frac{1}{4} = \frac{3}{4} \left(\frac{12}{17} + \frac{5}{17}\right) + 2022 \frac{1}{4} = 2023$$

Bài 2: (1,25 điểm). Cho biết: $(0,01)^{22} \cdot x = (0,001)^{23}$. Tìm x dưới dạng lũy thừa của số hữu tỉ?

Lời giải

Kết quả: $(0,1)^{25}$

$$(0,01)^{22} \cdot x = (0,001)^{23} \Leftrightarrow (0,1)^{44} \cdot x = (0,1)^{69} \Leftrightarrow x = (0,1)^{25}$$

Bài 3: ((1,25 điểm). Tính tổng tất cả các giá trị của x thỏa mãn: $|x + 2015| = |-2023|$.

Lời giải

Kết quả: -4030

$$|x + 2015| = |-2023| \Leftrightarrow |x + 2015| = 2023; x = 8; x = -4038$$

Bài 4: (1,25 điểm) Một mảnh đất hình chữ nhật có diện tích là $84m^2$; tỉ số giữa chiều rộng và chiều dài bằng $\frac{3}{7}$. Độ dài của hàng rào bao quanh mảnh đất trên bằng bao nhiêu mét?

Lời giải

Kết quả: 40

Chiều rộng $3k$, chiều dài $7k \Rightarrow 21k^2 = 84$ nên $k \approx 2$; chiều rộng 6m, chiều dài 14m

Bài 5: (1,25 điểm). Có 15 công nhân làm xong một công trình trong 20 ngày. Hỏi 12 công nhân làm xong công trình đó trong bao nhiêu ngày? (biết năng suất mỗi người như nhau).

Lời giải

Kết quả: 25

$$15 \cdot 20 = 12 \cdot x \Rightarrow x = 25$$

Bài 6: (1,25 điểm). Để vận chuyển 18 tấn hàng đi xa 30km thì hết 2 400 000 đồng tiền cước phí. Hỏi để vận chuyển 27 tấn hàng đi xa 35km hết bao nhiêu đồng tiền cước phí? (biết số tấn hàng, số km vận chuyển và số tiền tỉ lệ thuận với nhau).

Lời giải

Kết quả: 4 200 000

18 tấn đi xa 30km thì hết 2 400 000 đồng

27 tấn đi xa 30km thì hết 3 600 000 đồng

27 tấn đi xa 35km thì hết 4 200 000 đồng

Bài 7: (1,25 điểm). Một lăng trụ đứng có đáy là tam giác; độ dài các cạnh của tam giác đáy là 6cm, 7cm, 9cm. Độ dài cạnh bên lăng trụ bằng 13cm. Diện tích xung quanh của lăng trụ bằng bao nhiêu cm^2 ?

Lời giải

Kết quả: 286

$$13 \cdot (6 + 7 + 9) = 286$$

Bài 8: (1,25 điểm). Tính số đo bằng độ của góc tạo bởi kim phút và kim giờ của một chiếc đồng hồ vào lúc đồng hồ chỉ 12 giờ 20 phút?

Lời giải

Kết quả: 110°

Tính từ 12 giờ đúng đến 12 giờ 20 thì kim phút quay được 120° , kim giờ quay được 10° ;
 $120^\circ - 10^\circ = 110^\circ$

Bài 9: (1,25 điểm). Tam giác ABC có số đo góc A bằng 100° . Tia phân giác của góc ABC và tia phân giác của góc ACB cắt nhau tại O. Tính số đo độ của góc BOC?

Lời giải

Kết quả: 140°

Tổng hai góc ABC và ACB bằng 80°

$\Rightarrow$ tổng hai góc OBC và OCB bằng 40°

$\Rightarrow$ góc BOC bằng 140°

Bài 10: (1,25 điểm). Tìm các số nguyên dương n mà khi thay vào $A = \frac{3n+2}{n-1}$ thì A nhận được giá trị nguyên. Tổng tất cả các giá trị nguyên dương của n vừa tìm được bằng bao nhiêu?

Lời giải

Kết quả: 8

$A = \frac{3n+2}{n-1} = 3 + \frac{5}{n-1}$ tìm được các giá trị n là: 6; -4; 2; 0.

Mà n nguyên dương $\Rightarrow n = 6; n = 2$

II. Phần thi tự luận, phải trình bày lời giải. (Thí sinh trình bày lời giải từng câu vào tờ giấy thi)

Bài 11: (3,5 điểm)

a) Tìm các cặp số a, b thỏa mãn: $\frac{a}{b} = \frac{5}{7}$ và $a \cdot b = 315$

b) So sánh $A = \sqrt{15} + \sqrt{24} + \sqrt{35} + \sqrt{48} + \sqrt{63}$ và $B = \sqrt{1001}$

Lời giải

a) (2 điểm) Từ $\frac{a}{b} = \frac{5}{7}$ ta có $\frac{a}{5} = \frac{b}{7}$ đặt bằng k , nên $k^2 = \frac{a \cdot b}{35} = \frac{315}{35} = 9$

$k = 3 \Rightarrow a = 15; b = 21$

$k = -3 \Rightarrow a = -15; b = -21$

b) (1,5 điểm) Ta có

$A = \sqrt{15} + \sqrt{24} + \sqrt{35} + \sqrt{48} + \sqrt{63} < A = \sqrt{16} + \sqrt{25} + \sqrt{36} + \sqrt{49} + \sqrt{64}$

$= 4 + 5 + 6 + 7 + 8 = 30 = \sqrt{900} < \sqrt{1001}$

$\Rightarrow \sqrt{15} + \sqrt{24} + \sqrt{35} + \sqrt{48} + \sqrt{63} < \sqrt{1001}$.

$A < B$

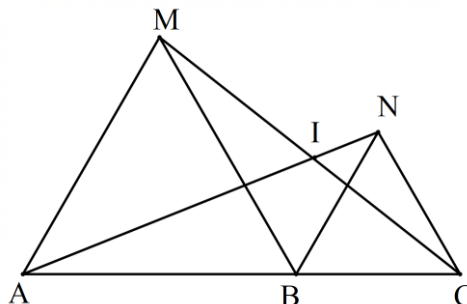
Bài 12: (4 điểm)

Cho 3 điểm A, B, C thẳng hàng (B nằm giữa A và C). M và N nằm cùng phía với nhau so với đường thẳng AB sao cho MAB và NBC là các tam giác đều; AN và MC cắt nhau ở I

a) Chứng minh rằng AM song song với BN

b) Chứng minh rằng AN = MC

c) Tính số đo góc AIC

Lời giải

a) (1,5 điểm)

Ta có: $\triangle MAB$ và $\triangle NBC$ là các tam giác đều nên $\angle MAB = \angle NBC (= 60^\circ)$

Mà hai góc trên là cặp góc đồng vị nên $AM \parallel BN$

b) (1,5 điểm)

$\triangle MAB$ và $\triangle NBC$ là các tam giác đều và A, B, C thẳng hàng nên:

$$MBA = NBC = MBN = 60^\circ \Rightarrow ABN = MBC \text{ (cùng bằng } 120^\circ \text{)}$$

$\triangle ABN$ và $\triangle MBC$ có: $ABN = MBC$ (cmt); $AB = MB$ và $BN = BC$ ($\triangle$ đều)

$$\Rightarrow \triangle ABN = \triangle MBC \text{ (c.g.c)}$$

$$\Rightarrow AN = MC$$

c) (1 điểm) Từ chứng minh trên $\Rightarrow \triangle ABN = \triangle MBC$

$$\Rightarrow \angle NAB = \angle CMB \text{ mà } \angle CMB + \angle MCB = 60^\circ$$

Nên $\angle NAB + \angle MCB = 60^\circ$, kết hợp xét tổng ba góc trong $\triangle AIC$ suy ra $\angle AIC = 120^\circ$

HẾT

UBND HUYỆN LANG CHÁNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7
CẤP HUYỆN NĂM HỌC: 2022 - 2023

Môn: TOÁN

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 01 tháng 4 năm 2023

(Đề thi gồm có 01 trang)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Bài 1: (4,0 điểm)

a) Tính bằng cách hợp lí: $A = \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11} \right) : \frac{7}{11} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11} \right) : \frac{7}{11}$

b) Tính: $B = 2^{2022} - 2^{2021} - 2^{2020} - \dots - 2 - 1$

c) Tính giá trị của biểu thức $C = \frac{2^{30} \cdot 5^7 + 2^{13} \cdot 5^{27}}{2^{10} \cdot 5^7 \cdot (2^{17} + 5^{20})}$

Bài 2: (4,0 điểm)

a) Tìm x, y, z biết $\frac{x-1}{2} = \frac{y-3}{4} = \frac{z-2}{3}$ và $x-3y+4z=4$.

b) Cho a, b, c thỏa mãn $\frac{b-c}{(a-b)(a-c)} + \frac{c-a}{(b-a)(b-c)} + \frac{a-b}{(c-a)(c-b)} = 2022$

Tính giá trị biểu thức $Q = \frac{1}{a-b} + \frac{1}{b-c} + \frac{1}{c-a}$

Bài 3: (4,0 điểm)

a) Tìm các cặp số nguyên $(x; y)$ thỏa mãn: $x^2 + xy - 3y - 5x + 3 = 0$

b) Cho các số nguyên tố p và q thỏa mãn: $p^2 - 2q^2 = 17$. Tính $(p+q)^4 + 15$

Bài 4: (6,0 điểm)

Cho tam giác ABC có góc $A = 60^\circ$ (góc B và góc C nhọn). Tia phân giác của góc B cắt AC tại D , tia phân giác của góc C cắt AB tại E . BD cắt CE tại I . Trên cạnh BC lấy F sao cho $BF = BE$. Trên tia IF lấy M sao cho $IM = IB + IC$.

a) Tính góc BIC và chứng minh $ID = IF$.

b) Chứng minh tam giác BCM là tam giác đều.

c) Tìm điều kiện của tam giác $\triangle ABC$ để D và E cách đều đường thẳng BC .

Bài 5: (2,0 điểm)

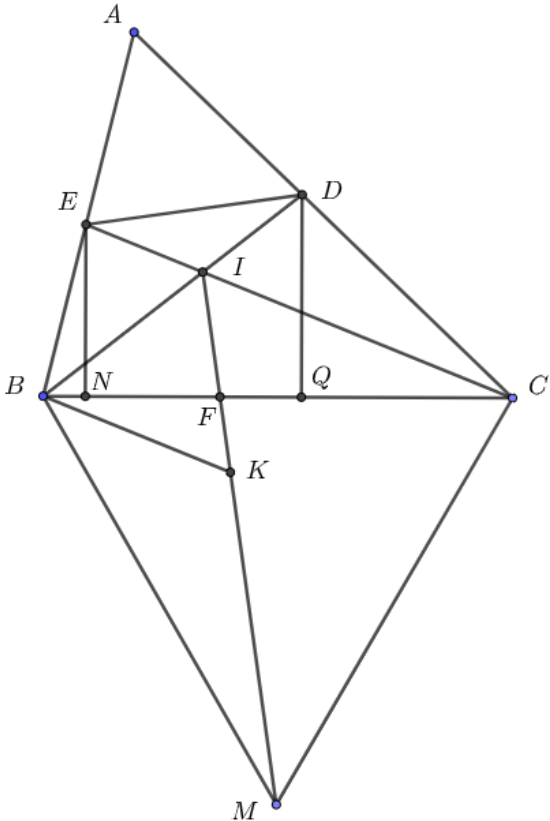
Cho các số không âm x, y, z thỏa mãn: $x+3z=2022$ và $x+2y=2023$

Tính giá trị lớn nhất của biểu thức: $A = x + y + z + \frac{1}{2}$.

HẾT!

Câu	Ý	Nội dung ³⁶	Điểm
Bài 1: 4đ		a). Tính bằng cách hợp lí: $A = \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11}\right) : \frac{7}{11} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) : \frac{7}{11}$ $S = 2^{2022} - 2^{2021} - 2^{2020} - \dots - 2 - 1$ giá trị của biểu thức $C = \frac{2^{30} \cdot 5^7 + 2^{13} \cdot 5^{27}}{2^{10} \cdot 5^7 \cdot (2^{17} + 5^{20})}$	4đ
	a 1đ	a) $A = \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11}\right) : \frac{7}{11} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) : \frac{7}{11} = \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11}\right) \cdot \frac{11}{7} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) \cdot \frac{11}{7}$ $= \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11} + \frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) \cdot \frac{11}{7} = 0 \cdot \frac{11}{7} = 0$ Vậy $A = 0$	0,25 0,5 0,25
	b 1,5đ	b) $S = 2^{2022} - 2^{2021} - 2^{2020} - \dots - 2 - 1$ $S = 2^{2022} - (2^{2021} + 2^{2020} + \dots + 2 + 1)$ Đặt $P = 2^{2021} + 2^{2020} + \dots + 2 + 1$ $2P = 2^{2022} + 2^{2021} + 2^{2020} + \dots + 2$ $2P - P = (2^{2022} + 2^{2021} + 2^{2020} + \dots + 2) - (2^{2021} + 2^{2020} + \dots + 2 + 1)$ $2P - P = 2^{2022} - 1$ $P = 2^{2022} - 1$ Do đó: $S = 2^{2022} - (2^{2022} - 1) = 1$ Vậy $S = 1$	0,5 0,5 0,25 0,25
	c 1,5đ	c) Tính giá trị của biểu thức $C = \frac{2^{30} \cdot 5^7 + 2^{13} \cdot 5^{27}}{2^{10} \cdot 5^7 \cdot (2^{17} + 5^{20})}$ $= \frac{2^{13} \cdot 5^7 \cdot (2^{17} + 5^{20})}{2^{10} \cdot 5^7 \cdot (2^{17} + 5^{20})} = 36$ $= \frac{2^{13} \cdot 5^7}{2^{10} \cdot 5^7}$ $= 2^3 = 8$	0,5 0,5 0,25 0,25
Bài 2: 4đ		a) Tìm x, y, z biết $\frac{x-1}{2} = \frac{y-3}{4} = \frac{z-2}{3}$ và $x - 3y + 4z = 4$. b) Cho a, b, c thỏa mãn $\frac{b-c}{(a-b)(a-c)} + \frac{c-a}{(b-a)(b-c)} + \frac{a-b}{(c-a)(c-b)} = 2022$ Tính giá trị biểu thức $Q = \frac{1}{a-b} + \frac{1}{b-c} + \frac{1}{c-a}$	4đ

	a 2đ	$\frac{x-1}{2} = \frac{y-3}{4} = \frac{z-2}{3} = \frac{x-1}{2} = \frac{3y-9}{12} = \frac{4z-8}{12} = \frac{x-1-3y+9+4z-8}{2-12+12} = 2$ $\frac{x-1}{2} = 2 \Rightarrow x=5; \quad \frac{y-3}{4} = 2 \Rightarrow y=11; \quad \frac{z-2}{3} = 2 \Rightarrow z=8$ Vậy $x=5; y=11; z=8$	0,75 0,75 0,5
	b 2đ	$\frac{b-c}{(a-b)(a-c)} + \frac{c-a}{(b-a)(b-c)} + \frac{a-b}{(c-a)(c-b)} = 2022$ $\Rightarrow \frac{(b-a)-(c-a)}{(a-b)(a-c)} + \frac{(c-b)-(a-b)}{(b-a)(b-c)} + \frac{(a-c)-(b-c)}{(c-a)(c-b)} = 2022$ $\Rightarrow \frac{1}{c-a} + \frac{1}{a-b} + \frac{1}{a-b} + \frac{1}{b-c} + \frac{1}{b-c} + \frac{1}{c-a} = 2022$ $\Rightarrow 2\left(\frac{1}{a-b} + \frac{1}{b-c} + \frac{1}{c-a}\right) = 2022$ Vậy $\frac{1}{a-b} + \frac{1}{b-c} + \frac{1}{c-a} = 1011$	0,75 0,5 0,5 0,25
Bài 3: (4đ)		a) Tìm các cặp số nguyên $(x; y)$ thỏa mãn: $x^2 + xy - 3y - 5x + 3 = 0$ b) Cho các số nguyên tố p và q thỏa mãn: $p^2 - 2q^2 = 17$. Tính $(p+q)^4 + 15$	4đ
	a 2đ	Ta có: $x^2 + xy - 3y - 5x + 3 = 0$ Suy ra: $x^2 + xy - 2x - 3y - 3x + 6 = 3$ $\Rightarrow x(x+y-2) - 3(x+y-2) = 3$ $\Rightarrow (x-3)(x+y-2) = 3$ Do x, y là số nguyên nên ta có: $(x-3)(x+y-2) = 3 = 1 \cdot 3 = 3 \cdot 1 = (-1)(-3) = (-3)(-1)$ $\Rightarrow \begin{cases} x-3=1 \\ x+y-2=3 \end{cases} \text{ hoặc } \begin{cases} x-3=3 \\ x+y-2=1 \end{cases}$ $\text{hoặc } \begin{cases} x-3=-1 \\ x+y-2=-3 \end{cases} \text{ hoặc } \begin{cases} x-3=-3 \\ x+y-2=-1 \end{cases}$ Từ đó tìm được các cặp $(x; y)$ là: $(4; 1), (6; -3), (2; -3), (0; 1)$	0,5 0,5 0,5 0,25 0,25
	b 2đ	Ta có: $p^2 - 2q^2 = 17$ $\Rightarrow p^2 - 1 = 2q^2 + 16$ $\Rightarrow (p-1)(p+1) = 2q^2 + 16 : 2$ Mà $p-1 + p+1 = 2 \Rightarrow (p-1)(p+1) : 2$ suy ra $p-1; p+1$ là hai số chẵn liên tiếp $\Rightarrow (p-1)(p+1) : 8$ $\Rightarrow 2q^2 + 16 : 8 \Rightarrow 2q^2 : 8 \Rightarrow q^2 : 4 \Rightarrow q : 2$ Mà q là số nguyên tố $\Rightarrow q = 2 \Rightarrow p^2 = 2 \cdot 2^2 + 17 = 25$ Mà p là số nguyên tố $\Rightarrow p = 5$. Ta có: $(p+q)^4 + 15 = (5+2)^4 + 15 = 2416$. Vậy: $(p+q)^4 + 15 = 2416$	0,5 0,5 0,5 0,25 0,25
Bài		Cho tam giác ABC có góc $A = 60^\circ$ (góc B và góc C nhọn). Tia	6đ

4: (6đ)		phân giác của góc B cắt AC tại D, tia phân giác của góc C cắt AB tại E. BD cắt CE tại I. Trên cạnh BC lấy F sao cho $BF = BE$. Trên tia IF lấy M sao cho $IM = IB + IC$. a) Tính góc BIC và chứng minh $ID = IF$. b) Chứng minh tam giác BCM là tam giác đều. c) Tìm điều kiện của tam giác $\triangle ABC$ để D và E cách đều đường thẳng BC.	
			
	a 2đ	$\triangle ABC$ có $A = 60^\circ \Rightarrow B + C = 120^\circ$ $\Rightarrow IBC + CCB = \frac{1}{2}(B + C) = \frac{1}{2} \cdot 120^\circ = 60^\circ$ $\Rightarrow BIC = 120^\circ$. Chứng minh $\triangle BIF = \triangle BIE$ (c-g-c) $\Rightarrow BIF = BIE = 60^\circ$ $\Rightarrow FIC = DIC = 60^\circ$ Chứng minh $\triangle FIC = \triangle DIC$ (g-c-g) $\Rightarrow ID = IF$.	0,5 0,5 0,5 0,5
	b 2đ	Trên đoạn thẳng IM lấy K sao cho $IK = IB \Rightarrow \triangle IBK$ đều $\Rightarrow IB = BK$. Chứng minh $\triangle IBC = \triangle KBM$ (c-g-c) $\Rightarrow BC = BM$ (1) $\triangle IBK$ đều $\Rightarrow IBK = 60^\circ$ mà $IBC = KBM \Rightarrow CBM = 60^\circ$ (2) Từ (1) và (2) $\Rightarrow \triangle BCM$ là tam giác đều	0,5 0,5 0,5 0,5
	c 2đ	$\triangle BIF = \triangle BIE \Rightarrow IF = IE$, mà $ID = IF \Rightarrow ID = IE$. $\Rightarrow \triangle IDE$ cân tại I, mà $DIE = 120^\circ \Rightarrow IDE = 30^\circ$ Kẻ $EN \perp BC$ và $DQ \perp BC \Rightarrow EN \parallel DQ$ $EN = DQ \Leftrightarrow ED \parallel BC \Leftrightarrow DBC = 30^\circ$ (vì $IDE = 30^\circ$)	0,5 0,5

		$\Leftrightarrow \angle ABC = 60^\circ \Leftrightarrow \triangle ABC$ là tam giác đều.	0,5
			0,5
Bài 5: 2đ		Cho các số không âm x, y, z thỏa mãn: $x+3z=2022$ và $x+2y=2023$. Tính giá trị lớn nhất của biểu thức: $A = x + y + z + \frac{1}{2}$.	2đ
		Ta có: $x + 3z = 2022$ (1) và $x + 2y = 2023$ (2) Từ (1) $\Rightarrow x = 2022 - 3z$ Trừ vế theo vế (2) cho (1), ta được: $2y - 3z = 1$ $\Rightarrow y = \frac{1+3z}{2}$ Khi đó: $A = x + y + z + \frac{1}{2} = (2022 - 3z) + \frac{1+3z}{2} + z + \frac{1}{2}$ $= 2022 + \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - 3z + \frac{3}{2}z + z$ $= 2023 - \frac{1}{2}z$ Vì $z \geq 0 \Rightarrow -\frac{1}{2}z \leq 0 \Rightarrow 2023 - \frac{1}{2}z \leq 2023$ $\Rightarrow A \leq 2023$ Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi: $\begin{cases} z = 0 \\ x = 2022 \\ y = \frac{1}{2} \end{cases}$ Vậy: GTLN của A bằng 2023 $\Leftrightarrow \begin{cases} z = 0 \\ x = 2022 \\ y = \frac{1}{2} \end{cases}$	0,5 0,5 0,5 0,25 0,25

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN BÌNH LỤC**

**ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC SINH
GIỎI
CẤP HUYỆN – NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: TOÁN LỚP 7**

Câu 1 (3,5 điểm).

1. Tính giá trị các biểu thức sau:

$$\text{a) } A = \frac{\frac{3}{4} - \frac{3}{7} + \frac{3}{11}}{\frac{5}{4} - \frac{5}{7} + \frac{5}{11}} + \frac{\frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{7}}{\frac{2}{4} - \frac{2}{5} + \frac{2}{14}} \quad \text{b) } B = \frac{4^6 \cdot 9^5 - 6^9 \cdot 240}{-8^4 \cdot 3^{13} + 2 \cdot 6^{11}}$$

2. Cho các số x, y thỏa mãn $(x+2)^4 + (2y-1)^{2024} \leq 0$.

Tính giá trị của biểu thức $M = 5x^2y - 4xy^2$

3. Tìm số dư của $A = 1 + 4 + 4^2 + 4^3 + \dots + 4^{89} + 4^{90}$ khi chia cho 21.

Câu 2 (3,5 điểm).

1. Tìm x biết $|2x - 1| = 3$

2. Tìm x, y, z biết $4x = 3y$; $7y = 5z$ và $2x + 3y - z = -62$

3. Ba lớp 7A, 7B, 7C cùng mua một số gói tăm từ thiện, lúc đầu số gói tăm dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5, 6, 7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4, 5, 6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 4 gói. Tính tổng số gói tăm mà ba lớp đã mua.

Câu 3. (3,0 điểm).

1. Cho dãy tỉ số bằng nhau:

$$\frac{2a+b+c+d}{a} = \frac{a+2b+c+d}{b} = \frac{a+b+2c+d}{c} = \frac{a+b+c+2d}{d}$$

Tính giá trị biểu thức Q, biết $Q = \frac{a+b}{c+d} + \frac{b+c}{d+a} + \frac{c+d}{a+b} + \frac{d+a}{b+c}$

2. Tìm nghiệm của các đa thức sau:

a) $5x + 3$

b) $x^3 - 2x$

3. Tìm đa thức $P(x) = ax^2 + bx + c$ biết $P(-1) = -1$; $P(0) = 1$; $P(1) = 3$ với x là biến số và a, b, c là các hệ số.

Câu 4. (8,0 điểm).

1. Cho tam giác DEF vuông cân tại D. Gọi G là trung điểm của EF.

a) Chứng minh $\widehat{EDG} = \widehat{DFG}$.

b) Lấy điểm H thuộc đoạn thẳng EG (H khác E và G). Kẻ các đường thẳng EI, FK lần lượt vuông góc với đường thẳng DH tại I và K. Chứng minh $EI = DK$ và tam giác GIK vuông cân.

2. Cho tam giác MNP có $\widehat{NMP} < 90^\circ$. Vẽ ra phía ngoài tam giác MNP hai đoạn thẳng MQ vuông góc và bằng MN, MR vuông góc và bằng MP. Gọi I là trung điểm của NP. Chứng minh $MI = \frac{1}{2}QR$.

Câu 5. (2,0 điểm).

Tìm các số nguyên dương x, y, z thỏa mãn: $x^3 + 3x^2 + 5 = 5^y$ và $x + 3 = 5^z$.

---Hết---

Hướng dẫn chấm và biểu điểm

Môn Toán 7

Câu	ý	Nội dung	Điểm
1	3,5 đ	a) $A = \frac{\frac{3}{4} - \frac{3}{11} + \frac{3}{13}}{\frac{5}{4} - \frac{5}{11} + \frac{5}{13}} + \frac{\frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{4}}{\frac{5}{2} - \frac{5}{3} + \frac{5}{4}}$	0,5
		$A = \frac{3}{5} + \frac{1}{\frac{5}{2}}$	
		$A = 1$	0,25
		a) $B = \frac{(2^2)^6 \cdot (3^2)^5 - (2 \cdot 3)^9 \cdot 2^4 \cdot 3 \cdot 5}{-(2^3)^4 \cdot 3^{13} + 2(2 \cdot 3)^{11}}$	0,25
1	1,5 đ	$B = \frac{2^{12} \cdot 3^{10} - 2^{13} \cdot 3^{10} \cdot 5}{-2^{12} \cdot 3^{12} + 2^{12} \cdot 3^{11}}$	0,25
		$B = \frac{2^{12} \cdot 3^{10} \cdot (1 - 2 \cdot 5)}{2^{12} \cdot 3^{11} \cdot (-3 + 1)}$	0,25
		$B = \frac{2(-9)}{3 \cdot (-2)}$ $B = 3$	0,25

	2 1,0đ	Ta có: $(x + 2)^4 \geq 0$ và $(2y - 1)^{2024} \geq 0$ Nên $(x + 2)^4 + (2y - 1)^{2024} \leq 0$ khi $(x + 2)^4 = 0$ và $(2y - 1)^{2024} = 0$ Tìm được $x = -2$ và $y = \frac{1}{2}$ Tính được $M = 12$	0,25 0,25 0,25 0,25
	3 1,0đ	$A = 1 + 4 + 4^2 + 4^3 + \dots + 4^{89} + 4^{90}$ Tổng A có $90 - 0 + 1 = 91$ số hạng. $A = 1 + (4 + 4^2 + 4^3) + (4^4 + 4^5 + 4^6) + \dots + (4^{88} + 4^{89} + 4^{90})$ $A = 1 + 4(1 + 4 + 4^2) + 4^4(1 + 4 + 4^2) + \dots + 4^{88}(1 + 4 + 4^2)$ $A = 1 + 4 \cdot 21 + 4^4 \cdot 21 + \dots + 4^{88} \cdot 21$ $A = 1 + 21 \cdot (4 + 4^4 + \dots + 4^{88})$ Vì $21 \cdot (4 + 4^4 + \dots + 4^{88}) : 21$ nên số dư của A khi chia cho 21 là 1.	0,25 0,25 0,25 0,25
2 3,5 đ	1 1,0đ	$2x - 1 = 3$ suy ra $2x - 1 = 3$ hoặc $2x - 1 = -1$ Với $2x - 1 = 3$ tìm được $x = 2$ Với $2x - 1 = -3$ tìm được $x = -1$. Vậy $x = 2, x = -1$	0,25 0,25 0,25 0,25
	2 1,0đ	Từ $\frac{x}{3} = \frac{y}{4}$ và $\frac{y}{5} = \frac{z}{6}$ suy ra $\frac{x}{15} = \frac{y}{20} = \frac{z}{24}$ Từ $4x = 3y; 7y = 5z$ suy ra $\frac{x}{3} = \frac{y}{4}$ và $\frac{x}{5} = \frac{y}{7}$ $\frac{x}{15} = \frac{y}{20} = \frac{z}{24}$ Suy ra $\frac{x}{15} = \frac{y}{20} = \frac{z}{28} = \frac{2x + 3y - z}{30 + 60 - 28} = \frac{-62}{62} = -1$ Suy ra $x = -15, y = -20, z = -28$	0,5 0,25 0,25
	3 1,5đ	Gọi tổng số gói tăm 3 lớp cùng mua là x (x là số tự nhiên khác 0) Gọi số gói tăm dự định chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lần lượt là: a, b, c (a, b, c là số tự nhiên khác 0). Lập luận để có $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7}$ Suy ra $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a+b+c}{5+6+7} = \frac{m}{18} \Rightarrow a = \frac{5m}{18}, b = \frac{6m}{18}, c = \frac{7m}{18}$ (1) Gọi số gói tăm đã chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lần lượt là: x, y, z (x, y, z là số tự nhiên khác 0). Lập luận để có $\frac{x}{4} = \frac{y}{5} = \frac{z}{6}$ Suy ra $\frac{x}{4} = \frac{y}{5} = \frac{z}{6} = \frac{x+y+z}{4+5+6} = \frac{m}{15} \Rightarrow x = \frac{4m}{15}, y = \frac{5m}{15}, z = \frac{6m}{15}$ (2) So sánh (1) và (2) ta có $a > x, b = y, c < z$ Nên lớp 7C nhận số tăm nhiều hơn dự định. Suy ra $z - c = 4. \Rightarrow \frac{6m}{15} - \frac{7m}{18} = 4 \Rightarrow \frac{m}{90} = 4 \Rightarrow m = 360$ Vậy số gói tăm 3 lớp đã mua là 360 gói.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
3 3đ	1 1,0đ	Từ GT suy ra $\frac{2a + b + c + d}{a} - 1 = \frac{a + 2b + c + d}{b} - 1$ $= \frac{a + b + 2c + d}{b} - 1 = \frac{a + b + c + 2d}{b} - 1$ $\Rightarrow \frac{a + b + c + d}{a} = \frac{a + b + c + d}{b} = \frac{a + b + c + d}{c} = \frac{a + b + c + d}{d} =$ $\frac{4(a + b + c + d)}{a + b + c + d}$ TH1: $a + b + c + d = 0$ thì $a = b = c = d \Rightarrow Q = 4$	0,25 0,25 0,25 0,25

		TH2: $a + b + c + d$ khác 0 thì $(a + b) = -(c + d)$ $\Rightarrow Q = \frac{a + b}{c + d} + \frac{b + c}{d + a} + \frac{c + d}{a + b} + \frac{d + a}{b + c} = -4$ KL	
	2 1,0đ	Tìm được $x = \frac{-3}{5}$ Và KL $x^3 - 2x = 0 \Rightarrow x(x^2 - 2) = 0$ Tìm được $x = 0, x = \sqrt{2}; x = -\sqrt{2}$ Ý b này nếu thiếu 1 giá trị chỉ cho 0,25	0,5 0,25 0,25
	3 1đ	$P(x) = ax^2 + bx + c$ $P(0) = 1 \Rightarrow c = 1$ $P(-1) = -1 \Rightarrow a - b + c = -1 \Rightarrow a - b = -2 \quad (1)$ $P(1) = 3 \Rightarrow a + b + c = 3 \Rightarrow a + b = 2 \quad (1)$ Từ (1) và (2) tìm được $a = 0, b = 2$. Đa thức $P(x) = 2x + 1$	0,25 0,25 0,25 0,25
4	1 6,0đ	a) C/m được $\widehat{EDG} = \widehat{DFG}$. b) C/m $\widehat{DEI} = \widehat{FDK}$. (Cùng phụ với góc EDI). C/m $\triangle EID = \triangle DKF$ (cạnh huyền – góc nhọn). $\Rightarrow EI = DK$ - C/m $DG \perp EF$ và $DG = EF$. C/m $\triangle GDK = \triangle GEI$ $\Rightarrow GK = GI \text{ và } \widehat{DGK} = \widehat{EGI}.$ C/m $\widehat{DGI} = 90^\circ$ Do đó $\triangle IGK$ vuông cân tại G	2đ 0,5 1,0 0,5 0,75 0,75 0,5
	2 2đ	Trên tia đối của tia IM lấy điểm K sao cho $IK = IM$. C/m $PK \parallel MN$ và $PK = MN$ C/m $\widehat{QMR} = \widehat{MPK}$. C/m $\triangle MPK = \triangle RMQ$ (c.g.c). $\Rightarrow MK = QR$ Mà $MK = 2MI \Rightarrow QR = 2MI$	
5	2đ	Vì x là số nguyên dương nên $x^3 + 3x^2 + 5 > x + 3$ Suy ra $5^y > 5^z \Rightarrow y > z$ Ta có $5^y : 5^z \Rightarrow x^3 + 3x^2 + 5 : (x + 3)$ $\Rightarrow (x^3 + 3x^2) + 5 : (x + 3)$ $\Rightarrow x^2(x + 3) + 5 : (x + 3)$ Vì $(x + 3) : (x + 3)$ nên $5 : (x + 3)$ $\Rightarrow (x + 3) \text{ là ước của } 5 \Rightarrow x + 3 \in \{-5; -1; 1; 5\}.$ Mà x nguyên dương nên $x + 3 > 3 \Rightarrow x + 3 = 5 \Rightarrow x = 2$ Tính được $5^y = 2^3 + 3 \cdot 2^2 + 5 = 25$. $\Rightarrow y = 2$ Tính được $z = 1$. Vậy $x = 2, y = 2, z = 1$.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

--	--	--	--

(Học sinh làm cách khác đúng cho điểm tối đa)

Phòng GD&ĐT Lục Ngạn

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN

NĂM HỌC 2022-2023

MÔN THI: TOÁN – LỚP 7

Ngày thi: 07/03/2023

Thời gian làm bài: 120 phút

Câu 1: (6 điểm)

1) Tính: $A = 2\frac{1}{3} \cdot \frac{9}{2} \left[(5^2 + 2^3) : \frac{11}{2} - 6 \right] + 2023^0$.

2) Tìm x , biết: $\left| x - \frac{2}{5} \right| = \frac{1}{2} + \frac{1}{20}$

- 3) Địa y là một dạng kết hợp giữa nấm (*mycobiont*) và một loại sinh vật có thể quang hợp (*photobiont* hay *phycobiont*) trong một mối quan hệ cộng sinh. Khi trái đất nóng dần lên làm cho băng trên các dòng sông bị đóng băng tan dần. Mười hai năm sau khi băng tan, Địa y bắt đầu phát triển và nếu mỗi nhóm Địa y phát triển trên một khoảng đất hình tròn thì mối quan hệ giữa đường kính d (tính bằng mi-li-mét) của hình tròn đó và tuổi t của Địa y có thể biểu diễn tương đối theo công thức: $d = 7\sqrt{t - 12}$ (với $t \geq 12$). Năm 2022, người ta đã đo được đường kính của một nhóm Địa y cạnh dòng sông là 42mm. với kết quả đo trên, em hãy tính xem băng trên dòng sông đã tan vào năm nào?

Câu 2: (4,0 điểm)

- 1) Tìm số dư trong phép chia đa thức $f(x) = x^3 + 2x^2 + 3x - 1$ cho đa thức $g(x) = x - 2$.
- 2) Một khu vườn hình chữ nhật có chiều dài và chiều rộng lần lượt tỉ lệ với 4 và 3. Biết chu vi khu vườn là 140m. Tính chiều dài và chiều rộng của khu vườn.

Câu 3: (3,0 điểm)

- 1) Tìm các số nguyên x, y thỏa mãn: $2xy - y = 2x + 2$
- 2) Cho p và $2p+1$ là các số nguyên tố lớn hơn 3. Chứng minh rằng $5p + 2$ là hợp số.

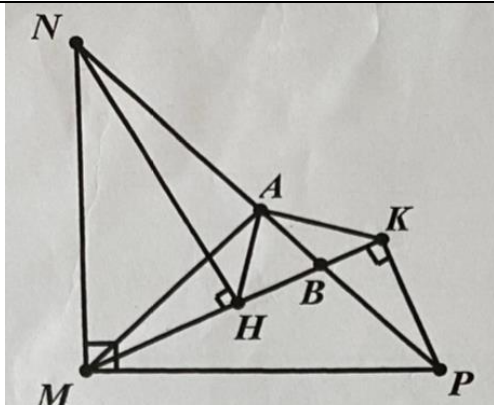
Câu 4: (6,0 điểm)

- 1) Cho tam giác MNK vuông cân ở M, A là trung điểm của NP. Điểm B nằm giữa hai điểm A và P. kẻ NH và PK vuông góc với MB lần lượt tại H và K
- a) Chứng minh: $\triangle HMN = \triangle KPM$.
- b) Chứng minh $\triangle MAP$ là tam giác cân và $AH \perp AK$
- c) Một bể cá hình hộp chữ nhật có chiều dài 60m, chiều rộng 25m và chiều cao 50cm. để nuôi cá người ta đổ 45 lít nước và một tiểu cảnh bằng đá vào bể. Biết khi đó chiều cao mực nước trong bể là 34cm. hãy tính thể tích của tiểu cảnh đó.

Câu 5: (1,0 điểm) Chứng minh tồn tại số có dạng $2023^n - 1$ chia hết cho 2022 (với $n \in \mathbb{N}^*$)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1		6

1.1 (2,0 điểm)	$A = 2\frac{1}{3} \cdot \frac{9}{2} \left[(5^2 + 2^2) : \frac{11}{2} - 6 \right] + 2023^0$	0,75
	$= \frac{7}{3} \cdot \frac{9}{2} \left[(25 + 8) : \frac{11}{2} - 6 \right] + 1$	
	$= \frac{7}{3} \cdot \frac{9}{2} \left(33 \cdot \frac{2}{11} - 6 \right) + 1$	0,5
	$= \frac{7}{3} \cdot \frac{9}{2} \cdot 0 + 1$	0,75
	$= 1$	
1.2 (2,0 điểm)	$\left x - \frac{2}{5} \right = \frac{1}{2} + \frac{1}{20} \Leftrightarrow \left x - \frac{2}{5} \right = \frac{11}{20}$	0,5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x - \frac{2}{5} = \frac{11}{20} \\ x - \frac{2}{5} = -\frac{11}{20} \end{cases}$	0,5
	$\Leftrightarrow \begin{cases} x = \frac{11}{20} + \frac{2}{5} \\ x = \frac{-11}{20} - \frac{2}{5} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = \frac{19}{20} \\ x = -\frac{3}{20} \end{cases}$	0,25
	KL :	0,5
		0,25
1.3 (2,0 điểm)	Thay d=42 vào công thức $d = 7\sqrt{t-12}$, ta được: $7\sqrt{t-12} = 42 \Leftrightarrow \sqrt{t-12} = 6 \Leftrightarrow t-12 = 36 \Leftrightarrow t = 48$ (năm)	1,0
	Vì mười hai năm sau khi băng tan, Địa y bắt đầu phát triển nên băng tan cách 2022 là: $48 + 12 = 60$ (năm)	0,5
	Ta có $2022 - 60 = 1962$ KL:.....	0,25 0,25
Câu 2		4,0
2.1 (2,0 điểm)	HS thực hiện đúng phép chia $f(x) = x^3 + 2x^2 + 3x - 1$ cho đa thức $g(x) = x - 2$.	1,75
	KL:...	0,25
2.2 (2,0 điểm)	Gọi chiều dài và chiều rộng của khu vườn lần lượt là $a, b(m), 0 < b < a$	0,25
	Chu vi của khu vườn là 140m nên ta có: $2.(a + b) = 140 \Leftrightarrow a + b = 70(1)$	0,25
	Chiều dài và chiều rộng của khu vườn tỉ lệ với 4; 3, ta có: $\frac{a}{4} = \frac{b}{3}(2)$	0,25
	Từ (1) và (2) lập luận tìm ra được: $a = 40$ (m), $b = 30$ (m)	1,0
	KL:...	0,25
Câu 3		3

3.1 (1,5 điểm)	$2xy - y = 2x + 2 \Leftrightarrow 2xy - 2x - y + 1 = 3$ $\Leftrightarrow 2x(y - 1) - (y - 1) = 3$ $\Leftrightarrow (2x - 1)(y - 1) = 3$				0,5	
	Lập luận để chỉ ra ta có bảng:				0,75	
	$y - 1$	3	1	-1		-3
	$2x - 1$	1	3	-3		-1
	x	1	2	-1		0
	y	4	2	0	-2	
	KL:...				0,25	
3.2 (1,5 điểm)	Vì p là số nguyên tố lớn hơn 3 nên $p = 3k + 1$ hoặc $p = 3k + 2(k \in N)$				0,25	
	+) Với $p = 3k + 1$ thì $2p + 1 = 2.(3k + 1) + 1 = 6k + 3 = 3(2k + 1)$ là số lớn hơn 3 mà chia hết cho 3, suy ra $2p + 1$ là hợp số (trái với giả thiết), do đó $p = 3k + 2$				0,5	
	+) Với $p = 3k + 2$ thì $5p + 2 = 5.(3k + 2) + 2 = 15k + 12 = 3(5k + 4)$ là số lớn hơn 3 mà chia hết cho 3, suy ra $5p + 2$ là hợp số				0,5	
	KL:...				0,25	
Câu 4					6	
4.1 a,(2 điểm)					0,25	
	Vẽ hình, ghi GT – KL đúng					
	Chỉ ra được $KMP = HNM$ (cùng phụ với NMK)					0,5
	Chỉ ra được $MN = MP$					0,5
	Từ đó chứng minh được $\Delta MAN = \Delta MAP$ (cạnh huyền – góc nhọn)					0,75
b,(2 điểm)	Chứng minh được $\Delta MAN = \Delta MAP$ (c – c – c)				0,5	
	Chứng minh được $MA \perp NP$ và MA là phân giác của NMP Từ đó chỉ ra được ΔMAP vuông cân tại A				0,5	
	Ta có: $ABM = PBK$ (đối đỉnh) từ đó chỉ ra được $AMH = APK$				0,25	
	Chứng minh được $\Delta HAM = \Delta KAP$ (c – g – c) $\Rightarrow HAM = KAP$				0,25	
	Từ đó suy ra: $HAK = 90^0 \Rightarrow AH \perp AK$				0,5	
4.2 (2 điểm)	Thể tích của nước và tiểu cảnh trong bể là: $60.25.34 = 51000 \text{ (cm}^3\text{)}$				1,0	
	Đổi 45 lít = $45000 \text{ (cm}^3\text{)}$				0,5	
	Thể tích của tiểu cảnh đó là: $51000 - 45000 = 6000 \text{ (cm}^3\text{)}$				0,25	
	KL:...				0,25	
Câu 5					1	
	Xét dãy số gồm 2023 số hạng sau:				0,5	

(1,0 điểm)	2022; 2022 ² ; 2022 ³ ; ...; 2022 ²⁰²² ; 2022 ²⁰²³	
	Khi chia lần lượt các số hạng của dãy cho 2022 ta thu được 2023 số dư Mà 1 STN khi chia cho 2023 thì số dư có thể là 0; 1; 2; 3; ... hoặc 2021. Nên theo nguyên lý Dirichlet có ít nhất hai số hạng của dãy có cùng số dư khi chia cho 2022.	0,25
	Giả sử là 2023 ^m và 2023 ⁿ ($m, n \in \mathbb{N}^*$; $m > n$) Ta có: $2023^m - 2023^n = 2023^n (2023^{m-n} - 1) : 2022$ Vì ƯCLN($2023^m; 2022$) = 1 nên $2023^{m-n} - 1 : 2022$ KL: ...	0,25
Tổng		20

ĐỀ THI THAM KHẢO**ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI MÔN TOÁN 7****NĂM HỌC: 2022 – 2023****Thời gian làm bài: 150 phút****Bài 1: (4,0 điểm)**

1) Thực hiện phép tính sau:

$$a) A = \frac{2^{36} \cdot 3^{13} - 4^{18} \cdot 9^6}{(2^3 \cdot 3)^{12} + 16^9 \cdot 3^{12}} + \frac{7^3 \cdot (-5)^{10} - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + (-5)^9 \cdot (-14)^3}$$

$$b) B = \frac{155 - \frac{10}{7} - \frac{5}{11} + \frac{5}{23}}{403 - \frac{26}{7} - \frac{13}{11} + \frac{13}{23}} + \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{13} - 0,9}{\frac{-7}{91} - 0,2 + \frac{3}{10}}$$

2) Tìm giá trị của biểu thức $P = 28a^2b - 9ab^2$ với a, b thỏa mãn
 $(a - 3)^{2022} + (3b + 1)^{2024} \leq 0$ **Bài 2: (4,0 điểm)**1) Cho $\frac{a}{c} = \frac{c}{b}$. Chứng minh rằng: $\frac{b^2 - a^2}{a^2 + c^2} = \frac{b - a}{a}$ 2) Tìm x, y biết $\frac{1+3y}{12} = \frac{1+5y}{5x} = \frac{1+7y}{4x}$

3) Trường THCS CVA dự định trao quà tết cho học sinh nghèo ba khối 6; 7; 8 tỉ lệ với 3; 4; 5. nhưng sau đó vì số học sinh các khối được nhận quà thay đổi nên chia lại tỉ lệ với 2; 3; 4. Như vậy có một khối nhận được nhiều hơn so với dự định là 1 xuất quà. Tính tổng số xuất quà mà nhà trường đã phân chia cho các khối.

Bài 3: (4,0 điểm)1) Cho x, y là các số nguyên dương thỏa mãn $x^2 + y^2 - x$ chia hết cho xy.

Chứng minh rằng: x là số chính phương

2) Tìm các cặp số nguyên x, y thỏa mãn: $x^2 + xy + 3x + 2y = 1$ **Bài 4: (6,0 điểm)**1) Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Gọi M là trung điểm của BC, từ M kẻ đường thẳng vuông góc với tia phân giác của góc BAC tại N và cắt tia AB tại E và cắt tia AC tại F.

Chứng minh rằng:

a) $AE = AF$;b) $BE = CF$ 2) Cho tam giác ABC có $\angle ABC = 70^\circ, \angle ACB = 50^\circ$. Trên cạnh AC lấy điểm M sao cho $\angle ABM = 20^\circ$. Trên cạnh AB lấy điểm N sao cho $\angle ACN = 10^\circ$. Gọi P là giao điểm của BM và CN. Chứng minh rằng $MN = 2PM$.**Bài 5: (2,0 điểm)**

===== HẾT =====
HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ HSG TOÁN 7 NĂM HỌC 2022-2023

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1:		Phần đề bài	4đ
4đ		1) Thực hiện phép tính sau: a) $A = \frac{2^{36} \cdot 3^{13} - 4^{18} \cdot 9^6}{(2^3 \cdot 3)^{12} + 16^9 \cdot 3^{12}} + \frac{7^3 \cdot (-5)^{10} - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + (-5)^9 \cdot (-14)^3}$ b) $B = \frac{155 - \frac{10}{7} - \frac{5}{11} + \frac{5}{23}}{403 - \frac{26}{7} - \frac{13}{11} + \frac{13}{23}} + \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{13} - 0,9}{\frac{-7}{91} - 0,2 + \frac{3}{10}}$ 2) Tìm giá trị của biểu thức $P = 28a^2b - 9ab^2$ với a, b thỏa mãn $(a - 3)^{2022} + (3b + 1)^{2024} \leq 0$	
	1a	$A = \frac{2^{36} \cdot 3^{13} - 4^{18} \cdot 9^6}{(2^3 \cdot 3)^{12} + 16^9 \cdot 3^{12}} + \frac{7^3 \cdot (-5)^{10} - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + (-5)^9 \cdot (-14)^3}$ $= \frac{2^{36} \cdot 3^{13} - 2^{36} \cdot 3^{12}}{2^{36} \cdot 3^{12} + 2^{36} \cdot 3^{12}} + \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 5^{10} \cdot 7^4}{5^9 \cdot 7^3 + 5^9 \cdot 2^3 \cdot 7^3}$ $= \frac{2^{36} \cdot 3^{12} \cdot (3 - 1)}{2 \cdot 2^{36} \cdot 3^{12}} + \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (1 - 7)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot (1 + 2^3)}$ $= 1 + \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (-6)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot 9}$ $= 1 + \frac{-10}{3} = \frac{-7}{3}$	0.25
	1b		0.5
	1đ	$B = \frac{155 - \frac{10}{7} - \frac{5}{11} + \frac{5}{23}}{403 - \frac{26}{7} - \frac{13}{11} + \frac{13}{23}} + \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{13} - 0,9}{\frac{-7}{91} - 0,2 + \frac{3}{10}} = \frac{5 \left(31 - \frac{2}{7} - \frac{1}{11} + \frac{1}{23} \right)}{13 \left(31 - \frac{2}{7} - \frac{1}{11} + \frac{1}{23} \right)} - \frac{3 \left(\frac{1}{5} + \frac{1}{13} - \frac{3}{10} \right)}{\frac{1}{5} + \frac{1}{13} - \frac{3}{10}}$ $= \frac{5}{13} - 3 = \frac{-34}{13}$	0.75
	2	Ta có : $(a - 3)^2 \geq 0$ với mọi a, $(3b + 1)^{100} \geq 0$ với mọi b	
	2đ	suy ra $(a - 3)^{2022} + (3b + 1)^{2024} \geq 0$ với mọi a, b do đó từ $(a - 3)^{2022} + (3b + 1)^{2024} \leq 0$ suy ra $(a - 3)^{2022} = 0$ và $(3b + 1)^{2024} = 0$	0.25
		suy ra $a = 3$, $b = -\frac{1}{3}$	0.5
		Thay $a = 3$, $b = -\frac{1}{3}$ vào biểu thức ta có:	

$$P = 28a^2b - 9ab^2 = 28 \cdot 3^2 \cdot \frac{-1}{3} + 9 \cdot 3 \cdot \left(\frac{-1}{3}\right)^2 = -84 + 3 = -81$$

1.0

Bài 2:
4đ**Phần đề bài****4đ**

Cho $\frac{a}{c} = \frac{c}{b}$. Chứng minh rằng: $\frac{b^2 - a^2}{a^2 + c^2} = \frac{b - a}{a}$

Tìm x, y biết $\frac{1+3y}{12} = \frac{1+5y}{5x} = \frac{1+7y}{4x}$

Trường THCS CVA dự định trao quà tết cho học sinh nghèo ba khối 6; 7; 8 tỉ lệ với 3; 4; 5. nhưng sau đó vì số học sinh các khối được nhận quà thay đổi nên chia lại tỉ lệ với 2; 3; 4. Như vậy có một khối nhận được nhiều hơn so với dự định là 1 suất quà. Tính tổng số suất quà mà nhà trường đã phân chia cho các khối.

1
1đ

Từ $\frac{a}{c} = \frac{c}{b} \Rightarrow c^2 = ab$ khi đó $\frac{a^2 + c^2}{b^2 + c^2} = \frac{a^2 + ab}{b^2 + ab} = \frac{a(a+b)}{b(b+a)} = \frac{a}{b} \Rightarrow \frac{b^2 + c^2}{a^2 + c^2} = \frac{b}{a}$ 0.5

Từ $\frac{b^2 + c^2}{a^2 + c^2} = \frac{b}{a} \Rightarrow \frac{b^2 + c^2}{a^2 + c^2} - 1 = \frac{b}{a} - 1 \Rightarrow \frac{b^2 - a^2}{a^2 + c^2} = \frac{b - a}{a}$

Vậy $\frac{b^2 - a^2}{a^2 + c^2} = \frac{b - a}{a}$ 0.5

2
1đ

* Điều kiện: x khác 0

- Ta thấy y = 0 không thỏa mãn yêu cầu đề bài.

- Nếu y khác 0

Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau.

$$\frac{1+3y}{12} = \frac{1+5y}{5x} = \frac{1+7y}{4x} = \frac{1+7y-1-5y}{4x-5x} = \frac{2y}{-x} = \frac{1+5y-1-3y}{5x-12} = \frac{2y}{5x-12}$$

$$\Rightarrow \frac{2y}{-x} = \frac{2y}{5x-12}$$

$$\Rightarrow -x = 5x - 12$$

$\Rightarrow x = 2$. Thay x = 2 vào dãy trên ta được.

$$\frac{1+3y}{12} = \frac{2y}{-2} = -y$$

$$\Rightarrow 1 + 3y = -12y$$

$$\Rightarrow 1 = -15y$$

$$\Rightarrow y = \frac{-1}{15}$$

Vậy x = 2, y = $\frac{-1}{15}$ thỏa mãn

0.25

3.
2đ

3) Gọi tổng số suất quà ba khối nhận được là x (x ∈ N*)

Số suất quà dự định trao cho ba khối 6, 7, 8 lần lượt là a, b, c

$$(a, b, c \in \mathbb{N}^*) \text{ ta có: } \frac{a}{3} = \frac{b}{4} = \frac{c}{5} = \frac{a+b+c}{3+4+5} = \frac{x}{12} \Rightarrow a = \frac{x}{4}, b = \frac{x}{3}, c = \frac{5}{12}x \quad (1)$$

Số suất quà sau đó trao cho ba khối lớp 6, 7, 8 lần lượt là m, n, p

$$(m, n, p \in \mathbb{N}^*) \text{ ta có: } \frac{m}{2} = \frac{n}{3} = \frac{p}{4} = \frac{m+n+p}{2+3+4} = \frac{x}{9} \Rightarrow m = \frac{2}{9}x, n = \frac{x}{3}, p = \frac{4}{9}x \quad (2)$$

So sánh (1) và (2) ta có a > m, b = n, c < p nên khối 8 nhận nhiều hơn lúc đầu suy ra p - c = 1

0.25

$$\text{suy ra } \frac{4}{9}x - \frac{5}{12}x = 1 \Leftrightarrow \frac{1}{36}x = 1 \Leftrightarrow x = 36$$

Vậy số quà của ba khối 6, 7, 8 là 36 xuất.

0.5

Bài 3:
(4đ)

Phần đề bài

4đ

Cho x, y là các số nguyên dương thỏa mãn $x^2 + y^2 - x$ chia hết cho xy .

Chứng minh rằng: x là số chính phương

Tìm các cặp số nguyên x, y thỏa mãn: $x^2 + xy + 3x + 2y = 1$

1

2đ

1) Đặt $(x, y) = d$, ta có: $x = dm, y = dn$, với m, n là các số nguyên dương nguyên tố cùng nhau. Theo đề bài cho ta có:

0.25

$$x^2 + y^2 - x : xy \Rightarrow d^2m^2 + d^2n^2 - dm : d^2mn$$

0.25

$$\Rightarrow dm^2 + dn^2 - m : dm \Rightarrow \begin{cases} m : d(1) \\ dn^2 : m(2) \end{cases}$$

0.75

Vì $(m, n) = 1$ nên $(m, n^2) = 1$ nên từ (2) ta có: $d : m$ (3)

Từ (1) và (3) ta có: $m = d$

0.5

Vậy $x = dm = d^2$ là số chính phương (đpcm)

2

2đ

2) Ta có: $x^2 + xy + 3x + 2y = 1 \Leftrightarrow (x+2)(x+y+1) = 3$

0.25

0.5

Do x, y nguyên $\Rightarrow x+2; x+y+1$ nguyên

$$\text{Mà } 3 = 1.3 = 3.1 = (-3).(-1) = (-1).(-3)$$

Vậy nghiệm nguyên dương (x, y) của phương trình là:

$$(-1; 3), (1; -1), (-3; -1), (-5; 3)$$

0.25

Bài 4:
(6đ)

Phần đề bài

6đ

1) Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Gọi M là trung điểm của BC, từ M kẻ đường thẳng vuông góc với tia phân giác của góc BAC tại N và cắt tia AB tại E và cắt tia AC tại F. Chứng minh rằng:

a) $AE = AF$;

b) $BE = CF$

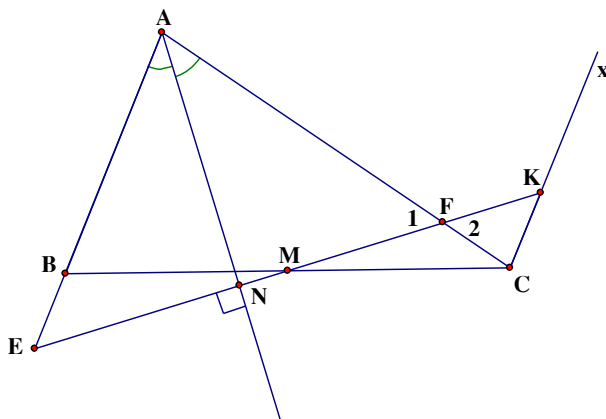
2) Cho tam giác ABC có $\angle ABC = 70^\circ, \angle ACB = 50^\circ$. Trên cạnh AC lấy điểm

M sao cho $\angle ABM = 20^\circ$. Trên cạnh AB lấy điểm N sao cho $\angle ACN = 10^\circ$

.Gọi P là giao điểm của BM và CN. Chứng minh rằng $MN = 2PM$.

1a

2đ



- Xét $\triangle ANE$ và $\triangle ANF$ có :

$\angle EAN = \angle FAN$ (Vì AN là phân giác)

AN cạnh chung (gt)

$$\angle ANE = \angle ANF (= 90^\circ)$$

Suy ra : $\triangle ANE = \triangle ANF$ (g - c - g)

$$\Rightarrow AE = AF \text{ (2 cạnh tương ứng)}$$

2.0

1b

b)

2đ

- Từ C kẻ tia $Cx \parallel AB$, cắt tia EF tại K

- Xét $\triangle BME$ và $\triangle CMK$ có :

$$MB = MC \text{ (gt)}$$

$$\angle BME = \angle CMK \text{ (đối đỉnh)}$$

$$\angle BEM = \angle CKM \text{ (so le trong)}$$

Suy ra: $\triangle BME = \triangle CMK$ (g - c - g)

$$\Rightarrow BE = CK \text{ (2 cạnh tương ứng)} \quad (1)$$

1.0

- Vì $AE = AF$ nên tam giác AEF cân tại A, suy ra: $\angle E = \angle F_1$

$$\text{Mà: } \angle F_1 = \angle F_2 \text{ (đối đỉnh) và } \angle E = \angle K \text{ (so le trong)}$$

Suy ra: $\angle F_2 = \angle K$

$\Rightarrow$ tam giác CFK cân tại C

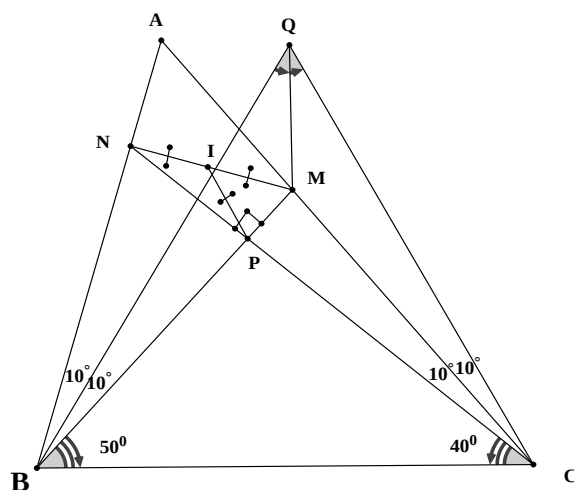
$$\Rightarrow CF = CK \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra: $BE = CF$ (đpcm)

1.0

2

2đ



Dựng tam giác đều BCQ (Q, A cùng nằm trên nửa mặt phẳng bờ BC)

Từ giả thiết bài toán có

$$\angle MBC = \angle MCB = 50^\circ$$

Suy ra $\triangle MBC$ cân tại M

$\Rightarrow MB = MC$, kết hợp với $QB = QC$ có

$$\triangle QMB = \triangle QMC \text{ (c.c.c)}$$

0.5

$$\text{dẫn đến } \angle MQC = \angle MQB = 30^\circ \quad (1)$$

0.5

$$\text{vì } \angle NBC = 70^\circ, \angle NCB = 40^\circ$$

$$\text{nên } \angle BNC = 70^\circ$$

từ đó $\triangle CNB$ cân tại C

$CN = CB = CQ$. Xét hai tam giác CMN và CMQ có

$$CN = CQ,$$

CM chung

0.5

$$\angle NCM = \angle QCM = 10^\circ \text{ do đó}$$

$$\Delta CMN = \Delta CMQ \text{ (c.g.c)}$$

$$\text{Từ (1) có } MNC = MQC = 30^\circ \quad (2)$$

Cũng từ giả thiết bài ra ta thấy ΔMNP vuông cân tại P; gọi I là trung điểm của MN thì do $MNC = 30^\circ$ (theo (2)) suy ra ΔMIP đều

$$\Rightarrow PM = IM = \frac{1}{2} MN, \text{ hay } MN = 2PM \text{ (đpcm)}$$

0.5

Bài 5:
2đ**Phần đề bài**

2đ

Cho các số không âm a, b, c thỏa mãn : $a + 3c = 2021$ và $a + 2b = 2022$
Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $P = a + b + c$.

$$\text{Ta có : } a + 3c = 2021 \text{ (1) và } a + 2b = 2022 \text{ (2)}$$

$$\text{Từ (1) suy ra } a = 2021 - 3c$$

0.5

$$\text{Lấy (2) trừ (1) ta có: } 2b - 3c = 1 \text{ suy ra } b = \frac{3c + 1}{2}$$

0.5

$$\text{Ta có: } P = a + b + c = 2021 - 3c + \frac{3c + 1}{2} + c = 2021 \frac{1}{2} - \frac{1}{2}c$$

$$\text{vì a, b, c là các số không âm nên } P = 2021 \frac{1}{2} - \frac{1}{2}c \leq 2021 \frac{1}{2}$$

0.75

$$\text{Vậy P có giá trị lớn nhất bằng } 2021 \frac{1}{2} \text{ khi } c = 0.$$

Tổng

12

0.25

20 điểm

UBND HUYỆN NINH GIANG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngày khảo sát: 13/01/2023

ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH
Năm học 2022-2023
Môn Toán 7

(Thời gian làm bài 150 phút)

Câu 1. (2.0 điểm)

a) Rút gọn biểu thức: $A = \frac{3^{100} + 3^{101} + 3^{102}}{3^{102} + 3^{103} + 3^{104}} + \frac{\sqrt{64}}{6}$

b) So sánh $\left(\frac{1}{3}\right)^{200}$ và $\left(\frac{1}{2}\right)^{300}$

Câu 2. (2.0 điểm) Tìm x biết:

a) $\frac{1}{2} \cdot x - \left(\frac{3}{5} \cdot x - \frac{13}{5}\right) = \left(\frac{7}{5} + \frac{7}{10} \cdot x\right)$

b) $\frac{1}{|x-3|+4} = \frac{2}{|5x-15|-1}$

Câu 3. (2.0 điểm)

a) Tìm các số nguyên x, y sao cho $x - 2xy + y = 0$

b) Tìm số tự nhiên x để phân số $\frac{7x-8}{2x-3}$ có giá trị lớn nhất.

Câu 4. (3.0 điểm) Cho xOy nhọn. Trên tia Ox lấy A , trên tia Oy lấy B sao cho $OA = OB$.

Vẽ ra phía ngoài xOy hai đoạn thẳng AM và BN sao cho $AM = BN$, $AM \perp Ox$ và $BN \perp Oy$.

a) Chứng minh: $OM = ON$

b) Chứng minh $\angle AMB = \angle BNA$

c) MN cắt Ox tại E , MN cắt Oy tại F . Gọi I là giao điểm của AN và BM . Chứng minh OI là đường trung trực của tam giác cân.

Câu 5. (1 điểm) Cho ba số x, y, z thỏa mãn $0 \leq x \leq y \leq z \leq 1$.

Chứng minh: $\frac{x}{yz+1} + \frac{y}{xz+1} + \frac{z}{xy+1} \leq 2$

UBND HUYỆN NINH GIANG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đợt II

Ngày 13 tháng 01 năm 2023

KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH GIỎI

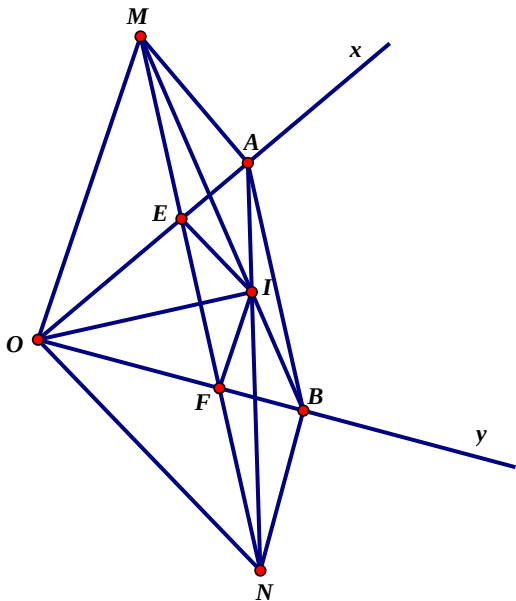
Môn Toán lớp 7

Năm học 2022-2023

(Thời gian làm bài 120 phút)

HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	a) $A = \frac{3^{100} + 3^{101} + 3^{102}}{3^{102} + 3^{103} + 3^{104}} + \frac{\sqrt{64}}{6}$ $= \frac{3^{100}(1+3+3^2)}{3^{102}(1+3+3^2)} + \frac{8}{6}$ $= \frac{1}{9} + \frac{4}{3} = \frac{13}{9}$	0,5 0,5
	So sánh $\left(\frac{1}{3}\right)^{200}$ và $\left(\frac{1}{2}\right)^{300}$ Có $\left(\frac{1}{3}\right)^{200} = \left(\frac{1}{9}\right)^{100}$; $\left(\frac{1}{2}\right)^{300} = \left(\frac{1}{8}\right)^{100}$ Vì $\frac{1}{9} < \frac{1}{8}$ nên $\left(\frac{1}{3}\right)^{200} < \left(\frac{1}{2}\right)^{300}$	0,5 0,5
	$\frac{1}{2} \cdot x - \left(\frac{3}{5} \cdot x - \frac{13}{5}\right) = \left(\frac{7}{5} + \frac{7}{10} \cdot x\right)$ $\frac{1}{2} \cdot x - \frac{3}{5} \cdot x + \frac{13}{5} = \frac{7}{5} + \frac{7}{10} \cdot x$ $\frac{1}{2} \cdot x - \frac{3}{5} \cdot x - \frac{7}{10} \cdot x = \frac{7}{5} - \frac{13}{5}$ $\frac{-4}{5} \cdot x = \frac{-6}{5}$ $x = \frac{3}{2}$	0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 2	b) $\frac{1}{ x-3 +4} = \frac{2}{ 5x-15 -1}$	

	$\frac{1}{ x-3 +4} = \frac{2}{5 x-3 -1}$ $5 x-3 -1 = 2 x-3 +8$ $3 x-3 =9$ $ x-3 =3$ $\Rightarrow \begin{cases} x-3=3 \\ x-3=-3 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=6 \\ x=0 \end{cases}$	0,25 0,25 0,5
Câu 3	a) Từ : $x - 2xy + y = 0$ Biến đổi thành $(1 - 2y)(2x - 1) = -1$ Vì x, y là các số nguyên nên $(1 - 2y)$ và $(2x - 1)$ là các số nguyên do đó ta có các trường hợp sau : $\begin{cases} 1-2y=1 \\ 2x-1=-1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=0 \\ y=0 \end{cases}$ Hoặc $\begin{cases} 1-2y=-1 \\ 2x-1=1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=1 \\ y=1 \end{cases}$	0,5 0,25 0,25
	b) Đặt $A = \frac{7x-8}{2x-3} = \frac{2(7x-8)}{2(2x-3)} = \frac{7(2x-3)+5}{2(2x-3)} = \frac{7}{2} + \frac{5}{2(2x-3)}$ Đặt $B = \frac{5}{2(2x-3)}$ Thì A lớn nhất khi và chỉ khi B lớn nhất B lớn nhất khi $2(2x-3)$ dương nhỏ nhất Mà x là số tự nhiên nên $x=2$ Vậy GTLN của $A=6$ khi và chỉ khi $x=2$	0,5 0,25 0,25
Câu 4	 Vẽ hình đúng	0,25
	a) Xét $\triangle OAM$ và $\triangle OBN$ Có $OA = OB$; $AM = BN$; $\angle OAM = \angle OBN$ $\Rightarrow \triangle OAM = \triangle OBN$ (c.g.c) $\Rightarrow OM = ON$	0,25 0,25 0,25
	b) Xét $\triangle OMB$ và $\triangle ONA$ Có $OA = OB$; $OM = ON$; $\angle MOB = \angle NOA$ $\triangle OMB = \triangle ONA$ (c.g.c) $\Rightarrow MB = NA$ Chứng minh $\triangle AMB = \triangle BNA$ (c.c.c)	0,25 0,25 0,25

	$\Rightarrow AMB = BNA$	0,25
	Cho câu b có $\triangle IAB$ cân tại I $\Rightarrow IA = IB$ $\triangle OIA = \triangle OIB$ (c.c.c) $\Rightarrow EOI = FOI$ Chứng minh được $\triangle OEM = \triangle OFN$ (g.c.g) $\Rightarrow OE = OF$ $\Rightarrow \triangle OIE = \triangle OIF$ (c.g.c) $\Rightarrow IE = IF$	0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 5	Vì $0 \leq x \leq y \leq z \leq 1 \Rightarrow x - 1 \leq 0, y - 1 \leq 0 \Rightarrow (x - 1)(y - 1) \geq 0$ $\Rightarrow xy + 1 \geq x + y \Rightarrow \frac{1}{xy+1} \leq \frac{1}{x+y} \Rightarrow \frac{z}{xy+1} \leq \frac{z}{x+y}$ (1) Chứng minh tương tự: $\frac{x}{yz+1} \leq \frac{x}{y+z}$ (2) ; $\frac{y}{xz+1} \leq \frac{y}{x+z}$ (3) Cộng từng vế của (1) (2) (3) ta có: $\frac{x}{yz+1} + \frac{y}{xz+1} + \frac{z}{xy+1} \leq \frac{x}{y+z} + \frac{y}{x+z} + \frac{z}{x+y}$ (4) Mà $\frac{x}{y+z} \leq \frac{x+x}{x+y+z} \Rightarrow \frac{x}{y+z} \leq \frac{2x}{x+y+z}$ Chứng minh tương tự $\frac{y}{x+z} \leq \frac{2y}{x+y+z}$; $\frac{z}{x+y} \leq \frac{2z}{x+y+z}$ $\Rightarrow \frac{x}{y+z} + \frac{y}{x+z} + \frac{z}{x+y} \leq \frac{2(x+y+z)}{x+y+z} \leq 2$ (5) Từ (4) (5) $\Rightarrow$ đpcm	0,25 0,25 0,25 0,25

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THCS NINH TIẾN

ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI KHỐI 7

Năm học : 2022 -2023

Môn : Toán

Thời gian làm bài: 150 phút

Đề này gồm 05 câu trong 1 trang.

Câu 1. (6.0 điểm)

1) Tính : $A = 2\frac{1}{3} \cdot \frac{9}{2} \cdot \left[(5^2 + 2^3) : \frac{11}{2} - 6 \right] + 2023^0$

2) Tìm x biết: $\frac{x+1}{10} + \frac{x+1}{11} + \frac{x+1}{12} = \frac{x+1}{13} + \frac{x+1}{14}$

3) Một hộp thẻ có 52 chiếc thẻ cùng loại được ghi một trong các số 1;2;3;4...;51;52
Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp. Tính xác suất của mỗi biến cố sau:

- a) “ Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số khi chia cho 17 dư 2 và chia cho 3 dư 1”
b) “ Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số có tổng các chữ số bằng 5”

Câu 2. (3.0 điểm)

1) Cho đa thức $f(x) = ax+b$. Tìm a, b biết $f(1) = 5$ và $f(2) = 7$

2) Cho đa thức $M(x) = 3x^3 - 2x^2 + 3x - 5$ và $N(x) = -3x^3 + 2x^2 - 6x - 1$
Tính $M(x) + N(x)$. Tìm nghiệm của đa thức $P(x) = M(x) + N(x)$.

Câu 3. (4.0 điểm)

1) Tìm x, y, z biết: $\frac{x-1}{2} = \frac{y-2}{3} = \frac{z-3}{4}$ và $2x + 3y - z = 50$

2) Một vật chuyển động trên các cạnh của hình vuông. Trên hai cạnh đầu vật chuyển động với vận tốc 5m/s, trên cạnh thứ ba với vận tốc 4 m/s, trên cạnh thứ tư với vận tốc 3m /s.

1) Tìm số nguyên x để tích của hai phân số $\frac{6}{x+1}$ và $\frac{x-1}{3}$ là một số nguyên.

2) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức sau: $A = \frac{14-x}{4-x}$

1) Cho tam giác ABC nhọn, vẽ về phía ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là tam giác ABD và tam giác ACE.

b) Gọi H là chân đường vuông góc kẻ từ A đến ED và M là trung điểm của đoạn thẳng CH. Chứng minh A, M, H thẳng hàng.

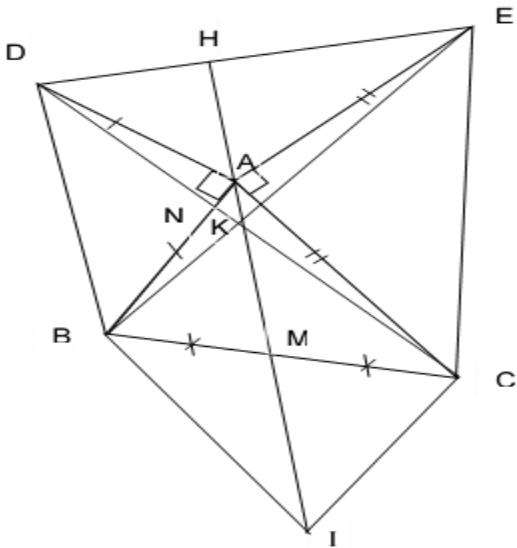
2) Một bể cá hình hộp chữ nhật có chiều dài 60cm, chiều rộng 25 cm và chiều cao 50cm. Để nuôi cá người ta đổ 45 lít nước và một tiểu cảnh bằng đá vào bể. Biết khi đó chiều cao của mực nước trong bể là 34 cm. Hãy tính thể tích của tiểu cảnh đó.

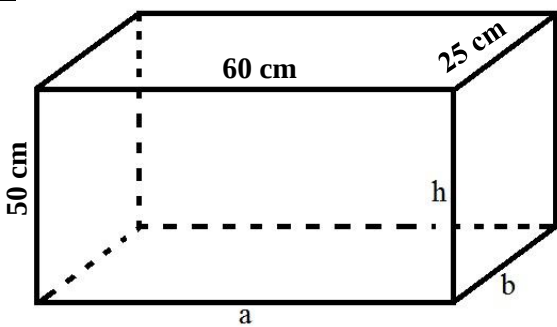
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THCS NINH TIẾN

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KHẢO SÁT HỌC SINH GIỎI KHỐI 7
Năm học: 2022-2023
Môn: Toán

80

	Tập hợp gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra là $A = \{1; 2; 3; \dots; 51; 52\}$. Số phần tử của tập hợp A là 52. Có 1 kết quả thuận lợi cho biến cố “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số khi chia cho 17 dư 2 và chia cho 3 dư 1” là số 19 Vì thế xác suất của biến cố là $\frac{1}{52}$.	0.5
	Có 6 kết quả thuận lợi cho biến cố” Số xuất hiện có tổng các chữ số bằng 5” là số 5 ; 23; 32; 14; 41; 50. Vì thế xác suất của biến cố là $\frac{6}{52} = \frac{3}{26}$.	0.75
		0.75
2	2.1 (1.0 điểm)	
	a có $f(1) = a+b = 5$ và $f(2) = 2a + b = 7$ $\Rightarrow a = 2; b = 3;$ Vậy giá trị cần tìm là $a = 2 ; b = 3$	1.0
		0.5
	2.2 (2.0 điểm)	
	Tính được $M(x) + N(x) = -3x - 6$ Tìm được $x = -2$ là nghiệm của $P(x) = M(x) + N(x)$	1.0 0.5
3	3.1 (2.0 điểm)	
	$\frac{x-1}{2} = \frac{y-2}{3} = \frac{z-3}{4} \Rightarrow \frac{2x-2}{4} = \frac{3y-6}{9} = \frac{z-3}{4}$ Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{2x-2}{4} = \frac{3y-6}{9} = \frac{z-3}{4} = \frac{(2x-2)+(3y-6)-(z-3)}{4+9-4}$ $= \frac{(2x+3y-z)+(-2-6+3)}{9} = \frac{50-5}{9} = 5$ $\Rightarrow \frac{x-1}{2} = 5 \Rightarrow x = 11$ Do đó $\frac{y-2}{3} = 5 \Rightarrow y = 17$ $\frac{z-3}{4} = 5 \Rightarrow z = 23$ Vậy $x = 11 ; y = 17 ; z = 23$	0.5 0.75 0.5 0.25
	3.2 (2.0 điểm)	
	Cùng một đoạn đường, vận tốc và thời gian là hai đại lượng tỉ lệ nghịch. Gọi x, y, z là thời gian chuyển động lần lượt với vận tốc 5m/s; 4m/s; 3m/s (giây , $0 < x, y, z < 59$) Theo bài ra ta có: $5x = 4y = 3z$ và $x + y + z = 59$ Hay $\frac{x}{1} = \frac{y}{1} = \frac{z}{1}$ và $x + y + z = 59$ $\frac{1}{5} \quad \frac{1}{4} \quad \frac{1}{3}$ Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{x}{1} = \frac{y}{1} = \frac{z}{1} = \frac{x+y+z}{\frac{1}{5} + \frac{1}{4} + \frac{1}{3}} = \frac{59}{\frac{47}{60}} = 60$ Do đó $x = 60 \cdot \frac{1}{5} = 12$ $y = 60 \cdot \frac{1}{4} = 15$ $z = 60 \cdot \frac{1}{3} = 20$ (Thỏa mãn) Vậy cạnh hình vuông là : $5 \cdot 12 = 60$ (m)	0.5 0.5 0.5 0.5

4	2.0 điểm	4.1 (1.0 điểm)	
		Đặt $T = \frac{6}{x+1} \cdot \frac{x-1}{3} = 2 - \frac{4}{x+1}$	0.25
		Để T là một số nguyên thì x+1 phải là ước của 4 $\Rightarrow$	0.25
		$x+1 = \pm 1 \Rightarrow x=0 ; x=-2;$	0.25
		$x+1 = \pm 2 \Rightarrow x=1 ; x=-3;$	0.25
		$x+1 = \pm 4 \Rightarrow x=3 ; x=-5;$	0.25
		Vậy giá trị x cần tìm để T là một số nguyên là $x \in \{-5; -3; -2; 0; 1; 3\}$	
4	2.0 điểm	4.2 (1.0 điểm)	
		Với $x \neq 4$ ta có	
		$A = \frac{14-x}{4-x} = 1 + \frac{10}{4-x}$; A lớn nhất $\Rightarrow \frac{10}{4-x}$ lớn nhất	0.25
		+) Nếu $x > 4$ thì $\frac{10}{4-x} < 0$	
5	5.0 điểm	+) Nếu $x < 4$ thì $\frac{10}{4-x} > 0 \Rightarrow A$ lớn nhất khi $4-x$ nhỏ nhất	0.5
		$\Rightarrow x = 3$	
		Vậy giá trị lớn nhất của A = 11 khi x = 3	0.25
5	5.0 điểm	5.1a (2.0 điểm)	
			
		* Chứng minh DC= BE	
		Ta có: $\angle DAC = \angle DAB + \angle BAC = 90^\circ + \angle BAC$ Tương tự: $\angle BAE = 90^\circ + \angle BAC \Rightarrow \angle DAC = \angle BAE$ (1) Xét $\triangle DAC$ và $\triangle BAE$ có $AD = AB$ ($\triangle ABD$ vuông cân tại A) $AC = AE$ ($\triangle ACE$ vuông cân tại A) $\angle DAC = \angle BAE$ (chứng minh trên (1)) $\Rightarrow \triangle DAC = \triangle BAE$ (c - g - c) $DC = BE$ (Định nghĩa tam giác bằng nhau)	0.25 0.25 0.25 0.25
5	5.0 điểm	* Chứng minh DC $\perp$ BE.	
		Gọi K, N lần lượt là giao điểm của DC với BE và AB Xét $\triangle AND$ và $\triangle KNB$ có $\angle AND = \angle KNB$ (đối đỉnh) $\angle NDA = \angle KBN$ (do $\triangle DAC = \triangle BAE$) $\Rightarrow \angle DAN = \angle BKN$ (Tổng 3 góc của một tam giác)	0.5

	Mà $\angle DAN = 90^\circ$ (do $\triangle ABD$ vuông cân tại A) $\Rightarrow \angle BKN = 90^\circ \Rightarrow DC \perp BE$ tại K	0.5
5.1b (2.0 điểm)		
	Chứng minh A, H, M thẳng hàng: Trên tia đối của tia MA lấy điểm I sao cho $MI = MA$ Chứng minh $\triangle AMB = \triangle IMC$ (c- g- c) $\Rightarrow CI = AB$ và $CI \parallel AB$ Chứng minh: $\angle ACI = \angle DAE$ (cùng bù BAC) Chứng minh: $\triangle ACI = \triangle EAD$ (c- g- c) $\Rightarrow \angle CAI = \angle AED$ mà $\angle AED + \angle EAH = 90^\circ$ ($\triangle AHE$ vuông tại H) $\Rightarrow \angle CAI + \angle EAH = 90^\circ \Rightarrow \angle MAH = 180^\circ \Rightarrow M, A, H$ thẳng hàng	0.5 0.5 0.5 0.5
5.2 (1.0 điểm)		
	 Hình vẽ	
	Thể tích của nước và tiểu cảnh có trong bể là : $34 \cdot 60 \cdot 25 = 51000 \text{ (cm}^3\text{)}$ Nếu đổ vào bể 45 lít nước thì thể tích của nước có trong bể là $45000 \text{ (cm}^3\text{)}$ Vậy thể tích của tiểu cảnh là : $51000 - 45000 = 6000 \text{ (cm}^3\text{)}$	0.5 0.5

UBND HUYỆN PHÙ MỸ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO

TẠO

ĐỀ ĐỀ XUẤT

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP
TRƯỜNG

NĂM HỌC 2022 – 2023

MÔN: TOÁN 7

Thời gian: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)
(Đề gồm 01 trang)

Bài 1: (4,0 điểm)

a) So sánh: $\sqrt{17} + \sqrt{26} + 1$ và $\sqrt{99}$.

b) Chứng minh: $\frac{1}{\sqrt{1}} + \frac{1}{\sqrt{2}} + \frac{1}{\sqrt{3}} + \dots + \frac{1}{\sqrt{99}} + \frac{1}{\sqrt{100}} > 10$.

c) Cho $S = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2013} - \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$

và

$$P = \frac{1}{1008} + \frac{1}{1009} + \frac{1}{1010} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}.$$

Tính $(S - P)^{2016}$.

d) Tìm các số nguyên a, b biết rằng: $\frac{a}{7} - \frac{1}{2} = \frac{1}{b+3}$

Bài 2: (4,0 điểm)

a) Một số nguyên tố p chia cho 42 có số dư r là hợp số. Tìm hợp số r.

b) Tìm số tự nhiên $\overline{ab}$ sao cho $\overline{ab}^2 = (a+b)^3$

Bài 3: (6,0 điểm)

a) Cho biểu thức $A = 2(9^{2021} + 9^{2020} + \dots + 9 + 1)$. Chứng minh rằng A bằng tích của hai số tự nhiên liên tiếp.

b) Cho $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2}$. Chứng minh rằng: $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$

c) Cho biểu thức $M = \frac{5-x}{x-2}$. Tìm x nguyên để M có giá trị nhỏ nhất.

Bài 4: (3,0 điểm) Cho $\angle xAy = 60^\circ$ vẽ tia phân giác Az của góc đó. Từ một điểm B trên tia Ax vẽ đường thẳng song song với Ay cắt Az tại C. Kẻ $BH \perp Ay$ tại H, $CM \perp Ay$ tại M, $BK \perp AC$ tại K. Chứng minh:

a) $KC = KA$

b) $BH = \frac{AC}{2}$

c) $\triangle KMC$ đều.

Bài 5: (3,0 điểm) Cho $\triangle ABC$ có $B = 2C < 90^\circ$. Vẽ AH vuông góc với BC tại H. Trên tia AB lấy điểm D sao cho $AD = HC$. Chứng minh rằng đường thẳng DH đi qua trung điểm của đoạn thẳng AC.

Ghi chú: Học sinh không được sử dụng các loại máy tính.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HSG - TOÁN 7 – NĂM HỌC 2022 – 2023

Câu	Nội dung	Điểm
Bài 1: (4,0 điểm)	So sánh: $\sqrt{17} + \sqrt{26} + 1$ và $\sqrt{99}$	0,75đ
	Ta có: $\sqrt{17} > \sqrt{16}; \sqrt{26} > \sqrt{25}$ $\Rightarrow \sqrt{17} + \sqrt{26} + 1 > \sqrt{16} + \sqrt{25} + 1 = 4 + 5 + 1 = 10$	0,25đ
	Mà $10 = \sqrt{100} > \sqrt{99}$ Vậy: $\sqrt{17} + \sqrt{26} + 1 > \sqrt{99}$.	0,5đ
	Chứng minh: $\frac{1}{\sqrt{1}} + \frac{1}{\sqrt{2}} + \frac{1}{\sqrt{3}} + \dots + \frac{1}{\sqrt{99}} + \frac{1}{\sqrt{100}} > 10$	0,75đ
	Ta có: $\frac{1}{\sqrt{1}} > \frac{1}{\sqrt{100}}; \frac{1}{\sqrt{2}} > \frac{1}{\sqrt{100}}; \frac{1}{\sqrt{3}} > \frac{1}{\sqrt{100}}; \dots; \frac{1}{\sqrt{99}} > \frac{1}{\sqrt{100}}$	0,25đ
	Suy ra: $\frac{1}{\sqrt{1}} + \frac{1}{\sqrt{2}} + \frac{1}{\sqrt{3}} + \dots + \frac{1}{\sqrt{100}} > 100 \cdot \frac{1}{\sqrt{100}} = 10$ Vậy: $\frac{1}{\sqrt{1}} + \frac{1}{\sqrt{2}} + \frac{1}{\sqrt{3}} + \dots + \frac{1}{\sqrt{100}} > 10$	0,5đ
	Cho $S = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2013} - \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$ và $P = \frac{1}{1008} + \frac{1}{1009} + \frac{1}{1010} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$. Tính $(S - P)^{2016}$	1,5đ
	Ta có: $P = \frac{1}{1008} + \frac{1}{1009} + \frac{1}{1010} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}$ $= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015} \right)$	0,5đ

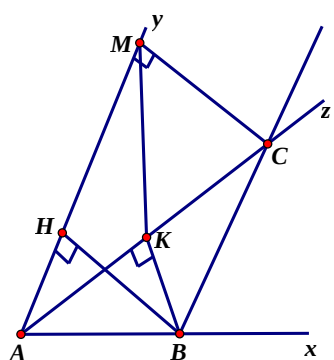
		$-\left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007}\right)$	
		$= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015}\right) - 2\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{2012} + \frac{1}{2014}\right)$	0,5đ
		$= 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2013} - \frac{1}{2014} + \frac{1}{2015} = S.$ Do đó $(S - P)^{2016} = 0$	0,5đ
		Tìm các số nguyên a, b biết rằng: $\frac{a}{7} - \frac{1}{2} = \frac{1}{b+3}$	1,0 đ
	d)	$\frac{a}{7} - \frac{1}{2} = \frac{1}{b+3} \Rightarrow \frac{2a-7}{14} = \frac{1}{b+3} \Rightarrow (2a-7)(b+3) = 14.$ Do $a, b \in \mathbb{Z}$ nên $2a-7 \in U(14)$ Vì $2a-7$ lẻ nên $2a-7 \in \{-7; -1; 1; 7\} \Rightarrow a \in \{0; 3; 4; 7\}.$ Từ đó tính được: $(a; b) = (0; -5), (3; -17), (4; 11), (7; -1)$	0,25đ 0,25 0,25 0,25
Bài 2: (4,0 điểm)		Một số nguyên tố p chia cho 42 có số dư là r là hợp số. Tìm hợp số r.	2,0đ
		Vì p chia cho 42 có số dư là r nên: $p = 42k + r$ ($0 < r < 42$, k, r tự nhiên) Hay $p = 2.3.7k + r.$	0,5đ
	a)	Vì p là số nguyên tố nên r không chia hết cho 2; 3; 7 $\Rightarrow r$ là hợp số không chia hết cho 2; 3; 7 và $r < 42$	1,0đ
		Học sinh chỉ ra được $r = 25$ Vậy hợp số $r = 25$	0,5đ
		Tìm số tự nhiên $\overline{ab}$ sao cho $\overline{ab}^2 = (a+b)^3$	2,0đ
		Ta có: $(a+b)^3 = \overline{ab}^2$ là số chính phương nên $a+b$ là số chính phương. Đặt $a+b = x^2$ ($x \in \mathbb{N}^*$)	0,5đ
	b)	Suy ra: $\overline{ab}^2 = (a+b)^3 = x^6$ $\Rightarrow x^3 = \overline{ab} < 100$ và $\overline{ab} > 8 \Rightarrow 8 < x^3 < 100 \Rightarrow 2 < x < 5 \Rightarrow x = 3; 4$ vì $x \in \mathbb{N}^*$	1,0đ
		- Nếu $x = 3 \Rightarrow \overline{ab}^2 = (a+b)^3 = 3^6 = 729 = 27^2 = (2+7)^3 \Rightarrow x = 3$ (nhận) - Nếu $x = 4 \Rightarrow \overline{ab}^2 = (a+b)^3 = 4^6 = 4096 = 64^2 \neq (6+4)^3 = 1000$ $\Rightarrow x = 4$ (không thỏa mãn) Vậy số cần tìm là: $\overline{ab} = 27$	0,5đ
Bài 3: (6,0 điểm)		Cho biểu thức $A = 2(9^{2009} + 9^{2008} + \dots + 9 + 1) >$ Chứng minh rằng A bằng tích của hai số tự nhiên liên tiếp.	3,0đ
	a)	$A = 2(9^{2021} + 9^{2020} + \dots + 9 + 1)$ $\Rightarrow 4A = 8(9^{2021} + 9^{2020} + \dots + 9 + 1)$	0,5 đ

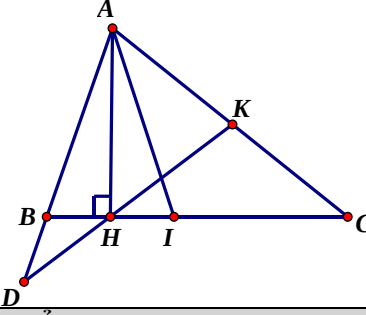
$$4A = (9-1)(9^{2021} + 9^{2020} + \dots + 9 + 1)$$

$$4A = 9^{2022} - 1$$

$$\Rightarrow A = \frac{\left[\left(9^{1011}\right)^2 - 1 \right]}{4}$$

$$A = \frac{(9^{1011} - 1)(9^{1011} + 1)}{4} \quad \text{vì } 9^{1011} - 1 ; 9^{1011} + 1 \text{ là hai số chẵn liên tiếp}$$

			0,5đ
			0,5
			0,5
			0,5
			0,5
		Cho $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2}$. Chứng minh rằng: $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$	1,5đ
		Ta có: $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2} \Rightarrow \frac{4(3x-2y)}{16} = \frac{3(2z-4x)}{9} = \frac{2(4y-3z)}{4}$	0,5đ
		Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có: $\frac{4(3x-2y)}{16} = \frac{3(2z-4x)}{9} = \frac{2(4y-3z)}{4} = \frac{4(3x-2y) + 3(2z-4x) + 2(4y-3z)}{16+9+4} = 0$	0,5đ
	b)	$\Rightarrow \frac{4(3x-2y)}{16} = 0 \Rightarrow 3x = 2y \Rightarrow \frac{x}{2} = \frac{y}{3}$ (1) và $\frac{3(2z-4x)}{9} = 0 \Rightarrow 2z = 4x \Rightarrow \frac{x}{2} = \frac{z}{4}$ (2) Từ (1) và (2) suy ra: $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = \frac{z}{4}$	0,5đ
		Cho biểu thức $M = \frac{5-x}{x-2}$. Tìm x nguyên để M nhỏ nhất	1,5đ
		Ta có: $M = \frac{5-x}{x-2} = \frac{3-(x-2)}{x-2} = \frac{3}{x-2} - 1 (x \neq 2)$	0,5đ
	c)	M nhỏ nhất $\Leftrightarrow \frac{3}{x-2}$ nhỏ nhất $\Leftrightarrow x-2$ lớn nhất và $x-2 < 0$ $\Leftrightarrow x$ lớn nhất và $x < 2 \Leftrightarrow x = 1$ (vì x nguyên)	0,5đ
		Khi đó GTNN của M là: $M = \frac{3}{1-2} - 1 = -4$ khi $x = 1$	0,5đ
Bài 4: (3,0 điểm)			
		Chứng minh: $KC = KA$	1,0đ
	a)	Ta có $yAz = zAx = 30^\circ$ (Az là tia phân giác của xAy) Mà: $yAz = ACB$ ($Ay \parallel BC$, so le trong) $\Rightarrow zAx = ACB \Rightarrow \triangle ABC$ cân tại B	0,5đ
		Trong tam giác cân ABC có BK là đường cao ứng với cạnh đáy $\Rightarrow BK$ cũng là đường trung tuyến của $\triangle ABC \Rightarrow KC = KA$	0,5đ

Bài 5: (3,0 điểm)	b)	Chứng minh: $BH = \frac{AC}{2}$	1,0đ
		Ta có: $ABH = 90^\circ - xAy = 30^\circ$ ($\triangle ABH$ vuông tại H).	0,25đ
		Xét hai tam giác vuông $\triangle ABH$ và $\triangle BAK$, có: AB: Cạnh chung; $\angle A = \angle BAK (= 30^\circ)$ $\Rightarrow \triangle ABH = \triangle BAK \Rightarrow BH = AK$	0,5đ
		Mà: $AK = \frac{AC}{2}$ (cmt) $\Rightarrow BH = \frac{AC}{2}$	0,25đ
	c)	Chứng minh: $\triangle KMC$ đều	1,0đ
		Ta có: $\triangle AMC$ vuông tại M có MK là trung tuyến ứng với cạnh huyền $\Rightarrow KM = AC/2$ (1)	0,5đ
		Mà: $AK = KC = AC/2$ (2)	
		Từ (1) và (2) $\Rightarrow KM = KC \Rightarrow \triangle KMC$ cân tại K (3)	0,5đ
		Mặt khác: $\triangle AMC$ có $\angle AMC = 90^\circ$; $\angle A = 30^\circ \Rightarrow \angle MCK = 90^\circ - 30^\circ = 60^\circ$ (4)	
		Từ (3) và (4) $\Rightarrow \triangle KMC$ đều	
			
	Chứng minh rằng đường thẳng DH đi qua trung điểm của đoạn thẳng AC		3,0đ
	Ta có: $B = 2.C \Rightarrow B > C$ nên $AC > AB \Rightarrow HC > HB$		0,25đ
	Trên đoạn thẳng HC lấy điểm I sao cho $HI = HB \Rightarrow \triangle AHI = \triangle AHB$ $\Rightarrow AI = AB$ và $\angle AIB = \angle ABC = 2.\angle ACB$		0,5đ
	Mặt khác: $\angle AIB = \angle ACB + \angle IAC \Rightarrow \angle IAC = \angle ACB$ Do đó: $IA = IC < HC$ hay $AB < HC = AD$		0,5đ
	Gọi K là giao điểm của DH với AC. Vì $AD = HC$, $AB = IC$ nên $BD = HI = HB \Rightarrow \triangle DBH$ cân tại B Do đó: $\angle BDH = \angle BHD = \frac{1}{2} \angle ABC = \angle ACB$		1,0đ
	Suy ra: $\angle KHC = \angle ACB (= \angle BHD) \Rightarrow \angle KAH = \angle KHA$ (phụ hai góc bằng nhau) Suy ra: $KA = KH = KC$ hay K là trung điểm của AC Vậy đường thẳng DH đi qua trung điểm của đoạn thẳng AC		0,75đ

Ghi chú: - Mọi cách giải khác nếu đúng, lý luận phù hợp đều ghi điểm tối đa.
- Điểm bài thi được làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 1. (4,0 điểm). Tính giá trị của biểu thức:

a) $A = \frac{3}{4} : \left(\frac{2}{3} - \frac{5}{9} \right) + \frac{9}{4}$.

b) $B = 0,5 + \frac{1}{3} + 0,4 + \frac{5}{7} + \frac{1}{6} - \frac{4}{35}$

c. $C = (-1)^{2022} + \sqrt{\frac{9}{25}} + \left| \frac{-3}{5} \right|$

d. $D = 3a - 3ab - b$ tại $a = \frac{1}{3}$, $b = 0,25$

Bài 2. (4,0 điểm).

1. Tìm x biết

a) $|2x - 7| + \frac{1}{2} = 1\frac{1}{2}$ b. $\frac{3}{35} - \left(\frac{3}{5} + x \right) = \frac{2}{7}$

2. Ba lớp 7A, 7B, 7C cùng mua một số gói tẩy từ thiện, lúc đầu số gói tẩy dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5,6,7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4,5,6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 4 gói. Tính tổng số gói tẩy mà ba lớp đã mua.

Bài 3. (4 điểm).

1. Chứng minh rằng : Với mọi n nguyên dương thì $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n$ chia hết cho 10.

2. Tìm x,y nguyên biết $2x(2y - 1) - (2y - 1) = 5$

Câu 4(6,0 điểm):

1. Cho tam giác ABC, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA. Chứng minh rằng:

a) $AC = EB$ và $AC \parallel BE$

b) Gọi I là một điểm trên AC ; K là một điểm trên EB sao cho AI = EK . Chứng minh ba điểm I , M , K thẳng hàng

c) Từ E kẻ $EH \perp BC$ ($H \in BC$). Biết $\widehat{HBE} = 50^\circ$; $\widehat{MEB} = 25^\circ$.

Tính $\widehat{HEM}$ và $\widehat{BME}$

2. Bác An thuê thợ sơn xung quanh bốn mặt ngoài của thành bể nước có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4m, chiều rộng 3m và chiều cao là 2m với giá 25000 đồng/ m². Hỏi bác An phải trả chi phí là bao nhiêu.?

Bài 5. (2,0 điểm).

Cho x, y, z là 3 số thực tùy ý thỏa mãn $x + y + z = 0$ và $-1 \leq x \leq 1$, $-1 \leq y \leq 1$, $-1 \leq z \leq 1$. Chứng minh rằng đa thức $x^2 + y^4 + z^6$ có giá trị không lớn hơn 2.

-----Hết-----

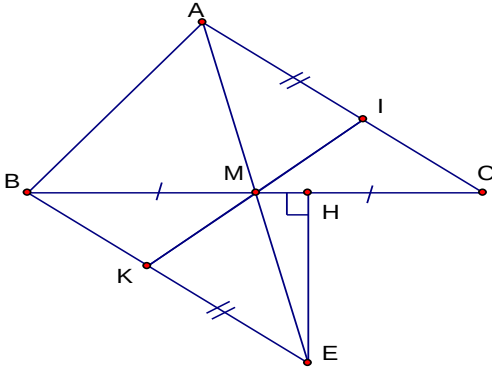
Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Thí sinh không được sử dụng máy tính cầm tay khi làm bài.

HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu	Nội dung	Điểm
Bài 1.		4,0 đ

a)	$A = \frac{3}{4} : \left(\frac{2}{3} - \frac{5}{9} \right) + \frac{9}{4} = \frac{3}{4} : \frac{1}{9} + \frac{9}{4} = \frac{3}{4} \cdot \frac{9}{1} + \frac{9}{4} = \frac{36}{4} = 9$	1,0
b)	$B = \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{6} \right) + \left(\frac{2}{5} + \frac{5}{7} - \frac{4}{35} \right) = 1 + 1 = 2$	1,0
c)	$C = 1 + \frac{3}{5} + \frac{3}{5} = \frac{11}{5}$	1,0
d)	$D = 3a - 3ab - b$ với $a = \frac{1}{3}, b = 0,25$ thì $D = 3 \cdot \frac{1}{3} - 3 \cdot \frac{1}{3} \cdot 0,25 - 0,25 = 1 - 0,25 - 0,25 = 0,5$	1,0
Bài 2.		3,0 đ
1.a)	a có $ 2x - 7 + \frac{1}{2} = 1 \Rightarrow 2x - 7 = 1$ $2x - 7 = 1$ hoặc $2x - 7 = -1 \Rightarrow x = 4$ hoặc $x = 3$ Vậy $x = 4$ hoặc $x = 3$.	0,5 0,5
b)	$\frac{3}{5} + x = \frac{3}{35} - \frac{2}{7}$ $\frac{3}{5} + x = -\frac{1}{5} \Rightarrow x = -\frac{1}{5} - \frac{3}{5} \Rightarrow x = -\frac{4}{5}$	0,5 0,5
2) 2,0 đ	Gọi tổng số gói tăm 3 lớp cùng mua là x (x là số tự nhiên khác 0) Số gói tăm dự định chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lúc đầu lần lượt là: a, b, c Ta có: $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a+b+c}{18} = \frac{x}{18} \Rightarrow a = \frac{5x}{18}; b = \frac{6x}{18} = \frac{x}{3}; c = \frac{7x}{18}$ (1) Số gói tăm sau đó chia cho 3 lớp lần lượt là a', b', c' , ta có: $\frac{a'}{4} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{6} = \frac{a'+b'+c'}{15} = \frac{x}{15} \Rightarrow a' = \frac{4x}{15}; b' = \frac{5x}{15} = \frac{x}{3}; c' = \frac{6x}{15}$ (2) So sánh (1) và (2) ta có: $a > a'; b = b'; c < c'$ nên lớp 7C nhận nhiều hơn lúc đầu Vậy: $c' - c = 4$ hay $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 4 \Rightarrow \frac{x}{90} = 4 \Rightarrow x = 360$ Vậy số gói tăm 3 lớp đã mua là 360 gói.	0,5 0,5 0,5 0,5
Bài 3.		4 đ
a)	Ta có: $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n = (3^{n+2} + 3^n) - (2^{n+2} + 2^n)$ $= 3^n(3^2 + 1) - 2^n(2^2 + 1)$ $= 3^n \cdot 10 - 2^n \cdot 5 = 10 \cdot (3^n - 2^{n-1})$ Vì $10 \cdot (3^n - 2^{n-1})$ chia hết cho 10 với mọi n nguyên dương Suy ra điều phải chứng minh.	2,0
b)	$2x(2y - 1) - (2y - 1) = 5$ $\Leftrightarrow (2y - 1)(2x - 1) = 5$ HS xét 4 trường hợp tìm ra $(x, y) = \{(1; 3); (3; 1); (-2; 0); (0; -2)\}$ Vậy $(x, y) = \{(1; 3); (3; 1); (-2; 0); (0; -2)\}$	2,0

Bài 4.		0,5
1.a/	a) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle EMB$ có : $AM = EM$ (gt) $\angle AMC = \angle EMB$ (đối đỉnh) $BM = MC$ (gt) $\Rightarrow \triangle AMC = \triangle EMB$ (c.g.c) $\Rightarrow AC = EB$ (Hai cạnh tương ứng) Vì $\triangle AMC = \triangle EMB \Rightarrow \angle MAC = \angle MEB$ mà 2 góc này ở vị trí so le trong Suy ra $AC \parallel BE$.	1,5
1.b/ 2,0 đ	b) Xét $\triangle AMI$ và $\triangle EMK$ có : $AM = EM$ (gt) $\angle MAI = \angle MEK$ (vì $\triangle AMC = \triangle EMB$) $AI = EK$ (gt) Nên $\triangle AMI = \triangle EMK$ (c.g.c) $\Rightarrow AMI = EMK$ Mà $\angle AMI + \angle IME = 180^\circ$ (tính chất hai góc kề bù) $\Rightarrow \angle EMK + \angle IME = 180^\circ \Rightarrow$ Ba điểm I;M;K thẳng hàng	1,5
1.c	Trong tam giác vuông BHE ($\angle H = 90^\circ$) có $\angle HBE = 50^\circ$ $\Rightarrow \angle HBE = 90^\circ - \angle HBE = 90^\circ - 50^\circ = 40^\circ \Rightarrow \angle HEM = \angle HEB - \angle MEB = 40^\circ - 25^\circ = 15^\circ$ $\angle BME$ là góc ngoài tại đỉnh M của $\triangle HEM$ $\Rightarrow \angle BME = \angle HEM + \angle MHE = 15^\circ + 90^\circ = 105^\circ$	1,5
2	Diện tích xung quang của bể là: $2.(4+3).2 = 28 \text{ m}^2$ Chi phí bắc An phải trả là: $28. 25000 = 700.000$ đồng	1,0
Bài 5. 2,0 đ	+) Trong ba số x, y, z có ít nhất hai số cùng dấu. Giả sử $x, y \geq 0$ $\Rightarrow z = -x - y \leq 0$ +) Vì $-1 \leq x \leq 1, -1 \leq y \leq 1, -1 \leq z \leq 1 \Rightarrow x^2 + y^4 + z^6 \leq x + y + z$ $\Rightarrow x^2 + y^4 + z^6 \leq x + y - z$ $\Rightarrow x^2 + y^4 + z^6 \leq -2z$ +) $-1 \leq z \leq 1$ và $z \leq 0 \Rightarrow x^2 + y^4 + z^6 \leq 2$ KL: Vậy $x^2 + y^4 + z^6 \leq 2$	0,25 0,50 0,25 0,25 0,50 0,25

Học sinh giải cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.

(Thời gian 120 phút không kể thời gian phát đề)

Bài 1 (4 điểm)

1, Thực hiện phép tính:

a) $\frac{25}{7} + \frac{13}{21} - \frac{11}{7} + \frac{17}{21} + \frac{1}{3}$

b, $\sqrt{\frac{9}{16}} + \sqrt{\frac{25}{4}} + \sqrt{(-2)^4}$

c, $\left(1 + \frac{1}{1.3}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{2.4}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{3.5}\right) \dots \left(1 + \frac{1}{99.101}\right)$

2. Cho đa thức $f(x) = x^{10} - 101x^9 + 101x^8 - 101x^7 + \dots - 101x + 2023$. Tính $f(100)$ **Bài 2 (4 điểm):**

1. Tìm x, y biết:

a) $\frac{7}{12} - \left(x + \frac{7}{6}\right) : \frac{6}{5} = \frac{-5}{4}$

b) $2^{x+2} \cdot 3^{x+1} \cdot 5^x = 10800$

2. Nhà trường thành lập 3 nhóm học sinh khối 7 tham gia chăm sóc di tích lịch sử. Trong đó, $\frac{2}{3}$ số học sinh của nhóm I bằng $\frac{8}{11}$ số học sinh của nhóm II và bằng $\frac{4}{5}$ số học sinh nhóm

III. Biết rằng số học sinh của nhóm I ít hơn tổng số học sinh của nhóm II và nhóm III là 18 học sinh. Tính số học sinh của mỗi nhóm.

Bài 3. (4 điểm)a, Chứng minh biểu thức $A = 8^{98} - 8^{97} - 8^{96} + 8^{95} - \dots + 8^2 - 8 - 1$ chia hết cho 55b) Cho a, b, c là ba số thực khác 0, thỏa mãn $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b}$. Hãy tính giá trị

của biểu thức $M = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right)$

Bài 4 (6 điểm)

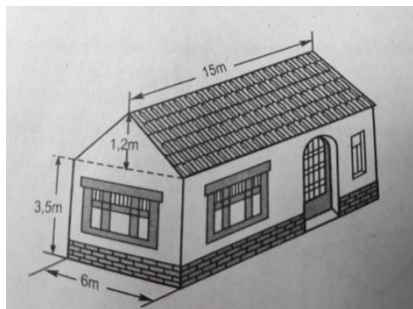
a) Cho tam giác ABC có ba góc nhọn. Kẻ đường cao AH; Dựng các điểm D và E sao cho AB là đường trung trực của HD, AC là đường trung trực của HE. Đoạn thẳng DE cắt AB ở I, cắt AC ở K. Chứng minh

1) $\angle DAE = 2\angle BAC$

2) HA là tia phân giác của $\angle IHK$

3) $\angle BAC = \angle IHB$

b) Tính thể tích phần không gian của ngôi nhà có dạng một lăng trụ đứng theo các kích thước đã cho ở hình vẽ sau.



Bài 5. (2 điểm) Trên bảng có ghi các số tự nhiên từ 1 đến 2016, người ta làm như sau: lấy ra hai số bất kì và thay vào bằng hiệu của chúng, cứ làm như vậy đến khi còn một số trên bảng thì dừng lại. Hỏi có thể làm để trên bảng chỉ còn lại số 1 được không? Giải thích?

**PHÒNG GD&ĐT QUẢNG
XƯƠNG
TRƯỜNG THCS QUẢNG ĐỨC**

**HƯỚNG DẪN CHẤM
GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7 CẤP
HUYỆN
NĂM HỌC 2022-2023- MÔN: TOÁN
Thời gian làm bài: 120 phút**

Bài	Nội dung	
1 (4 đ)	a) $\frac{25}{7} + \frac{13}{21} - \frac{11}{7} + \frac{17}{21} + \frac{1}{3}$ $= \left(\frac{25}{7} - \frac{11}{7}\right) + \left(\frac{13}{21} + \frac{17}{21}\right) + \frac{1}{3}$ $= \frac{14}{7} + \frac{10}{7} + \frac{1}{3}$ $= \frac{24}{7} + \frac{1}{3}$ $= \frac{79}{21}$	0,25 0,25 0,25 0,25
	$\sqrt{\frac{9}{16}} + \sqrt{\frac{25}{4}} + \sqrt{(-2)^4}$ b) $= \frac{3}{4} + \frac{5}{2} + 4$ $= \frac{29}{4}$	 0,5 0,5
	c) $\left(1 + \frac{1}{1.3}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{2.4}\right) \cdot \left(1 + \frac{1}{3.5}\right) \cdot \dots \cdot \left(1 + \frac{1}{99.101}\right)$ $= \frac{4}{1.3} \cdot \frac{9}{2.4} \cdot \frac{16}{3.5} \cdot \dots \cdot \frac{10000}{99.101}$ $= \frac{2^2}{1.3} \cdot \frac{3^2}{2.4} \cdot \frac{4^2}{3.5} \cdot \dots \cdot \frac{100^2}{99.101}$ $= \frac{2}{1} \cdot \frac{100}{101}$ $= \frac{200}{101}$	 0,25 0,25 0,25 0,25
	d. Từ $f(100) \Rightarrow x=100 \Rightarrow 101=100+1=x+1$. Với $x=100$, ta có : $f(x) = f(100) = x^{10} - (x+1)x^9 + (x+1)x^8 - (x+1)x^7 + \dots - (x+1)x + 2023$ $= x^{10} - x^{10} - x^9 + x^9 + x^8 - x^8 - x^7 + \dots - x^2 - x + 2023$ $= -x + 2023$ $f(100) = -100 + 2023 = 1923$ Vậy $f(100) = 1923$	 0,25 0,25 0,25 0,25

2 (4 đ)	a) $\frac{7}{12} - \left(x + \frac{7}{6}\right) : \frac{6}{5} = \frac{-5}{4}$ $\left(x + \frac{7}{6}\right) : \frac{6}{5} = \frac{7}{12} - \frac{-5}{4}$ $\left(x + \frac{7}{6}\right) : \frac{6}{5} = \frac{11}{6}$ $x + \frac{7}{6} = \frac{11}{5}$ $x = \frac{31}{30}$	0,25	
	b) $2^{x+2} \cdot 3^{x+1} \cdot 5^x = 10800$ $2^x \cdot 2^2 \cdot 3^x \cdot 3 \cdot 5^x = 10800$ $(2 \cdot 3 \cdot 5)^x \cdot 12 = 10800$ $(2 \cdot 3 \cdot 5)^x = 900$ $30^x = 30^2$ $x = 2$	0,25	0
	2) Gọi số học sinh của nhóm I, II, III lần lượt là x, y, z (x, y, z nguyên dương) Theo đề bài, ta có $\frac{2}{3}x = \frac{8}{11}y = \frac{4}{5}z$ chia các tỉ số trên cho $BCNN(2, 4, 8) = 8$ ta được $\frac{2x}{3 \cdot 8} = \frac{8y}{11 \cdot 8} = \frac{4z}{5 \cdot 8} \Rightarrow \frac{x}{12} = \frac{y}{11} = \frac{z}{10}$ Mặt khác: $y + z - x = 18$ Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau $\frac{x}{12} = \frac{y}{11} = \frac{z}{10} = \frac{x+y+z}{11+10-12} = \frac{18}{9} = 2$ $\Rightarrow \begin{cases} x = 12 \cdot 2 = 24 \\ y = 11 \cdot 2 = 22 \\ z = 10 \cdot 2 = 20 \end{cases}$ Vậy số học sinh: Nhóm 1 là 24; nhóm II là 22, nhóm III là 20.	0,25	
	a) Ta có $A = 8^{98} - 8^{97} - 8^{96} + 8^{95} - \dots + 8^2 - 8 - 1$ $= (8^{98} - 8^{97} - 8^{96}) + (8^{95} - 8^{94} - 8^{93}) + \dots + (8^2 - 8 - 1)$ $= 8^{96}(8^2 - 8 - 1) + 8^{93}(8^2 - 8 - 1) + \dots + (8^2 - 8 - 1)$ $= 8^{96} \cdot 55 + 8^{93} \cdot 55 + \dots + 55$ $= 55(8^{96} + 8^{93} + 1) : 55$	0,5	
3 (4 đ)	b) Ta có: $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b} \Leftrightarrow \frac{a+b}{c} - 1 = \frac{b+c}{a} - 1 = \frac{c+a}{b} - 1$ $\Leftrightarrow \frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{c+a}{b}$ TH1: Nếu $a+b+c \neq 0$; áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có:	0,5	

	$\frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{a+c}{b} = \frac{2(a+b+c)}{a+b+c} = 2 \Rightarrow a+b=2c; b+c=2a; a+c=2b.$ $M = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) = \frac{(a+b)(c+a)(b+c)}{abc} = \frac{2c \cdot 2b \cdot 2a}{abc} = 8.$ TH2: Nếu $a+b+c=0$; mà $\frac{a+b}{c} = \frac{c+b}{a} = \frac{a+c}{b} \Rightarrow \frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{a+c}{b} = -1$ $M = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) = \frac{a+b}{a} \cdot \frac{c+a}{c} \cdot \frac{b+c}{b} = \frac{a+b}{c} \cdot \frac{c+a}{b} \cdot \frac{b+c}{a} = -1$ Vậy $M \in \{-1; 8\}$	0,5 0,25 0,5 0,25
4 (6 đ)		
	a) $DAE = 2BAC$ Chứng minh được $\triangle AID = \triangle AIH$ (c.c.c) $\Rightarrow DAI = HAI$ Chứng minh tương tự ta có: $\triangle AKE = \triangle AKH$ (c.c.c) $\Rightarrow HAK = EAK$ $\Rightarrow IAH + HAK = DAI + KAE = \frac{1}{2} DAE$ Hay $DAE = 2BAC$	0,5 0,5 0,5
	b) HA là tia phân giác của $\angle IHK$ Ta có: $\triangle AID = \triangle AIH$; $\triangle AKE = \triangle AKH$ suy ra: $ADI = AHI$; $AEK = AHK$; $AD = AE (= AH)$ Suy ra $\triangle ADE$ cân tại A $\Rightarrow ADE = AED \Rightarrow AHI = AHK$ Suy ra HA là tia phân giác của $\angle IHK$	0,5 0,5 0,5
	c) $BAC = IHB$ Ta có: $IHB + IHA = KHC + AHK = 90^\circ$ Mà: $AHI = AHK$ nên $IHB = KHC$ Ta có: $IHB + IHK + KHC = 180^\circ$ Hay: $2IHB + IHK = 180^\circ$ (1) Ta có: $ADI + AEK + DAE = 180^\circ$ Hay: $IHK + DAE = 180^\circ$ (2) Từ (1) và (2) suy ra: $DAE = 2IHB$ Theo câu a ta có: $DAE = 2BAC$ nên $BAC = IHB$	0,5 0,5

	2) Ta chia ngôi nhà thành hai phần: + Một phần là lăng trụ đứng: Đáy của lăng trụ này là tam giác cân, cạnh đáy 6m, chiều cao của đáy 1,2m; chiều cao lăng trụ 15m. + Phần còn lại là hình hộp chữ nhật: Có chiều dài 15m, rộng 6m, cao 3,5m. Diện tích đáy của lăng trụ có đáy là tam giác là: $S_1 = \frac{1}{2} \cdot 1,2 \cdot 6 = 3,6(m^2)$.	0,5
	Thể tích của lăng trụ có đáy là tam giác: $V_1 = S_1 \cdot h_1 = 3,6 \cdot 15 = 54(m^3)$.	0,5
	Diện tích đáy của hình hộp chữ nhật là: $S_2 = 3,5 \cdot 6 = 21(m^2)$.	0,5
	Thể tích của hình hộp chữ nhật là: $V_2 = S_2 \cdot h = 21 \cdot 15 = 315(m^3)$.	0,5
	Thể tích phần không gian của ngôi nhà là: $V = V_1 + V_2 = 54 + 315 = 369(m^3)$.	
5 (2 đi ểm)	Gọi S là tổng tất cả các số được ghi trên bảng Ta có $S = 1 + 2 + 3 + \dots + 2016$ $= \frac{2016 \cdot 2017}{2} = 1008 \cdot 2017$ là một số chẵn.	0,5
	Khi lấy ra hai số a, b và thay vào bằng hiệu của hai số thì tổng S bớt đi $(a + b) - (a - b) = 2b$ là số chẵn.	0,5
	Nên tổng mới phải là một số chẵn.	0,5
	Vậy nếu trên bảng không thể còn lại số 1.	0,5

(Học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa, bài hình vẽ hình sai, không chấm điểm)

UBND HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đới – ĐV QUẢNG HẢI

ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI CẤP
HUYỆN
NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Toán - Lớp 7

Ngày thi/4/2023

(Thời gian làm bài 120 phút, không kể thời gian phát đề)

Bài 1. (4.0 điểm) Tính giá trị biểu thức

a) $A = (0,8 \cdot 7 + 0,8^2) \cdot (1,25 \cdot 7 - \frac{4}{5} \cdot 1,25) + 31,64$

b) $B = \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11} \right) : \frac{7}{11} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11} \right) : \frac{7}{11}$

c) Cho a, b, c là ba số thực khác 0, thỏa mãn điều kiện:
 $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b}$

Hãy tính giá trị của biểu thức $M = \left(1 + \frac{b}{a} \right) \left(1 + \frac{a}{c} \right) \left(1 + \frac{c}{b} \right)$

d) Cho $\frac{x}{3} = \frac{y}{5}$. Tính giá trị biểu thức: $C = \frac{5x^2 + 3y^2}{10x^2 - 3y^2}$

Bài 2. (4,0 điểm) 1. Tìm x biết: a) $(5x + 2)^2 = 25$

b) $\left| x - \frac{1}{3} \right| + \frac{4}{5} = \left| (-3, 2) + \frac{2}{5} \right|$

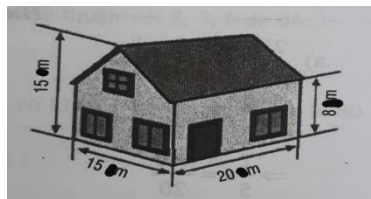
2. Ba lớp 7A, 7B, 7C cùng mua một số gói tăm từ thiện, lúc đầu số gói tăm dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5:6:7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4:5:6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 4 gói.

a) Tính tổng số gói tắm mà ba lớp đã mua.

b) Nếu mỗi gói tắm là 5000 đồng thì số tiền ba lớp đã mua ủng hộ từ thiện là bao nhiêu ?

Bài 3. (4,0 điểm)1. Chứng minh rằng : Với mọi số nguyên dương n thì:

$$3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n \text{ chia hết cho } 10.$$

2. Tìm các số nguyên x, y biết $2xy + 5x + 3y = 1$ **Bài 4. (6,0 điểm)** 1. Cho $\triangle ABC$ có góc A nhọn hơn 90° . Vẽ ra ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là $\triangle ABM$ và $\triangle ACN$.a) Chứng minh rằng: $\triangle AMC = \triangle ABN$ b) Chứng minh: $BN \perp CM$ c) Kẻ $AH \perp BC$ ($H \in BC$). Chứng minh AH đi qua trung điểm của MN 2. Một ngôi nhà có kích thước như hình vẽ .(H1). Tính thể tích của ngôi nhà. Khi đó phải cần bao nhiêu lít sơn để sơn phủ được tường mặt ngoài ngôi nhà (không sơn cửa)? Biết 1 lít sơn bao phủ được 4 m^2 và tổng diện tích các cửa là 9 m^2 .

(H1)

Bài 5. (2,0 điểm) 1) Chứng minh rằng với mọi số tự nhiên $n \geq 2$ thì tổng:

$$S = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \dots + \frac{n^2 - 1}{n} \text{ không thể là một số nguyên}$$

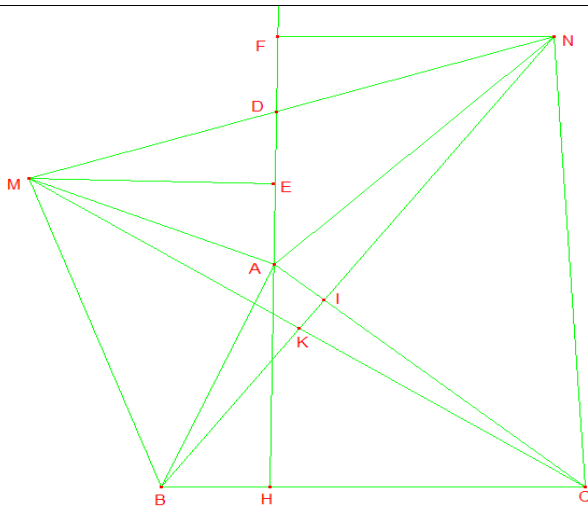
2) Trong giờ thao giảng môn toán tại lớp 7A trường THCS Quảng Hải có 45 người ngồi dưới lớp trong đó có 20 học sinh nam và 5 thầy cô ngồi dự giờ. Giáo viên gọi ngẫu nhiên một học sinh lên bảng để kiểm tra bài tập. Tính xác suất để học sinh được chọn là học sinh nữ.

.....(Hết).....

HƯỚNG DẪN CHẤM**Năm học 2022-2023****Môn: Toán 7**

Bài	Nội dung cần đạt	Điểm
1(4đ)	1. Tính giá trị biểu thức sau : a. $A = (0,8.7 + 0,8^2).(1,25.7 - \frac{4}{5}.1,25) + 31,64$ $= 0,8.1,25(7 + \frac{4}{5}).(7 - \frac{4}{5}) + 31,64$ $= \frac{4}{5} \cdot \frac{5}{4} \cdot \frac{39}{5} \cdot \frac{31}{5} + \frac{791}{25}$ $= \frac{1}{25} \cdot (1209 + 791) = \frac{2000}{25} = 80$	0,25đ 0,5đ 0,25đ
	b) $A = \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11}\right) : \frac{7}{11} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) : \frac{7}{11}$ $= \left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11}\right) \cdot \frac{11}{7} + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) \cdot \frac{11}{7}$ $= \frac{11}{7} \left[\left(\frac{-3}{7} + \frac{4}{11}\right) + \left(\frac{-4}{7} + \frac{7}{11}\right) \right]$ $= \frac{11}{7} [(-1) + 1] = \frac{11}{7} \cdot 0 = 0$	0,25đ 0,5đ 0,25đ

	c) + Nếu $a + b + c \neq 0$ Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ,ta có: $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b} = \frac{a+b-c+b+c-a+c+a-b}{a+b+c} = 1$ mà $\frac{a+b-c}{c} + 1 = \frac{b+c-a}{a} + 1 = \frac{c+a-b}{b} + 1 = 2$ $\Rightarrow \frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{c+a}{b} = 2$ Vậy $M = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) = \left(\frac{b+a}{a}\right) \left(\frac{c+a}{c}\right) \left(\frac{b+c}{b}\right) = 8$ + Nếu $a + b + c = 0$ Ta có: $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b} = -2$ mà $\frac{a+b-c}{c} + 1 = \frac{b+c-a}{a} + 1 = \frac{c+a-b}{b} + 1 = -1$ $\Rightarrow \frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{c+a}{b} = -1$ Vậy $M = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) = \left(\frac{b+a}{a}\right) \left(\frac{c+a}{c}\right) \left(\frac{b+c}{b}\right) = -1$	0,25đ
		0,25đ
		0,25đ
		0,25đ
	d) Đặt $\frac{x}{3} = \frac{y}{5} = k \Leftrightarrow \begin{cases} x = 3k \\ y = 5k \end{cases}$. Khi đó: $C = \frac{5x^2 + 3y^2}{10x^2 - 3y^2} = \frac{5(3k)^2 + 3(5k)^2}{10(3k)^2 - 3(5k)^2} = \frac{45k^2 + 75k^2}{90k^2 - 75k^2} = \frac{120k^2}{15k^2} = 8$	0,5đ
		0,5đ
2(4đ)	1. Tìm x biết : a) $(5x + 2)^2 = 25$ $5x + 2 = 5$ hoặc $5x + 2 = -5$ $x = \frac{3}{5}$ hoặc $x = -\frac{7}{5}$	0,5đ
		0,5đ
	b) $\left x - \frac{1}{3}\right + \frac{4}{5} = \left (-3, 2) + \frac{2}{5}\right \Leftrightarrow \left x - \frac{1}{3}\right + \frac{4}{5} = \left -\frac{16}{5} + \frac{2}{5}\right$ $\Leftrightarrow \left x - \frac{1}{3}\right + \frac{4}{5} = \frac{14}{5} \Leftrightarrow \left x - \frac{1}{3}\right = 2$ $\Leftrightarrow \begin{cases} x - \frac{1}{3} = 2 \\ x - \frac{1}{3} = -2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 2 + \frac{1}{3} = \frac{7}{3} \\ x = -2 + \frac{1}{3} = -\frac{5}{3} \end{cases}$ Vậy $x = \frac{7}{3}$ hoặc $x = -\frac{5}{3}$	0,25đ
		0,25đ
	2. Gọi tổng số gói tăm 3 lớp cùng mua là x (x là số tự nhiên khác 0) Số gói tăm dự định chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lúc đầu lần lượt là: a, b, c Ta có: $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a+b+c}{18} = \frac{x}{18} \Rightarrow a = \frac{5x}{18}; b = \frac{6x}{18} = \frac{x}{3}; c = \frac{7x}{18}$ (1) Số gói tăm sau đó chia cho 3 lớp lần lượt là a', b', c', ta có: $\frac{a'}{4} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{6} = \frac{a'+b'+c'}{15} = \frac{x}{15} \Rightarrow a' = \frac{4x}{15}; b' = \frac{5x}{15} = \frac{x}{3}; c' = \frac{6x}{15}$ (2)	0,5đ

	So sánh (1) và (2) ta có: $a > a'$; $b=b'$; $c < c'$ nên lớp 7C nhận nhiều hơn lúc đầu	0,5đ
	Vậy: $c' - c = 4$ hay $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 4 \Rightarrow \frac{x}{90} = 4 \Rightarrow x = 360$	0,5đ
	Vậy 3 lớp đã mua là 360 gói tăm . b) Số tiền đã mua ủng hộ là $360 \cdot 5000 = 1\,800\,000$ đ	0,5đ
3 (4,0 đ)	1. Với mọi số nguyên dương n ta có: $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n = 3^{n+2} + 3^n - 2^{n+2} - 2^n$ $= 3^n(3^2 + 1) - 2^n(2^2 + 1)$ $= 3^n \cdot 10 - 2^n \cdot 5 = 3^n \cdot 10 - 2^{n-1} \cdot 10$ $= 10(3^n - 2^{n-1}) : 10$ Vậy $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n : 10$ với mọi n là số nguyên dương.	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
	2. Tìm các số nguyên x,y biết $2xy + 5x + 3y = 1$ Ta có $4xy + 10x + 6y = 2$ $\Rightarrow 2x(2y + 5) + 3(2y + 5) = 17$ $\Rightarrow (2x + 3)(2y + 5) = 17$ do x, y nguyên $\Rightarrow (2x + 3)(2y + 5) \in U(17) = \{\pm 1; \pm 17\}$ Nếu $2x + 3 = 1 \Rightarrow x = -1$ thì $2y + 5 = 17 \Rightarrow y = 6$ Nếu $2x + 3 = -1 \Rightarrow x = -2$ thì $2y + 5 = -17 \Rightarrow y = -11$ Nếu $2x + 3 = 17 \Rightarrow x = 7$ thì $2y + 5 = 1 \Rightarrow y = -2$ Nếu $2x + 3 = -17 \Rightarrow x = -10$ thì $2y + 5 = -1 \Rightarrow y = -3$ Vậy các giá trị x, y cần tìm là: $(x; y) = (-1; 6); (-2; -11); (7; -2); (-10; -3)$	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
4 (6,0 đ)		0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ
	1.a) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle BNC$, có: $AM = BN$ ($\triangle AMB$ vuông cân) $AC = BC$ ($\triangle ACN$ vuông cân) $\angle MAC = \angle NBC$ ($= 90^\circ + \angle BAC$) Suy ra $\triangle AMC = \triangle BNC$ (c - g - c) b) Gọi I là giao điểm của BN với AC, K là giao điểm của BN với MC. Xét $\triangle KIC$ và $\triangle BIN$, có:	0,25đ

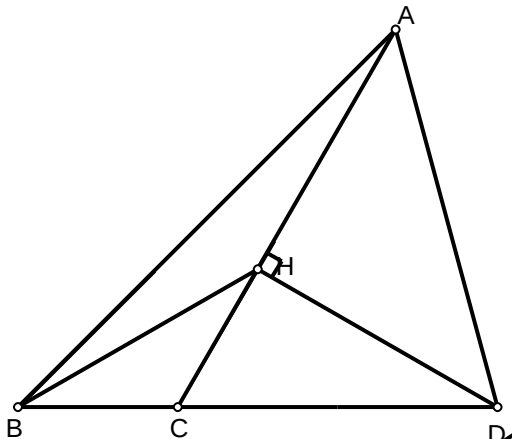
	$\angle ANI = \angle KCI$ ($\triangle AMC = \triangle ABN$) $\angle AIN = \angle KIC$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \angle IKC = \angle NAI = 90^\circ$, do đó: $MC \perp BN$	0,25đ 0,25đ 0,25đ
	c) Kẻ $ME \perp AH$ tại E, $NF \perp AH$ tại F. Gọi D là giao điểm của MN và AH. - Ta có: $\angle BAH + \angle MAE = 90^\circ$ (vì $\angle MAB = 90^\circ$) Lại có $\angle MAE + \angle AME = 90^\circ$, nên $\angle AME = \angle BAH$ Xét $\triangle MAE$ và $\triangle ABH$, vuông tại E và H, có: $\angle AME = \angle BAH$ (chứng minh trên) $MA = AB$ Suy ra $\triangle MAE = \triangle ABH$ (cạnh huyền-góc nhọn) $\Rightarrow ME = AH$ - Chứng minh tương tự ta có $\triangle AFN = \triangle CHA$ $\Rightarrow FN = AH$ Xét $\triangle MED$ và $\triangle NFD$, vuông tại E và F, có: $ME = NF$ (= AH) $\angle EMD = \angle FND$ ($\angle MDE = \angle FDN$) $\Rightarrow \triangle MED = \triangle NFD \Rightarrow MD = ND$. Vậy AH đi qua trung điểm của MN.	0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ
	2. Thể tích ngôi nhà là : $15.20.8 + 15.(15-8)/2 \cdot 20 = 3450(m^3)$. -Diện tích tường mặt ngoài ngôi nhà là : $(15+20).2.8 + 2.(15-8).15/2 = 665 (m^2)$. Diện tích tường cần sơn là : $665 - 9 = 656 (m^2)$. Số lít sơn cần là: $656 : 4 = 164$ lít .	0,5 0,25 0,25
5 (2,0 đ)	S có n - 1 số hạng $S = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \dots + \frac{n^2-1}{n} = \left(1 - \frac{1}{2^2}\right) + \left(1 - \frac{1}{3^2}\right) + \left(1 - \frac{1}{4^2}\right) + \dots + \left(1 - \frac{1}{n^2}\right)$ $S = (n-1) - \left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{n^2}\right) < n-1 \quad (1)$ Mặt khác: $\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{n^2} < \frac{1}{1.2} + \frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + \dots + \frac{1}{(n-1).n} = 1 - \frac{1}{n}$ $\Rightarrow S > (n-1) - \left(1 - \frac{1}{n}\right) = (n-2) + \frac{1}{n} > n-2 \quad (2)$ Từ (1) và (2) ta có: $n-2 < S < n-1$. Vậy S không phải là số nguyên.	0,25đ 0,5đ 0,25đ 0,5đ 0,25đ
	2) Biến cố “ Học sinh được gọi lên bảng là nữ ” và biến cố “ học sinh được gọi lên bảng là nam ” là đồng khả năng vì số học sinh nam bằng số học sinh nữ đều là 20 em .Vậy xác suất của biến cố cần tìm là $\frac{1}{2}$	0,5đ

Chú ý:**ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI******MÔN TOÁN LỚP 7**

Thời gian: 120 phút

Câu 1 (2 điểm) Thực hiện phép tính :

$$a- \left[6 \cdot \left(-\frac{1}{3} \right)^2 - 3 \cdot \left(-\frac{1}{3} \right) + 1 \right] : \left(-\frac{1}{3} - 1 \right);$$

2.c	c) Vì x, y, z là các số khác 0 và $x^2 = yz, y^2 = xz, z^2 = xy \Rightarrow$ $\frac{x}{y} = \frac{z}{x}; \frac{y}{z} = \frac{x}{y}; \frac{z}{x} = \frac{y}{z} \Rightarrow \frac{x}{y} = \frac{y}{z} = \frac{z}{x}$. áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau $\Rightarrow \frac{x}{y} = \frac{y}{z} = \frac{z}{x} = \frac{x+y+z}{y+z+x} = 1 \Rightarrow x = y = z$	0,5
3.a	Vì $a+c=2b$ nên từ $2bd = c(b+d)$ Ta có: $(a+c)d=c(b+d)$ Hay $ad=bc$ Suy ra $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$ (ĐPCM)	0,5
3.b	$B = \frac{3x^2 - 9x + 2}{x - 3} = \frac{3x(x-3) + 2}{x-3} = 3x + \frac{2}{x-3}$ Với $x \in \mathbb{Z}$ thì $x - 3 \in \mathbb{Z}$. Để B nguyên thì $\frac{2}{x-3}$ nguyên. $\Rightarrow x - 3$ là ước của 2 Ta có: $x - 3 = \pm 2$ hoặc $x - 3 = \pm 1$. Do đó $x = 5; x = 1; x = 4; x = 2$ Vậy để B nguyên thì $x = 5$ hoặc $x = 1$ hoặc $x = 4$ hoặc $x = 2$	0,25 0,25 0,5
4	 Kẻ DH vuông góc với AC vì $\widehat{ACD} = 60^\circ$ do đó $\widehat{CDH} = 30^\circ$ Nên $CH = \frac{CD}{2} \Rightarrow CH = BC$ Tam giác BCH cân tại $C \Rightarrow \widehat{CBH} = 30^\circ \Rightarrow \widehat{ABH} = 15^\circ$ Mà $\widehat{BAH} = 15^\circ$ nên tam giác AHB cân tại H Do đó tam giác AHD vuông cân tại H Vậy $\widehat{ADB} = 45^\circ + 30^\circ = 75^\circ$	0,5 0,5 1,0 1,0
5	Từ : $x^2 - 2y^2 = 1$ suy ra $x^2 - 1 = 2y^2$ Nếu x chia hết cho 3 vì x nguyên tố nên $x=3$ lúc đó $y=2$ nguyên tố thỏa mãn Nếu x không chia hết cho 3 thì $x^2 - 1$ chia hết cho 3 do đó $2y^2$ chia hết cho 3 Mà $(2;3)=1$ nên y chia hết cho 3 khi đó $x^2=19$ không thỏa mãn Vậy cặp số (x,y) duy nhất tìm được thỏa mãn điều kiện đầu bài là $(2;3)$	0,25 0,25 0,25 0,25

Bài 1: (4 điểm) Tính giá trị của biểu thức:

a) $A = \frac{3}{7} : \left(\frac{-4}{5} + \frac{1}{2} \right) - \frac{3}{7} : \frac{-4}{5}$

b) $B = \frac{1}{1.6} + \frac{1}{6.11} + \frac{1}{11.16} + \dots + \frac{1}{96.101}$

c) $C = 2x^3 + \frac{1}{4}x^2 - 0.5x - 7$ biết $x^2 = 4$ ($x \in \mathbb{R}$)

d) $D = 2022 + x + 2x^2 + 3x^3 + \dots + 2022x^{2022} + 2023x^{2023}$ biết $x = -1$

Bài 2: (4 điểm)1.a) Tìm số nguyên dương x biết: $79 < 3^x - 2 < 727$ b) Tìm x, y, z biết: $\frac{12x-15y}{7} = \frac{20z-12x}{9} = \frac{15y-20z}{11}$ và $x + y + z = 48$

2) Một công trường dự định phân chia số đất cho 3 đội I, II, III để san lấp mặt bằng theo tỉ lệ 7; 6; 5. Nhưng sau đó vì số người của các đội thay đổi nên đã chia lại theo tỉ lệ 6; 5; 4. Như vậy có một đội làm nhiều hơn so với dự định là 6 m^3 đất. Tính tổng số đất đã phân chia cho các đội?

Bài 3: (4 điểm)1) Tìm các cặp số nguyên x, y sao cho $x - xy - y = 0$

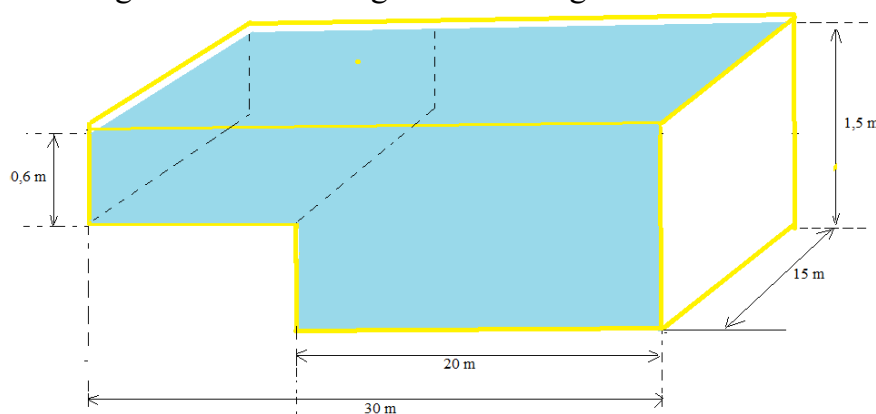
2) Cho số tự nhiên $n > 2$ và không chia hết cho 3. Chứng minh rằng $n^2 - 1$ và $n^2 + 1$ không thể đồng thời là số nguyên tố

Bài 4 (6 điểm):

1) Cho $\triangle ABC$, M là trung điểm của BC . Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho: $ME = MA$.

a) Chứng minh: $AC = EB$ và $AC \parallel BE$ b) Gọi I là một điểm trên AC ; K là một điểm trên EB sao cho $AI = EK$.C/m: I, M, K thẳng hàng.c) Từ E kẻ $EH \perp BC$ ($H \in BC$). Biết $HBE = 50^\circ$; $MEB = 25^\circ$. Tính HEM và BME ?

2) Một bể bơi được thiết kế với kích thước như hình vẽ dưới đây. Người ta chia làm 2 phần: Phần nước sâu dành cho người lớn, phần nước nông dành cho trẻ em. Người ta phải thay nước theo quy định để đảm bảo vệ sinh. Tính số tiền nước phải trả sau mỗi lần thay nước? Biết rằng mỗi m^3 nước có giá 12000 đồng.

**Đáp án – Biểu chấm**

Bài	Nội dung đáp án	Điểm
1	a	
(1đ)	$A = \frac{3}{7} : \left(\frac{-4}{5} + \frac{1}{2} \right) - \frac{3}{7} : \frac{-4}{5} = \frac{25}{12} \cdot \frac{4}{7}$	

(4đ)		$A = \frac{3}{7} : \frac{-3}{10} - \frac{3}{7} : \frac{-4}{5} - \frac{25}{12} \cdot \frac{4}{7}$	0.25
		$A = \frac{3}{7} \cdot \frac{-10}{3} - \frac{3}{7} \cdot \frac{-5}{4} - \frac{25}{12} \cdot \frac{4}{7}$	0.25
		$A = \frac{3}{7} \cdot \left(\frac{-10}{3} + \frac{5}{4} \right) - \frac{25}{12} \cdot \frac{4}{7} = \frac{3}{7} \cdot \frac{-25}{12} - \frac{25}{12} \cdot \frac{4}{7}$	0.25
		$A = \frac{25}{12} \cdot \left(\frac{-3}{7} - \frac{4}{7} \right) = \frac{25}{12} \cdot (-1) = \frac{-25}{12}$	0.25
	b	$B = \frac{1}{1.6} + \frac{1}{6.11} + \frac{1}{11.16} + \dots + \frac{1}{96.101}$	
	(1đ)	$B = \frac{1}{5} \cdot \left(\frac{5}{1.6} + \frac{5}{6.11} + \frac{5}{11.16} + \dots + \frac{5}{96.101} \right)$	0.25
		$B = \frac{1}{5} \left(\frac{1}{1} - \frac{1}{6} + \frac{1}{6} - \frac{1}{11} + \frac{1}{11} - \dots + \frac{1}{96} - \frac{1}{101} \right)$	0.25
		$B = \frac{1}{5} \left(\frac{1}{1} - \frac{1}{101} \right)$	0.25
		$B = \frac{1}{5} \cdot \frac{100}{101} = \frac{20}{101}$	0.25
	c	Tính giá trị của biểu thức	
	(1đ)	$C = 2x^3 + \frac{1}{4}x^2 - 0.5x - 7 \text{ biết } x^2 = 4 \text{ (} x \in \mathbb{R} \text{)}$	0.25
		Vì $x \in \mathbb{R}$, $x^2 = 4$ ta có $x = 2$ hoặc $x = -2$ + Với $x = 2$ thay vào biểu thức ta có :	
		$C = 2.8 + \frac{1}{4}.4 - 0.5.2 - 7$	0.25
		$C = 2.8 + 1 - 1 - 7$	
		$C = 16 + 1 - 1 - 7 = 9$	
		+ Với $x = -2$ thay vào biểu thức ta có :	
		$C = 2(-2)^3 + \frac{1}{4}(-2)^2 - 0.5(-2) - 7$	0.25
		$C = 2(-8) + \frac{1}{4}.4 + 1 - 7$	
		$C = (-16) + 1 + 1 - 7 = -21$	0.25
		Vậy: Với $x = 2$ thì $C = 9$	
		Với $x = -2$ thì $C = -21$	
	d	$D = 2022 + x + 2x^2 + 3x^3 + \dots + 2022x^{2022} + 2023x^{2023} \text{ biết } x = -1$	
		Thay $x = -1$ vào biểu thức ta có:	
	(1đ)	$D = 2022 + (-1) + 2(-1)^2 + 3(-1)^3 + \dots + 2022(-1)^{2022} + 2023(-1)^{2023}$	0.25
		$D = 2022 + (-1) + 2 - 3 + \dots + 2022 - 2023$	
		$D = 2022 - 2023 + (-1 + 2) + (-3 + 4) + \dots + (-2021 + 2022)$	
		$D = -1 + \underbrace{1 + 1 + 1 + \dots + 1}_{1011 \text{ số hạng}}$	0.25
		$D = -1 + 1011 = 1010$	0.25
		Vậy khi $x = -1$ thì $D = 1010$	0.25
2		Ta có: $79 < 3^x - 2 < 727$	

(4đ)	2.1. a	$81 < 3^x < 729$ $3^4 < 3^x < 3^6$ $x = 5$ (vì x là số nguyên dương)	0.25																				
	(1đ)	Vậy x = 5	0.25																				
	2.1. b	Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có: $\frac{12x-15y}{7} = \frac{20z-12x}{9} = \frac{15y-20z}{11} = \frac{12x-15y+20z-12x+15y-20z}{7+9+11} = 0$	0.25																				
	(1đ)	Suy ra : $\left. \begin{aligned} \frac{12x-15y}{7} = 0 &\Rightarrow 12x = 15y \\ \frac{20z-12x}{9} = 0 &\Rightarrow 20z = 12x \end{aligned} \right\} \Rightarrow 12x = 15y = 20z$ $\Rightarrow \frac{x}{5} = \frac{y}{4} = \frac{z}{3} = \frac{x+y+z}{5+4+3} = \frac{48}{12} = 4$ Suy ra x = 20; y = 16; z = 12 Vậy x = 20; y = 16; z = 12	0.25																				
	2.2 (2 đ)	Gọi tổng số đất đã chia cho các đội là x (m ³) . ĐK: x> 0 Gọi số đất dự định chia cho 3 đội I, II, III lần lượt là: a, b, c (m ³) ĐK: a,b,c >0 Gọi số đất sau đó chia cho 3 đội I, II, III lần lượt là : a', b' c'(m ³) ĐK: a',b',c' >0 Theo bài ra ta có : $\frac{a}{7} = \frac{b}{6} = \frac{c}{5} = \frac{a+b+c}{18} = \frac{x}{18} \Rightarrow a = \frac{7x}{18}; b = \frac{6x}{18}; c = \frac{5x}{18} \quad (1)$ $\frac{a'}{6} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{4} = \frac{a'+b'+c'}{15} = \frac{x}{15} \Rightarrow a' = \frac{6x}{15}; b' = \frac{5x}{15}; c' = \frac{4x}{15} \quad (2)$ So sánh (1) và (2) ta thấy a < a' ; b = b' ; c > c' nên đội I nhận nhiều hơn lúc đầu. Vì a' – a = 6 nên $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 6 \Rightarrow \frac{x}{90} = 6 \Rightarrow x = 540$ (t/m) Vậy tổng số đất chia cho 3 đội là 540 m ³	0,25																				
	3.1 (2 đ)	Ta có : x - xy - y = 1 => x(1 - y) - y = 1 (1- y) + x(1 - y) = 2 (1- y)(1+x) = 2 = 1.2 = (-1)(-2) Ta có bảng sau: <table><tr><td>1+x</td><td>1</td><td>2</td><td>-1</td><td>-2</td></tr><tr><td>1-y</td><td>2</td><td>1</td><td>-2</td><td>-1</td></tr><tr><td>x</td><td>0</td><td>1</td><td>-2</td><td>-3</td></tr><tr><td>y</td><td>-1</td><td>0</td><td>3</td><td>2</td></tr></table> Vậy (x;y) ∈{ (0;-1), (1;0), (-2;3), (-3;2)}	1+x	1	2	-1	-2	1-y	2	1	-2	-1	x	0	1	-2	-3	y	-1	0	3	2	0,5
1+x	1	2	-1	-2																			
1-y	2	1	-2	-1																			
x	0	1	-2	-3																			
y	-1	0	3	2																			
	3.2 (2 đ)	Xét n ² -1 , n ² và n ² + 1 là 3 số tự nhiên liên tiếp nên phải có một số chia hết cho 3 Theo bài ra n không chia hết cho 3 => n ² không chia hết cho 3 => trong 2 số còn lại phải có một số chia hết cho 3 => một trong 2 số này phải là hợp số Vậy n ² -1 và n ² + 1 không thể đồng thời là số nguyên tố	0,5																				
4	4.1																						

	(4đ)	(1,5đ) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle EMB$ có : $AM = EM$ (gt) $\angle AMC = \angle EMB$ (đối đỉnh) $BM = MC$ (gt) $\Rightarrow \triangle AMC = \triangle EMB$ (c.g.c) $\Rightarrow AC = EB$ Vì $\triangle AMC = \triangle EMB \Rightarrow \angle MAC = \angle MEB$ Mà 2 góc này ở vị trí so le trong nên $AC \parallel BE$. b. (1,5đ) Xét $\triangle AMI$ và $\triangle EMK$ có : $AM = EM$ (gt) ; $\angle MAI = \angle MEK$ (vì $\triangle AMC = \triangle EMB$); $AI = EK$ (gt) Nên $\triangle AMI = \triangle EMK$ (c.g.c) Suy ra $AMI = EMK$ Mà $\angle AMI + \angle IME = 180^\circ$ (tính chất hai góc kề bù) $\Rightarrow \angle EMK + \angle IME = 180^\circ$ $\Rightarrow$ Ba điểm I;M;K thẳng hàng c. (1đ) Trong tam giác vuông BHE ($H = 90^\circ$) có : $\angle HBE = 50^\circ$ $\angle HEB = 90^\circ - \angle HBE = 90^\circ - 50^\circ = 40^\circ$ $\angle HEM = \angle HEB - \angle MEB = 40^\circ - 25^\circ = 15^\circ$ $\angle BME$ là góc ngoài tại đỉnh M của $\triangle HEM$ Nên $\angle BME = \angle HEM + \angle MHE = 15^\circ + 90^\circ = 105^\circ$ (t/c góc ngoài của tam giác)	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
4.2	(2đ)	Lượng nước chứa ở phần bể dành cho người lớn là : $20 \cdot 15 \cdot 1,5 = 450 \text{ (m}^3 \text{)}$ Lượng nước chứa ở phần bể dành cho trẻ em là : $(30 - 20) \cdot 0,6 \cdot 15 = 90 \text{ (m}^3 \text{)}$ Tổng lượng nước trong cả bể là : $450 + 90 = 540 \text{ (m}^3 \text{)}$ Số tiền nước phải trả sau mỗi lần thay nước là: $540 \cdot 12000 = 6\,480\,000 \text{ (đồng)}$	0,5 0,5 0,5 0,5

- Chú ý : Học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa

Thời gian 120 Phút**Câu 1. (4 điểm)**

1) Thực hiện phép tính :

a) $A = \left(\frac{-4}{7} + \frac{2}{5}\right) : \frac{2}{3} + \left(\frac{-3}{7} + \frac{3}{5}\right) : \frac{2}{3}$

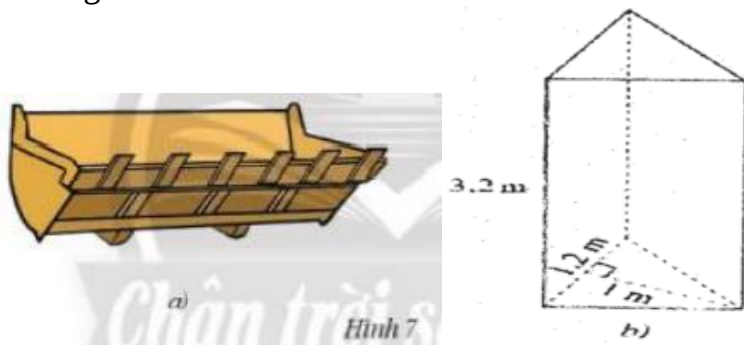
b) $A = \frac{\left(\frac{2}{5}\right)^7 \cdot 5^7 + \left(\frac{9}{4}\right)^3 : \left(\frac{3}{16}\right)^3}{2^7 \cdot 5^2 + 512}$

c) Tính giá trị của biểu thức $A = 6x^2 + 5x - 2$ tại x thỏa mãn $|x - 2| = 1$ d) Cho đa thức $f(x) = x^{10} - 101x^9 + 101x^8 - 101x^7 + \dots - 101x + 101$ Tính $f(100)$ **Câu 2. (4 điểm)** Tìm x, y, z biết

a) $\frac{-15}{12} \cdot x + \frac{3}{7} = -\frac{6}{5} \cdot x - \frac{1}{2}$

b) $3^{x+2} + 3^x = 810$

c) Tìm ba số tự nhiên có tổng các bình phương là 1201; số thứ nhất và số thứ hai có tỉ lệ là 3 và 4; số thứ nhất và số thứ ba tỉ lệ với 5 và 8

Câu 3 (4 điểm)a) Cho p, q là các số nguyên tố lớn hơn 3 và thỏa mãn $p = q + 2$ Chứng minh rằng: $(p + q) : 12$ b) Tìm tất cả các cặp số nguyên x, y sao cho : $2xy + x - 2y = 4$ **Câu 4 (6 điểm):** 1. Cho $\widehat{xAy} = 60^\circ$ có tia phân giác Az . Từ điểm B trên Ax kẻ BH vuông góc với Ay tại H , kẻ BK vuông góc với Az và Bt song song với Ay , Bt cắt Az tại C . Từ C kẻ CM vuông góc với Ay tại M . Chứng minh:a) K là trung điểm của AC b) $\triangle KMC$ là tam giác đềuc) Cho $BK = 2\text{cm}$, tính các cạnh của $\triangle AKM$ 2. Một gàu xúc của một xe xúc cát (Hình 7a) có dạng gần như một hình lăng trụ đứng tam giác với kích thước đã cho trong hình 7b. Để xúc hết 40 m^3 cát, xe phải xúc ít nhất bao nhiêu gàu?**Câu 5 (2 điểm):** Cho ba số dương $0 \leq a \leq b \leq c \leq 1$. Chứng minh rằng:

$$\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq 2$$

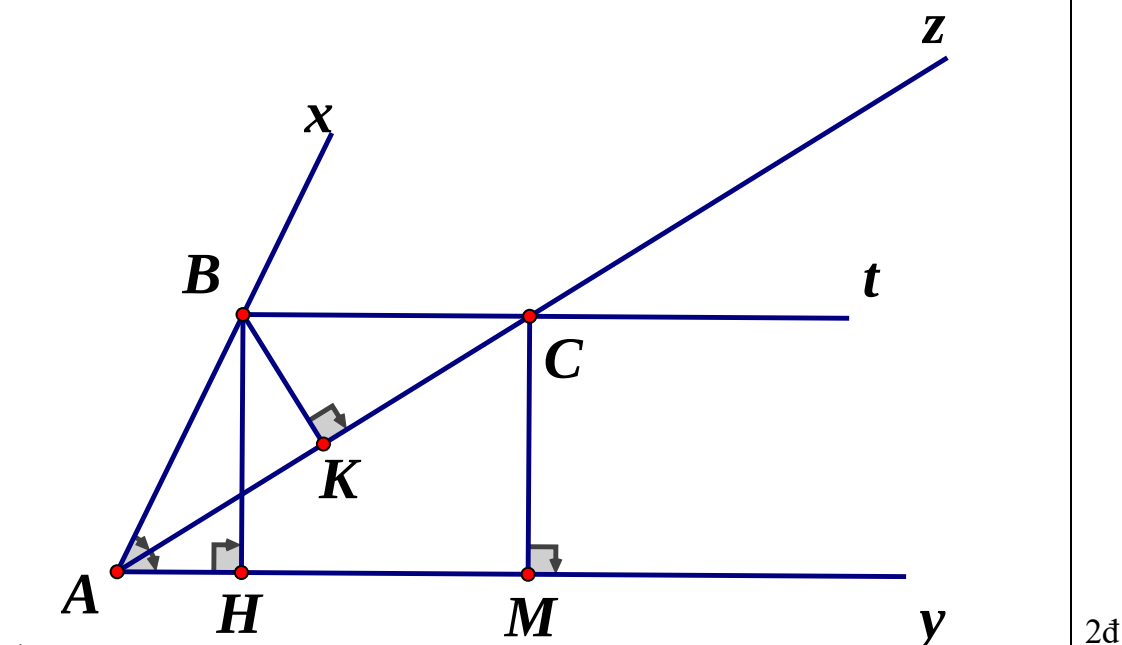
ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

CÂU	ĐÁP ÁN	
	Thực hiện phép tính : a) $A = \left(\frac{-4}{7} + \frac{2}{5}\right) : \frac{2}{3} + \left(\frac{-3}{7} + \frac{3}{5}\right) : \frac{2}{3}$ $A = \left(\frac{-4}{7} + \frac{2}{5} + \frac{-3}{7} + \frac{3}{5}\right) : \frac{2}{3} = 0 : \frac{2}{3} = 0$ b) $A = \frac{\left(\frac{2}{5}\right)^7 \cdot 5^7 + \left(\frac{9}{4}\right)^3 : \left(\frac{3}{16}\right)^3}{2^7 \cdot 5^2 + 512} = \frac{2^7 + 3^3 \cdot 4^3}{2^7 \cdot 5^2 + 2^9} = \frac{2^7 + 3^3 \cdot 2^6}{2^7(5^2 + 2^2)} = \frac{2^6 \cdot (2 + 3^3)}{2^7 \cdot 29}$ $= \frac{29}{58} = \frac{1}{2}$ c) Ta có $ x - 2 = 1$ $*x - 2 = 1 \Leftrightarrow x = 3$ $*x - 2 = -1 \Leftrightarrow x = 1$ Thay $x = 1$ vào biểu thức ta được : $A = 6 \cdot 1^2 + 5 \cdot 1 - 2 = 9$ Thay $x = 3$ vào biểu thức ta được $A = 6 \cdot 3^2 + 5 \cdot 3 - 2 = 67$ $f(x) = x^{10} - 101x^9 + 101x^8 - 101x^7 + \dots - 101x + 101$ $= x^{10} - 100x^9 - x^9 + 100x^8 + x^8 - 100x^7 - x^7 + \dots - 1001x + 101$ $= x^9(x - 100) - x^8(x - 100) + x^7(x - 100) - \dots + x(x - 100) - (x - 101)$ $f(100) = 1$	1đ 1đ 1đ 1 1đ
2	a) $\frac{-15}{12} \cdot x + \frac{3}{7} = -\frac{6}{5} \cdot x - \frac{1}{2}$ $\Leftrightarrow \frac{-15}{12} \cdot x + \frac{6}{5} \cdot x = -\frac{1}{2} - \frac{3}{7}$ $\Leftrightarrow -\frac{1}{20}x = -\frac{13}{14}$ $\Leftrightarrow x = \frac{130}{7}$ b) $3^{x+2} + 3^x = 810$ $\Leftrightarrow 3^x \cdot 3^2 + 3^x = 810$ $\Leftrightarrow 3^x \cdot 10 = 810$ $\Leftrightarrow 3^x = 81 = 3^4$ $\Leftrightarrow x = 4$ c) Gọi 3 số tự nhiên cần tìm là x, y, z . Theo đề bài ta có: $\frac{x}{3} = \frac{y}{4}$ và $\frac{x}{5} = \frac{z}{8} \Rightarrow \frac{x}{15} = \frac{y}{20} = \frac{z}{24}$ Đặt $\frac{x}{15} = \frac{y}{20} = \frac{z}{24} = k (k \geq 0) \Rightarrow x = 15k; y = 20k; z = 24k$ $\Rightarrow x^2 + y^2 + z^2 = (15k)^2 + (20k)^2 + (24k)^2 = 1201k^2 = 1201$ $\Rightarrow k^2 = 1 \Rightarrow k = 1 (Vi k \geq 0) \Rightarrow x = 15; y = 20; z = 24$ Vậy $x = 15; y = 20; z = 24$ là ba số phải tìm	1đ 1đ 1đ 1đ 1đ
3	a) Vì q nguyên tố, $q > 3$ nên q có dạng $6k + 1$ hoặc $6k + 5 (k \in \mathbb{N})$ Nếu $q = 6k + 1$ thì $p = q + 2 = 6k + 3 : 3$ mà $p > 3$ nên p là hợp số (loại) Nếu $q = 6k + 5 \Rightarrow p = q + 2 = 6k + 5 + 2 = 6k + 7$ Suy ra $p + q = (6k + 7) + (6k + 5) = 12k + 12 : 12 (dfcm)$ b) Ta có: $2xy + x - 2y = 4 \Leftrightarrow x(2y + 1) - (2y + 1) = 3 \Leftrightarrow (x - 1)(2y + 1) = 3$ $\Leftrightarrow (x - 1)(2y + 1) = 3 = (\pm 1) \cdot (\pm 3) = (\pm 3) \cdot (\pm 1)$	2đ 2đ

$x-1$	1	1	3	-3	
x	2	0	4	-2	
$2y+1$	3	-3	1	-1	
y	1	-2	0	-1	

Vậy $(x; y) \in \{(2;1);(0;-2);(4;0);(-2;-1)\}$

4



1.

2đ

$\triangle ABC$ cân tại B do $\widehat{CAB} = \widehat{ACB} (= \widehat{MAC})$ và BK là đường cao $\Rightarrow BK$ là đường trung tuyến $\Rightarrow K$ là trung điểm của AC

2đ

$\triangle ABH = \triangle BAK$ (cạnh huyền – góc nhọn)

$\Rightarrow BH = AK$ (hai cạnh tương ứng) mà $AK = \frac{1}{2} AC \Rightarrow BH = \frac{1}{2} AC$

Ta có: $BH = CM$ (tính chất đoạn chắn) mà

1đ

$CK = BH = \frac{1}{2} AC \Rightarrow CM = CK \Rightarrow \triangle MKC$ là tam giác cân (1)

Mặt khác: $\widehat{MCB} = 90^\circ$ và $\widehat{ACB} = 30^\circ \Rightarrow \widehat{MCK} = 60^\circ$ (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow \triangle MKC$ là tam giác đều

Vì $\triangle ABK$ vuông tại K mà $\widehat{KAB} = 30^\circ \Rightarrow AB = 2BK = 2.2 = 4cm$

Vì $\triangle ABK$ vuông tại K nên theo pytago ta có:

1đ

$$AK = \sqrt{AB^2 - BK^2} = \sqrt{16 - 4} = \sqrt{12}$$

$$\text{Mà } KC = \frac{1}{2} AC \Rightarrow KC = AK = \sqrt{12}$$

$$\triangle KCM \text{ đều} \Rightarrow KC = KM = \sqrt{12}$$

Theo phần b, $AB = BC = 4, AH = BK = 2, HM = BC$ ($HBCM$ là hình chữ nhật)

$$\Rightarrow AM = AH + HM = 6$$

2. Thể tích của gàu xúc hình lăng trụ: $V = S_{day} \cdot h = \frac{1}{2} \cdot 1,2 \cdot 1,3 \cdot 2 = 1,92 \text{ m}^3$.

b) Cho tỉ lệ thức $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$. Chứng minh rằng: $\frac{ab}{cd} = \frac{(a+b)^2}{(c+d)^2}$.

c) Tìm cặp số nguyên (x;y) biết: $x + y = x.y$

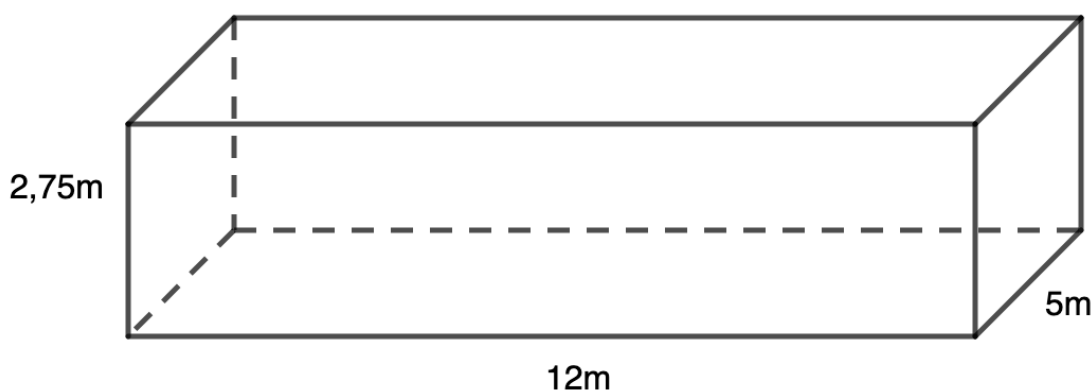
Câu 4(6 điểm): 1) Cho $\triangle ABC$ có góc A nhỏ hơn 90° . Vẽ ra ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là $\triangle ABM$ và $\triangle ACN$.

d) Chứng minh rằng: $\triangle AMC = \triangle ABN$;

e) Chứng minh: $BN \perp CM$;

f) Kẻ $AH \perp BC$ ($H \in BC$). Chứng minh AH đi qua trung điểm của MN.

2) Một bể bơi có chiều dài 12m, chiều rộng 5m và sâu 2,75m. Hỏi người thợ phải dùng bao nhiêu viên gạch men để lát đáy và xung quanh thành bể đó? Biết rằng mỗi viên gạch có chiều dài 25cm, chiều rộng 20 cm và diện tích mặt vữa lát không đáng kể.



Câu 5(2 điểm): Cho ba số a, b, c thỏa mãn: $0 \leq a \leq b+1 \leq c+2$ và $a + b + c = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của c.

Hết

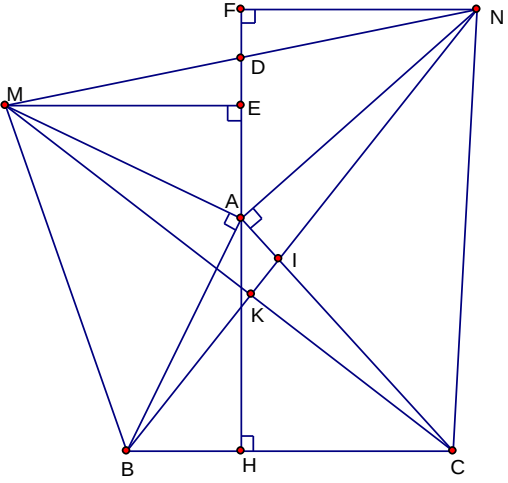
Chú ý:- Giám thị không giải thích gì thêm.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI TOÁN 7
NĂM HỌC 2022-2023**

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (4 điểm)	55	1,0
	b) $17/2$	1,0
	c) Ta có: $x = 1,5$ và $y = -0,75$ thì $P = 1,5 - 4.1,5(-0,75) - 0,75 = 1,5(1 + 3) = 6 - 0,75 = 5,25$	1,0
	d) $A = \frac{2^{12}.3^5 - 4^6.81}{(2^2.3)^6 + 8^4.3^5} = \frac{2^{12}.3^5 - 2^{12}.3^4}{2^{12}.3^6 - 2^{12}.3^5} = \frac{2^{12}.3^4(3-1)}{2^{12}.3^5(3-1)} = \frac{1}{3}$	1,0

Câu 2 (4điểm)	a) $3 2x-1 +1=(-2)^2-3(-2)^3$ $\Rightarrow 2x-1 =9 \Rightarrow 2x-1=9$ hoặc $2x-1=-9$ $\Rightarrow x=5$ hoặc $x=-4$ b) $3^x(3^2+1)=810 \Leftrightarrow 3^x=81=3^4 \Leftrightarrow x=4$ c) $2x=3y; 4y=5z \Rightarrow \frac{x}{3}=\frac{y}{2}; \frac{y}{5}=\frac{z}{4} \Rightarrow \frac{x}{15}=\frac{y}{10}; \frac{y}{10}=\frac{z}{8}$ $\Rightarrow \frac{x}{15}=\frac{y}{10}=\frac{z}{8}=\frac{x+y+z}{15+10+8}=\frac{11}{33}=\frac{1}{3}$ $\Rightarrow x=5; y=\frac{10}{3}; z=\frac{8}{3}$ d) Giải Gọi số tiền thưởng tính bằng triệu đồng của người thứ nhất, thứ hai, thứ ba lần lượt là x, y, z, $\frac{x}{3}=\frac{y}{5}=\frac{z}{7}$ và $x+y=5,6$ Áp dụng tính chất của dãy tỷ số bằng nhau ta có : $\frac{x}{3}=\frac{y}{5}=\frac{z}{7}=\frac{x+y}{3+5}=\frac{5,6}{8}=0,7$ Từ đây tìm được: $x=2,1$ $y=3,5$ $z=4,9$ và $x+y+z=2,1+3,5+4,9=10,5$ (triệu)	1,0 1,0 0,5 0,5 0,5 0,5
	a) ta có: $Q=\frac{27-2x}{12-x}=2+\frac{3}{12-x}$. Suy ra Q lớn nhất khi $\frac{3}{12-x}$ lớn nhất * Nếu $x > 12$ thì $12-x < 0 \Rightarrow \frac{3}{12-x} < 0$. * Nếu $x < 12$ thì $12-x > 0 \Rightarrow \frac{3}{12-x} > 0$. Từ 2 trường hợp trên suy ra $\frac{3}{12-x}$ lớn nhất khi $12-x > 0$ Vì phân số $\frac{3}{12-x}$ có tử và mẫu là các số nguyên dương, tử không đổi nên phân số có giá trị lớn nhất khi mẫu là số nguyên dương nhỏ nhất. Hay $12-x=1 \Leftrightarrow x=11$ Suy ra A có giá trị lớn nhất là 5 khi $x=11$ b) Chứng minh Ta có: $\frac{a}{b}=\frac{c}{d} \Rightarrow \frac{a}{c}=\frac{b}{d}=\frac{a+b}{c+d}$ $\Rightarrow \frac{a.b}{c.d}=\frac{a+b}{c+d} \cdot \frac{a+b}{c+d}$ $\Rightarrow \frac{a.b}{c.d}=\frac{(a+b)^2}{(c+d)^2}$	1,5 0,5 0,5 0,5

Câu3(4 điểm)	c) $x + y = x.y \Rightarrow xy - x = y \Rightarrow x(y-1) = y \Rightarrow x = \frac{y}{y-1}$ vì $x \in \mathbb{Z} \Rightarrow y : y-1 \Rightarrow y-1+1 : y-1 \Rightarrow 1 : y-1$, do đó $y - 1 = \pm 1 \Rightarrow y = 2$ hoặc $y = 0$ Nếu $y = 2$ thì $x = 2$ Nếu $y = 0$ thì $x = 0$ Vậy các cặp số nguyên $(x;y)$ là: $(0,0)$ và $(2;2)$ 1a) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle ABN$, có: $AM = AB$ ($\triangle AMB$ vuông cân)  $AC = AN$ ($\triangle ACN$ vuông cân) $\angle MAC = \angle NAC$ ($= 90^\circ + \angle BAC$) Suy ra $\triangle AMC = \triangle ABN$ (c - g - c) b) Gọi I là giao điểm của BN với AC, K là giao điểm của BN với MC. Xét $\triangle KIC$ và $\triangle AIN$, có: $\angle ANI = \angle KCI$ ($\triangle AMC = \triangle ABN$) $\angle AIN = \angle KIC$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \angle IKC = \angle NAI = 90^\circ$, do đó: $MC \perp BN$ c) Kẻ $ME \perp AH$ tại E, $NF \perp AH$ tại F. Gọi D là giao điểm của MN và AH. - Ta có: $\angle BAH + \angle MAE = 90^\circ$ (vì $\angle MAB = 90^\circ$) Lại có $\angle MAE + \angle AME = 90^\circ$, nên $\angle AME = \angle BAH$ Xét $\triangle MAE$ và $\triangle ABH$, vuông tại E và H, có: $\angle AME = \angle BAH$ (chứng minh trên) $MA = AB$ Suy ra $\triangle MAE = \triangle ABH$ (cạnh huyền-góc nhọn) $\Rightarrow ME = AH$ - Chứng minh tương tự ta có $\triangle AFN = \triangle CHA$ $\Rightarrow FN = AH$ Xét $\triangle MED$ và $\triangle NFD$, vuông tại E và F, có: $ME = NF$ ($= AH$) $\angle EMD = \angle FND$ (phụ với $\angle MDE$ và $\angle FDN$, mà $\angle MDE = \angle FDN$) $\Rightarrow \triangle MED = \triangle NFD \Rightarrow MD = ND$. Vậy AH đi qua trung điểm của MN.	0,5 0,5 2,0 2,0 1,0

Câu5 (2điểm)	2) -Diện tích xung quanh và diện tích đáy bể là: $(12 + 5) \times 2 \times 2,75 = 93,5 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích một viên gạch men là: $20 \times 25 = 500 \text{ (cm}^2\text{)}$ Số viên gạch men cần dùng là: $93,5 : 0,05 = 1870 \text{ (viên)}$ Đáp số: 1870 viên gạch men đáng kể.	1,0
	Vì: $0 \leq a \leq b+1 \leq c+2$ nên $0 \leq a+b+1+c+2 \leq c+2+c+2+c+2$ $\Rightarrow 0 \leq 4 \leq 3c+6$ (vì $a + b + c = 1$) Hay $3c \geq -2 \Rightarrow c \geq -\frac{2}{3}$. Vậy giá trị nhỏ nhất của c là: $-\frac{2}{3}$ khi đó $a + b = \frac{5}{3}$	2,0

Chú ý: - Học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.

- Học sinh không vẽ hình hoặc vẽ sai cơ bản thì không chấm bài hình.

TRƯỜNG THCS QUẢNG NINH	ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2002-2023 MÔN: TOÁN 7 Thời gian làm bài: 120 phút (Không tính thời gian phát đề)
--------------------------------------	--

Bài 1. (4,0 điểm)

1. Tính

$$A = 1000 - \left\{ 10^3 - 11 \cdot \left[(-7)^2 - 5 \cdot 2^3 + 8 \cdot (11^2 - 121) \right] \right\} ; B = 15 \frac{1}{4} : \left(-\frac{5}{7} \right) - 25 \frac{1}{4} : \left(-\frac{5}{7} \right)$$

2. Tính giá trị biểu thức

a/ Tính giá trị của biểu thức: $M = (2x - 1)(2y - 1)$ biết $x + y = 10$ và $xy = 16$

b/ Tính giá trị của biểu thức

$$N = x^{15} - 2023x^{14} + 2023x^{13} - 2023x^{12} + \dots + 2023x - 1 \text{ với } x = 2022$$

Bài 2. (4,0 điểm)

1. Tìm x , biết: $\left(\frac{21}{10} - |x+2|\right) : \left(\frac{19}{10} - \frac{7}{5}\right) + \frac{4}{5} = 1$
2. Tìm x, y, z biết: $\frac{x}{y} = \frac{10}{9}; \frac{y}{z} = \frac{3}{4}$ và $x - y + z = 78$
3. Cho $b^2 = ac, c^2 = bd$. Với $b, c, d \neq 0; b + c \neq d; b^{2023} + c^{2023} \neq d^{2023}$

Chứng minh: $\frac{a^{2023} + b^{2023} + c^{2023}}{b^{2023} + c^{2023} - d^{2023}} = \left(\frac{a + b - c}{b + c - d}\right)^{2023}$

Bài 3. (4,0 điểm)

1. Tìm y nguyên, biết $(y - 2022)^{2022} + |y - 2023| = 1$
2. Cho p, q là các số nguyên tố lớn hơn 3 và thỏa mãn $p = q + 2$

Chứng minh rằng: $(p + q) : 12$

Bài 4. (6,0 điểm)

1. Cho $\triangle ABC$ có ba góc nhọn, $AB < AC$, trung tuyến AM . Trên nửa mặt phẳng bờ AB chứa điểm C , vẽ đoạn thẳng AE vuông góc với AB và $AE = AB$. Trên nửa mặt phẳng bờ AC chứa điểm B , vẽ đoạn thẳng AD vuông góc với AC và $AD = AC$.
 - a) Chứng minh $BD = CE$
 - b) Trên tia đối của tia MA lấy N sao cho $MN = MA$. Chứng minh $ACN = 180^\circ - BAC$ và $\triangle ADE = \triangle CAN$
 - c) Gọi I là giao điểm của DE và AM . Chứng minh: $\frac{AD^2 + IE^2}{DI^2 + AE^2} = 1$

2.

Một phòng học hình hộp chữ nhật có chiều dài 10m, chiều rộng 5m và chiều cao 4m. Người ta định sơn bốn bức tường căn phòng, biết giá công sơn là 25000 đồng một mét vuông. Hỏi chi phí tiền công là bao nhiêu? Cho biết căn phòng có 1 cửa chính cao 1,8 m và rộng 2m và hai cửa sổ có cùng chiều dài 80cm, chiều rộng 60cm.

Bài 5. (2,0 điểm) Tìm các số hữu tỉ a, b , thỏa mãn đồng thời:

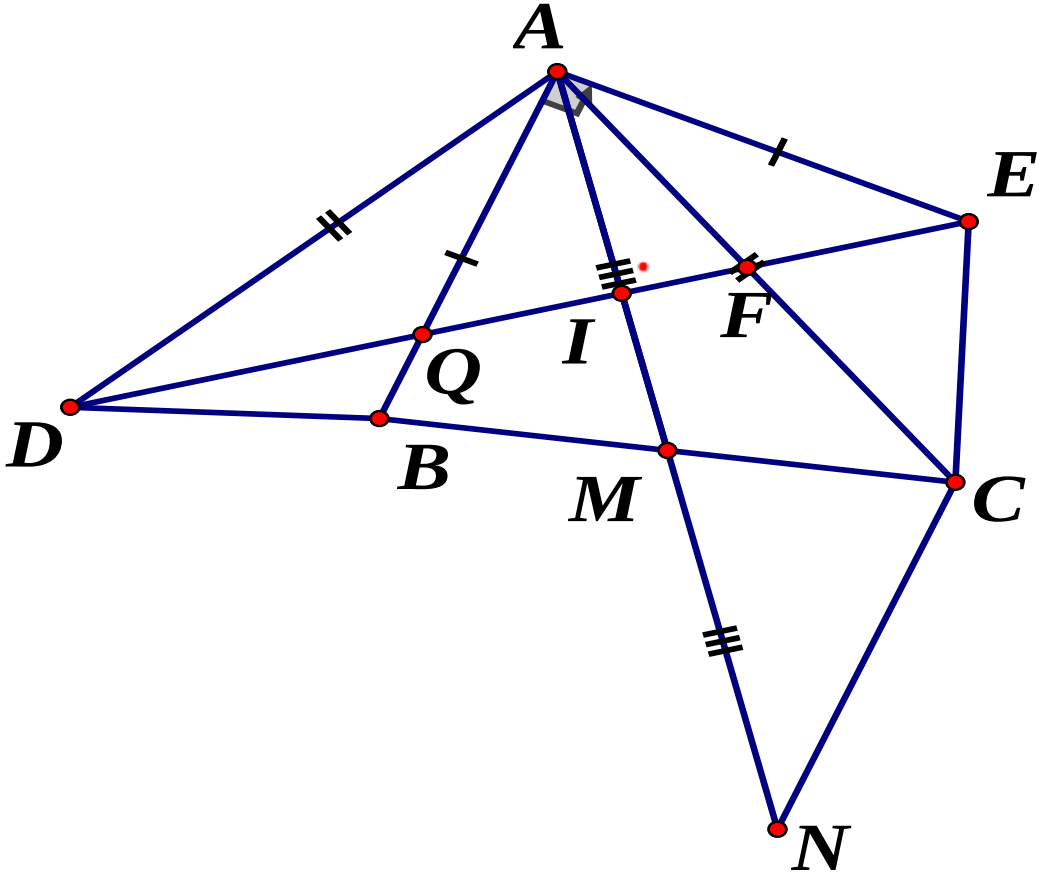
$$ab = c; \quad bc = 4a; \quad ac = 9b$$

HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC SINH GIỎI LỚP 7
MÔN THI: TOÁN

Câu	Nội dung	Điểm
1 (4đ)	Câu 1 (4,0 điểm).	
	Câu 1.1 (2 điểm)	
	$A = 1000 - \{1000 - 11.[49 - 40 + 8.(121 - 121)]\}$	0,25
	$= 1000 - [1000 - 11.(9 + 8.0)]$	0,25
	$= 1000 - (1000 - 11.9)$	0,25
	$= 99$	0,25

Câu	Nội dung	Điểm
	$B = 15\frac{1}{4} : \left(-\frac{5}{7}\right) - 25\frac{1}{4} : \left(-\frac{5}{7}\right)$ $= \left(15\frac{1}{4} - 25\frac{1}{4}\right) : \left(-\frac{5}{7}\right)$ $= -10 \cdot \left(-\frac{7}{5}\right)$ $= 14$	0,25 0,25 0,25 0,25
	Câu 1.2(2 điểm)	
	$M = (2x - 1)(2y - 1) = 4xy - 2(x+y) + 1$ Với $x + y = 10$ và $xy = 16$ ta có: $M = 4.10 - 2.16 + 1$ $= 9$	0,25 0,25 0,25
	Vậy: Với $x + y = 10$ và $xy = 16$ thì $M = 9$ Ta có: $2023 = 2022 + 1 = x + 1$ Do đó: $N = x^{15} - (x+1)x^{14} + (x+1)x^3 - (x+1)x^{12} + + (x+1)x - 1$ $= x - 1 = 2022 - 1 = 2021$ Vậy: Với $x = 2022$ thì $N = 2021$	0,25 0,5 0,25
	Câu 2 (4,0 điểm).	
	$1 / \left(\frac{21}{10} - x+2 \right) : \left(\frac{19}{10} - \frac{7}{5} \right) + \frac{4}{5} = 1$ $\Leftrightarrow \frac{21}{10} - x+2 = \frac{1}{5} \cdot \frac{5}{10} = \frac{1}{10}$ $\Rightarrow x+2 = \frac{21}{10} - \frac{1}{10} = 2$ $\Rightarrow \begin{cases} x+2=2 \\ x+2=-2 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=0 \\ x=-4 \end{cases}$ Vậy : $x = 0$; $x = -4$	0,25 0,25 0,25 0,25
2 (4đ)	$2 / \frac{x}{y} = \frac{10}{9} \Rightarrow \frac{x}{10} = \frac{y}{9} \quad (1)$ $\frac{y}{z} = \frac{3}{4} \Rightarrow \frac{y}{3} = \frac{z}{4} \Rightarrow \frac{y}{9} = \frac{z}{12} \quad (2)$ Từ (1) và (2) suy ra $\frac{x}{10} = \frac{y}{9} = \frac{z}{12}$ $\Rightarrow \frac{x}{10} = \frac{y}{9} = \frac{z}{12} = \frac{x-y+z}{10-9+12} = \frac{78}{13} = 6$ $\Rightarrow x = 60, y = 54, z = 72$ Vậy: $x = 60$; $y = 54$; $z = 72$	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

Câu	Nội dung	Điểm
	$3/b^2 = ac \Rightarrow \frac{a}{b} = \frac{b}{c} \quad (1) \quad ; c^2 = bd \Rightarrow \frac{b}{c} = \frac{c}{d} \quad (2)$ Từ (1) và (2) suy ra $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d}$ $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d} = \frac{a+b-c}{b+c-d}$ $\Rightarrow \left(\frac{a+b-c}{b+c-d} \right)^{2023} = \frac{a^{2023}}{b^{2023}} = \frac{b^{2023}}{c^{2023}} = \frac{c^{2023}}{d^{2023}}$ $\Rightarrow \left(\frac{a+b-c}{b+c-d} \right)^{2023} = \frac{a^{2023}}{b^{2023}} = \frac{b^{2023}}{c^{2023}} = \frac{c^{2023}}{d^{2023}} = \frac{a^{2023} + b^{2023} - c^{2023}}{b^{2023} + c^{2023} - d^{2023}}$ Vậy: $\frac{a^{2023} + b^{2023} + c^{2023}}{b^{2023} + c^{2023} - d^{2023}} = \left(\frac{a+b-c}{b+c-d} \right)^{2023}$	 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
3 (4đ)	Câu 3(4 điểm)	
	Vì $y \in \mathbb{Z}$ mà $(y - 2022)^{2022} + y - 2023 = 1$	0,25
	$\Rightarrow \begin{cases} y - 2022 = 0 \\ y - 2023 = 1 \end{cases} \text{ hoặc } \begin{cases} y - 2022 = 1 \\ y - 2019 = 0 \end{cases}$	0,5 0,5
	$\begin{cases} y - 2022 = 0 \\ y - 2023 = 1 \end{cases} \Rightarrow y = 2022$ $\begin{cases} y - 2023 = 0 \\ y - 2022 = 1 \end{cases} \Rightarrow y = 2023$ Vậy: $y = 2022$ hoặc $y = 2023$	0,5 0,25
	Vì q nguyên tố, $q > 3$ nên q có dạng $6k + 1$ hoặc $6k + 5$ ($k \in \mathbb{N}$) Nếu $q = 6k + 1$ thì $p = q + 2 = 6k + 3 : 3$ mà $p > 3$ nên p là hợp số (loại) Nếu $q = 6k + 5 \Rightarrow p = q + 2 = 6k + 5 + 2 = 6k + 7$ Suy ra $p + q = (6k + 7) + (6k + 5) = 12k + 12 : 12$	0,5 0,5 0,5 0,5
	Câu 4 (6 điểm)	

Câu	Nội dung	Điểm
4 (6đ)		
Câu 4.1(5 điểm)		
	Xét $\triangle ABD$ và $\triangle ACE$ có: $AD = AC(gt)$ và $AE = AB(gt)$; $BAD = CAE$ (cùng phụ với BAC) $\Rightarrow \triangle ABD = \triangle AEC(c.g.c)$ $\Rightarrow BD = CE$	0,5 0,25 0,25
	+ Xét $\triangle ABM$ và $\triangle NCM$ $AM = MN(gt)$; $BM = CM(gt)$; $AMB = NMC$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \triangle ABM = \triangle NCM(c.g.c) \Rightarrow ABM = NCM$ (hai góc tương ứng) Do đó: $ACN = ACB + BCN = ACB + ABC = 180^\circ - BAC(dfcm)$ +Ta có: $DAE = DAC + BAE - BAC = 180^\circ - BAC \Rightarrow DAE = ACN$ Xét $\triangle ADE$ và $\triangle ACN$ có: $CN = AE$ (cùng bằng AB), $AC = AD(gt)$; $DAE = ACN(cmt)$ $\Rightarrow \triangle ADE = \triangle CAN(cgc)$	0,5 0,25 0,25 0,25 0,5 0,25
	Vì $\triangle ADE = \triangle CAN(cmt) \Rightarrow NAC = ADE$ (hai góc tương ứng) Xét $\triangle ADP$ vuông tại A $\Rightarrow ADE + APD = 90^\circ \Rightarrow NAC + APD = 90^\circ \Rightarrow AI \perp DE$ Xét $\triangle ADI$ vuông tại I, theo định lý pytago có: $AD^2 = DI^2 + AI^2 \Rightarrow AI^2 = AD^2 - DI^2(1)$ Xét $\triangle AIE$ vuông tại I, theo định lý Pytago ta có:	0,25 0,5 0,25 0,25 0,25

Câu	Nội dung	Điểm
	$AE^2 = AI^2 + IE^2 \Rightarrow AI^2 = AE^2 - IE^2 \quad (2)$ Từ (1) và (2) ta có $AD^2 - DI^2 = AE^2 - IE^2$ $\Rightarrow AD^2 + IE^2 = DI^2 + AE^2$ $\Rightarrow \frac{AD^2 + IE^2}{DI^2 + AE^2} = 1$	0,25 0,25
	Câu 4.2(1 điểm)	
	Diện tích xung quanh của hình phòng học là: $2.(10 + 5).4 = 120m^2$ Diện tích cửa là: $1,8.2 + 0,8.0,6.2 = 4,56m^2$ Diện tích cần sơn là $120 + 4,56 = 115,44m^2$ Chi phí tiền công sơn: $25000.115,44 = 2886000$ (đồng)	0,25 0,25 0,25 0,25
	Câu 5(2 điểm)	
5 (2đ)	Nhân từng vế ba đẳng thức ta được $(abc)^2 = 36abc$ Nếu $abc = 0$ thì kết hợp với đề bài ta được $a = b = c = 0$ Nếu $abc \neq 0$ thì $abc = 36$ Kết hợp $ab = 6 \Rightarrow c = \pm 6$ Kết hợp $bc = 4a \Rightarrow a = \pm 3$ Kết hợp $ac = 9b$ suy ra $b = \pm 2$ Với $c = 6$ thì $ab = 6 \Rightarrow \begin{cases} a = 3, b = 2 \\ a = -3, b = -2 \end{cases}$ Với $c = -6$ thì $ab = -6 \Rightarrow \begin{cases} a = 3, b = -2 \\ a = -3, b = 2 \end{cases}$ Vậy có 5 bộ (a, b, c) thỏa mãn là $(0; 0; 0); (3; 2; 6); (-3; -2; 6); (3; -2; -6); (-3; 2; -6)$	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

PHÒNG GD & ĐT QUẢNG XƯƠNG
TRƯỜNG THCS QUẢNG PHÚC

GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7 CẤP HUYỆN
Năm học 2022 - 2023
Môn: Toán 7

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1(4,0 điểm). Tính giá trị của các biểu thức sau:

a. $A = \left(3\frac{5}{6} - 1\frac{1}{3}\right)\left(3\frac{4}{15} - 2\frac{3}{5}\right)$ b. $B = \frac{4^6 \cdot 9^5 + 6^9 \cdot 120}{8^4 \cdot 3^{12} - 6^{11}}$

$$c. C = A = \frac{1}{5.6} + \frac{1}{6.7} + \dots + \frac{1}{24.25} \quad d. D = \frac{2^2}{1.3} \cdot \frac{3^2}{2.4} \cdot \frac{4^2}{3.5} \dots \frac{20^2}{19.21}$$

Câu 2(4,0 điểm).

$$a. 3|2x-1|+1=(-2)^2-3(-2)^3 \quad b. x^2(x+2)+4(x+2)=0$$

$$c. \frac{x-1}{2021} + \frac{x-2}{2020} = \frac{x-3}{2019} + \frac{x-4}{2018};$$

$$d. \text{Tìm } x, y, z \text{ biết: } \frac{x-1}{2} = \frac{y+3}{4} = \frac{z-5}{6} \text{ và } 5z-3x-4y=50$$

Câu 3(4,0 điểm).

1) Cho $B = 1.3.5.7 \dots 2017.2019$, hỏi trong các số $2B-1, 2B, 2B+1$ số nào là số chính phương?

2) Cho a, b, c, d là các số nguyên dương thỏa mãn: $a^2 + c^2 = b^2 + d^2$.

CMR: $a+b+c+d$ là hợp số.

3) Tìm cặp số nguyên $(x; y)$ biết: $x + y = x.y$

Câu 4(6,0 điểm).

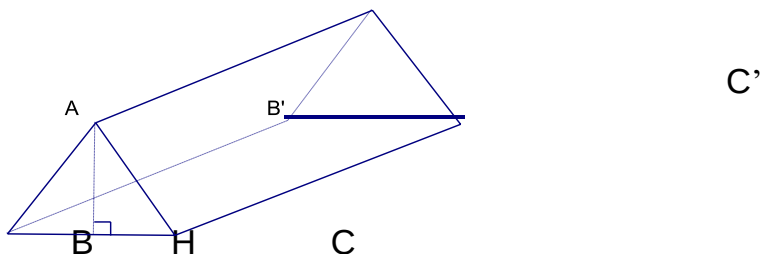
1. Cho ΔABC có ba góc nhọn, trung tuyến AM , trên nửa mặt phẳng chứa điểm C bờ là đường thẳng AB , vẽ AE vuông góc với AB và $AE=AB$, trên nửa mặt phẳng bờ AC chứa điểm B vẽ AD vuông góc với AC và $AD=AC$

a, CMR: $BD=CE$

b, Trên tia đối của tia MA lấy điểm N sao cho $MN=MA$. CMR: $\Delta ADE = \Delta CAN$

c, Gọi I là giao của DE và AM , CMR: $\frac{AD^2 + IE^2}{DI^2 + AE^2} = 1$

2. Một lều trại có dạng hình lăng trụ đứng đáy là tam giác, thể tích phần không gian bên trong là $2,16 \text{ cm}^3$. Biết chiều dài CC' của lều là $2,4 \text{ m}$, chiều rộng BC của lều là $1,2 \text{ m}$. Tính chiều cao AH của lều. A'



Câu 5(2,0 điểm). Cho ba số a, b, c thỏa mãn: $0 \leq a \leq b+1 \leq c+2$ và $a + b + c = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của c .

PHÒNG GD & ĐT QUẢNG XƯƠNG
TRƯỜNG THCS QUẢNG PHÚC

HƯỚNG DẪN CHẤM
GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI LỚP 7 CẤP
HUYỆN
NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: TOÁN
Thời gian làm bài: 120 phút

Câu	Nội dung	Điểm
-----	----------	------

Câu 1 (4,0điểm)	a) $A = \left(3\frac{5}{6} - 1\frac{1}{3}\right)\left(3\frac{4}{15} - 2\frac{3}{5}\right) = \frac{5}{2} \cdot \frac{2}{3} = \frac{5}{3}$	1 đ
	b) $B = \frac{4^6 \cdot 9^5 + 6^9 \cdot 120}{8^4 \cdot 3^{12} - 6^{11}} = \frac{2^{12} \cdot 3^{10} + 2^{12} \cdot 3^{10} \cdot 5}{2^{12} \cdot 3^{12} - 2^{11} \cdot 3^{11}} = \frac{2^{12} \cdot 3^{10}(1+5)}{2^{11} \cdot 3^{11}(2.3-1)} = \frac{2.6}{3.5} = \frac{4}{5}$	1đ
	c) $C = \left(\frac{1}{5} - \frac{1}{6}\right) + \left(\frac{1}{6} - \frac{1}{7}\right) + \dots + \left(\frac{1}{24} - \frac{1}{25}\right) = \frac{1}{5} - \frac{1}{25} = \frac{4}{25}$	1đ
	d) $D = \frac{2.2}{1.3} \cdot \frac{3.3}{2.4} \cdot \frac{4.4}{3.5} \dots \frac{20.20}{19.21} = \frac{(2.3.4 \dots 20)(2.3.4 \dots 20)}{(1.2.3 \dots 19)(3.4.5 \dots 21)} = \frac{20.2}{21} = \frac{40}{21}$	1đ
Câu 2 (4,0điểm)	a) $3 2x-1 +1=(-2)^2-3(-2)^3$ $\Rightarrow 2x-1 =9 \Rightarrow 2x-1=9$ hoặc $2x-1=-9$ $\Rightarrow x=5$ hoặc $x=-4$	1đ
	b) $x^2(x+2)+4(x+2)=0 \Rightarrow (x+2)(x^2+4)=0$ $\Rightarrow x+2=0$ hoặc $x^2+4=0$ * Nếu $x+2=0 \Rightarrow x=-2$ * Nếu $x^2+4=0 \Rightarrow x^2=-4$ (Vô lý) Vậy $x=-2$	1đ
	c) $\frac{x-1}{2021} + \frac{x-2}{2020} = \frac{x-3}{2019} + \frac{x-4}{2018}$ $\Leftrightarrow \frac{x-1}{2021} - 1 + \frac{x-2}{2020} - 1 = \frac{x-3}{2019} - 1 + \frac{x-4}{2018} - 1$ $\Leftrightarrow \frac{x-2022}{2021} + \frac{x-2022}{2020} = \frac{x-2022}{2019} + \frac{x-2022}{2018}$ $\Leftrightarrow (x-2022)\left(\frac{1}{2021} + \frac{1}{2020} - \frac{1}{2019} - \frac{1}{2018}\right) = 0$ Do $\frac{1}{2021} + \frac{1}{2020} - \frac{1}{2019} - \frac{1}{2018}$ khác 0 nên $x=2022$ Vậy $x=2022$	1đ
	d) $\frac{x-1}{2} = \frac{y-2}{3} = \frac{z-3}{4} = \frac{2(x-1)+3(y-2)-(z-3)}{4+9-4} = \frac{(2x+3y-z)-5}{9} = 5$ $x=11; y=17; z=23.$	1đ
Câu 3 (4,0điểm)	Ta có : $2B-1=2.1.3.5 \dots 2017.2019-1$, có $2B:3 \Rightarrow 2B-1=3k+2(k \in \mathbb{N})$ $\Rightarrow 2B-1$ không là số chính phương Với $2B=2.1.3.5 \dots 2017.2019 \Rightarrow 2B$ chẵn $\Rightarrow B$ lẻ nên $B \not\equiv 2 \Rightarrow 2B:2$ nhưng $2B \not\equiv 4$ Và $2B$ chẵn nên $2B$ không chia cho 4 dư 1 hoặc dư 3, vậy $2B$ không là số chính phương Với $2B+1=2.1.3.5 \dots 2017.2019+1 \Rightarrow 2B+1$ là số lẻ, nên $2B+1 \not\equiv 4$ và $2B \not\equiv 4 \Rightarrow 2B+1 \not\equiv 4$ dư 1 $\Rightarrow 2B+1$ không là số chính phương	1đ
	2) Ta có : $(a^2+b^2+c^2+d^2)-(a+b+c+d)=(a^2-a)+(b^2-b)+(c^2-c)+(d^2-d)$ $\Rightarrow a(a-1)+b(b-1)+c(c-1)+d(d-1):2$ Mà $a^2+c^2=b^2+d^2 \Rightarrow a^2+b^2+c^2+d^2=2(b^2+d^2):2$ Do đó $a+b+c+d:2$ Vậy $a+b+c+d \geq 4$ nên $a+b+c+d$ là hợp số	1đ
	3) $x+y=x.y \Rightarrow xy-x=y \Rightarrow x(y-1)=y \Rightarrow x=\frac{y}{y-1}$	

	vì $x \in \mathbb{Z} \Rightarrow y: y-1 \Rightarrow y-1+1: y-1 \Rightarrow 1: y-1$, do đó $y-1 = \pm 1 \Rightarrow y=2$ hoặc $y=0$ Nếu $y=2$ thì $x=2$ Nếu $y=0$ thì $x=0$ Vậy các cặp số nguyên $(x;y)$ là: $(0,0)$ và $(2;2)$	2đ
Câu 4 (6,0điểm)	1) HS vẽ hình.	
	a, Chứng minh $\triangle ABD = \triangle AEC$ (c.g.c) $\Rightarrow BD=EC$	2đ
	b, Chứng minh $\triangle CMN = \triangle BMA$ (c.g.c) $\Rightarrow CN=AB$ và $\angle ABC = \angle NCM$, có: $\angle DAE = \angle DAC + \angle BAE - \angle BAC = 90^\circ + 90^\circ - \angle BAC = 180^\circ - \angle BAC$ (1) Và $\angle ACN = \angle ACM + \angle MCN = \angle ACB + \angle ABC = 180^\circ - \angle BAC$ (2) Từ (1) và (2) ta có: $\angle DAE = \angle ACN \Rightarrow CM : \triangle ADE = \triangle CAN$ (c.g.c)	2đ
	c, $\triangle ADE = \triangle CAN$ (cmt) $\Rightarrow \angle ADE = \angle CAN$ mà $\angle DAN + \angle CAN = 90^\circ \Rightarrow \angle DAN + \angle ADE = 90^\circ$ Hay $\angle DAI + \angle ADI = 90^\circ \Rightarrow AI \perp DE$ Áp dụng định lý py-ta-go cho $\triangle AID$ và $\triangle AIE$ có: $AD^2 - DI^2 = AE^2 - EI^2 \Rightarrow AD^2 + EI^2 = AE^2 + DI^2 \Rightarrow \frac{AD^2 + EI^2}{DI^2 + AE^2} = 1$	1đ
	2) Diện tích đáy của tam giác ABC là: $S = V : CC' = 2,16 : 2,4 = 0,9(\text{cm}^2)$ Chiều cao AH của lều là: $AH = 2S : BC = 2 \cdot 0,9 : 1,2 = 1,5 (\text{m})$	1đ
Câu 5 (2 điểm)	Vì: $0 \leq a \leq b+1 \leq c+2$ nên $0 \leq a+b+1+c+2 \leq c+2+c+2+c+2$	0,5đ
	$\Rightarrow 0 \leq 4 \leq 3c+6$ (vì $a+b+c=1$)	0,5đ
	Hay $3c \geq -2 \Rightarrow c \geq -\frac{2}{3}$.	0,5đ
	Vậy giá trị nhỏ nhất của c là: $-\frac{2}{3}$ khi đó $a+b = \frac{5}{3}$	0,5đ

UBND HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TRƯỜNG THCS QUẢNG
THẠCH

ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÔN TOÁN LỚP 7
Thời gian làm bài: 150 phút

ĐỀ BÀI**Bài 1: (4,0 điểm)**

a) Tính $A = \frac{1}{10^2} + \frac{3}{1^2 \cdot 2^2} + \frac{5}{2^2 \cdot 3^2} + \frac{7}{3^2 \cdot 4^2} + \dots + \frac{19}{9^2 \cdot 10^2}$

b) Tìm $x; y; z$ biết $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2}$ biết $2x - 3y + 5z = -30$

Bài 2: (4,5 điểm)

a) Tìm giá trị nhỏ nhất của $M = |x - 30| + |x - 4| + |x + 2018|$.

b) Chứng minh rằng nếu $\overline{abc} : 37$ thì $\overline{bca} : 37$ và $\overline{cab} : 37$

c) Tìm n nguyên để $A = \frac{4n+5}{2n-1}$ có giá trị nguyên.

Bài 3: (4,5 điểm)

a) Tìm x biết $\frac{x+4}{2014} + \frac{x+3}{2015} = \frac{x+2}{2016} + \frac{x+1}{2017}$

b) Tìm $x; y$ nguyên tố biết $(x-1)(x+1) = 2y^2$

c) Cho đa thức $f(x) = a \cdot x^2 + bx + c$. Chứng minh rằng nếu $f(x)$ nhận 1 và -1 là nghiệm thì a và c là hai số đối nhau.

Bài 4: (6,0 điểm) Cho $\triangle ABC$ vuông cân tại A . Tia AM là tia phân giác của $\angle BAC$ ($M \in BC$). Lấy D trên cạnh BC sao cho D nằm giữa B và M . Gọi h, I theo thứ tự là hình chiếu của B, C lên đường thẳng AD . Chứng minh:

a) $BH=AI$ và $BH^2 + CI^2$.

b) $\triangle BHM = \triangle AIM$

c) IM là phân giác của $\widehat{HIC}$

Bài 5: (1,0 điểm) Chứng minh rằng trong 3 số nguyên liên tiếp $2n-1; 2n; 2n+1$ không có số nào chính phương với $n = 1.3.5.7....2017$.

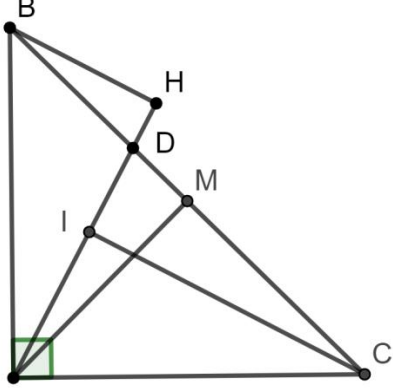
===== HẾT =====

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIAO LƯU HSG
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÔN TOÁN LỚP 7
HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Lời giải

HƯỚNG DẪN	ĐIỂM
Bài 1: (4,0 điểm) a) $A = \frac{1}{10^2} + \frac{3}{1^2 \cdot 2^2} + \frac{5}{2^2 \cdot 3^2} + \frac{7}{3^2 \cdot 4^2} + \dots + \frac{19}{9^2 \cdot 10^2}$ b) Tìm $x; y; z$ biết $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2}$ biết $2x - 3y + 5z = -30$	
a) $A = \frac{1}{10^2} + \frac{3}{1^2 \cdot 2^2} + \frac{5}{2^2 \cdot 3^2} + \frac{7}{3^2 \cdot 4^2} + \dots + \frac{19}{9^2 \cdot 10^2}$ $= \frac{1}{10^2} + \left(\frac{1}{1^2} - \frac{1}{2^2}\right) + \left(\frac{1}{2^2} - \frac{1}{3^2}\right) + \left(\frac{1}{3^2} - \frac{1}{4^2}\right) + \dots + \left(\frac{1}{9^2} - \frac{1}{10^2}\right)$	0.5 0.5

$= \frac{1}{10^2} + \frac{1}{1^2} - \frac{1}{2^2} + \frac{1}{2^2} - \frac{1}{3^2} + \frac{1}{3^2} - \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{9^2} - \frac{1}{10^2}$ $= \frac{1}{1^2} + \left(\frac{1}{2^2} - \frac{1}{2^2}\right) + \left(\frac{1}{3^2} - \frac{1}{3^2}\right) + \dots + \left(\frac{1}{10^2} - \frac{1}{10^2}\right)$ $= 1$	0.5 0.5										
b) Tìm $x; y; z$ biết $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2}$ biết $2x - 3y + 5z = -30$ Ta có $\frac{3x-2y}{4} = \frac{2z-4x}{3} = \frac{4y-3z}{2} \Rightarrow \frac{12x-8y}{16} = \frac{6z-12x}{9} = \frac{8y-6z}{4} = \frac{0}{16+9+4} = 0$ $\Rightarrow \begin{cases} 3x - 2y = 0 \\ 2z - 4x = 0 \\ 4y - 3z = 0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} 6x - 4y = 0(2) \\ 2z - 4x = 0(3) \\ 4y - 3z = 0(4) \end{cases}$ Mà $2x - 3y + 5z = -30 \Rightarrow 6x - 9y + 15z = -90(1)$ Lấy (1) trừ (2) ta được: $5y - 15z = -90$ hay $y - 3z = -18$ (5) Lấy (4) trừ với (5) ta được: $3y = 18 \Rightarrow y = 6$ Thay $y = 6$ vào (4) và (2) ta được $z = 8; x = 4$ Vậy $x = 4; y = 6; z = 8$	0.5 0.5 0.5 0.5										
Bài 2: (4,5 điểm) a) Tìm giá trị nhỏ nhất của $M = x - 30 + x - 4 + x + 2018$. b) Chứng minh rằng nếu $\overline{abc} : 37$ thì $\overline{bca} : 37$ và $\overline{cab} : 37$ c) Tìm n nguyên để $A = \frac{4n+5}{2n-1}$ có giá trị nguyên.											
a) $M = x - 30 + x - 4 + x + 2018$ Ta có: $x - 30 + x + 2018 = x - 30 + -x - 2018 \geq x - 30 - x - 2018 = 2048$ Mà $x - 4 \geq 0$ Suy ra: $\Rightarrow M = x - 30 + x - 4 + x + 2018 \geq 2048$ Vậy giá trị nhỏ nhất của $M = 2048$ khi $x = 4$	0.5 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm										
b) Chứng minh rằng nếu $\overline{abc} : 37$ thì $\overline{bca} : 37$ và $\overline{cab} : 37$ $\overline{abc} : 37 \Rightarrow (100a + 10b + c) : 37 \Rightarrow (1000a + 100b + 10c) : 37$ $\Rightarrow (1000a - 999a + 100b + 10c) : 37$ Vì $999 : 37$ Do đó: $\Rightarrow \overline{bca} : 37$ Mà $\overline{abc} + \overline{bca} + \overline{cab} = 100a + 10b + c + 100b + 10c + a + 100c + 10a + b = 111(a + b + c) : 37$ Vì $\overline{abc} : 37$ và $\overline{bca} : 37 \Rightarrow \overline{cab} : 37$	0.5 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm										
c) Tìm n nguyên để $A = \frac{4n+5}{2n-1}$ có giá trị nguyên. Ta có $A = \frac{4n+5}{2n-1} = \frac{2 \cdot (2n-1) + 7}{2n-1} = 2 + \frac{7}{2n-1} \in \mathbb{Z} \Leftrightarrow (2n - 1) \in U(7) = \{\pm 1; \pm 7\}$ <table><tr><td>$2n - 1$</td><td>-7</td><td>-1</td><td>1</td><td>7</td></tr><tr><td>$2n$</td><td>-6</td><td>0</td><td>2</td><td>8</td></tr></table>	$2n - 1$	-7	-1	1	7	$2n$	-6	0	2	8	0.5 điểm 0.5 điểm
$2n - 1$	-7	-1	1	7							
$2n$	-6	0	2	8							

b) $\Delta BHM = \Delta AIM$ c) IM là phân giác của $\widehat{HIC}$	
 A	
a) ΔABC vuông cân tại $A \Rightarrow AB = AC$ Vì $BH \perp AD$ tại $H \Rightarrow \widehat{BHA} = 90^\circ$ Vì $CI \perp AD$ tại $I \Rightarrow \widehat{CIA} = 90^\circ$ Lại có: $\widehat{BHA} + \widehat{HAC} = 90^\circ$ hay $\widehat{BHA} + \widehat{IAC} = 90^\circ$ (1) Mà ΔAIC vuông tại $I \Rightarrow \widehat{ICA} + \widehat{IAC} = 90^\circ$ (2) Từ (2) và (3) $\Rightarrow \widehat{BHA} = \widehat{ICA}$ Xét ΔBHA và ΔAIC ta có: $\begin{aligned} \widehat{BHA} &= \widehat{CIA} = 90^\circ \\ AB &= AC \\ \widehat{BHA} &= \widehat{ICA} \\ \Rightarrow \Delta BHA &= \Delta AIC (ch - gn) \end{aligned}$ $\Rightarrow BH = AI$ và $AH = CI$ Do vậy: $BH^2 + CI^2 = BH^2 + AH^2 = AB^2$ (không đổi)	0.5 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm
b) Vì ΔABC vuông cân tại A có AM là tia phân giác của $\widehat{BAC}$ ($M \in BC$) $\Rightarrow AM$ đồng thời là đường cao và là đường trung tuyến $\Rightarrow \begin{cases} AM \perp BC \\ AM = BM \end{cases}$ ΔBHD vuông tại $H \Rightarrow \widehat{HBD} + \widehat{HDB} = 90^\circ$ ΔADM vuông tại $M \Rightarrow \widehat{MDA} + \widehat{DAM} = 90^\circ$ Mà $\widehat{HDB} = \widehat{MDA}$ (đối đỉnh) Suy ra: $\Rightarrow \widehat{HBD} = \widehat{DAM}$ Xét ΔBHM và ΔAIM có: $\begin{aligned} BM &= AM \\ \widehat{HBM} &= \widehat{IAM} \\ BH &= AI \\ \Rightarrow \Delta BHM &= \Delta AIM (c.g.c) \end{aligned}$	0.5 điểm 0.5 điểm 0.5 điểm
c) Vì $\Delta BHM = \Delta AIM \Rightarrow HM = MI$ và $\widehat{BMH} = \widehat{IMA}$ Mà $\widehat{IMA} + \widehat{BMI} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{BMH} + \widehat{BMI} = 90^\circ$ $\Rightarrow \Delta HMI$ vuông cân tại $M \Rightarrow \widehat{HIM} = 45^\circ$	0 điểm

PHÒNG GD&ĐT QUẢNG TRẠCH

ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH GIỎI LỚP 7

NĂM HỌC 2022-2023

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÔN: TOÁN

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

Lại có: $\widehat{HTC} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{HTM} = \widehat{MTC} = 45^\circ \Rightarrow IM$ là tia phân giác của $\widehat{HTC}$.	1.0 điểm
Bài 5: (1,0 điểm) Chứng minh rằng trong 3 số nguyên liên tiếp $2n-1; 2n; 2n+1$ không có số nào chính phương với $n = 1.3.5.7....2017$.	
Vì $n = 1.3.5.7....2017 \Rightarrow 2n = 2.1.3.5.7....2017 \Rightarrow 2n : 2$ mà $2n$ không chia hết cho 4 $\Rightarrow 2n$ không là số chính phương. Vì $2n : 3 \Rightarrow 2n - 1$ chia 3 dư 2 $\Rightarrow 2n - 1$ không là số chính phương. Vì $2n : 2$ mà $2n$ không chia hết cho 4 $\Rightarrow 2n$ chia 4 dư 2 $\Rightarrow 2n + 1$ chia 4 dư 3 $\Rightarrow 2n + 1$ không là số chính phương. Vậy $2n-1; 2n; 2n+1$ không có số nào chính phương với $n = 1.3.5.7....2017$.	0.5 điểm 0.5 điểm

Câu 1. (2,0 điểm)

a) Tính: $A = 1\frac{13}{15} \cdot (0,5)^2 \cdot 3 + \left(\frac{8}{15} - 1\frac{19}{60}\right) : 1\frac{23}{24}$

b) Tìm x biết: $\frac{15}{28} - \left|x - \frac{3}{14}\right| = -\frac{5}{12}$

Câu 2. (1,5 điểm)

a) Tìm x, y, z biết: $\frac{x}{3} = \frac{y}{4}; \frac{y}{6} = \frac{z}{8}$ và $2x + y - z = -14$

b) Tính giá trị của đa thức $P = x^3 + x^2y - 2x^2 - xy - y^2 + 3y + x + 2023$ với $x + y = 2$.

Câu 3. (3,0 điểm)

Cho tam giác ABC cân tại A. Trên tia đối của các tia BC và CB lấy theo thứ tự hai điểm D và E sao cho $DB = CE$. Gọi M là trung điểm của BC, từ B và C kẻ BH và CK lần lượt vuông góc với AD và AE. Chứng minh:

a) Tam giác ADE cân;

b) AM là tia phân giác của góc DAE;

c) $BK = CH$;

d) Ba đường thẳng AM, BH, CK cùng đi qua một điểm.

Câu 4. (2,5 điểm)

a) Chứng minh rằng: nếu x và y là các số nguyên sao cho $2x + 3y$ chia hết cho 17 thì $9x + 5y$ chia hết cho 17.

b) Cho p là một số nguyên tố lớn hơn 3. Chứng minh $(p - 1)(p + 1)$ chia hết cho 24.

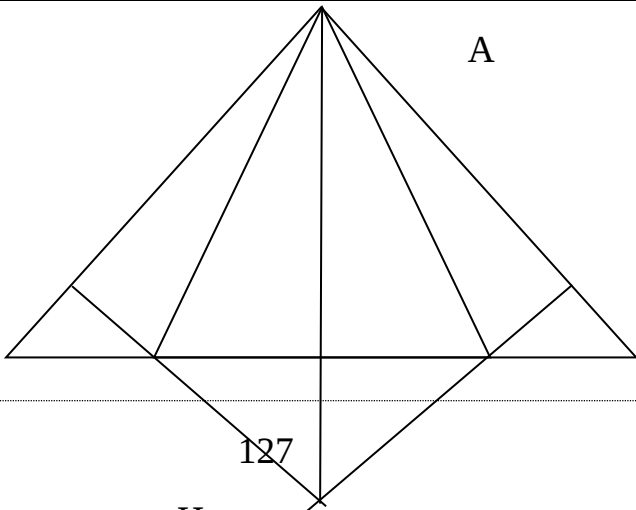
c) Tìm các giá trị nguyên của x để biểu thức $C = \frac{4x-7}{x-2}$ có giá trị nguyên.

Câu 5. (1,0 điểm)

Cho $A = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} - \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023}$ và

$$B = \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023}$$

Hãy so sánh A và B.

Bài	Ý	Nội dung đáp án	Điểm
1 (2,0)	a (1,0)	$A = 1\frac{13}{15} \cdot (0,5)^2 \cdot 3 + \left(\frac{8}{15} - 1\frac{19}{60}\right) : 1\frac{23}{24}$ $= \frac{28}{15} \cdot \frac{1}{4} \cdot 3 + \left(\frac{8}{15} - \frac{79}{60}\right) : \frac{47}{24}$ $= \frac{7}{5} + \left(-\frac{47}{60}\right) : \frac{47}{24}$ $= \frac{7}{5} + \left(-\frac{2}{5}\right)$ $= 1$	0,25 0,25 0,25 0,25
		$\frac{15}{28} - \left x - \frac{3}{14}\right = -\frac{5}{12} \Rightarrow \left x - \frac{3}{14}\right = \frac{15}{28} + \frac{5}{12} = \frac{20}{21}$	0,25
		$\Rightarrow x - \frac{3}{14} = \frac{20}{21} \text{ hoặc } x - \frac{3}{14} = -\frac{20}{21}$	0,25
		$\Rightarrow x = \frac{20}{21} + \frac{3}{14} \text{ hoặc } x = -\frac{20}{21} + \frac{3}{14}$	0,25
		$\Rightarrow x = \frac{7}{6} \text{ hoặc } x = -\frac{31}{42}$	0,25
2	a (0,75)	$\frac{x}{3} = \frac{y}{4}; \frac{y}{6} = \frac{z}{8} \Rightarrow \frac{x}{9} = \frac{y}{12}; \frac{y}{12} = \frac{z}{16} \Rightarrow \frac{x}{9} = \frac{y}{12} = \frac{z}{16}$	0,25
		$\frac{x}{9} = \frac{y}{12} = \frac{z}{16} = \frac{2x}{18} = \frac{y}{12} = \frac{z}{16} = \frac{2x+y-z}{18+12-16} = \frac{-14}{14} = -1$	0,25
		$\Rightarrow x = -1 \cdot 9 = -9; y = -1 \cdot 12 = -12; z = -1 \cdot 16 = -16$	0,25
	b (0,75)	$P = x^3 + x^2y - 2x^2 - xy - y^2 + 3y + x + 2023$	
		$= x^2(x+y) - 2x^2 - y(x+y) + 3y + x + 2023$	0,25
		$= 2x^2 - 2x^2 - 2y + 2y + y + x + 2023$ $= 2 + 2023 = 2025$	0,25
3 (3,0)	Vẽ hình		0,25

	a (0,7 5)	Tam giác ABC cân tại A $\Rightarrow AB = AC$ và $\widehat{ABC} = \widehat{ACB}$ $\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{ACE}$	0,25
		$\triangle ABD$ và $\triangle ACE$ có $AB = AC$; $\widehat{ABD} = \widehat{ACE}$; $DB = CE$ $\Rightarrow \triangle ABD = \triangle ACE$ (c-g-c)	0,25
		$\Rightarrow AD = AE \Rightarrow \triangle ADE$ cân tại A	0,25
	b (0,7 5)	M là trung điểm của BC $\Rightarrow MB = MC \Rightarrow MD = ME$ (vì $BD = CE$)	0,5
		$\Rightarrow AM$ là đường trung tuyến của tam giác ADE	0,25
		Mà tam giác ADE cân tại A nên AM cũng là đường phân giác của tam giác ABC $\Rightarrow AM$ là tia phân giác của góc DAE	0,25
	c (0,7 5)	$\triangle ABD = \triangle ACE$ (c-g-c) $\Rightarrow \widehat{ADB} = \widehat{AEC}$ hay $\widehat{HDB} = \widehat{KEC}$ $\triangle HDB$ và $\triangle KEC$ có $\widehat{DHB} = \widehat{EKC} = 90^\circ$; $BD = CE$; $\widehat{HDB} = \widehat{KEC}$	0,25
		$\Rightarrow \triangle HDB = \triangle KEC$ (ch-gn) $\Rightarrow AD = AE$	0,25
		$\triangle HDC$ và $\triangle KEB$ có $HD = KE$; $\widehat{HDC} = \widehat{KEB}$; $DC = EB$ $\Rightarrow \triangle HDC = \triangle KEB$ (c-g-c) $\Rightarrow HC = KB$	0,25
	c (0,5)	Gọi F là giao điểm của HB và KC $\triangle AHF$ và $\triangle AKF$ có: OF cạnh chung; $\widehat{AHF} = \widehat{AKF} = 90^\circ$ $AH = AK$ (vì $AD = AE$ và $AD = KE$) $\Rightarrow \triangle AHF = \triangle AKF$ (ch-cgv)	0,25
		$\Rightarrow \widehat{FAH} = \widehat{FAK}$ hay AF là tia phân giác của góc HAK hay AF là tia phân giác của góc DAE. Mặt khác, AM là tia phân giác của góc DAE Do đó AF trùng với AM $\Rightarrow$ Ba đường thẳng AM, BH, CK cắt nhau tại F	0,25
4 (2,5)	a (1,0)	$2x + 3y : 17 \Rightarrow 9(2x + 3y) : 17 \Rightarrow 18x + 27y : 17$ $\Rightarrow 18x + 10x + 17y : 17 \Rightarrow 2(9x + 2x) + 17y : 17$ $\Rightarrow 2(9x + 2x) : 17$ (vì $17y : 17$) Mà $(2,17) = 1$ nên $9x + 2x : 17$	0,25
			0,25
			0,25
	b (1,0)	p là một số nguyên tố lớn hơn 3 $\Rightarrow p$ là số nguyên tố lẻ $\Rightarrow p = 2k + 1$ ($k \in \mathbb{N}^*$) $\Rightarrow (p - 1)(p + 1) = (2k + 1 - 1)(2k + 1 + 1)$ $= 2k.(2k + 2) = 4k(k + 1)$	0,25
		Vì k và k + 1 là hai số tự nhiên liên tiếp nên $k(k + 1) : 2$ $\Rightarrow 4k(k + 1) : 8 \Rightarrow (p - 1)(p + 1) : 8$ (1)	0,25
		p là một số nguyên tố lớn hơn 3 $\Rightarrow p = 3m + 1$ hoặc $p = 3m + 2$ ($m \in \mathbb{N}$) Khi $p = 3m + 1$ thì $(p - 1)(p + 1) = 3m(3m + 2) : 3$ Khi $p = 3m + 2$ thì $(p - 1)(p + 1) = (3m + 1)(3m + 3) : 3$ $\Rightarrow (p - 1)(p + 1) : 3$ (2)	0,25
		Từ (1) và (2) suy ra: $(p - 1)(p + 1) : (3.8)$ vì $(3,8) = 1$ $\Rightarrow (p - 1)(p + 1) : 24$	0,25
	c (1,0)	$C = \frac{4x-7}{x-2} = \frac{4x-8+1}{x-2} = \frac{4(x-2)+1}{x-2} = 4 + \frac{1}{x-2}$	0,25

		Đề C có giá trị nguyên thì $\frac{1}{x-2}$ phải có giá trị nguyên	0,25
		Khi đó $x-2$ là ước số nguyên của 1 $\Rightarrow x-2 = -1$ hoặc $x-2 = 1$ $\Rightarrow x = 1$ hoặc $x = 3$	0,25
5 (1,0)		Vậy, khi $x = 1$ hoặc $x = 3$ thì biểu thức $C = \frac{4x-7}{x-2}$	0,25
		$B = \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023}$ $= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023} \right)$ $- \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} \right)$ $= \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{1006} + \frac{1}{1007} + \frac{1}{1008} + \dots + \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023} \right)$ $- 2 \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{1012} \right)$ $= \left(1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots - \frac{1}{2012} + \frac{1}{2013} \right) + \left(\frac{1}{2014} + \frac{1}{2015} + \dots + \frac{1}{2023} \right)$ $A = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots - \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023}$ $= \left(1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots - \frac{1}{2012} + \frac{1}{2013} \right) + \left(-\frac{1}{2014} + \frac{1}{2015} - \dots - \frac{1}{2022} + \frac{1}{2023} \right)$ Vậy, $A < B$.	0,25 0,25 0,25

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN QUẢNG XƯƠNG ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI
LỚP 7 CẤP HUYỆN
TRƯỜNG THCS QUẢNG TRƯỜNG NĂM HỌC 2022-2023

Ngày thi:/...../2023 Môn: Toán
(Thời gian: 120 phút - không kể thời gian giao đề)

Câu 1: (4 điểm)

Tính giá trị biểu thức sau : a) $M = \left(2\frac{1}{3} + 3,5 \right) : \left(-4\frac{1}{6} + 3\frac{1}{7} \right) + 7,5$

b) $B = \left(\frac{2}{3} + \frac{1}{6} \right) : \frac{5}{4} + \left(\frac{1}{4} + \frac{3}{8} \right) : \frac{5}{2}$

c) $C = 1000 - \left\{ (-5)^3 \cdot (-2)^3 - 11 \cdot \left[7^2 - 5 \cdot 2^3 + 8 \cdot (11^2 - 121) \right] \right\}$

d) $D = \frac{2 \cdot 8^4 \cdot 27^2 + 4 \cdot 6^9}{2^7 \cdot 6^7 + 2^7 \cdot 40 \cdot 9^4}$

Câu 2: (4 điểm) Tìm x biết : a) $\frac{-12}{13}x - 5 = 6\frac{1}{13}$

b) $(2x - 3)^2 = 16$

c) Tìm số tự nhiên x , biết $2 \cdot \left(\frac{1}{9 \cdot 10} + \frac{1}{10 \cdot 11} + \frac{1}{11 \cdot 12} + \dots + \frac{1}{x(x+1)} \right) = \frac{1}{9}$

d) Tìm x, y, z biết $\frac{5z-6y}{4} = \frac{6x-4z}{5} = \frac{4y-5x}{6}$ và $3x-2y+5z = 96$

Câu 3: (4.0 điểm)

a) Tìm tất cả các cặp số nguyên (x, y) sao cho : $3x-y+xy-10=0$

b) Chứng minh rằng không có số tự nhiên n nào để $n^2 + 2002$ là số chính phương .

Câu 4: (6.0 điểm)

1. Cho tam giác ABC nhọn, đường cao AH. Vẽ về phía ngoài tam giác ABC các tam giác ABE vuông cân tại B và tam giác ACF vuông cân tại C. Trên tia đối của tia AH lấy điểm I sao cho AI=BC. Chứng minh rằng

a) $\triangle EBC = \triangle BAI$

b) $EC \perp IB$

c) CE, IH, FB đồng quy tại một điểm.

2. Một bể nước dạng hình hộp chữ nhật chiều dài 2m. Lúc đầu bể không có nước. Sau khi đổ vào bể 120 thùng nước, mỗi thùng chứa 20 lít thì mực nước trong bể cao 0,8m.

a) Tính chiều rộng của bể nước.

b) Người ta đổ thêm vào bể 60 thùng nước nữa thì đầy bể. Hỏi bể nước cao bao nhiêu mét?

Câu 5: (2.0 điểm)

1. Tìm số tự nhiên $\overline{abc}$ biết $1+2+3+4+\dots+\overline{bc} = \overline{abc}$

HẾT

Họ và tên: Chữ ký của giám thị số

1:

Số báo danh: Chữ ký của giám thị số 2:

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM THI HỌC SINH GIỎI LỚP 7

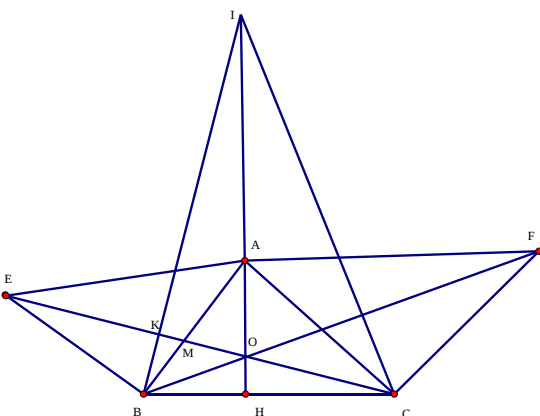
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

Năm học: 2022 - 2023

MÔN THI: TOÁN

Bài	Hướng dẫn	Điểm
Bài 1 4đ	a) $M = \left(\frac{7}{3} + \frac{7}{2} \right) : \left(\frac{-25}{6} + \frac{22}{7} \right) + \frac{15}{2}$	0,5đ
	$M = \frac{14+21}{6} : \frac{-175+132}{42} + \frac{15}{2}$	0,5đ
	$M = \frac{35}{6} \cdot \frac{-42}{43} + \frac{15}{2}$	
	$M = \frac{155}{86}$	
	b) $B = \left(\frac{2}{3} + \frac{1}{6} \right) : \frac{5}{4} + \left(\frac{1}{4} + \frac{3}{8} \right) : \frac{5}{2}$	0,5đ
	$= \left(\frac{4}{6} + \frac{1}{6} \right) \cdot \frac{4}{5} + \left(\frac{2}{8} + \frac{3}{8} \right) \cdot \frac{2}{5}$	
	$= \frac{5}{6} \cdot \frac{4}{5} + \frac{5}{8} \cdot \frac{2}{5} = \frac{2}{3} + \frac{1}{4} = \frac{11}{12}$	0,5đ

	c) $C = 1000 - \left\{ (-5)^3 \cdot (-2)^3 - 11 \cdot \left[7^2 - 5 \cdot 2^3 + 8 \cdot (11^2 - 121) \right] \right\}$ $= 1000 - (1000 - 99) = 99$ d) $B = \frac{2 \cdot 8^4 \cdot 27^2 + 4 \cdot 6^9}{2^7 \cdot 6^7 + 2^7 \cdot 40 \cdot 9^4} = \frac{2^{13} \cdot 3^6 + 2^{11} \cdot 3^9}{2^{14} \cdot 3^7 + 2^{10} \cdot 3^8 \cdot 5}$ $= \frac{2^{11} 3^6 (2^2 + 3^3)}{2^{10} 3^7 (2^4 + 3 \cdot 5)} = \frac{2}{3}$	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ																				
Bài 2 4.0đ	a) $\frac{-12}{13}x - 5 = 6 \frac{1}{13}$ $\frac{-12}{13}x = \frac{79}{13} + 5$ $\frac{-12}{13}x = \frac{144}{13}; x = \frac{144}{13} \cdot \frac{-13}{12}; x = -12$ b) $(2x - 3)^2 = 16$ suy ra $2x - 3 = 4$ hoặc $2x - 3 = -4$ suy ra $x = \frac{7}{2}$ hoặc $x = -\frac{1}{2}$ c) $2 \cdot \left(\frac{1}{9 \cdot 10} + \frac{1}{10 \cdot 11} + \frac{1}{11 \cdot 12} + \dots + \frac{1}{x(x+1)} \right) = \frac{1}{9}$ $2 \cdot \left(\frac{1}{9} - \frac{1}{10} + \frac{1}{10} - \frac{1}{11} + \frac{1}{11} - \frac{1}{12} + \dots + \frac{1}{x} - \frac{1}{x+1} \right) = \frac{1}{9}$ $2 \cdot \left(\frac{1}{9} - \frac{1}{x+1} \right) = \frac{1}{9}$ $\frac{2}{9} - \frac{2}{x+1} = \frac{1}{9}$ $\frac{2}{x+1} = \frac{1}{9}$ $\frac{2}{x+1} = \frac{2}{18} \Rightarrow x = 17$ d) $\frac{5z - 6y}{4} = \frac{6x - 4z}{5} = \frac{4y - 5x}{6}$ $\Rightarrow \frac{20z - 24y}{16} = \frac{30x - 20z}{25} = \frac{24y - 30x}{36}$ $\Rightarrow 10z = 12y = 15x$ $\Rightarrow \frac{x}{4} = \frac{y}{5} = \frac{z}{6} = \frac{3x}{12} = \frac{2y}{10} = \frac{5z}{30}$ và $3x - 2y + 5z = 96$ Giải ra ta được $x = 12; y = 15; z = 18$	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ																				
Bài 3. (4.0đ)	$3x - y + xy - 10 = 0 \Leftrightarrow 3x + xy - y - 3 - 7 = 0 \Leftrightarrow x(3+y) - (3+y) = 7 \Leftrightarrow (3+y) \cdot (x-1) = 7$ <table><tr><td>x-1</td><td>1</td><td>7</td><td>-1</td><td>-7</td></tr><tr><td>3+y</td><td>7</td><td>1</td><td>-7</td><td>-1</td></tr><tr><td>x</td><td>2</td><td>8</td><td>0</td><td>-6</td></tr><tr><td>y</td><td>4</td><td>-2</td><td>-10</td><td>-4</td></tr></table> Vậy có 4 cặp số (x,y) thỏa mãn phương trình: (2;4);(8;-2);(0;10);(-6;-4) b) Ta có $n^2 + 2002 = m^2$ với $m \in \mathbb{N}$ suy ra $m^2 - n^2 = 2002$ suy ra m và n cùng tính chẵn lẻ *Nếu n, m cùng chẵn thì m^2 và n^2 cùng chia hết cho 4 suy ra $m^2 - n^2$ chia hết cho 4 mà 2002 không chia hết cho 4 (vô lí) *Nếu n, m cùng lẻ thì m^2 và n^2 chia cho 4 dư 1 Suy ra $m^2 - n^2$ chia hết cho 4 mà 2002 không chia hết cho 4 (vô lí)	x-1	1	7	-1	-7	3+y	7	1	-7	-1	x	2	8	0	-6	y	4	-2	-10	-4	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,75đ 0,5đ 0,5đ
x-1	1	7	-1	-7																		
3+y	7	1	-7	-1																		
x	2	8	0	-6																		
y	4	-2	-10	-4																		

	Vậy không có số tự nhiên n nào để $n^2 + 2002$ là số chính phương	0,25đ
		
Bài 4 (6đ)	Chứng minh: $\triangle EBC = \triangle BAI$ Ta có góc AHB bằng 90°, theo tính chất góc ngoài ta có $\widehat{IAB} = \widehat{AHB} + \widehat{HBA} = 90^\circ + \widehat{HBA} = \widehat{EBA} + \widehat{HBA} = \widehat{CBE}$ $\triangle EBC$ và $\triangle BAI$ Có $AI = BC$ (gt) $BA = EB$ (gt) $\widehat{IAB} = \widehat{CBE}$ (chứng minh trên) $\triangle EBC = \triangle BAI$ (c.g.c) Do $\triangle EBC = \triangle BAI \Rightarrow BI = EC$ Gọi giao điểm của EC với AB và BI lần lượt M và K Do $\triangle EBC = \triangle BAI \Rightarrow \widehat{IBA} = \widehat{BEC}$ (hai góc tương ứng) Ta có $\widehat{KBM} + \widehat{KMB} = \widehat{BEK} + \widehat{KMB} = 90^\circ$ $\widehat{BKM} = 90^\circ$ hay BI vuông góc EC	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
	Chứng minh tương tự ta có IC vuông góc với BF. Gọi giao điểm của EC và BF là O. Xét tam giác IBC có IH, CK, BO là các đường cao nên chúng đồng quy tại một điểm. Vậy AH, EC, BF đồng quy tại một điểm	0,5đ 0,5đ
	a) Thể tích nước đổ vào bể là $V = 120.20 = 2400$ (lít) Đổi $2400(l) = 2400dm^3 = 2,4 (m^3)$ Ta có $V = a.b.c \Rightarrow b = \frac{V}{axh}$ Chiều rộng của bể là: $b = \frac{2,4}{2.0,8} = 1,5(m)$ b) Tổng số thùng nước để đầy bể là: $120 + 60 = 180$ (thùng nước) Lượng nước khi đầy bể là $180.20 = 3600 (l)$ Đổi $3600l = 3,6 m^3$ Ta có $V = a.b.h \Rightarrow h = \frac{V}{axb}$ Chiều cao của bể là: $h = \frac{3,6}{2.1,5} = 1,2 (m)$	0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ
	$1 + 2 + 3 + 4 + \dots + \overline{bc} = \overline{bc}(\overline{bc} + 1) : 2 = \overline{abc}$ $\Rightarrow \overline{bc}(\overline{bc} + 1) = 2\overline{abc} = 200a + 2\overline{bc}$ $\Rightarrow \overline{bc} \cdot \overline{bc} + \overline{bc} - 2\overline{bc} = 200a$ $\Rightarrow \overline{bc}(\overline{bc} - 1) = 200a.$	0,5đ 0,5đ

Do $\overline{bc}(\overline{bc}-1)$ là tích của hai số tự nhiên liên tiếp nên $200a=8a.25=(8.3).25=24.25 \Rightarrow a=3$ và $\overline{bc}=25$ Vậy $\overline{abc}=325$	0,5đ 0,5đ
--	------------------

PHÒNG GD&ĐT QUẢNG XƯƠNG
TRƯỜNG THCS QUẢNG VĂN

ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI
NĂM HỌC 2022 – 2023

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: Toán - Lớp 7

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

(Gồm có 01 trang)

Câu 1: (4,0 điểm). Tính giá trị các biểu thức sau:

- a) $\left(2\frac{1}{3} + 3,5\right) : \left(-4\frac{1}{6} + 2\frac{1}{7}\right) + 7,5$ b) $1\frac{13}{15} \cdot (0,5)^2 \cdot 3 + \left(\frac{8}{15} - 1\frac{19}{60}\right) : 1\frac{23}{24}$
- c) $\left(\frac{1}{4.9} + \frac{1}{9.14} + \frac{1}{14.19} + \dots + \frac{1}{44.49}\right) \frac{1-3-5-7-\dots-49}{89}$
- d) $\left(1-\frac{1}{3}\right)\left(1-\frac{1}{6}\right)\left(1-\frac{1}{10}\right)\left(1-\frac{1}{15}\right)\dots\left(1-\frac{1}{210}\right)$

Câu 2(4,0 điểm): Tìm x biết

- a) $-\frac{15}{12}x + \frac{3}{7} = \frac{6}{5}x - \frac{1}{2}$ b) $3|2x-1| + 1 = (-2)^2 - 3(-2)^3$
- c) Tìm x, y nguyên biết $2xy - x - y = 2$

Câu 3(4,0 điểm):

a) Tìm hai số nguyên dương x và y biết rằng tổng, hiệu và tích của chúng lần lượt tỉ lệ nghịch với 35; 210; 12.

b) Cho $\frac{x}{y+z+t} = \frac{y}{z+t+x} = \frac{z}{t+x+y} = \frac{t}{x+y+z}$

chứng minh rằng biểu thức $P = \frac{x+y}{z+t} + \frac{y+z}{t+x} + \frac{z+t}{x+y} + \frac{t+x}{y+z}$ có giá trị nguyên.

Câu 4(6,0 điểm):

1) Cho tam giác ABC, M là trung điểm của BC. Trên tia đối của của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA. Chứng minh rằng:

- a) $AC = EB$ và $AC \parallel BE$
- b) Gọi I là một điểm trên AC ; K là một điểm trên EB sao cho AI = EK . Chứng minh ba điểm I , M , K thẳng hàng
- c) Từ E kẻ $EH \perp BC$ ($H \in BC$). Biết $\widehat{HBE} = 50^\circ$; $\widehat{MEB} = 25^\circ$.

Tính $\widehat{HEM}$ và $\widehat{BME}$

2) Một bể nước dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 2m. Lúc đầu bể không có nước. Sau khi đổ vào bể 120 thùng nước, mỗi thùng chứa 20 lít thì mực nước trong bể cao 0,8 m.

- a) Tính chiều rộng của bể nước.
- b) Người ta đổ thêm vào bể 60 thùng nước nữa thì đầy bể. Hỏi bể nước cao bao nhiêu mét?

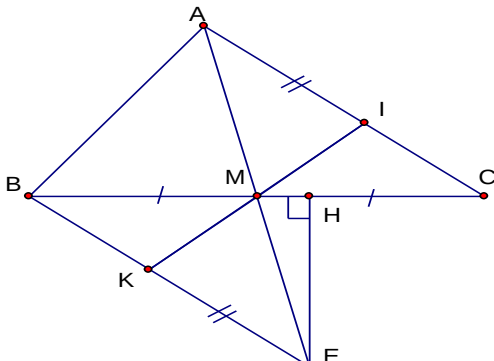
Câu 5 (2,0 điểm):

Cho $B = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \frac{24}{25} + \dots + \frac{2499}{2500}$. Chứng tỏ B không phải là số nguyên.

..... Hết

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Câu	Nội dung	Điểm
1 (4.0đ)	a) $\left(2\frac{1}{3} + 3,5\right) : \left(-4\frac{1}{6} + 2\frac{1}{7}\right) + 7,5 = \left(\frac{7}{3} + \frac{7}{2}\right) : \left(-\frac{25}{6} + \frac{15}{7}\right) + \frac{15}{2}$ $= \frac{35}{6} : \frac{-85}{42} + \frac{15}{2} = \frac{35}{6} \cdot \frac{-42}{85} + \frac{15}{2} = \frac{-49}{17} + \frac{15}{2} = \frac{157}{34}$	0.5 0.5
	b) $A = \frac{7}{5} - \frac{47}{60} : \frac{47}{24}$ $= \frac{7}{5} - \frac{2}{5}$ $= 1$	0.5 0.5
	c) $\left(\frac{1}{4.9} + \frac{1}{9.14} + \frac{1}{14.19} + \dots + \frac{1}{44.49}\right) \frac{1-3-5-7-\dots-49}{89}$ $= \frac{1}{5} \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{9} + \frac{1}{9} - \frac{1}{14} + \frac{1}{14} - \frac{1}{19} + \dots + \frac{1}{44} - \frac{1}{49}\right) \cdot \frac{2-(1+3+5+7+\dots+49)}{12}$ $= \frac{1}{5} \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{49}\right) \cdot \frac{2-(12.50+25)}{89} = -\frac{5.9.7.89}{5.4.7.7.89} = -\frac{9}{28}$	0.5 0.5
	d) $\left(1-\frac{1}{3}\right)\left(1-\frac{1}{6}\right)\left(1-\frac{1}{10}\right)\left(1-\frac{1}{15}\right)\dots\left(1-\frac{1}{210}\right)$ $= \left(\frac{2}{3}\right)\left(\frac{5}{6}\right)\left(\frac{9}{10}\right)\left(\frac{14}{15}\right)\dots\left(\frac{209}{210}\right) = \left(\frac{4}{6}\right)\left(\frac{10}{12}\right)\left(\frac{18}{20}\right)\left(\frac{28}{30}\right)\dots\left(\frac{418}{420}\right)$ $= \frac{(1.4).(2.5).(3.6).(4.7).....(19.22)}{(2.3).(3.4).(4.5).(5.6).....(20.21)} = \frac{(1.2.3.....19).(4.5.6.7.....22)}{(2.3.4.....20).(3.4.5.6.....21)} = \frac{11}{30}$	0.5 0.5
2 (4.0đ)	a) $-\frac{15}{12}x + \frac{3}{7} = \frac{6}{5}x - \frac{1}{2} \Leftrightarrow \frac{6}{5}x + \frac{5}{4}x = \frac{3}{7} + \frac{1}{2}$ $\Leftrightarrow \left(\frac{6}{5} + \frac{5}{4}\right)x = \frac{13}{14} \Leftrightarrow \frac{49}{20}x = \frac{13}{14} \Leftrightarrow x = \frac{130}{343}$, Vậy $x = \frac{130}{343}$	0.5đ 0.5đ
	b) $3 2x-1 +1 = (-2)^2 - 3(-2)^3$ $\Rightarrow 2x-1 = 9$ $\Rightarrow 2x-1 = 9$ hoặc $2x-1 = -9$ $\Rightarrow x = 5$ hoặc $x = -4$	0.5 0.5 0.5
	c) $2xy - x - y = 2 \Leftrightarrow 4xy - 2x - 2y = 4 \Leftrightarrow 2x(2y-1) - 2y+1 = 5 \Leftrightarrow (2y-1)(2x-1) = 5$ HS xét 4 trường hợp tìm ra $(x,y) = \{(1;3);(3;1);(-2;0);(0;-2)\}$ Vậy $(x,y) = \{(1;3);(3;1);(-2;0);(0;-2)\}$	0.75 0.75
3	a) Do tổng, hiệu và tích của x và y lần lượt tỉ lệ nghịch với 35; 210; 12.	

(4.0đ)	Ta có $(x + y).35 = (x - y).210 = 12. xy$ Từ $(x + y).35 = (x - y).210 \Rightarrow \frac{x+y}{210} = \frac{x-y}{35} \Rightarrow \frac{x+y}{210} = \frac{x-y}{35}$ $= \frac{2x}{245} = \frac{2y}{175} \Rightarrow \frac{x}{7} = \frac{y}{5} \Rightarrow x = \frac{7y}{5}$ thay vào đẳng thức $(x + y).35 = 12. xy$ ta được $\Rightarrow y^2 - 5y = 0 \Rightarrow y(y - 5) = 0 \Rightarrow y \in \{0; 5\}$ mà $y > 0$ nên $y = 5$ Với $y = 5$ thì $x = 7$.	0,5 0,5 0,5 0,5
	b) $\frac{x}{y+z+t} = \frac{y}{z+t+x} = \frac{z}{t+x+y} = \frac{t}{x+y+z} \Rightarrow$ $\frac{y+z+t}{x} = \frac{z+t+x}{y} = \frac{t+x+y}{z} = \frac{x+y+z}{t}$ $\Rightarrow \frac{y+z+t}{x} + 1 = \frac{z+t+x}{y} + 1 = \frac{t+x+y}{z} + 1 = \frac{x+y+z}{t} + 1$ $\Rightarrow \frac{x+y+z+t}{x} = \frac{z+t+x+y}{y} = \frac{t+x+y+z}{z} = \frac{x+y+z+t}{t}$ Nếu $x + y + z + t = 0$ thì $P = -4$ Nếu $x + y + z + t \neq 0$ thì $x = y = z = t \Rightarrow P = 4$ Vậy P nguyên	0,75 0,5 0,75
4	Vẽ hình ; ghi GT-KL 	0,5
(5,0đ)	a) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle EMB$ có : $AM = EM$ (gt) $\angle AMC = \angle EMB$ (đối đỉnh) $BM = MC$ (gt) $\Rightarrow \triangle AMC = \triangle EMB$ (c.g.c) $\Rightarrow AC = EB$ (Hai cạnh tương ứng) Vì $\triangle AMC = \triangle EMB \Rightarrow \angle MAC = \angle MEB$ mà 2 góc này ở vị trí so le trong Suy ra $AC \parallel BE$.	1.0 0.5 0.5
1)	b) Xét $\triangle AMI$ và $\triangle EMK$ có : $AM = EM$ (gt) $\angle MAI = \angle MEK$ (vì $\triangle AMC = \triangle EMB$) $AI = EK$ (gt) Nên $\triangle AMI = \triangle EMK$ (c.g.c) $\Rightarrow \angle AMI = \angle EMK$ Mà $\angle AMI + \angle IME = 180^\circ$ (tính chất hai góc kề bù) $\Rightarrow \angle EMK + \angle IME = 180^\circ \Rightarrow$ Ba điểm I;M;K thẳng hàng	1,0 0.5 0,5
	c) Trong tam giác vuông BHE ($\angle H = 90^\circ$) có $\angle HBE = 50^\circ$ $\Rightarrow \angle HEB = 90^\circ - \angle HBE = 90^\circ - 50^\circ = 40^\circ \Rightarrow \angle HEM = \angle HEB - \angle MEB = 40^\circ - 25^\circ = 15^\circ$ $\angle BME$ là góc ngoài tại đỉnh M của $\triangle HEM$ $\Rightarrow \angle BME = \angle HEM + \angle MHE = 15^\circ + 90^\circ = 105^\circ$	0.5 0.5

2)	a) Thể tích nước đổ vào bể là: $V = 120 \cdot 20 = 2\,400 \text{ (l)}$. Đổi $2\,400 \text{ (l)} = 2\,400 \text{ dm}^3 = 2,4 \text{ (m}^3\text{)}$ Ta có: $V = a \cdot b \cdot h \Rightarrow b = \frac{V}{a \cdot h}$ Chiều rộng của bể là: $b = \frac{2,4}{0,8} = 3 \text{ (m)}$	0.5
	b) Tổng số thùng nước để đầy bể là: $120 + 60 = 180 \text{ (thùng nước)}$ Lượng nước khi đầy bể (thể tích của bể) là: $180 \cdot 20 = 3\,600 \text{ (l)}$ Đổi $3\,600 \text{ l} = 3,6 \text{ (m}^3\text{)}$ Ta có: $V = a \cdot b \cdot h \Rightarrow h = \frac{V}{a \cdot b}$ Chiều cao của bể là: $h = \frac{3,6}{3 \cdot 0,8} = 1,5 \text{ (m)}$	0.5
5 (1,0đ)	b) Ta có: $B = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \frac{24}{25} + \dots + \frac{2499}{2500}$ $B = 49 - \left(1 - \frac{3}{4} + 1 - \frac{8}{9} + 1 - \frac{15}{16} + 1 - \frac{24}{25} + \dots + 1 - \frac{2499}{2500} \right)$ $B = 49 - \left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \dots + \frac{1}{50^2} \right) = 49 - M$ Trong đó $M = \left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \dots + \frac{1}{50^2} \right)$ Áp dụng tính chất $\frac{1}{(n+1)n} < \frac{1}{n^2} < \frac{1}{(n-1)n}$ Ta có: $\left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \dots + \frac{1}{50^2} \right) < \left(\frac{1}{2 \cdot 1} + \frac{1}{3 \cdot 2} + \frac{1}{4 \cdot 3} + \frac{1}{5 \cdot 4} + \dots + \frac{1}{50 \cdot 49} \right)$ $M < 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{49} - \frac{1}{50} = 1 - \frac{1}{50} < 1$ Ta lại có: $M > \frac{1}{2 \cdot 3} + \frac{1}{3 \cdot 4} + \frac{1}{4 \cdot 5} + \frac{1}{5 \cdot 6} + \dots + \frac{1}{50 \cdot 51} = \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{50} - \frac{1}{51}$ $M > \frac{1}{2} - \frac{1}{51} = \frac{49}{102} > 0$ Từ đó suy ra $0 < M < 1 \Rightarrow B = 49 - M$ không phải là một số nguyên.	0.5 0.5 0.5

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG XƯƠNG TRƯỜNG THCS QUẢNG YÊN	ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 7 Năm học 2022-2023 Môn: Toán 7 Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề) (Đề có 01 trang, gồm 05 câu)
--	--

Câu 1 (4 điểm)

1. Tính giá trị của biểu thức

$$a, A = \left(\frac{-4}{7} + \frac{2}{5} \right) : \frac{2}{3} + \left(\frac{-3}{7} + \frac{3}{5} \right) : \frac{2}{3}$$

$$b, B = \left(2\frac{1}{3} + 3,5\right) : \left(-4\frac{1}{6} + 2\frac{1}{7}\right) + 7,5$$

2. Tính giá trị của biểu thức $B = 2x^2 - 3x + 1$ với $|x| = \frac{1}{2}$.

Câu 2 (4 điểm)

1. Tìm x biết

$$a) -\frac{15}{12}x + \frac{3}{7} = \frac{6}{5}x - \frac{1}{2}$$

$$b) \frac{1}{1.3} + \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \dots + \frac{1}{(2x-1)(2x+1)} = \frac{49}{99}$$

2. Tìm 3 số x, y, z biết rằng: $\frac{x}{3} = \frac{y}{7}$; $\frac{y}{2} = \frac{z}{5}$ và $x + y + z = -110$.

Câu 3 (4 điểm)

1. Chứng minh rằng với mọi n nguyên dương ta luôn có

$$4^{n+3} + 4^{n+2} - 4^{n+1} - 4^n \text{ chia hết cho } 300$$

2. Tìm x, y nguyên biết $2xy - x - y = 2$

Câu 4 (6 điểm)

1. Cho tam giác ABC vuông tại A; K là trung điểm của BC. Trên tia đối của tia KA lấy D, sao cho $KD = KA$.

a. Chứng minh: $CD \parallel AB$.

b. Gọi H là trung điểm của AC; BH cắt AD tại M; DH cắt BC tại N.

Chứng minh rằng: $\triangle ABH = \triangle CDH$.

c. Chứng minh: $\triangle HMN$ cân.

2. Một chiếc xe chở hàng có thùng hàng dạng hình hộp chữ nhật, kích thước lòng thùng hàng dài 5,5 m, rộng 2 m, cao 2 m. Tính diện tích xung quanh và thể tích của lòng thùng hàng này.

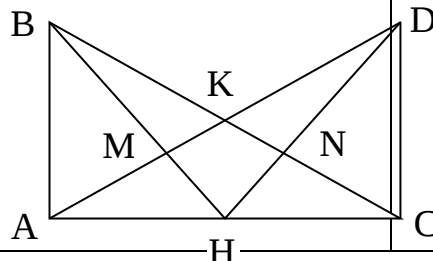
Câu 5. (2 điểm)

Cho ba số dương $0 \leq a \leq b \leq c \leq 1$ chứng minh rằng: $\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq 2$

HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu 1		
1	a, $A = \left(\frac{-4}{7} + \frac{2}{5}\right) : \frac{2}{3} + \left(\frac{-3}{7} + \frac{3}{5}\right) : \frac{2}{3}$	
	$= \left(\frac{-4}{7} + \frac{2}{5} + \frac{-3}{7} + \frac{3}{5}\right) : \frac{2}{3}$	0,5 đ
	$= \left[\left(\frac{-4}{7} + \frac{-3}{7}\right) + \left(\frac{2}{5} + \frac{3}{5}\right)\right] : \frac{2}{3} = 0 : \frac{2}{3} = 0$	0,5 đ
	Vậy : $A = 0$	
	b, $B = \left(2\frac{1}{3} + 3,5\right) : \left(-4\frac{1}{6} + 2\frac{1}{7}\right) + 7,5 = \left(\frac{7}{3} + \frac{7}{2}\right) : \left(-\frac{25}{6} + \frac{15}{7}\right) + \frac{15}{2}$ $= \frac{35}{6} : \frac{-85}{42} + \frac{15}{2} = \frac{35}{6} \cdot \frac{-42}{85} + \frac{15}{2} = \frac{-49}{17} + \frac{15}{2} = \frac{157}{34}$	0,5 đ 0,5 đ

2	Vì $x = \frac{1}{2}$ nên $x = \frac{1}{2}$ hoặc $x = -\frac{1}{2}$ Với $x = \frac{1}{2}$ thì: $A = 2.\left(\frac{1}{2}\right)^2 - 3.\frac{1}{2} + 1 = 0$ Với $x = -\frac{1}{2}$ thì: $A = 2.\left(-\frac{1}{2}\right)^2 - 3.\left(-\frac{1}{2}\right) + 1 = 3$ Vậy: $A=0$ với $x = \frac{1}{2}$ và $A=3$ với $x = -\frac{1}{2}$	0,75 đ 0,5đ 0,5đ 0,25đ
Câu 2	a) $-\frac{15}{12}x + \frac{3}{7} = \frac{6}{5}x - \frac{1}{2} \Leftrightarrow \frac{6}{5}x + \frac{5}{4}x = \frac{3}{7} + \frac{1}{2} \Leftrightarrow \left(\frac{6}{5} + \frac{5}{4}\right)x = \frac{13}{14}$ $\Leftrightarrow \frac{49}{20}x = \frac{13}{14} \Leftrightarrow x = \frac{130}{343}$, Vậy $x = \frac{130}{343}$	0.5đ 0.5đ
	b) $\frac{1}{1.3} + \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \dots + \frac{1}{(2x-1)(2x+1)} = \frac{49}{99}$ $\Rightarrow \frac{1}{2} \left(1 - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \dots - \frac{1}{2x-1} + \frac{1}{2x+1} \right) = \frac{49}{99}$ $\Rightarrow \frac{1}{2} \left(1 - \frac{1}{2x+1} \right) = \frac{49}{99} \Rightarrow 1 - \frac{1}{2x+1} = \frac{98}{99} \Rightarrow \frac{1}{2x+1} = \frac{1}{99}$ $\Rightarrow 2x + 1 = 99 \Rightarrow 2x = 98 \Rightarrow x = 49$. Vậy $x = 49$	0.5 đ 0.5 đ 0.5 đ
	Từ $\frac{x}{3} = \frac{y}{7} \Rightarrow \frac{x}{6} = \frac{y}{14}$; $\frac{y}{2} = \frac{z}{5} \Rightarrow \frac{y}{14} = \frac{z}{35}$. Suy ra $\frac{x}{6} = \frac{y}{14} = \frac{z}{35}$ Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau, ta có: $\frac{x}{6} = \frac{y}{14} = \frac{z}{35} = \frac{x+y+z}{6+14+35} = \frac{-110}{55} = -2$ Suy ra $x = -2.6 = -12$; $y = -2.14 = -28$; $z = -2.35 = -70$. Vậy: $x = -12$; $y = -28$; $z = -70$.	0,5đ 0,5đ 0,25đ 0,25đ
Câu 3	a, Với mọi n nguyên dương, ta có $4^{n+3} + 4^{n+2} - 4^{n+1} - 4^n$ $= 4^n.(4^3 + 4^2 - 4 - 1)$ $= 4^{n-1}.4.75 = 300.4^{n-1}$ Mà 300.4^{n-1} chia hết cho 300 (với mọi n nguyên dương) Nên $4^{n+3} + 4^{n+2} - 4^{n+1} - 4^n$ chia hết cho 300 (với mọi n nguyên dương)	0,5 đ 0.75đ 0.5đ 0.25đ
	$2xy - x - y = 2 \Leftrightarrow 4xy - 2x - 2y = 4 \Leftrightarrow 2x(2y - 1) - 2y + 1 = 5$ $\Leftrightarrow (2y - 1)(2x - 1) = 5$ HS xét 4 trường hợp tìm ra $(x, y) = \{(1; 3); (3; 1); (-2; 0); (0; -2)\}$ Vậy $(x, y) = \{(1; 3); (3; 1); (-2; 0); (0; -2)\}$	0.75đ 1đ 0.25đ
Câu 4	a/ Chứng minh CD song song với AB Xét 2 tam giác: $\triangle ABK$ và $\triangle DCK$ có: $BK = CK$ (gt) $\widehat{BKA} = \widehat{CKD}$ (đối đỉnh) $AK = DK$ (gt) $\Rightarrow \triangle ABK = \triangle DCK$ (c-g-c)	0đ



	$\Rightarrow \widehat{DCK} = \widehat{DBK}$; mà $\widehat{ABC} + \widehat{ACB} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{ACD} = \widehat{ACB} + \widehat{BCD} = 90^\circ$ $\Rightarrow \widehat{ACD} = 90^\circ = \widehat{BAC} \Rightarrow AB \parallel CD$ ($AB \perp AC$ và $CD \perp AC$).	
	b. Chứng minh rằng: $\triangle ABH = \triangle CDH$ Xét 2 tam giác vuông: $\triangle ABH$ và $\triangle CDH$ có: $BA = CD$ (do $\triangle ABK = \triangle DCK$) $AH = CH$ (gt) $\Rightarrow \triangle ABH = \triangle CDH$ (c-g-c)	1.5đ
	c. Chứng minh: $\triangle HMN$ cân. Xét 2 tam giác vuông: $\triangle ABC$ và $\triangle CDA$ có: $AB = CD$; $\widehat{ACD} = 90^\circ = \widehat{BAC}$; AC cạnh chung: $\Rightarrow \triangle ABC = \triangle CDA$ (c-g-c) $\Rightarrow \widehat{ACB} = \widehat{CAD}$ mà: $AH = CH$ (gt) và $M\widehat{H}A = N\widehat{H}C$ (vì $\triangle ABH = \triangle CDH$) $\Rightarrow \triangle AMH = \triangle CNH$ (g-c-g) $\Rightarrow MH = NH$. Vậy $\triangle HMN$ cân tại H	1.5đ
2.	Lòng thùng hàng là hình hộp chữ nhật nên ta có: - Diện tích xung quanh là: $S_{xq} = 2.(5,5 + 2) . 2 = 30 \text{ (m}^2\text{)}$. - Thể tích là: $V = 5,5 . 2 . 2 = 22 \text{ (m}^3\text{)}$.	0.5đ
Câu 5	Vì $0 \leq a \leq b \leq c \leq 1$ nên: $(a-1)(b-1) \geq 0 \Leftrightarrow ab+1 \geq a+b \Leftrightarrow \frac{1}{ab+1} \leq \frac{1}{a+b} \Leftrightarrow \frac{c}{ab+1} \leq \frac{c}{a+b}$ (1) Tương tự: $\frac{a}{bc+1} \leq \frac{a}{b+c}$ (2) ; $\frac{b}{ac+1} \leq \frac{b}{a+c}$ (3) Do đó: $\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq \frac{a}{b+c} + \frac{b}{a+c} + \frac{c}{a+b}$ (4) Mà $\frac{a}{b+c} + \frac{b}{a+c} + \frac{c}{a+b} \leq \frac{2a}{a+b+c} + \frac{2b}{a+b+c} + \frac{2c}{a+b+c} = \frac{2(a+b+c)}{a+b+c} = 2$ (5) Từ (4) và (5) suy ra: $\frac{a}{bc+1} + \frac{b}{ac+1} + \frac{c}{ab+1} \leq 2$ (đpcm)	0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ

Bài 1. (4,0 điểm).

a) Tính: $A = \frac{1 - 0,8 + \frac{8}{11} + \frac{8}{12}}{0,625 - 0,5 + \frac{5}{11} + \frac{5}{12}} + \frac{1,5 + 1 - 0,75}{2,5 + \frac{5}{3} - 1,25}$

b) Cho các số a, b, c, d khác 0 thỏa mãn: $a + b + c + d \neq 0$, $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d} = \frac{d}{a}$

Tính $M = \frac{3a - 2b}{c + d} + \frac{3b - 2c}{d + a} + \frac{3c - 2d}{a + b} + \frac{3d - 2a}{b + c}$

Bài 2. (4,0 điểm)

1) Tìm x, y biết: b) $\frac{x^2 + y^2}{10} = \frac{x^2 - 2y^2}{7}$ và $x^4 y^4 = 81$

2) So sánh $\sqrt{2020.2022}$ và 2021

Bài 3. (2,0 điểm).

a) Cho các số a, b, c khác 0 thỏa mãn: $a + b + c = a^2 + b^2 + c^2 = 1$ và $x : y : z = a : b : c$

Chứng minh rằng: $(x + y + z)^2 = x^2 + y^2 + z^2$

Bài 4 (3 điểm) : Cho hàm số $y = m \cdot |x| - m + 2$ với m là hằng số .

a) Tính m biết đồ thị hàm số đi qua điểm $Q(-2; 4)$.

b) Với m vừa tìm được, tìm trên đồ thị hàm số những điểm $M(x_0; y_0)$ thỏa mãn :

$$x_0 - y_0 = -2019$$

Bài 5. (6 điểm).

Cho tam giác ABC và M là trung điểm cạnh BC. Gọi D là điểm thuộc cạnh AB và I là trung điểm của CD. Trên tia IM lấy điểm K sao cho M là trung điểm của IK.

a) Chứng minh rằng: BK song song với DC.

b) Chứng minh rằng: $BD \parallel IM$ và $BD = 2IM$.

c) Từ M kẻ đường thẳng vuông góc với tia phân giác góc BAC tại F và cắt các tia AB, AC lần lượt tại G và H. Qua B kẻ đường thẳng song song với đường thẳng AC và cắt GH tại E. Chứng minh tam giác BGE cân.

d) Trên cạnh AC lấy điểm J sao cho $BD = CJ$. Gọi N là trung điểm DJ. Chứng minh rằng MN vuông góc với GH.

Bài 6. (1 điểm). Tìm các số nguyên a, b thỏa mãn $a + b = -2$ và $ab - 1$ là một số chính phương.

.....Hết.....

HẾT

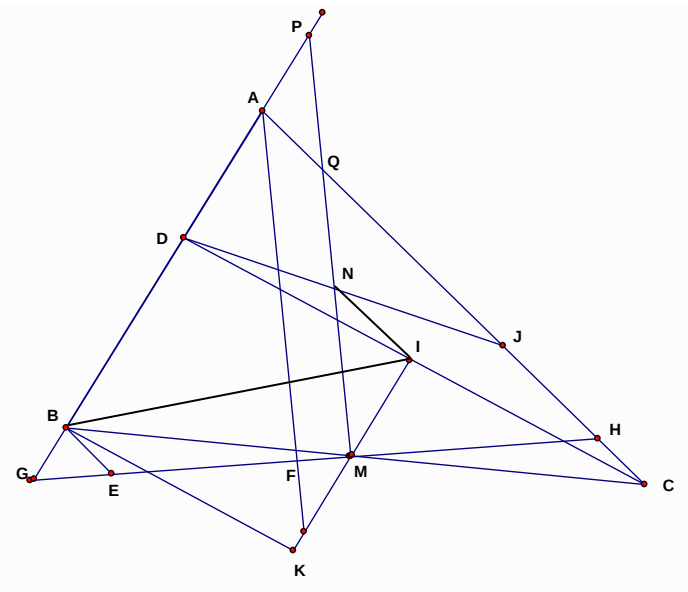
HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CHỌN NGUỒN HỌC SINH GIỎI

Lớp 7, cấp huyện, năm học 2019 – 2020

MÔN TOÁN 7

Câu	Nội dung	Điểm
Bài 1.		4,0 đ
a) 2,25 đ	$A = \frac{\frac{8}{5} - \frac{8}{10} + \frac{8}{11} + \frac{8}{12}}{\frac{3}{2} + \frac{3}{3} - \frac{3}{4}} + \frac{\frac{3}{5} - \frac{3}{5} + \frac{3}{5} + \frac{3}{5}}{\frac{2}{2} + \frac{3}{3} - \frac{4}{4}}$	1,0
	$A = \frac{8}{5} + \frac{3}{5}$	1,0
	$A = \frac{11}{5}$	0,25
b) 1,75 đ	* Khi $a + b + c + d \neq 0$ và $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d} = \frac{d}{a}$ theo tính chất DTSDN ta có: $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d} = \frac{d}{a} = \frac{a + b + c + d}{b + c + d + a} = 1$	0,50
	$\Rightarrow a = b = c = d$	0,50

	$M = \frac{3a - 2a}{2a} + \frac{3b - 2b}{2b} + \frac{3c - 2c}{2c} + \frac{3d - 2d}{2d}$	0,50	
	$M = 2$	0,25	
Bài 2.		4,0 đ	
1) 2,0 đ	Đặt $x^2 = a$; $y^2 = b$ với $a, b \geq 0$ nên ta có $\frac{a + b}{10} = \frac{a - 2b}{7}$ và $a.b = 81$ * áp dụng tính chất DTSDN ta có $\frac{a + b}{10} = \frac{a - 2b}{7} = \frac{3b}{3} = b$	0,50	
	=> $a = 9b$	0,25	
	* Ta có $81b^4 = 81$ hay $b^2 = 1 \Rightarrow b = 1$; (vì $a, b \geq 0$) => $a = 9$	0,50	
	* $a = 9 \Rightarrow x = 3$ hoặc $x = -3$ $b = 1 \Rightarrow y = 1$ hoặc $y = -1$	0,50	
	* Kết luận: $x = 3$; $x = -3$ $y = 1$; $y = -1$	0,25	
2) 2,0 đ	2) So sánh $\sqrt{2020.2022}$ và 2021		
	Ta cú 2020.2022		
	$= (2021-1).(2021+1)$	0,5	
	$= 2021^2 - 2021 + 2021 - 1$	0,25	
	$= 2021^2 - 1$	0,25	
	Vỡ $2021^2 - 1 < 2021^2$	0,5	
	$\Rightarrow \sqrt{2021^2 - 1} < \sqrt{2021^2}$	0,25	
	$\Rightarrow \sqrt{2020.2022} < \sqrt{2021^2 - 1} < \sqrt{2021^2} = 2021$	0,25	
Bài 3) 2,0 đ	* Do $a + b + c = 1$ và theo tính chất DTSDN ta được $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c} = \frac{x + y + z}{a + b + c} = x + y + z$	0,50	
	* Nên $\frac{x^2}{a^2} = \frac{y^2}{b^2} = \frac{z^2}{c^2} = (x + y + z)^2$ (1)	0,50	
	* Do $a^2 + b^2 + c^2 = 1$ và theo tính chất DTSDN $\Rightarrow \frac{x^2}{a^2} = \frac{y^2}{b^2} = \frac{z^2}{c^2} = \frac{x^2 + y^2 + z^2}{a^2 + b^2 + c^2} = x^2 + y^2 + z^2$ (2)	0,50	
	* Từ (1) và (2) ta được $(x + y + z)^2 = x^2 + y^2 + z^2$	0,50	
Bài 4 (3 điểm) : Cho hàm số $y = m. x - m + 2$ với m là hằng số . a) Tính m biết đồ thị hàm số đi qua điểm $Q(-2 ; 4)$. b) Với m vừa tìm được, tìm trên đồ thị hàm số những điểm $M(x_0; y_0)$ thoả mãn : $x_0 - y_0 = -2019$			
Câu	Ý	Nội dung	Điểm
	a) 1,5 điểm	Vì đồ thị hàm số đi qua điểm $Q(-2 ; 4)$ nên : $4 = m. -2 - m + 2$	0,5

4		$\Rightarrow 2m - m + 2 = 4$ $\Rightarrow m + 2 = 4$	0,5	
		$\Rightarrow m = 2$ Vậy $m = 2$ là giá trị cần tìm	0,5	
	b) 1,5 điểm	Với $m = 2$ thì $y = 2 \cdot x $	0,25	
		Vì điểm $M (x_0 ; y_0)$ thuộc đồ thị hàm số $y = 2 \cdot x $ nên: $y_0 = 2 \cdot x_0 $ (1)	0,25	
		Theo bài ra : $x_0 - y_0 = - 2019$ (2) Từ (1) và (2) $\Rightarrow x_0 - 2 \cdot x_0 = - 2019$	0,25	
		Tìm được $x_0 = 2019 \Rightarrow y_0 = 4038$ $x_0 = - 673 \Rightarrow y_0 = 1346$	0,5	
		Vậy có 2 điểm M thỏa mãn : $(2019; 4038);$ $(- 673; 1346).$	0,25	
Bài 5				6,5 đ
				
a/ 1,25 đ	* Chứng minh: $BK \parallel AC$ +) Chứng minh được: $\triangle BKM = \triangle CIM$ (c-g-c) +) $\Rightarrow KBM = ICM$ (Hai góc tương ứng) +) $\Rightarrow BK \parallel AC$			0,75 0,25 0,25
b/ 1,75 đ	* Chứng minh: $BD = 2IM$. +) Chứng minh được: $\triangle BID = \triangle IBK$ (c-g-c) +) $\Rightarrow BD = KI$ (Hai cạnh tương ứng) +) Có $KI = 2IM \Rightarrow BD = 2IM$			0,75 0,25 0,25

	+) $\Rightarrow DBI = BIK$ (Hai góc tương ứng) +) $\Rightarrow BD \parallel IM$	0,25 0,25
c/ 1,5 đ	* Chứng minh: $\triangle BGE$ cân.	
	+) Do $BE \parallel AC$ nên $BEG = AHG$ (đồng vị) (1)	0,25
	+) Chứng minh được: $\triangle AFG = \triangle AFH$ (g-c-g)	0,75
	+) $\Rightarrow AGF = AHF$ (Hai góc tương ứng) (2)	0,25
	+) Từ (1) và (2) $\Rightarrow BEG = BGE \Rightarrow \triangle BGE$ cân tại B	0,25
d/ 2,0 đ	* Chứng minh MN vuông góc với GH.	
	+) Nhận xét được tương tự như câu b, khi I và N lần lượt là trung điểm các cạnh DC và DJ của tam giác DCJ ta có: $CJ \parallel NI$ và $CJ = 2NI$	0,25
	+) Có $BD = CJ$, $BD = 2IM$, $CJ = 2NI$ $\Rightarrow \triangle IMN$ cân tại I $\Rightarrow IMN = INM$ (3)	0,25
	Gọi P, Q lần lượt là giao điểm của MN với AB và AC. Ta có:	
	+) $IMP = APQ$ (So le trong và $IM \parallel AB$) (4)	0,25
	+) $INM = CQM$ (Đồng vị do $CJ \parallel NI$) (5)	0,25
	+) Lại có $CQM = AQP$ (đối đỉnh) (6)	0,25
	+) Từ (3), (4), (5), (6) $\Rightarrow APQ = AQP$ (7)	0,25
	+) Ta có BAC là góc ngoài tại đỉnh A của tam giác ABC và theo (7) nên: $BAC = APQ + AQP = 2APQ$ (8)	0,25
	+) Do AF là phân giác góc BAC nên $BAC = 2BAF$ (9)	0,25
	+) Từ (8) và (9) $\Rightarrow BAF = APQ$	
	+) Mà $BAF = APQ$ ở vị trí đồng vị $\Rightarrow AF \parallel PM$ (Dấu hiệu nhận biết)	0,25
	+) Do $AF \perp GH \Rightarrow MN \perp GH$ (Quan hệ từ vuông góc đến song song)	0,25
Bài 6. 1, đ	+) Khi $ab - 1$ là một số chính phương $\Rightarrow ab - 1 = c^2$ (với $c \in \mathbb{N}$) $\Rightarrow ab = c^2 + 1$ +) Do $c^2 + 1 \geq 1$ nên $ab > 0 \Rightarrow a$ và b là các số nguyên cùng dấu +) Do $a + b = -2 < 0$ nên a và b đồng thời là số âm +) Do a, b là các số nguyên nên $a \leq -1$; $b \leq -1$ +) Nếu $a \leq -2 \Rightarrow b \geq 0$ (vô lý) $\Rightarrow a = -1 \Rightarrow b = -1$ khi đó $ab - 1 = 0$ (thỏa mãn là số chính phương)	0,25 0,25 0,25 0,25

PHÒNG GD&ĐT SƠN TỊNH
TRƯỜNG THCS TỊNH BẮC

ĐỀ THI HSG CẤP TRƯỜNG
MÔN: TOÁN 7
NĂM HỌC 2022-2023

(Thời gian làm bài: 120 phút không kể thời gian giao đề)

Câu 1. (2,0 điểm) Rút gọn biểu thức sau: $A = \frac{10^4 \cdot 81 - 16 \cdot 15^2}{4^4 \cdot 675}$

Câu 2. (2,0 điểm) Tìm ba số x, y, z thỏa mãn: $\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5}$ và $2x^2 + 2y^2 - 3z^2 = -100$.

Câu 3. (2,0 điểm) Cho các số x, y thỏa mãn $(x - 2)^4 + (2y - 1)^{2018} \leq 0$.
Tính giá trị của biểu thức $M = 11x^2y + 4xy^2$.

Câu 4. (4,0 điểm)a) Tìm tất cả các cặp số nguyên x, y sao cho: $x - 2xy + 2y = 0$.b) Tìm giá trị nhỏ nhất của $M = |x - 5| + |x - 6| + |x + 2020|$ **Câu 5.** (2,0 điểm) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $Q = \frac{27 - 2x}{12 - x}$ (với x là số nguyên).**Câu 6.** (6,0 điểm)Cho xOy nhọn. Trên tia Ox lấy A , trên tia Oy lấy B sao cho $OA = OB$. Vẽ ra phía ngoài xOy hai đoạn thẳng AM và BN sao cho $AM = BN$, $AM \perp Ox$ và $BN \perp Oy$.a) Chứng minh: $OM = ON$ b) Chứng minh $\angle AMB = \angle BNA$ c) MN cắt Ox tại E , MN cắt Oy tại F . Gọi I là giao điểm của AN và BM . Chứng minh OI là đường trung trực của tam giác cân.**Câu 7.** (2 điểm) Cho ba số x, y, z thỏa mãn $0 \leq x \leq y \leq z \leq 1$.Chứng minh: $\frac{x}{yz+1} + \frac{y}{xz+1} + \frac{z}{xy+1} \leq 2$

-----HẾT-----

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!

Họ và tên thí sinh: Số báo danh: Phòng thi:

PHÒNG GD&ĐT SƠN TỈNH
TRƯỜNG THCS TỈNH BẮCHƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI HSG CẤP TRƯỜNG
MÔN: TOÁN 7
NĂM HỌC 2022-2023**Hướng dẫn chung:**

- Học sinh giải theo cách khác mà đúng, đảm bảo tính logic, khoa học thì giám khảo vẫn cho điểm tối đa.

- Câu hình học, học sinh không vẽ hình hoặc vẽ hình sai phần nào không chấm điểm phần đó.

Câu	Nội dung	Điểm
1 (2đ)	$A = \frac{10^4 \cdot 81 - 16 \cdot 15^2}{4^4 \cdot 675} = \frac{2^4 \cdot 5^4 \cdot 3^4 - 2^4 \cdot 3^2 \cdot 5^2}{2^8 \cdot 3^3 \cdot 5^2}$	0,5
	$= \frac{2^4 \cdot 3^2 \cdot 5^2 (5^2 \cdot 3^2 - 1)}{2^8 \cdot 3^3 \cdot 5^2} = \frac{225 - 1}{2^4 \cdot 3}$	0,5
	$= \frac{224}{2^4 \cdot 3} = \frac{2^5 \cdot 7}{2^4 \cdot 3} = \frac{14}{3}$	0,5
		0,5
2 (2đ)	Từ $\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5}$ ta suy ra:	0,5
	$\frac{x^2}{9} = \frac{y^2}{16} = \frac{z^2}{25} = \frac{2x^2}{18} = \frac{2y^2}{32} = \frac{3z^2}{75} = \frac{2x^2 + 2y^2 - 3z^2}{-25} = \frac{-100}{-25} = 4$	0,5
	Suy ra: $\begin{cases} x^2 = 36 \\ y^2 = 64 \\ z^2 = 100 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 6 \\ y = 8 \\ x = 10 \\ x = -6 \\ y = -8 \\ z = -10 \end{cases} \quad (\text{Vì } x, y, z \text{ cùng dấu})$	0,5
	KL: Có hai bộ $(x; y; z)$ thỏa mãn là : $(6; 8; 10)$ và $(-6; -8; -10)$	0,5

3 (2đ)	Vì $(x-2)^4 \geq 0$; $(2y-1)^{2018} \geq 0$ với mọi x, y nên $(x-2)^4 + (2y-1)^{2014} \geq 0$ với mọi x, y. Mà theo đề bài : $(x-2)^4 + (2y-1)^{2014} \leq 0$ Suy ra $(x-2)^4 + (2y-1)^{2014} = 0$ Hay: $(x-2)^4 = 0$ và $(2y-1)^{2018} = 0$ suy ra $x = 2, y = \frac{1}{2}$ Khi đó tính được: $M = 24$.	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,5												
4 (4đ)	a) Tìm tất cả các cặp số nguyên x, y sao cho: $x - 2xy + 2y = 0$. Ta có: $x - 2xy + 2y = 0$. $\Rightarrow x(1 - 2y) + 2y = 0$ $\Rightarrow (2y - 1) + x(1 - 2y) = -1$ $\Rightarrow (x-1)(1 - 2y) = -1$ Ta có: $-1 = 1 \cdot (-1)$ Ta có bảng: <table border="1" data-bbox="252 725 563 891"> <tr><td>$x-1$</td><td>1</td><td>-1</td></tr> <tr><td>$1 - 2y$</td><td>-1</td><td>1</td></tr> <tr><td>x</td><td>2</td><td>0</td></tr> <tr><td>y</td><td>1</td><td>0</td></tr> </table> Vậy $(x;y) \in \{(2;1);(0;0)\}$ b) Tìm giá trị nhỏ nhất của $M = x-5 + x-6 + x+2020$ Ta có . $a = -a$; $a \geq 0, \forall a$. Dấu bằng xảy ra khi $a=0$; $a \geq a, \forall a$. Dấu bằng xảy ra khi $a \geq 0$ $x-5 + 6-x + x+2020$ Vì $6-x \geq 6-x, \forall x$; $x-5 \geq 0, \forall x$; $x+2020 \geq x+2020, \forall x$ Nên $M \geq 6-x+0+x+2020, \forall x \Rightarrow M \geq 2026, \forall x$ Dấu bằng xảy ra $\Leftrightarrow \begin{cases} 6-x \geq 0 \\ x-5=0 \\ x+2020 \geq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 6 \geq x \\ x=5 \\ x \geq -2020 \end{cases} \Leftrightarrow x=5$ Vậy GTNN của $M=2026$ tại $x=5$	$x-1$	1	-1	$1 - 2y$	-1	1	x	2	0	y	1	0	0,5 0,25 0,75 0,5 0,25 0,25 0,25 1,0 0,25 0,25
$x-1$	1	-1												
$1 - 2y$	-1	1												
x	2	0												
y	1	0												
5 (2đ)	Ta có: $Q = \frac{27-2x}{12-x} = 2 + \frac{3}{12-x}$. Suy ra Q lớn nhất khi $\frac{3}{12-x}$ lớn nhất * Nếu $x > 12$ thì $12-x < 0 \Rightarrow \frac{3}{12-x} < 0$. * Nếu $x < 12$ thì $12-x > 0 \Rightarrow \frac{3}{12-x} > 0$. Từ 2 trường hợp trên suy ra $\frac{3}{12-x}$ lớn nhất khi $12-x > 0$ Vì phân số $\frac{3}{12-x}$ có tử và mẫu là các số nguyên dương, tử không đổi nên phân số có giá trị lớn nhất khi mẫu là số nguyên dương nhỏ nhất. Hay $12-x=1 \Leftrightarrow x=11$ Suy ra A có giá trị lớn nhất là 5 khi $x=11$	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25												

Bài 1: (4,0 điểm). Tính giá trị của biểu thức

$$a) A = \left[\left(\frac{2}{193} - \frac{3}{386} \right) \cdot \frac{193}{17} + \frac{33}{34} \right] : \left[\left(\frac{7}{1008} + \frac{11}{2016} \right) \cdot \frac{1008}{25} + \frac{1007}{2016} \right]$$

$$b) B = \frac{3^{12} \cdot 5^7 + 9^6 \cdot 25^3}{27^5 \cdot 25^3 + (3^2 \cdot 5)^6} + \frac{\frac{2}{7} - 0,4 - \frac{2}{9}}{2 - \frac{14}{5} - \frac{14}{9}}$$

Bài 2: (3 điểm). Tìm x, biết:

$$a) 2024x - |1011x + 2| = |1012x + 3|$$

$$b) (2x - 15)^{2023} = (2x - 15)^{2021}$$

Bài 3: (4 điểm).a) Tìm số nguyên tố p sao cho $p^2 + 4$ và $p^2 - 4$ đều là số nguyên tố.b) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $P = \frac{14-x}{4-x}$ với x là số nguyên khác 4.**Bài 4: (2 điểm).**

Hoa mua một hộp quà hình chữ nhật có kích thước các cạnh là số nguyên sao cho số đo diện tích bằng số đo chu vi. Tìm các kích thước của hộp quà.

Bài 5: (2 điểm).

Cho $\triangle ABC$ có $\hat{A} = 60^\circ$. Hai tia phân giác BD và CE của các góc $\widehat{ABC}$ và $\widehat{ACB}$ cắt nhau ở I ($D \in AC, E \in AB$). Chứng minh rằng $ID = IE$.

Bài 6: (3 điểm).

Cho $\triangle ABC$ có góc A nhỏ hơn 90° . Trên nửa mặt phẳng bờ AB không chứa điểm C lấy điểm M sao cho $\triangle ABM$ vuông cân tại A. Trên nửa mặt phẳng bờ AC không chứa điểm B lấy điểm N sao cho $\triangle ACN$ vuông cân tại A. Gọi K là giao điểm của BN và CM. Chứng minh $\triangle AMC = \triangle ABN$ và $BN \perp CM$.

Bài 7: (2 điểm).

Cho một hình vuông có cạnh bằng 5 đơn vị và cho 76 điểm nằm bên trong hình vuông đó. Chứng tỏ rằng có một hình tròn với bán kính bằng $\frac{3}{4}$ đơn vị chứa trọn 4 trong 76 điểm đã cho.

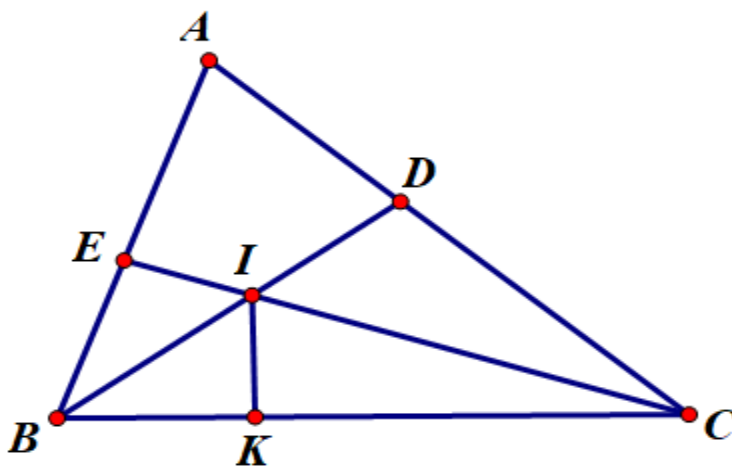
----- HẾT -----

Hướng dẫn chung:

- Học sinh giải theo cách khác mà đúng, đảm bảo tính logic, khoa học thì giám khảo vẫn cho điểm tối đa.

Bài	Nội dung	Điểm
1a	$A = \left[\left(\frac{2}{193} - \frac{3}{386} \right) \cdot \frac{193}{17} + \frac{33}{34} \right] : \left[\left(\frac{7}{1008} + \frac{11}{2016} \right) \cdot \frac{1008}{25} + \frac{1007}{2016} \right]$	0,5

	$A = \left[\frac{2}{17} - \frac{3}{34} + \frac{33}{34} \right] : \left[\left(\frac{7}{25} + \frac{11}{50} \right) + \frac{1007}{2016} \right]$ $A = 1 : \left[\frac{1}{2} + \frac{1007}{2016} \right]$ $A = 1 : \left(\frac{2015}{2016} \right)$ $A = \frac{2016}{2015}$	0,5 0,5 0,5
1b	$B = \frac{3^{12} \cdot 5^7 + 9^6 \cdot 25^3}{27^5 \cdot 25^3 + (3^2 \cdot 5)^6} + \frac{\frac{2}{7} - 0,4 - \frac{2}{9}}{2 - \frac{14}{5} - \frac{14}{9}}$ $= \frac{3^{12} \cdot 5^7 + 3^{12} \cdot 5^6}{3^{15} \cdot 5^6 + 3^{12} \cdot 5^6} + \frac{2 \cdot \left(\frac{1}{7} - \frac{1}{5} - \frac{1}{9} \right)}{14 \cdot \left(\frac{1}{7} - \frac{1}{5} - \frac{1}{9} \right)}$ $= \frac{3^{12} \cdot 5^6 (5+1)}{3^{12} \cdot 5^6 (3^3 + 1)} + \frac{2}{14}$ $= \frac{6}{28} + \frac{2}{14} = \frac{3}{14} + \frac{2}{14} = \frac{5}{14}$	0,5 1 0,5
2a	$2024x - 1011x + 2 = 1012x + 3 $ $\Rightarrow 1011x + 2 + 1012x + 3 = 2024x \quad (1)$ Ta có: $1011x + 2 \geq 0$ và $1012x + 3 \geq 0$, với mọi x $\Rightarrow 1011x + 2 + 1012x + 3 \geq 0 \Rightarrow 2024x \geq 0 \Rightarrow x \geq 0$ Khi đó: $1011x + 2 = 1011x + 2$ và $1012x + 3 = 1012x + 3$ $\Rightarrow (1): 1011x + 2 + 1012x + 3 = 2024x$ $\Rightarrow x = 5 \text{ (thỏa mãn)}$ Vậy $x = 5$	0,5 0,5 0,5
2b	b) $(2x - 15)^{2023} = (2x - 15)^{2021}$ $\Rightarrow (2x - 15)^{2023} = (2x - 15)^{2021}$ $\Rightarrow (2x - 15)^{2021} \cdot \left[(2x - 15)^2 - 1 \right] = 0$ $\Rightarrow \begin{cases} (2x - 15)^{2021} = 0 \\ (2x - 15)^{2021} = 1 \end{cases}$ $\Rightarrow \begin{cases} 2x - 15 = 0 \\ 2x - 15 = \pm 1 \end{cases}$ $\Rightarrow x \in \left\{ \frac{15}{2}; 8; 7 \right\}. \text{ Vậy } x \in \left\{ \frac{15}{2}; 8; 7 \right\}$	0,5 0,5 0,5
3a	a) Tìm số nguyên tố p sao cho $p^2 + 4$ và $p^2 - 4$ đều là số nguyên tố. Với $p = 2 \Rightarrow p^2 + 4 = 8; p^2 - 4 = 0 \Rightarrow p^2 + 4$ và $p^2 - 4$ là hợp số. Vậy $p = 2$ không thỏa mãn Với $p = 3 \Rightarrow p^2 + 4 = 13; p^2 - 4 = 5 \Rightarrow p^2 + 4$ và $p^2 - 4$ là số nguyên tố. Vậy $p = 3$ thỏa mãn.	0,5 0,5

	Với p là số nguyên tố và $p > 3 \Rightarrow p:3$ dư 1 hoặc 2 $\Rightarrow p^2:3$ dư 1 $\Rightarrow p^2 - 4:3$ Mà $p^2 - 4 > 3 \Rightarrow p^2 - 4$ là hợp số (không thỏa mãn). Vậy $p = 3$ thì $p^2 + 4$ và $p^2 - 4$ cũng là các số nguyên tố	0,5 0,5
3b	b) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $P = \frac{14-x}{4-x}$ với x là số nguyên khác 4.	
	Ta có: $P = \frac{14-x}{4-x} = 1 + \frac{10}{4-x}$ P đạt GTLN $\Leftrightarrow \frac{10}{4-x}$ đạt GTLN	0,5
	- Nếu $4-x > 0$ thì $\frac{10}{4-x} > 0$ - Nếu $4-x < 0$ thì $\frac{10}{4-x} < 0$	0,5
	Để $\frac{10}{4-x}$ đạt GTLN thì $4-x$ là số nguyên dương nhỏ nhất có thể $\Rightarrow 4-x = 1$ $\Rightarrow x = 3$ (thỏa mãn) $\Rightarrow P = 11$ Vậy P có GTLN bằng 11 khi $x = 3$	0,5 0,5
4	Hoa mua một hộp quà hình chữ nhật có kích thước các cạnh là số nguyên sao cho số đo diện tích bằng số đo chu vi. Tìm các kích thước của hộp quà.	
	Gọi kích thước hộp quà hình chữ nhật cần tìm là x, y (đơn vị độ dài), ($x, y \in \mathbb{N}^*$; $x \geq y$) Ta có diện tích và chu vi hộp quà lần lượt là: $x.y$ và $2(x+y)$ Theo bài ra ta có: $x.y = 2(x+y)$ $\Leftrightarrow xy - 2x - 2y = 0$ $\Leftrightarrow x(y-2) - 2(y-2) = 4$ $\Leftrightarrow (y-2)(x-2) = 4$ Với $x, y \in \mathbb{N}^*$ ta có $(y-2); (x-2) \in \mathbb{Z}$ $\Rightarrow y-2; x-2 \in \{\pm 1; \pm 2; \pm 4\}$ mà $x-2; y-2 > -2$ và $x \geq y$ Ta có 2 trường hợp sau:	0,5
	$\begin{cases} x-2=4 \\ y-2=1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x=6 \\ y=3 \end{cases} \quad \text{hoặc} \quad \begin{cases} x-2=2 \\ y-2=2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x=4 \\ y=4 \end{cases}$	0,5
	Có hai hộp quà hình chữ nhật thỏa mãn bài toán: Hộp quà có kích thước 6 và 3; 4 và 4.	0,5
5	Cho $\triangle ABC$ có $\widehat{A} = 60^\circ$. Hai tia phân giác BD và CE của các góc $\widehat{ABC}$ và $\widehat{ACB}$ cắt nhau ở I ($D \in AC, E \in AB$). Chứng minh rằng $ID = IE$. 	

	- Kẻ tia phân giác IK của góc BIC - Xét $\triangle ABC$ có: $\widehat{A} = 60^\circ \Rightarrow \widehat{B} + \widehat{C} = 120^\circ$ - Vì BD, CE là các tia phân giác của $\widehat{ABC}$ và $\widehat{ACB}$ $\Rightarrow \widehat{IBC} + \widehat{ICB} = 60^\circ \Rightarrow \widehat{BIC} = 120^\circ$ $\Rightarrow \widehat{BIE} = \widehat{DIC} = 60^\circ$ (góc kề bù với góc BIC) - Chứng minh được: $\triangle IBE = \triangle IBK$ (g - c - g) $\Rightarrow IE = IK$ (1) - Chứng minh tương tự được $ID = IK$ (2) - Từ (1) và (2) $\Rightarrow ID = IE$	0,5 0,5 0,5 0,5
6	Cho $\triangle ABC$ có góc A nhỏ hơn 90°. Trên nửa mặt phẳng bờ AB không chứa điểm C lấy điểm M sao cho $\triangle ABM$ vuông cân tại A. Trên nửa mặt phẳng bờ AC không chứa điểm B lấy điểm N sao cho $\triangle ACN$ vuông cân tại A. Gọi K là giao điểm của BN và CM. Chứng minh $\triangle AMC = \triangle ABN$ và $BN \perp CM$. Chứng minh được $\angle MAC = \angle NAB$ ($= 90^\circ + \angle BAC$) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle ABN$, có: + $AM = AB$ ($\triangle ABM$ vuông cân) + $AC = AN$ ($\triangle ACN$ vuông cân) + $\angle MAC = \angle NAB$ Suy ra $\triangle AMC = \triangle ABN$ (c - g - c) Gọi I là giao điểm của BN với AC Xét $\triangle KIC$ và $\triangle AIN$, có: $\angle ANI = \angle KCI$ ($\triangle AMC = \triangle ABN$) $\angle AIN = \angle KIC$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \angle IKC = \angle NAI = 90^\circ$, do đó: $MC \perp BN$ tại K.	0,5 1 0,5 0,5 0,5
7	Cho một hình vuông có cạnh bằng 5 đơn vị và cho 76 điểm nằm bên trong hình vuông đó. Chứng tỏ rằng có một hình tròn với bán kính bằng $\frac{3}{4}$ đơn vị chứa trọn 4 trong 76 điểm đã cho. Chia hình vuông đã cho thành 25 hình vuông nhỏ cạnh bằng 1. Nếu trong mỗi hình vuông nhỏ có không quá 3 điểm (trong số các điểm đã cho) thì trong hình vuông lớn có không quá $25 \cdot 3 = 75$ (điểm), trái với giả thiết trong hình vuông lớn có 76 điểm. Như vậy, có ít nhất một hình vuông nhỏ (cạnh bằng 1) chứa bốn điểm (trong các điểm đã cho).	0,5 0,5 0,5

Hình tròn với đường kính là đường chéo của hình vuông nhỏ này chứa toàn bộ hình vuông nhỏ và có bán kính $\frac{\sqrt{2}}{2} < \frac{3}{4}$	0,5
---	------------

PHÒNG GD&ĐT SÔNG LÔ

ĐỀ GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2022-2023**MÔN: Toán LỚP 7**Thời gian làm bài: 120 **phút** (không kể thời gian giao đề)

Đề thi này gồm 01 trang

Câu 1 (4 điểm). Thực hiện phép tính, tính hợp lý nếu có

$$a) \frac{0,6 - \frac{3}{125} - \frac{3}{5^4} - 0,12}{\frac{4}{5} - \frac{4}{125} - 0,16 - \frac{4}{625}}$$

$$b) 7 \cdot \sqrt{(-7)^2} - 0,7 \cdot 0, (3) \cdot \sqrt{3^2} + \left| -\frac{2^2}{7} \right| : \left(-1\frac{1}{7} \right)$$

$$c) \frac{11 \cdot 9^{11} \cdot 3^7 - 9^{15}}{(4 \cdot 3^{14})^2}$$

$$d) \left(\frac{1}{1+2} - 1 \right) \left(\frac{1}{1+2+3} - 1 \right) \dots \left(\frac{1}{1+2+3+\dots+2024} - 1 \right)$$

Câu 2 (3 điểm). Tìm x, y, z biết:

$$a) \frac{-1}{7} + \frac{6}{7} : \left(\frac{2}{3} - 2x \right) = \frac{-2}{3}$$

$$b) \frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5} \text{ và } 2x^2 + 2y^2 - 3z^2 = -100$$

$$c) xy + 2x - y = 5 \text{ (với } x, y \text{ là số nguyên)}$$

Câu 3 (2 điểm). Cho ba số a, b, c khác nhau từng đôi một và khác 0 và $\frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{c+a}{b}$.

$$\text{Tính giá trị của biểu thức } M = \left(\frac{a}{b} + 1 \right) \left(\frac{b}{c} + 1 \right) \left(\frac{c}{a} + 1 \right)$$

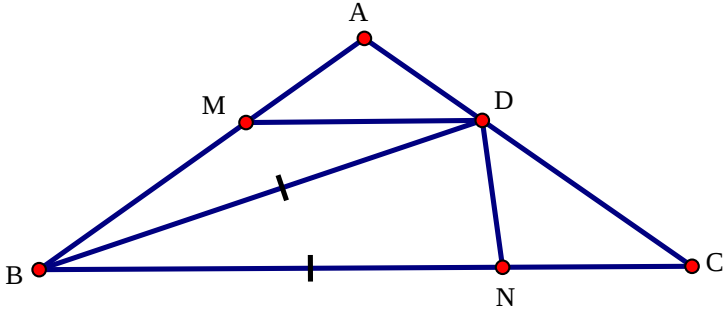
Câu 4 (2 điểm). Cho x, y là các số nguyên dương thỏa mãn $(9x+11y)(11x+5y):19$. Chứng minh rằng $(9x+11y)(11x+5y):361$ **Câu 5 (1 điểm).** Có 3 hộp đựng các viên bi. Hộp thứ nhất chỉ đựng toàn bi màu xanh, hộp thứ hai chỉ đựng toàn bi màu đỏ, hộp thứ 3 đựng cả hai loại bi màu xanh và màu đỏ. Các hộp đều dán nhãn nhưng đều là dán sai nhãn, không nhìn được bên trong các hộp đựng loại bi gì. Em không được nhìn vào trong hộp, em hãy chỉ ra cách xác định các hộp đựng loại bi gì với 1 lần lấy 1 viên bi duy nhất ở 1 hộp bất kì.**Câu 6 (5 điểm).** Cho $\triangle ABC$ có góc A nhọn hơn 90° . Vẽ ra ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là $\triangle ABM$ và $\triangle ACN$.

- a) Chứng minh rằng $\triangle AMC = \triangle ABN$
 b) Chứng minh $BN \perp CM$
 c) Kẻ $AH \perp BC$ ($H \in BC$). Chứng minh AH đi qua trung điểm của MN .

Câu 7 (1,5 điểm). Cho tam giác ABC có $B = C = 40^\circ$. Kẻ phân giác BD của góc ABC . Chứng minh $BD + AD = BC$ **Câu 8 (1,5 điểm).** Cho tập hợp $A = \{1; 2; 3; 4; \dots; 2024\}$. Chứng minh rằng trong 1519 phần tử bất kì của A luôn tồn tại ba phần tử a, b, c sao cho a là bội của b và b là bội của c .==== **HẾT** =====**Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

Họ tên thí sinh.....SBD:..... Phòng thi.....

Câu	Ý	Nội dung	Điểm																				
1	a	$\frac{\frac{3}{5} - \frac{3}{25} - \frac{3}{125} - \frac{3}{625}}{\frac{4}{5} - \frac{4}{25} - \frac{4}{125} - \frac{4}{625}} = \frac{3(\frac{1}{5} - \frac{1}{25} - \frac{1}{125} - \frac{1}{625})}{4(\frac{1}{5} - \frac{1}{25} - \frac{1}{125} - \frac{1}{625})} = \frac{3}{4}$	1																				
	b	$-\frac{2}{3} \cdot \frac{5}{6} \dots \frac{1012 \cdot 2025 - 1}{2024 \cdot 2025 : 2} = -\frac{4}{6} \cdot \frac{10}{12} \dots \frac{2(1012 \cdot 2025 - 1)}{2024 \cdot 2025}$ $= -\frac{4}{6} \cdot \frac{10}{12} \dots \frac{2(1012 \cdot 2025 - 1)}{2024 \cdot 2025} = -\frac{1 \cdot 4}{2 \cdot 3} \cdot \frac{2 \cdot 5}{3 \cdot 4} \dots \frac{2023 \cdot 2026}{2024 \cdot 2025} =$ $-\frac{(1 \cdot 2 \dots 2023)(4 \cdot 5 \dots 2026)}{(2 \cdot 3 \dots 2024)(3 \cdot 4 \dots 2025)} = -\frac{2026}{2024 \cdot 3} = -\frac{1013}{3036}$	1																				
	c	$\frac{11 \cdot 3^{22} \cdot 3^7 - 3^{30}}{4^2 \cdot 3^{28}} = \frac{11 \cdot 3^{29} - 3^{30}}{16 \cdot 3^{28}} = \frac{3^{28}(33 - 9)}{3^{28} \cdot 16} = \frac{24}{16} = \frac{3}{2}$	1																				
	d	$7\sqrt{(-7)^2} - 0,7 \cdot 0, (3)\sqrt{3^2} + \left -\frac{2^2}{7} \right : \left(-1\frac{1}{7} \right) = 49 - 0,7 + \frac{4}{7} \cdot \frac{-7}{8} = 47,8$	1																				
2	a	$\frac{-1}{7} + \frac{6}{7} : \left(\frac{2}{3} - 2x \right) = \frac{-2}{3}$ $\frac{6}{7} : \left(\frac{2}{3} - 2x \right) = \frac{-11}{21}$ $\frac{2}{3} - 2x = \frac{-18}{11}$ $2x = \frac{76}{33}$ $x = \frac{38}{33}$	0,25 0,25 0,25 0,25																				
	b	Từ $\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5}$ ta suy ra: $\frac{x^2}{9} = \frac{y^2}{16} = \frac{z^2}{25} = \frac{2x^2}{18} = \frac{2y^2}{32} = \frac{3z^2}{75} = \frac{2x^2 + 2y^2 - 3z^2}{-25} = \frac{-100}{-25} = 4$ $\text{Suy ra: } \begin{cases} x^2 = 36 \\ y^2 = 64 \\ z^2 = 100 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 6 \\ y = 8 \\ x = 10 \\ x = -6 \\ y = -8 \\ z = -10 \end{cases} \quad (\text{ Vì } x, y, z \text{ cùng dấu})$ KL: Có hai bộ (x; y; z) thỏa mãn là : (6; 8 ;10) và (-6; -8;-10)	0,25 0,25 0,25 0,25																				
	c	Ta có: $xy + 2x - y = 5 \Leftrightarrow x(y+2) - (y+2) = 3$ $\Leftrightarrow (y+2)(x-1) = 3 \cdot 1 = 1 \cdot 3 = (-1) \cdot (-3) = (-3) \cdot (-1)$ <table><tr><td>y + 2</td><td>3</td><td>1</td><td>-1</td><td>-3</td></tr><tr><td>x - 1</td><td>1</td><td>3</td><td>-3</td><td>-1</td></tr><tr><td>x</td><td>2</td><td>4</td><td>-2</td><td>0</td></tr><tr><td>y</td><td>1</td><td>-1</td><td>-3</td><td>-5</td></tr></table>	y + 2	3	1	-1	-3	x - 1	1	3	-3	-1	x	2	4	-2	0	y	1	-1	-3	-5	0,5 0,5
	y + 2	3	1	-1	-3																		
x - 1	1	3	-3	-1																			
x	2	4	-2	0																			
y	1	-1	-3	-5																			

	c	c) Kẻ $ME \perp AH$ tại E, $NF \perp AH$ tại F. Gọi D là giao điểm của MN và AH. - Ta có: $\angle BAH + \angle MAE = 90^\circ$ (vì $\angle MAB = 90^\circ$) Lại có $\angle MAE + \angle AME = 90^\circ$, nên $\angle AME = \angle BAH$ Xét $\triangle MAE$ và $\triangle ABH$, vuông tại E và H, có: $\angle AME = \angle BAH$ (chứng minh trên) $MA = AB$ Suy ra $\triangle MAE = \triangle ABH$ (cạnh huyền-góc nhọn) $\Rightarrow ME = AH$ - Chứng minh tương tự ta có $\triangle AFN = \triangle CHA \Rightarrow FN = AH$ Xét $\triangle MED$ và $\triangle NFD$, vuông tại E và F, có: $ME = NF (= AH)$ $\angle EMD = \angle FND$ (phụ với $\angle MDE$ và $\angle FDN$, mà $\angle MDE = \angle FDN$) $\Rightarrow \triangle MED = \triangle NFD \Rightarrow BD = ND$. Vậy AH đi qua trung điểm của MN.	0,5
7		 + Kẻ $MD \parallel BC$. Lấy $BN = BD$ + Tính được góc BND bằng 80°, suy ra góc NDC bằng 40° + Chứng minh tam giác BMD cân tại M và $BM = DC$ + Chứng minh tam giác AMD bằng tam giác NDC (g.c.g) + suy ra $AD = NC$ suy ra $BD + DA = BN + NC = BC$	0,5
8		+ Chia các phần tử của A thành 1012 tập hợp sau: $A_1 = \{1.2^0; 1.2^1; \dots; 1.2^{10}\}$ $A_2 = \{3.2^0; 3.2^1; \dots; 3.2^9\}$ $A_3 = \{5.2^0; 5.2^1; \dots; 5.2^8\}$ $A_{506} = \{1011.2^0; 1011.2^1\}$ $A_{507} = \{1013.2^0\}$ $A_{1012} = \{2023.2^0\}$ + Trong 1012 tập trên thì có 506 tập chỉ chứa đúng 1 phần tử đó là: $A_{507}, A_{508}, \dots, A_{1012}$, còn lại 506 tập mà mỗi tập chứa ít nhất 2 phần tử, nếu lấy 1519 phần tử từ tập A thì có ít nhất 1013 phần tử thuộc vào 506 tập hợp này. + Theo nguyên lý Dirichlet tồn tại 1 tập chứa ít nhất 3 phần tử. Giả sử 3 phần tử đó là $a > b > c$ thì a sẽ chia hết cho b, b chia hết cho c.	0,5

Bài 1.(4 điểm). Tính giá trị của biểu thức:

a) $\left(-\frac{5}{18}\right) \cdot \frac{3}{11} + \frac{-13}{18} \cdot \frac{3}{11}$

b) $\frac{1}{2}\sqrt{64} - \sqrt{\frac{4}{25}} + 1^{2012}$

c) $\left(\frac{1}{2}-1\right)\left(\frac{1}{3}-1\right)\left(\frac{1}{4}-1\right).....\left(\frac{1}{2015}-1\right)\left(\frac{1}{2016}-1\right).$

d) $A=5x^2-3|x|+2x-3$ tại $x=2$; $x=-5$

Bài 2.(4 điểm). Tìm x biết:

a) $\frac{3}{2}x - \frac{1}{4} = \frac{4}{7}$

b) $\frac{2-x}{2} = \frac{-8}{x-2}$

c) Tìm các số x, y, z biết: $\frac{x}{2} = \frac{y}{3}; \frac{y}{5} = \frac{z}{7}$ và $x + y + z = 92$

d) Trong tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2022, một trường THCS đã tổ chức và quyên góp được một số sách. Hãy tìm số sách mà mỗi khối của trường đó đã quyên góp được. Biết rằng, số sách khối 6; khối 7; khối 8; khối 9 quyên góp được lần lượt tỉ lệ với 3;4;6;7 và tổng số sách mà khối 7 và khối 8 quyên góp được là 80 cuốn.

Bài 3.(4 điểm).

a) Tìm số tự nhiên n để phân số $\frac{7n-8}{2n-3}$ có giá trị lớn nhất

b) CMR với n số nguyên dương thì $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n$ chia hết cho 10

Bài 4.(6 điểm).

1. Cho tam giác cân ABC , $AB = AC$. Trên tia đối của các tia BC, CB lấy theo thứ tự hai điểm D và E sao cho $BD = CE$.

a) Chứng minh tam giác ADE là tam giác cân. Gọi M là trung điểm của BC .

Chứng minh AM là tia phân giác của DAE

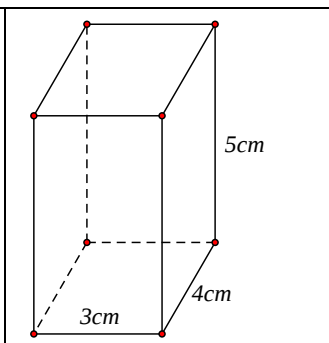
b) Từ B và C vẽ BH, CK theo thứ tự vuông góc với AD, AE . Chứng minh $BH = CK$

c) Chứng minh 3 đường thẳng AM, BH, CK gặp nhau tại 1 điểm.

2. Tính diện tích xung quanh của bao diêm có hình lăng trụ dưới đây

Bài 6.(2 điểm).

a) Một tổ của lớp 7B có 6 học sinh nam và 6 học sinh nữ. Giáo viên chọn ngẫu nhiên 1 bạn làm tổ trưởng. Biến cố A : “Chọn được một học sinh nữ”. Xác suất của biến cố.



b) Cho $M = \frac{a}{a+b} + \frac{b}{b+c} + \frac{c}{c+a}$ với $a, b, c > 0$. Chứng minh $M > 1$

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM

BÀI	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
Bài 1 (4 đ)	a) (1đ)	$\left(\frac{1}{2} - \frac{13}{14} + \frac{2}{21} - \frac{1}{7}\right) : \frac{5}{7}$	0.5
		$= -\frac{10}{21} \cdot \frac{7}{5} = -\frac{2}{3}$	0.25x2
	b (1đ)	$\frac{1}{2}\sqrt{64} - \sqrt{\frac{4}{25}} + 1^{2012} = 4 - \frac{2}{5} + 1 = \frac{23}{5}$	1
	c (1đ)	$\frac{-1}{2} \cdot \frac{-2}{3} \cdot \frac{-3}{4} \cdots \frac{-2014}{2015} \cdot \frac{-2015}{2016} = \frac{-1}{2016}$	1
	d) (1đ)	$A = 15$ tại $x = 2$; $A = 97$ khi $x = -5$	0,5 0,5
Bài 2 (4 đ)	a (1đ)	$\frac{3}{2}x - \frac{1}{4} = \frac{4}{7}$ $\Rightarrow \frac{3}{2}x = \frac{4}{7} + \frac{1}{4} \Rightarrow \frac{3}{2}x = \frac{16}{28} + \frac{7}{28}$ $\Rightarrow \frac{3}{2}x = \frac{23}{28} \Rightarrow x = \frac{23}{28} : \frac{3}{2} \Rightarrow x = \frac{23}{42}$ Vậy $x = \frac{23}{42}$	0.25 0.25 0.25 0.25
	b) (1đ)	$\frac{2-x}{2} = \frac{-8}{x-2} \Rightarrow \frac{2-x}{2} = \frac{8}{2-x} \Rightarrow (2-x)^2 = 2.8$ $\Rightarrow (2-x)^2 = 16$	0.5 0.25
		nên $2-x = 4$ hoặc $2-x = -4$ Vậy $x = -2$ hoặc $x = 6$	0.5
	c) (1đ)	Ta có: $\begin{cases} \frac{x}{2} = \frac{y}{3} \\ \frac{y}{5} = \frac{z}{7} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{x}{10} = \frac{y}{15} \\ \frac{y}{15} = \frac{z}{21} \end{cases} \Leftrightarrow \frac{x}{10} = \frac{y}{15} = \frac{z}{21}$	0.25 0.25
		Áp dụng t/chất dãy tỉ số bằng nhau và $x+y+z=92$, ta được: $\frac{x}{10} = \frac{y}{15} = \frac{z}{21} = \frac{x+y+z}{10+15+21} = \frac{92}{46} = 2$	0.25 0.25

		$\Rightarrow \begin{cases} \frac{x}{10} = 2 \\ \frac{y}{15} = 2 \\ \frac{z}{21} = 2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 20 \\ y = 30 \\ z = 42 \end{cases}$	
	d) (1đ)	Gọi số cuốn sách mà khối 6, khối 7, khối 8, khối 9 của trường THCS đó đã quyên góp được lần lượt là a, b, c, d (cuốn sách) ($a, b, c, d \in \mathbb{N}^*$) Theo đề bài ta có : $\frac{a}{3} = \frac{b}{4} = \frac{c}{6} = \frac{d}{7}$ và $b + c = 80$ Áp dụng tính chất của dãy tỉ số bằng nhau ta được: $\frac{a}{3} = \frac{b}{4} = \frac{c}{6} = \frac{d}{7} = \frac{b+c}{4+6} = \frac{80}{10} = 8$ $\Rightarrow a = 24; b = 32; c = 48; d = 56$ (thỏa mãn điều kiện) Vậy khối 6 quyên góp được 24 cuốn sách, khối 7 quyên góp được 32 cuốn sách, khối 8 quyên góp được 48 cuốn sách, khối 9 quyên góp được 56 cuốn sách.	0.25 0.25 0.25 0.25
Bài 4 (4 đ)		Ta có: $\frac{7n-8}{2n-3} = \frac{2(7n-8)}{2(2n-3)} = \frac{7(2n-3)+5}{2(2n-3)} = \frac{7}{2} + \frac{5}{2(2n-3)}$ Phân số đã cho có giá trị lớn nhất khi và chỉ khi $\frac{5}{2(2n-3)}$ lớn nhất. Từ đó suy ra $n = 2$ Vậy giá trị lớn nhất của phân số đã cho bằng 6 khi $n = 2$.	0.5 0.5 0.5 0.5
		$3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n = 3^n(3^2 + 1) - 2^n(2^2 + 1) = 3^n \cdot 10 - 2^n \cdot 5$ Ta có: $\begin{cases} 10 \cdot 3^n : 10 \\ 2^n : 2 \Rightarrow 2^n \cdot 5 : 10 \end{cases}, \forall n \in \mathbb{Z}^+$ $\Rightarrow (3^n \cdot 10 - 2^n \cdot 5) : 10, \forall n \in \mathbb{Z}^+$ $\Rightarrow (3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n) : 10, \forall n \in \mathbb{Z}^+$	0.5 0.5 0.5 0.5
Bài 5 (6 đ) 1. (5đ)	(0,5 đ)		0.5

	a) (2đ)	$\triangle ABC$ cân nên $AB = AC \Rightarrow \angle B = \angle C$ Xét $\triangle ABD$ và $\triangle ACE$ có: $AB = AC(gt); \angle B = \angle C(cmt); DB = CE(gt)$ $\Rightarrow \triangle ABD = \triangle ACE(c.g.c) \Rightarrow AD = AE \Rightarrow \triangle ADE$ cân tại A	0.25 0.25 0.25 0.25
		Xét $\triangle AMD$ và $\triangle AME$ có: $MD = ME(DB = CE; MB = MC); AM$ chung; $AD = AE(cmt)$ $\Rightarrow \triangle AMD = \triangle AME(c.c.c) \Rightarrow \angle MAD = \angle MAE$ Vậy AM là tia phân giác của DAE	0.25 0.25 0.25 0.25
	b) (2đ)	Vì $\triangle ADE$ cân tại A (cm câu a) nên $\angle ADE = \angle AED$ Xét $\triangle BDH$ và $\triangle CEK$ có: $\angle BDH = \angle CEK(do \dots \angle ADE = \angle AED); DB = CE(gt)$ $\Rightarrow \triangle BDH = \triangle CEK(ch - gn) \Rightarrow BH = CK$	0.5 0.5 0.5 0.5
	c) (1đ)	Gọi giao điểm của BH và CK là O Xét $\triangle AHO$ và $\triangle AKO$ có: OA cạnh chung; $\angle HAO = \angle KAO(AD = AE, DH = KE(do \triangle BDH = \triangle CEK))$ $\Rightarrow \triangle AHO = \triangle AKO(ch - cgv)$ Do đó $\angle OAH = \angle OAK$ nên AO là tia phân giác của KAH hay AO là tia phân giác của DAE , mặt khác theo câu b) AM là tia phân giác của DAE Do đó $AO \equiv AM$, suy ra ba đường thẳng AM, BH, CK cắt nhau tại O.	0.25 0.25 0.25 0.25
2. (1 đ)		Chu vi của mặt đáy là: $C = 2.(3+4) = 14(cm)$ Diện tích xung quanh của bao diêm hình lăng trụ là: $S_{xq} = C.h = 14.5 = 70(cm^2)$ $V = S_d.h = 3.5 = 15(cm^3)$	0.5 0.5
Bài 7 (2 đ)	a) (1đ)	Số học sinh nam và học sinh nữ của tổ bằng nhau, nên khả năng chọn được một học sinh nam và một học sinh nữ bằng nhau. Vậy xác suất chọn được một học sinh nam bằng xác suất chọn được một học sinh nữ và bằng $\frac{1}{2}$.	0.5 0.5
	b) (1đ)	Vì $a, b, c > 0$ nên $\frac{a}{a+b} > \frac{a}{a+b+c}; \frac{b}{b+c} > \frac{b}{a+b+c}; \frac{c}{c+a} > \frac{c}{a+b+c}$ $\Rightarrow M = \frac{a}{a+b} + \frac{b}{b+c} + \frac{c}{c+a} > \frac{a+b+c}{a+b+c} = 1$ Vậy $M > 1$	0.5 0.5

----- HẾT -----

ĐỀ KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH GIỎI
NĂM HỌC 2022- 2023
MÔN TOÁN - LỚP 7

Thời gian làm bài: 120 phút.
 (Đề thi gồm có 5 câu, 01 trang)

Câu 1 (2,0 điểm):

- 1) Tìm x biết: $\frac{3}{5} - \left(\frac{47}{20} - 2x \right) \cdot \frac{2}{15} = \frac{3}{10}$
- 2) Cho $A = 1 + 3 + 3^2 + 3^3 + \dots + 3^{2023}$. Tìm các số tự nhiên x để $2A + 1 = 81^x$
- 3) Tìm các số x, y biết: $\frac{2x}{3} = \frac{3y}{2}$ và $x \cdot y^2 = 18$

Câu 2 (2,0 điểm): Tính giá trị của biểu thức:

- 1) $A = \frac{4^{12} \cdot 9^{10} - 8^8 \cdot 27^6}{2^{24} \cdot 81^5 + 6^6 \cdot 4^9 \cdot 9^7}$
- 2) $S = \frac{2}{1.4} + \frac{2}{4.7} + \frac{2}{7.10} + \dots + \frac{2}{2023.2026}$
- 3) $P = \frac{\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2022}}{\frac{2021}{1} + \frac{2020}{2} + \frac{2019}{3} + \dots + \frac{2}{2020} + \frac{1}{2021}}$

Câu 3 (2,0 điểm):

- 1) Tìm các cặp số nguyên (x; y) sao cho: $2xy = x + y$
- 2) Tìm số p nguyên tố để $p^2 + 8$ cũng là số nguyên tố
- 3) Cho x, y là các số nguyên thỏa mãn: $(x - y)^2 + 2xy$ chia hết cho 4. Chứng minh rằng: x và y đều chia hết cho 2

Câu 4 (3,0 điểm): Cho tam giác ABC có $\hat{A} < 90^\circ$. Vẽ đoạn thẳng AN vuông góc với AB và AN = AB (AN và AB khác phía bờ AC); vẽ đoạn thẳng AM vuông góc với AC và AM = AC (AM và AC khác phía bờ AB). Gọi E trung điểm của BC. Trên tia đối của tia EA lấy điểm I sao cho EA = EI. MN cắt EA tại K.

- a) Chứng minh BM = CN và AN = CI
- b) Chứng minh $\angle MAN = \angle ACI$
- c) Chứng minh AE vuông góc với MN

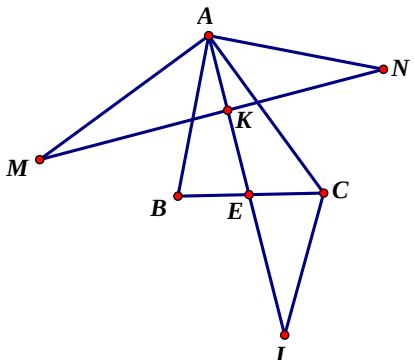
Câu 5 (1,0 điểm):

- 1) Tìm các số tự nhiên x, y biết: $7(x - 2023)^2 = 25 - (y - 1)^2$
- 2) Cho a; b; x; y thỏa mãn: $(bx^2 - ay^2)^{2022} + |x^2 + y^2 - 1| = 0$ ($a \neq 0$; $b \neq 0$; $a + b \neq 0$)

Chứng minh rằng: $\frac{x^{2022}}{a^{1011}} + \frac{y^{2022}}{b^{1011}} = \frac{2}{(a+b)^{1011}}$

----- Hết -----

Câu	Nội dung	Điểm
1 2đ	1) $\frac{3}{5} - \left(\frac{47}{20} - 2x\right) \cdot \frac{2}{15} = \frac{3}{10} \Rightarrow \left(\frac{47}{20} - 2x\right) \cdot \frac{2}{15} = \frac{3}{10}$ $\Rightarrow \frac{47}{20} - 2x = \frac{9}{4} \Rightarrow 2x = \frac{1}{10} \Rightarrow x = \frac{1}{20}$	0,25đ 0,25đ 0,25đ
	2) Rút gọn được: $A = 1 + 3 + 3^2 + 3^3 + \dots + 3^{2023} = \frac{3^{2024} - 1}{2}$ $\Rightarrow 2A = 3^{2024} - 1 \Rightarrow 2A + 1 = 3^{2024}$ $\Rightarrow 81^x = 3^{2024} \Rightarrow 3^{4x} = 3^{2024} \Rightarrow 4x = 2024 \Rightarrow x = 506$	0,5đ 0,25đ
	3) $\frac{2x}{3} = \frac{3y}{2} \Rightarrow \frac{x}{9} = \frac{y}{4} = k \quad (k \in R) \Rightarrow x = 9k \text{ và } y = 4k$ Mà $x \cdot y^2 = 18 \Rightarrow 9k \cdot 16k^2 = 18$ $\Rightarrow k^3 = \frac{1}{8} \Rightarrow k = 0,5 \Rightarrow x = 4,5 \text{ và } y = 2$	0,25đ 0,25đ
2 2đ	1) $A = \frac{4^{12} \cdot 9^{10} - 8^8 \cdot 27^6}{2^{24} \cdot 81^5 + 6^6 \cdot 4^9 \cdot 9^7} = \frac{2^{24} \cdot 3^{20} - 2^{24} \cdot 3^{18}}{2^{24} \cdot 3^{20} + 2^6 \cdot 3^6 \cdot 2^{18} \cdot 3^{14}}$ $A = \frac{2^{24} \cdot 3^{18} (3^2 - 1)}{2^{24} \cdot 3^{20} (1 + 1)}$ $A = \frac{2^{24} \cdot 3^{18} (3^2 - 1)}{2^{24} \cdot 3^{20} (1 + 1)} = \frac{8}{3^2 \cdot 2} = \frac{4}{9}$	0,25đ 0,25đ 0,25đ
	2) $S : 2.3 = \frac{3}{1.4} + \frac{3}{4.7} + \frac{3}{7.10} + \dots + \frac{3}{2023.2026}$ $S : 2.3 = 1 - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{10} + \dots + \frac{1}{2023} - \frac{1}{2026}$ $S : 2.3 = 1 - \frac{1}{2026} = \frac{2025}{2026} \Rightarrow S = \frac{675}{1013}$	0,25đ 0,25đ 0,25đ
	3) $A = \frac{2021}{1} + \frac{2020}{2} + \frac{2019}{3} + \dots + \frac{1}{2021} = \left(1 + \frac{2020}{2}\right) + \left(1 + \frac{2019}{3}\right) + \left(1 + \frac{2018}{4}\right) + \dots + \left(1 + \frac{1}{2021}\right) + 1$ $A = \frac{2022}{2} + \frac{2022}{3} + \frac{2022}{4} + \dots + \frac{2022}{2021} + \frac{2022}{2022}$ $2022 \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} + \frac{1}{2022}\right) \Rightarrow P = \frac{1}{2022}$	0,25đ 0,25đ
3 2đ	1) $2xy = x + y \Leftrightarrow 2xy - x - y = 0 \Leftrightarrow 4xy - 2x - 2y = 0$ $\Leftrightarrow 2x(2y - 1) - (2y - 1) = 1 \Leftrightarrow (2x - 1)(2y - 1) = 1$ + Trường hợp 1: $\begin{cases} 2x - 1 = 1 \\ 2y - 1 = 1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 1 \\ y = 1 \end{cases}$ + Trường hợp 2: $\begin{cases} 2x - 1 = -1 \\ 2y - 1 = -1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 0 \\ y = 0 \end{cases}$ Vậy $(x; y) \in \{(0; 0); (1; 1)\}$	0,25đ 0,25 0,25
	2) + $p = 2 \Rightarrow p^2 + 8 = 12$ là hợp số + $p = 3 \Rightarrow p^2 + 8 = 17$ là nguyên tố + $p > 3$ mà p nguyên tố	0,25

	$\Rightarrow p$ không chia hết cho 3 $\Rightarrow p = 3k + 1$ hoặc $p = 3k + 2$ (k nguyên dương) $+ p = 3k + 1 \Rightarrow p^2 + 8 = (3k + 1)^2 + 8 = 9k^2 + 6k + 9$ chia hết cho 3 Mà $p^2 + 8 > 3 \Rightarrow p^2 + 8$ là hợp số $+ p = 3k + 2 \Rightarrow p^2 + 8 = (3k + 2)^2 + 8 = 9k^2 + 12k + 12$ chia hết cho 3 Mà $p^2 + 8 > 3 \Rightarrow p^2 + 8$ là hợp số Vậy $p = 3$	0,25
	3) $(x - y)^2 + 2xy$ chia hết cho 4 $\Rightarrow (x - y)^2 + 2xy$ chia hết cho 2 Mà $2xy$ chia hết cho 2 $\Rightarrow (x - y)^2$ chia hết cho 2 $\Rightarrow x - y$ chia hết cho 2 $(x - y)^2$ chia hết cho 4 mà $(x - y)^2 + 2xy$ chia hết cho 4. $2xy$ chia hết cho 4 $\Rightarrow xy$ chia hết cho 2 x chia hết cho 2 hoặc y chia hết cho 2 Mà $x - y$ chia hết cho 2 $\Rightarrow x$ và y đều chia hết cho 2	0,25
	 Vẽ hình đúng	0,25
4 3đ	a) + Chứng minh $\angle MAB = \angle CAN = 90^\circ - \angle BAC$ + Chứng minh $\triangle ABM = \triangle ANC \Rightarrow BM = CN$ + Chứng minh $\triangle ABE = \triangle ICE$ $AB = CI$ mà $AN = BA \Rightarrow CI = AN$	0,25 0,25 0,25 0,25
	b) $\triangle ABE = \triangle ICE \Rightarrow \angle BAE = \angle CIE \Rightarrow AB \parallel CI \Rightarrow \angle BAC + \angle ACI = 180^\circ$ $\angle MAC + \angle BAN = 90^\circ + 90^\circ = 180^\circ$ $\Rightarrow \angle MAC + \angle CAN + \angle BAC = 180^\circ \Rightarrow \angle MAN + \angle BAC = 180^\circ$ $\Rightarrow \angle MAN = \angle ACI$	0,25 0,25 0,25 0,25
	c) Chứng minh $\triangle ANM = \triangle CIA$ $\triangle ANM = \triangle CIA \Rightarrow \angle KAC = \angle AMN$ Mà $\angle KAC + \angle KAM = 90^\circ$ $\angle MAK + \angle AMN = 90^\circ \Rightarrow MN \perp AK$	0,25 0,25 0,25
5 1đ	1) $7(x - 2023)^2 \geq 0 \Rightarrow 25 - (y - 1)^2 \geq 0 \Rightarrow (y - 1)^2 \leq 25 \Rightarrow (y - 1)^2 \in \{0; 4; 9; 16; 25\}$ Mặt khác $25 - (y - 1)^2 : 7 \Rightarrow (y - 1)^2 \in \{4; 25\}$ $+ (y - 1)^2 = 4 \Rightarrow 7(x - 2023)^2 = 21 \Rightarrow (x - 2023)^2 = 3 \Rightarrow x \in \Phi$ $+ (y - 1)^2 = 25 \Rightarrow y = 6$ (y là số tự nhiên) $\Rightarrow (x - 2023)^2 = 0 \Rightarrow x = 2023$. Vậy $(x; y) = (2023; 6)$	0,25 0,25
	2) Từ GT $\Rightarrow bx^2 = ay^2$ và $x^2 + y^2 = 1$ $bx^2 = ay^2 \Rightarrow \frac{x^2}{a} = \frac{y^2}{b} \Rightarrow \frac{x^2}{a} = \frac{y^2}{b} = \frac{x^2 + y^2}{a + b} = \frac{1}{a + b}$ (vì $x^2 + y^2 = 1$) $\Rightarrow \left(\frac{x^2}{a}\right)^{1011} = \left(\frac{y^2}{b}\right)^{1011} = \left(\frac{1}{a + b}\right)^{1011} \Rightarrow \frac{x^{2022}}{a^{1011}} = \frac{y^{2022}}{b^{1011}} = \frac{1}{(a + b)^{1011}}$ $\Rightarrow \frac{x^{2022}}{a^{1011}} + \frac{y^{2022}}{b^{1011}} = \frac{2}{(a + b)^{1011}}$	0,25 0,25

ĐỀ BÀI**Câu 1: (4 điểm)**

1. Tính bằng cách hợp lí:

$$A = \frac{1}{100} - \frac{1}{100.99} - \frac{1}{99.98} - \frac{1}{98.97} - \dots - \frac{1}{3.2} - \frac{1}{2.1}$$

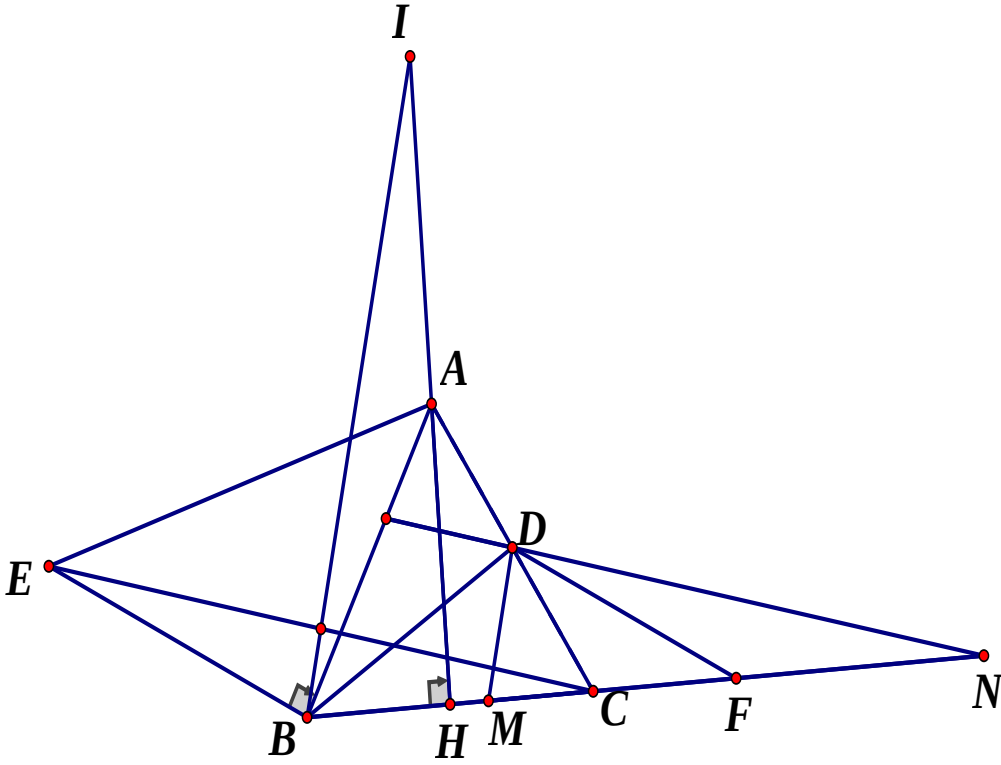
2. Cho tỉ lệ thức: $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$. Chứng minh rằng: $\frac{2a+3b}{2a-3b} = \frac{2c+3d}{2c-3d}$

(giả thiết các tỉ lệ thức đều có nghĩa)

Câu 2: (4 điểm)1. Tìm x biết $\frac{x-1}{2022} + \frac{x-2}{2021} = \frac{x-3}{2020} + \frac{x-4}{2019}$ 2. Cho đa thức $A(x) = x^{2023} - 2023x^{2022} + 2023x^{2021} - 2023x^{2020} + \dots + 2023x - 1$.Tính giá trị của đa thức $A(x)$ tại $x = 2022$.**Câu 3: (4 điểm)**1. Tìm hai số nguyên tố a và b biết: $2a^3 - b^2 = 2.(4a - b)$ 2. Cho a, b là các số nguyên dương sao cho $a+9$ và $b+2011$ chia hết cho 6. Chứng minh rằng $4^a + a + b$ chia hết cho 6.**Câu 4: (1 điểm)**Cho a, b, c là độ dài ba cạnh của một tam giácChứng minh rằng: $a^2 + b^2 + c^2 < 2(ab + bc + ca)$ **Câu 5: (5 điểm)** Cho tam giác ABC cân tại A và có cả ba góc đều là góc nhọn1. Về phía ngoài của tam giác vẽ tam giác ABE vuông cân ở B . Gọi H là trung điểm BC , trên tia đối của tia AH lấy điểm I sao cho $AI = BC$. Chứng minh hai tam giác ABI và BEC bằng nhau và $BI \perp CE$ 2. Phân giác của các góc ABC, BDC cắt AC, BC lần lượt tại D, M . Phân giác của góc BDA cắt BC tại N . Chứng minh $BD = \frac{1}{2}MN$ **Câu 6: (2 điểm)** Tìm tất cả các số nguyên dương n để: $A = 2^n + 3^n + 4^n$ là một số chính phương.

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TOÁN KHỐI 7

Câu	Đáp án	Biểu điểm
1 (4 điểm)	1. Tính bằng cách hợp lí: 1.1) $A = \frac{1}{100} - \frac{1}{100.99} - \frac{1}{99.98} - \frac{1}{98.97} - \dots - \frac{1}{3.2} - \frac{1}{2.1}$ $A = \frac{1}{100} - \left(\frac{1}{100.99} + \frac{1}{99.98} + \frac{1}{98.97} + \dots + \frac{1}{3.2} + \frac{1}{2.1} \right)$ $A = \frac{1}{100} - \left(\frac{1}{1.2} + \frac{1}{2.3} + \dots + \frac{1}{97.98} + \frac{1}{98.99} + \frac{1}{99.100} \right)$ $A = \frac{1}{100} - \left(1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{97} - \frac{1}{98} + \frac{1}{98} - \frac{1}{99} + \frac{1}{99} - \frac{1}{100} \right)$ $A = \frac{1}{100} - \left(1 - \frac{1}{100} \right) = \frac{-49}{50}$ 2. Giả thiết các tỉ lệ thức đều có nghĩa, từ $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} \Rightarrow \frac{a}{c} = \frac{b}{d} \Rightarrow \frac{2a}{2c} = \frac{3b}{3d}$ Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau, ta có: $\frac{2a}{2c} = \frac{3b}{3d} = \frac{2a+2c}{2c+3d} = \frac{2a-3b}{2c-3d} \Rightarrow \frac{2a+3b}{2a-3b} = \frac{2c+3d}{2c-3d}$ Vậy: nếu $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$, thì $\frac{2a+3b}{2a-3b} = \frac{2c+3d}{2c-3d}$	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 1 0,5
2 (4 điểm)	1. $\frac{x-1}{2022} + \frac{x-2}{2021} = \frac{x-3}{2020} + \frac{x-4}{2019}$ $\Leftrightarrow \frac{x-1}{2022} - 1 + \frac{x-2}{2021} - 1 = \frac{x-3}{2020} - 1 + \frac{x-4}{2019} - 1$ $\Leftrightarrow \frac{x-2023}{2022} + \frac{x-2023}{2021} = \frac{x-2023}{2020} + \frac{x-2023}{2019}$ $\Leftrightarrow (x-2023) \left(\frac{1}{2022} + \frac{1}{2021} - \frac{1}{2020} - \frac{1}{2019} \right) = 0$ Do $\frac{1}{2022} + \frac{1}{2021} - \frac{1}{2020} - \frac{1}{2019}$ khác 0 nên $x-2023=0 \Rightarrow x=2023$ Vậy $x = 2023$ 2. Cho đa thức $A(x) = x^{2023} - 2023x^{2022} + 2023x^{2021} - 2023x^{2020} + \dots + 2023x - 1.$ Tính giá trị của đa thức $A(x)$ tại $x = 2022$. $A(x) = x^{2023} - (2022+1)x^{2022} + (2022+1)x^{2021} - (2022+1)x^{2020} + \dots + (2022+1)x - 1$ Thay $x = 2022$ vào biểu thức trên có: $A(x) = x^{2023} - (x+1)x^{2022} + (x+1)x^{2021} - (x+1)x^{2020} + \dots + (x+1)x - 1$ $A(x) = x^{2023} - x^{2023} - x^{2022} + x^{2022} + x^{2021} - x^{2021} - x^{2020} + \dots + x^2 + x - 1$ Thì $A(x) = x - 1$ Tại $x = 2022$ thì $A(2022) = 2022 - 1 = 2021$ Vậy: $A = 2021$	0,5 0,5 0,25 0,5 0,25 0,5 0,5 0,25 0,25

3 (4 điểm)	1. Tìm số nguyên tố a và b biết: $2a^3 - b^2 = 2.(4a - b)$ Ta có VP = $2.(4a - b)$ là số chẵn Nên VT = $2a^3 - b^2$ là số chẵn Mà $2a^2$ là số chẵn nên b^2 phải là số chẵn Mà b là số nguyên tố nên $b = 2$ Từ đó ta có: $2a^3 - 8a = 0$ Suy ra $a = 0$; $a = -2$, $a = 2$ Mà a là số nguyên tố nên $a = 2$ Vậy $a = b = 2$ 2. Cho a, b là các số nguyên dương sao cho $a + 9$ và $b + 2011$ chia hết cho 6. Chứng minh rằng $4^a + a + b$ chia hết cho 6. Ta có: a là số nguyên dương nên 4^a chia cho 3 dư 1 $\Rightarrow 4^a + 2$ chia hết cho 3 Mà $4^a + 2$ chia hết cho 2 Suy ra: $4^a + 2$ chia hết cho 6 vì $(2, 3) = 1$ Vì $4^a + 2$; $a + 9$; $b + 2011$; 2022 chia hết cho 6 $\Rightarrow 4^a + a + b = 4^a + 2 + a + 11 + b + 2009 - 2022 : 6$ Vậy với a, b là số nguyên dương sao cho $a + 9$ và $b + 2011$ chia hết cho 6 thì $4^a + a + b$ chia hết cho 6.	0,25 0,25 0,5 0,5 0,25 0,25 0,25 0,5 0,5 0,25
4 (1 điểm)	2. Cho a, b, c là độ dài ba cạnh của một tam giác Chứng minh rằng: $a^2 + b^2 + c^2 < 2(ab + bc + ca)$ Theo BĐT tam giác ta có: $a + b > c$ Suy ra $ac + bc > c^2$ Tương tự: $b + c > a$ Suy ra $ab + ac > a^2$ $c + a > b$ Suy ra $bc + ab > b^2$ Nên: $a^2 + b^2 + c^2 < 2(ab + bc + ca)$	0,25 0,5 0,25
5 (5 điểm)	 1) Xét hai tam giác AIB và BCE có: $AI = BC$; $BE = BA$	0,5

	Góc IAB là góc ngoài của $\triangle ABH$ nên: $IAB = ABH + AHB = ABH + 90^\circ$ Ta có: $EBC = EBA + ABC = ABC + 90^\circ \Rightarrow IAB = EBC$ Do đó: $\triangle ABI = \triangle BEC$ (c.g.c) Do $\triangle ABI = \triangle BEC \Rightarrow AIB = BCE$ Trong tam giác vuông IHB vuông tại H có: $AIB + IBH = 90^\circ$ Do đó: $BCE + IBH = 90^\circ$ Vậy CE vuông góc với BI 2) 2. Do tính chất của đường phân giác, ta có: $DM \perp DN$ Gọi F là trung điểm của MN. Ta có: $FM = FD = FN$ Tam giác FDM cân tại F nên $FMD = MDF$ $FMD = MBD + BDM$ (góc ngoài của tam giác) $= MBD + CDM \Rightarrow MBD = CDF$ (1) Ta có: $MCD = CDF + CFD$ (2) Do tam giác ABC cân tại A nên $MCD = 2MBD$ (3) Từ (1), (2), (3) $\Rightarrow MBD = DFC$ hay tam giác DBF cân tại D. Do đó: $BD = DF = \frac{1}{2}MN$	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
6 (2 điểm)	Tìm tất cả các số nguyên dương n để: $A = 2^n + 3^n + 4^n$ là một số chính phương. Ta xét các trường hợp sau: TH1: Nếu $n = 1$ thì $B = 9$ thỏa mãn TH2: xét $n > 1$ thì $2^n > 2$ nên $2^n + 4^n$ chia hết cho 4. Mà 3^n thì chia cho 4 có số dư là 1 hay (-1) tương ứng với n chẵn hoặc lẻ. Mà một số chính phương chia cho 4 thì dư 0 hoặc 1 Do $(3,4) = 1$ nên để A là số chính phương thì 3^n phải chia 4 dư 1 Nên n là số chẵn. Với n là số chẵn thì $n = 2k$ (k là số nguyên dương) Khi đó: $2^n = 2^{2k} = 4^k$ sẽ chia cho 3 dư 1 Lại có 3^n chia hết cho 3 Nên: $A = 2^n + 3^n + 4^n$ chia cho 4 dư 2 (Vô lý) Vì A là số chính phương thì chia cho 3 phải dư 0 hoặc 1 Vậy $n = 1$ Thì A là số chính phương	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5

ĐỀ HSG TOÁN 7

(Thời gian làm bài 150 phút)

Câu 1. (2.0 điểm) a) Cho $x, y, z \neq 0$ và $x - y - z = 0$.

Tính giá trị của biểu thức $B = \left(1 - \frac{z}{x}\right) \left(1 - \frac{x}{y}\right) \left(1 + \frac{y}{z}\right)$ b) So sánh $\left(\frac{1}{3}\right)^{200}$ và $\left(\frac{1}{2}\right)^{300}$

Câu 2. (2.0 điểm) a) Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài và chiều rộng tỉ lệ với 8 và 5. Diện tích khu đất đó bằng $360m^2$. Tính chiều dài và chiều rộng của khu đất đó.

$$b) \frac{1}{|x-3|+4} = \frac{2}{|5x-15|-1}$$

Câu 3. (2.0 điểm) a) Tìm các số nguyên x, y sao cho $x - 2xy + y = 0$

b) Tìm số tự nhiên x để phân số $\frac{7x-8}{2x-3}$ có giá trị lớn nhất.

Câu 4. (3.0 điểm) Cho xOy nhọn. Trên tia Ox lấy A , trên tia Oy lấy B sao cho $OA = OB$.

Vẽ ra phía ngoài xOy hai đoạn thẳng AM và BN sao cho $AM = BN$, $AM \perp Ox$ và $BN \perp Oy$.

a) Chứng minh: $OM = ON$

b) Chứng minh $AMB = BNA$

c) MN cắt Ox tại E , MN cắt Oy tại F . Gọi I là giao điểm của AN và BM . Chứng minh OI là đường trung trực của AB là tam giác cân.

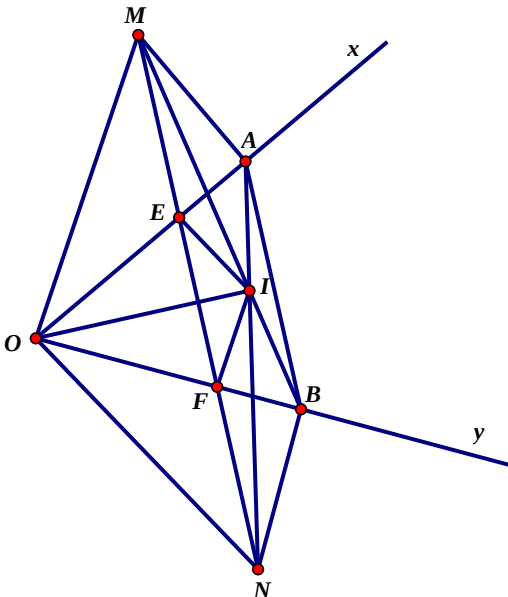
Câu 5. (1 điểm) Cho $a + b + c = a^2 + b^2 + c^2 = 1$ và $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$ ($a, b, c \neq 0$).

Hãy chứng minh: $(x + y + z)^2 = x^2 + y^2 + z^2$.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1	a) Từ $x - y - z = 0 \Rightarrow \begin{cases} x - z = y \\ y - x = -z \\ z + y = x \end{cases}$	0,5
	$B = \left(1 - \frac{z}{x}\right) \left(1 - \frac{x}{y}\right) \left(1 + \frac{y}{z}\right) = \frac{x-z}{z} \cdot \frac{y-x}{y} \cdot \frac{z+y}{z} = \frac{y}{x} \cdot \frac{-z}{y} \cdot \frac{x}{z} = -1$ Vậy $B = -1$.	0,5
	b) So sánh $\left(\frac{1}{3}\right)^{200}$ và $\left(\frac{1}{2}\right)^{300}$ Có $\left(\frac{1}{3}\right)^{200} = \left(\frac{1}{9}\right)^{100}$; $\left(\frac{1}{2}\right)^{300} = \left(\frac{1}{8}\right)^{100}$ Vì $\frac{1}{9} < \frac{1}{8}$ nên $\left(\frac{1}{3}\right)^{200} < \left(\frac{1}{2}\right)^{300}$	0,5 0,5
Câu 2	a) Gọi chiều dài và chiều rộng của khu đất lần lượt là x và y ($x, y > 0$)	0,25
	Diện tích khu đất bằng $360m^2$ nên $x \cdot y = 360$	0,25
	Vì chiều dài và chiều rộng tỉ lệ với 8 và 5 nên $\frac{x}{8} = \frac{y}{5} = k$ ($k > 0$)	
	Khi đó $k^2 = \frac{x}{8} \cdot \frac{y}{5} = \frac{360}{40} = 9 \Rightarrow k = 3$ (vì $k > 0$)	0,25
	Với $k = 3$ ta có $\frac{x}{8} = \frac{y}{5} = 3 \Rightarrow x = 3 \cdot 8 = 24(m)$; $y = 3 \cdot 5 = 15(m)$	0,25
	Vậy khu đất đó có chiều dài là $24m$, chiều rộng là $15m$.	
	b) $\frac{1}{ x-3 +4} = \frac{2}{ 5x-15 -1}$	0,25
		0,25
		0,5

	$\frac{1}{ x-3 +4} = \frac{2}{5 x-3 -1}$ $5 x-3 -1 = 2 x-3 +8$ $3 x-3 = 9$ $ x-3 = 3$ $\Rightarrow \begin{cases} x-3=3 \\ x-3=-3 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=6 \\ x=0 \end{cases}$	
Câu 3	a) Từ : $x - 2xy + y = 0$ Biến đổi thành $(1 - 2y)(2x - 1) = -1$ Vì x,y là các số nguyên nên $(1 - 2y)$ và $(2x - 1)$ là các số nguyên do đó ta có các trường hợp sau : $\begin{cases} 1-2y=1 \\ 2x-1=-1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=0 \\ y=0 \end{cases}$ Hoặc $\begin{cases} 1-2y=-1 \\ 2x-1=1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=1 \\ y=1 \end{cases}$	0,5
		0,25
		0,25
	b) Đặt $A = \frac{7x-8}{2x-3} = \frac{2(7x-8)}{2(2x-3)} = \frac{7(2x-3)+5}{2(2x-3)} = \frac{7}{2} + \frac{5}{2(2x-3)}$ Đặt $B = \frac{5}{2(2x-3)}$ Thì A lớn nhất khi và chỉ khi B lớn nhất B lớn nhất khi $2(2x-3)$ dương nhỏ nhất Mà x là số tự nhiên nên $x=2$ Vậy GTLN của $A=6$ khi và chỉ khi $x=2$	0,5
Câu 4		0,25
	 Vẽ hình đúng	
	a) Xét $\triangle OAM$ và $\triangle OBN$ Có $OA = OB$; $AM = BN$; $\angle OAM = \angle OBN$ $\Rightarrow \triangle OAM = \triangle OBN$ (c.g.c) $\Rightarrow OM = ON$	0,25
		0,25
		0,25
	b) Xét $\triangle OMB$ và $\triangle ONA$ Có $OA = OB$; $OM = ON$; $\angle MOB = \angle NOA$ $\triangle OMB = \triangle ONA$ (c.g.c) $\Rightarrow MB = NA$ Chứng minh $\triangle AMB = \triangle BNA$ (c.c.c)	0,25
		0,25
		0,25
		0,25

	$\Rightarrow AMB = BNA$	
	Do câu b có ΔIAB cân tại I $\Rightarrow IA = IB$ $\Delta OIA = \Delta OIB$ (c.c.c) $\Rightarrow EOI = FOI$ Chứng minh được $\Delta OEM = \Delta OFN$ (g.c.g) $\Rightarrow OE = OF$ $\Rightarrow \Delta OIE = \Delta OIF$ (c.g.c) $\Rightarrow IE = IF$	0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 5	Vì $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c}$ nên theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có: $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c} = \frac{x+y+z}{a+b+c} = \frac{x+y+z}{1} = x+y+z$ Vì $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c} \Rightarrow \frac{x^2}{a^2} = \frac{y^2}{b^2} = \frac{z^2}{c^2}$ theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có: $\frac{x^2}{a^2} = \frac{y^2}{b^2} = \frac{z^2}{c^2} = \frac{x^2+y^2+z^2}{a^2+b^2+c^2} = \frac{x^2+y^2+z^2}{1} = x^2+y^2+z^2$ Từ $\frac{x}{a} = \frac{y}{b} = \frac{z}{c} = x+y+z \Rightarrow \frac{x^2}{a^2} = \frac{y^2}{b^2} = \frac{z^2}{c^2} = (x+y+z)^2$ mà $\frac{x^2}{a^2} = \frac{y^2}{b^2} = \frac{z^2}{c^2} = x^2+y^2+z^2$ $\Rightarrow (x+y+z)^2 = x^2+y^2+z^2$	0,25 0,25 0,25 0,25

ĐỀ HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN**NĂM HỌC 2022- 2023****MÔN: Toán 7***Thời gian 120 phút không kể giao đề***I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: 6 điểm**

Câu 1: Giá trị của x thỏa mãn $|2x-3| = \left(\frac{1}{2}\right)^y$ và $y = \frac{\frac{3}{5} - \frac{3}{31} + \frac{3}{4111}}{\frac{11}{5} - \frac{31}{5} + \frac{4111}{5}} + \frac{\frac{1}{3} - \frac{1}{6} + \frac{1}{10}}{\frac{5}{5} - \frac{5}{5} + \frac{5}{5}} = \frac{\frac{3}{5} - \frac{3}{31} + \frac{3}{4111}}{\frac{11}{5} - \frac{31}{5} + \frac{4111}{5}} + \frac{\frac{1}{3} - \frac{1}{6} + \frac{1}{10}}{\frac{5}{5} - \frac{5}{5} + \frac{5}{5}}$

A. $\frac{1}{2}; \frac{2}{3}$. B. $\frac{-1}{2}; \frac{3}{2}$. C. $\frac{7}{4}; \frac{5}{4}$. D. $\frac{-7}{4}; \frac{-5}{4}$.

Câu 2: Cho tam giác ABC có $AB = AC = 10\text{cm}$, $BC = 12\text{cm}$. Về trung tuyến AM của tam giác. Độ dài trung tuyến AM là:

- A. 6cm B. $\sqrt{54}\text{cm}$ C. $\sqrt{44}\text{cm}$ D. 8cm

Câu 3: Cho tam giác ABC cân tại A, $A = 50^\circ$. Gọi I là giao điểm các tia phân giác B và C. Số đo góc BIC là:

- A. 115° B. 135° C. 125° D. 105°

Câu 4: Cho tam giác DEF có $E = F$. Tia phân giác của góc D cắt EF tại I. Ta có:

- A. $\Delta DIE = \Delta DFI$ B. $DE = DF, IDE = IDF$
- C. $IE = IF, DI = EF$ D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 5: Cho tam giác ABC có góc B bằng 45° , góc C bằng 120° . Trên tia đối của tia CB lấy điểm D sao cho $CD = 2CB$. Góc ADB có số đo là:

- A. 78° B. 70° C. 75° D. 80°

Câu 6: Cho đa thức $f(x)$ thỏa mãn điều kiện $5x.f(x-2021)=(x-14).f(x)$. Khẳng định nào sau đây là đúng.

- A. Đa thức $f(x)$ có nhiều nhất 2 nghiệm. B. Đa thức $f(x)$ vô nghiệm.
C. Đa thức $f(x)$ có ít nhất 2 nghiệm. D. Đa thức $f(x)$ chỉ có 1 nghiệm

Câu 7: Tính giá trị biểu thức sau : $B = \left(1 - \frac{1}{1+2}\right) \cdot \left(1 - \frac{1}{1+2+3}\right) \cdot \dots \cdot \left(1 - \frac{1}{1+2+\dots+2021}\right)$

- A. $\frac{671}{2021}$ B. $\frac{2023}{6063}$ C. $\frac{2019}{6063}$ D. $\frac{2020}{6063}$

Câu 8: Một đội sản xuất gồm 12 người làm xong công việc trong 10 giờ. Biết năng suất lao động của mỗi người như nhau, nếu thêm ba người nữa thì thời gian làm xong công việc đó là:

- A. 7,5 giờ B. 7 giờ C. 8 giờ D. 8,25 giờ

Câu 9: Cho hàm số $f(x)$ sao cho với mọi x khác 0 ta đều có: $f(x) + f\left(\frac{1}{x}\right) + f(1) = 6$.

Giá trị của $f(-1)$ là:

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 6

Câu 10: Giá trị của biểu thức $\left(\frac{3}{4} - 81\right)\left(\frac{3^2}{5} - 81\right)\left(\frac{3^3}{6} - 81\right) \dots \left(\frac{3^{2018}}{2021} - 81\right)$ bằng :

- A. 0 B. 1 C. 2021 D. 3^{2021}

Câu 11: Giá trị của biểu thức

$A = x^{2022} - 2022x^{2021} + 2022x^{2020} - 2022x^{2019} + \dots - 2022x^2 + 2022x - 2022$ tại $x = 2021$ là

- A. 2021 B. -1 C. 2022 D. 1

Câu 12: Tính giá trị của đa thức $xy + x^2y^2 + x^3y^3 + \dots + x^{2021}y^{2021}$ tại $x=1; y=-1$.

- A. 1. B. 2021 C. -1. D. 0.

Câu 13: Tổng các số x thỏa mãn $(x^2 - 1)(x^2 - 2) \dots (x^2 - 2021) = 0$ là

- A. 1 B. 0 C. 2020 D. 2021

Câu 14: Một ca nô chạy xuôi một khúc sông từ A đến B hết 6 giờ và chạy ngược khúc sông đó hết 9 giờ. Hỏi một phao trôi theo dòng nước từ A đến B trong bao lâu?

- A. 15 (giờ). B. 20 (giờ). C. 36 (giờ). D. 32(giờ).

Câu 15: Với $-3 \leq x \leq -1$ thì $A = |x+3| + |-1-x|$ bằng:

- A. $-2x - 4$ B. $2x + 4$ C. 4 D. 2

Câu 16: Cho $3(a+b) = 2(3a-b)$. Tỉ số của hai số a và b bằng bao nhiêu?

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\frac{5}{3}$ D. $\frac{3}{2}$

Câu 17: Tìm a , biết a tỉ lệ thuận với b theo hệ số tỉ lệ 2; b tỉ lệ nghịch với c theo hệ số tỉ lệ 6 và $c^2 - 6c = -9$

- A. $a=2$ B. $a=4$ C. $a=6$ D. $a=12$

Câu 18: Cho $a = (-2)^{2020}$; $b = -3 \cdot (-2)^{2021}$. Kết luận nào sau đây là đúng ?

- A. $a > b$ B. $a < b$ C. $a < -b$ D. $-a > b$

Câu 19: Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$, biết $AB = 3cm$, $NP = 5cm$. Chu vi tam giác ABC có thể bằng

- A. 9 cm B. 9,5 cm C. 10 cm D. 13 cm

Câu 20: Nếu $\frac{a}{2} = \frac{b}{3}$ và $\frac{b}{4} = \frac{c}{5}$ thì a, b, c tỉ lệ với

- A. 12; 8; 15 B. 15; 12; 8 C. 8; 12; 15 D. 8; 12; 20

II. PHẦN TỰ LUẬN: 14 điểm

Câu 1. 4 điểm. Tính giá trị các biểu thức sau:

$$A = \frac{4^6 \cdot 9^5 + 6^9 \cdot 120}{8^4 \cdot 3^{12} - 6^{11}}$$

$$B = \left(1 - \frac{1}{3}\right) \left(1 - \frac{1}{6}\right) \left(1 - \frac{1}{10}\right) \left(1 - \frac{1}{15}\right) \dots \left(1 - \frac{1}{210}\right)$$

Câu 2. 4 điểm

1) Tìm x biết: $|x-2| + |3-2x| = 2x+1$

2) Tìm các cặp số nguyên (x, y) thỏa mãn $x + 2y = 3xy + 3$

Câu 3. 5 điểm

Cho tam giác ABC cân tại A , BH vuông góc với AC tại H . Trên cạnh BC lấy điểm M bất kỳ (khác B và C). Gọi D, E, F là chân đường vuông góc hạ từ M đến AB, AC, BH .

d) Chứng minh $\triangle DBM = \triangle FMB$

e) Chứng minh khi M chạy trên cạnh BC thì tổng $MD + ME$ có giá trị không đổi

f) Trên tia đối của tia CA lấy điểm K sao cho $CK = EH$. Chứng minh BC đi qua trung điểm của DK

Câu 4. 1 điểm Cho: $|3x - 2y| + |5z - 7x| + (xy + yz + xz - 500)^{2020} = 0$

Tính giá trị của biểu thức $A = (3x - y - z)^{2021}$

HƯỚNG DẪN CHẤM**Môn: TOÁN – LỚP 7****Phần I. TRẮC NGHIỆM (6 điểm):**

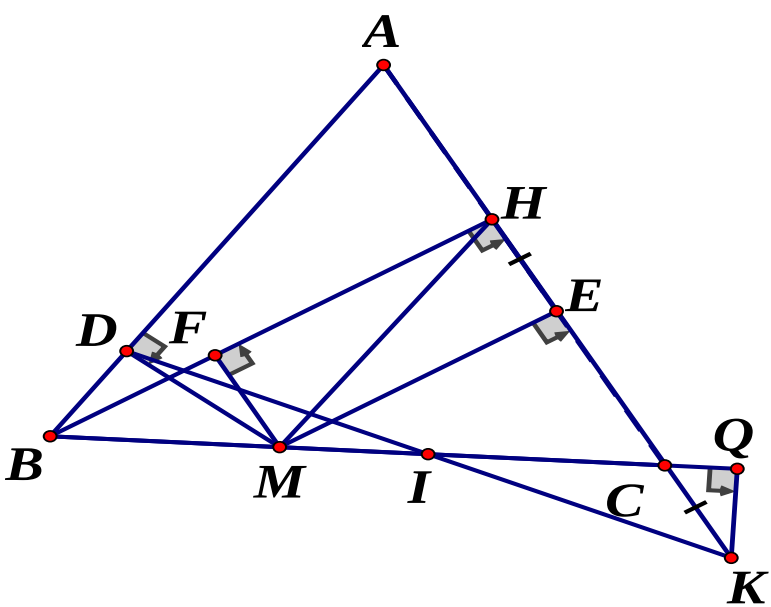
Mỗi câu trả lời đúng được 0,3 điểm

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	6	C	11	B	16	C
2	D	7	B	12	C	17	B
3	A	8	C	13	B	18	B
4	B	9	C	14	C	19	D
5	A	10	A	15	D	20	C

Phần II. TỰ LUẬN (14 điểm):

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 21		4
1.1 (2 điểm)	$A = \frac{4^6 \cdot 9^5 + 6^9 \cdot 120}{8^4 \cdot 3^{12} - 6^{11}} = \frac{2^{12} \cdot 3^{10} + 2^{12} \cdot 3^{10} \cdot 5}{2^{12} \cdot 3^{12} - 2^{11} \cdot 3^{11}}$	0,75
	$= \frac{2^{12} \cdot 3^{10} \cdot (1+5)}{2^{11} \cdot 3^{11} \cdot (2 \cdot 3 - 1)}$	0,5
	$= \frac{2 \cdot 6}{3 \cdot 5} = \frac{4}{5}$	0,5
	KL:	0,25
1.2 (2 điểm)	$B = \left(1 - \frac{1}{3}\right) \left(1 - \frac{1}{6}\right) \left(1 - \frac{1}{10}\right) \left(1 - \frac{1}{15}\right) \dots \left(1 - \frac{1}{210}\right) = \frac{2}{3} \cdot \frac{5}{6} \cdot \frac{9}{10} \cdot \frac{14}{15} \dots \frac{209,5}{210}$	

Câu	Nội dung	Điểm			
	$= \frac{4}{6} \cdot \frac{10}{12} \cdot \frac{18}{20} \cdot \frac{28}{30} \cdots \frac{418}{420} = \frac{(1.4)(2.5).(3.6).(4.7).....(19.22)}{(2.3).(3.4)(4.5).(5.6).....(20.21)}$	0,5			
	$= \frac{(1.2.3.....19).(4.5.6.7.....22)}{(2.3.4.....20).(3.4.5.6.....21)} = \frac{11}{30}$	0,75			
	KL:	0,25			
Câu 22		4			
2.1 (2 điểm)	Nếu $x > 2$ ta có: $x - 2 + 2x - 3 = 2x + 1 \Leftrightarrow x = 6$	0.5			
	Nếu $\frac{3}{2} \leq x \leq 2$ ta có: $2 - x + 2x - 3 = 2x + 1 \Leftrightarrow x = -2$ loại	0.5			
	Nếu $x < \frac{3}{2}$ ta có: $2 - x + 3 - 2x = 2x + 1 \Leftrightarrow x = \frac{4}{5}$	0.5			
	Vậy: $x = 6$; $x = \frac{4}{5}$	0.5			
2.2 (2 điểm)	$\begin{aligned} x + 2y = 3xy + 3 &\Leftrightarrow 3x + 6y - 9xy - 9 = 0 \\ &\Leftrightarrow 3x - 9xy + 6y - 2 = 7 \\ &\Leftrightarrow 3x(1 - 3y) + 2(3y - 1) = 7 \\ &\Leftrightarrow (3y - 1)(2 - 3x) = 7 \end{aligned}$				0,75
	Do $x, y \in \mathbb{Z} \Rightarrow 3y - 1; 2 - 3x \in \mathbb{Z}$ nên ta có bảng sau				
	$3y - 1$	1	-1	7	-7
	$2 - 3x$	7	-7	1	-1
	y	$\frac{2}{3}$	0	$\frac{8}{3}$	-2,5
	x		3		1
	Kết luận	Loại	Thỏa mãn	Loại	
Vậy $(x, y) \in \{(3; 0); (1; -2)\}$				0,25	
Câu 23					6

Câu	Nội dung	Điểm
a (2 điểm)		
	Chứng minh được $DBM = FMB (= ACB)$ Chứng minh được $\triangle DBM = \triangle FMB (ch - gn)$ KL:	0,75 1 0,25
b (2 điểm)	Theo câu a ta có: $\triangle DBM = \triangle FMB (ch - gn) \Rightarrow MD = BF$ (2 cạnh tương ứng) (1)	0,5
	Chứng minh: $\triangle MFH = \triangle HEM \Rightarrow ME = FH$ (2 cạnh t. ứng) (2)	0,75
	Từ (1) và (2) suy ra $MD + ME = BF + FH = BH$ BH không đổi $\Rightarrow MD + ME$ không đổi ((dpcm) KL:	0,75
c (1 điểm)	$DP \perp BC$ tại P, $KQ \perp BC$ tại Q, gọi I là giao điểm của DK và BC.	0,5
	Chứng minh: $BD = FM = EH = CK$	
	Chứng minh $\triangle BDP = \triangle CKQ (ch - gn) \Rightarrow DP = KQ$ (cạnh tương ứng)	0,25
	Chứng minh $IDP = IKQ \Rightarrow \triangle DPI = \triangle KQI (g.c.g) \Rightarrow ID = IK (dpcm)$	0,25
Câu 24		2
1 điểm	$\text{Giải: Ta có: } \begin{cases} 3x - 2y \geq 0, \forall x, y \\ 5z - 7x \geq 0, \forall x, z \\ (xy + yz + zx - 500)^{2020} \geq 0, \forall x, y, z \end{cases}$	0,25
	$\Rightarrow 3x - 2y + 5z - 7x + (xy + yz + zx - 500)^{2020} \geq 0, \forall x, y, z$ Dấu "=" xảy ra	0,25

Câu	Nội dung	Điểm
	$\Leftrightarrow \begin{cases} 3x - 2y = 0 \\ 5z - 7x = 0 \\ xy + yz + zx - 500 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{x}{2} = \frac{y}{3} \\ \frac{z}{7} = \frac{x}{5} \\ xy + yz + zx = 500 \end{cases} \Rightarrow \frac{x}{10} = \frac{y}{15} = \frac{z}{14} \quad (1)$ $(1) \Rightarrow \frac{x^2}{10^2} = \frac{y^2}{15^2} = \frac{z^2}{14^2} = \frac{xy}{150} = \frac{xz}{140} = \frac{yz}{210} = \frac{xy + yz + xz}{500} = 1$ $\Rightarrow \begin{cases} x = \pm 10 \\ y = \pm 15 \\ z = \pm 14 \end{cases} \text{ Mà } \frac{x}{10} = \frac{y}{15} = \frac{z}{14} \Rightarrow x, y, z \text{ cùng dấu}$ $\Rightarrow (x, y, z) \in \{(10; 15; 14); (-10; -15; -14)\}$	
	TH1: $x = 10, y = 15, z = 14$ Khi đó $A = (3x - y - z)^{2019}$ có giá trị là: $(3 \cdot 10 - 15 - 14)^{2021} = 1^{2021} = 1$	0,25
	TH2: $x = -10, y = -15, z = -14$ Khi đó A có giá trị là $[3 \cdot (-10) + 15 + 14]^{2021} = (-1)^{2021} = -1$ Vậy $A = 1$ nếu $x = 10, y = 15, z = 14$ $A = -1$ nếu $x = -10, y = -15, z = -14$	0,25

.....HẾT.....

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI**NĂM HỌC 2022-2023****Môn thi: Toán 7**

Thời gian làm bài: 120 phút

Câu 1 (2 điểm)1) So sánh: 27^{12} và 81^9 2) Tính nhanh: $S = \frac{1}{1.4} + \frac{1}{4.7} + \frac{1}{7.10} + \dots + \frac{1}{2017.2020} + \frac{1}{2020.2023}$ 3) Rút gọn: $A = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2022}$ **Câu 2 (2 điểm)**1) Tìm x, y biết: $\frac{2x+1}{5} = \frac{3y-2}{7} = \frac{2x+3y-1}{6x}$ 2) Cho $A = -1 - 3 - 3^2 - 3^3 - \dots - 3^{2020}$. Tìm các số tự nhiên x để $1 - 2A = 9^{1010} \cdot 3^{x-2}$ 3) Tìm x biết: $|x+1| + |x+2| + |x+2020| = 4x$ **Câu 3 (2 điểm)**1) Cho x, y là các số nguyên thỏa mãn $|x-1| + y^2 = 1$ và $|y| < |x|$.Tính giá trị biểu thức $P = (3x + 4y - 5)^{2022}$

2) Tìm các số nguyên x, y thỏa mãn: $x - y + 2xy = 7$ 3) Cho $x, y \in \mathbb{N}^*$ và p là số nguyên tố thỏa mãn: $x^2 + xy = 2x + 2y + p^2$ Chứng minh rằng: $y = p^2 - 3$ **Câu 4 (3 điểm)** Cho tam giác ABC có $\hat{A} = 60^\circ$. Tia phân giác của góc B cắt AC tại D và tia phân giác của góc C cắt AB tại E; BD và CE cắt nhau tại I.

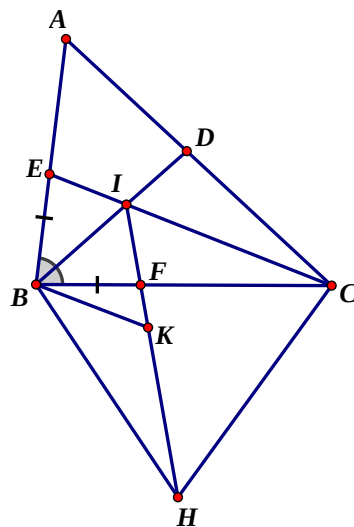
a) Tính số đo góc BIC

b) Trên cạnh BC lấy điểm F sao cho $BF = BE$. Chứng minh rằng: $FI = DI$ c) Trên tia IF lấy điểm K sao cho $IK = IB$. Vẽ tam giác BCH đều (H và A khác phía với đường thẳng BC). Chứng minh 3 điểm I, K, H thẳng hàng.**Câu 5 (1 điểm)**Cho $A = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{2021.2022}$ và $B = 1011 + \frac{1010}{1012} + \frac{1009}{1013} + \frac{1008}{1014} + \dots + \frac{2}{2020} + \frac{1}{2021}$ Chứng minh rằng: $\frac{B}{A}$ là số nguyên

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM TOÁN 7

Câu	Nội dung	Điểm
1 2đ	1) $27^{12} = (3^3)^{12} = 3^{36}$ $81^9 = (3^4)^9 = 3^{36} \Rightarrow 27^{12} = 81^9$	0.25đ 0.25đ
	2) $3.S = \frac{3}{1.4} + \frac{3}{4.7} + \frac{3}{7.10} + \dots + \frac{3}{2020.2023}$ $= \frac{1}{1} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{10} + \dots + \frac{1}{2020} - \frac{1}{2023}$ $= \frac{1}{1} - \frac{1}{2023}$ $S = \frac{2022}{2023} : 3 = \frac{674}{2023}$	0.25đ 0.25đ 0.25đ
	3) Rút gọn: $A = 1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2022}$ Ta có: $2A = 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2023}$ $2A - A = 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2023} - 1 - 2 - 2^2 - 2^3 - \dots - 2^{2022}$ $A = 2^{2023} - 1$	0.25đ 0.25đ 0.25đ
	1) $\frac{2x+1}{5} = \frac{3y-2}{7} = \frac{2x+3y-1}{5+7} \Rightarrow \frac{2x+3y-1}{12} = \frac{2x+3y-1}{6x}$ +) Nếu: $2x+3y-1=0 \Rightarrow \frac{2x+1}{5} = \frac{3y-2}{7} = 0 \Rightarrow x = \frac{-1}{2}; y = \frac{2}{3}$ +) Nếu: $2x+3y-1 \neq 0 \Rightarrow 6x=12 \Rightarrow x=2 \Rightarrow \frac{2x+1}{5} = \frac{3y-2}{7} \Rightarrow y=3$ Vậy $(x;y) \in \left\{ \left(\frac{-1}{2}; \frac{2}{3} \right); (2;3) \right\}$	0.25đ 0.25đ 0.25đ
2 2đ	2) $3A = -3 - 3^2 - 3^3 - \dots - 3^{2021}$ $3A - A = -3 - 3^2 - 3^3 - \dots - 3^{2021} + 1 + 3 + 3^2 + 3^3 + \dots + 3^{2020} = -3^{2021} + 1$ $\Rightarrow 2A = -3^{2021} + 1 \Rightarrow 1 - 2A = 3^{2021}$ Mà $1 - 2A = 9^{1010} \cdot 3^{x-2} \Rightarrow 3^{2021} = 3^{2020} \cdot 3^{x-2} \Rightarrow 3^{2021} = 3^{x+2018} \Rightarrow x = 3$	0.5đ 0.25đ
	3) vì $ x+1 + x+2 + x+2020 \geq 0 \Rightarrow 4x \geq 0 \Rightarrow x \geq 0 \Rightarrow x+1 > 0; x+2 > 0; x+2020 > 0$ $\Rightarrow x+1 + x+2 + x+2020 = x+1 + x+2 + x+2020$ $\Rightarrow x+1 + x+2 + x+2020 = 4x \Rightarrow 3x + 2023 = 4x \Rightarrow x = 2023$	0.25đ 0.25đ

3 2đ	Từ đề bài suy ra $y^2 \leq 1 \Rightarrow y \in \{-1; 0; 1\}$ $y = \pm 1 \Rightarrow x - 1 = 0 \Rightarrow x = 1$ (loại) $y = 0 \Rightarrow x - 1 = 1 \Rightarrow \begin{cases} x = 2 \\ x = 0 \text{ (L)} \end{cases}$ Khi đó $P = (3.2 + 4.0 - 5)^{2023} = 1$	0.25 0.25																				
	2) $x - y + 2xy = 7$ $\Rightarrow 4xy + 2x - 2y = 14 \Rightarrow 2x(2y + 1) - (2y + 1) = 13 \Rightarrow (2x - 1)(2y + 1) = 13$ $13 = 1.13 = 13.1 = (-1).(-13) = (-13)(-1)$ ta có bảng sau	0.25đ																				
	<table><tr><td>2x-1</td><td>1</td><td>13</td><td>-1</td><td>-13</td></tr><tr><td>2y+1</td><td>13</td><td>1</td><td>-13</td><td>-1</td></tr><tr><td>x</td><td>1</td><td>7</td><td>0</td><td>-6</td></tr><tr><td>y</td><td>6</td><td>0</td><td>-7</td><td>-1</td></tr></table>	2x-1	1	13	-1	-13	2y+1	13	1	-13	-1	x	1	7	0	-6	y	6	0	-7	-1	0.25đ
	2x-1	1	13	-1	-13																	
	2y+1	13	1	-13	-1																	
x	1	7	0	-6																		
y	6	0	-7	-1																		
$\Rightarrow (x; y) \in \{(1; 6); (7; 0); (0; -7); (-6; -1)\}$	0.25đ																					
3) $x^2 + xy = 2x + 2y + p^2 \Leftrightarrow (x+y)(x-2) = p^2$ $x, y \in \mathbb{N}^* \Rightarrow x + y > 0 \Rightarrow x - 2 > 0$ và $x + y > x - 2$ Mà p nguyên tố $\Rightarrow p^2 = p^2.1 = 1. p^2 = p.p$ Suy ra: $\begin{cases} x - 2 = 1 \\ x + y = p^2 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 3 \\ 3 + y = p^2 \end{cases}$ $\Rightarrow y = p^2 - 3$ (đccm)	0.25đ 0.25đ																					
	0.25đ																					
4 3đ																						
	a) Xét tam giác ABC có $\angle ABC + \angle ACB = 180^\circ - \angle CAB = 120^\circ$ $\frac{1}{2}\angle ABC + \frac{1}{2}\angle ACB = \frac{1}{2}. 120^\circ = 60^\circ \Rightarrow \angle IBC + \angle ICB = 60^\circ$ Xét tam giác IBC có $\angle BIC = 180^\circ - (\angle IBC + \angle ICB) = 120^\circ$	0.25đ 0.5đ 0.25đ																				
	b) + Chứng minh: $\triangle BEI = \triangle BFI \Rightarrow \angle BIF = \angle BIE = 180^\circ - \angle BIC = 60^\circ$ + Chứng minh: Mà $\angle FIC = \angle DIC = 60^\circ$ + Chứng minh: $\triangle CIF = \triangle CID \Rightarrow ID = IF$.	0.5đ 0.25đ. 0.25đ																				
	c) Chứng minh: $\triangle BIK$ đều $\Rightarrow BI = BK$ Chứng minh: $\angle KBH = \angle CBI = (60^\circ - \angle KBF)$ Chứng minh: $\triangle BIC = \triangle BKH \Rightarrow \angle BIC = \angle BKH = 120^\circ$	0.25đ. 0.25đ 0.25đ. 0.25đ																				

	$\Rightarrow BKI + BKH = 60^0 + 120^0 = 180^0 \Rightarrow I, K, H$ thẳng hàng	
5 1đ	$A = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{2021.2022} = 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{5} - \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{2021} - \frac{1}{2022}$ $A = \left(1 + \frac{1}{3} + \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{2021}\right) - \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{2022}\right)$ $A = \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} + \frac{1}{2022}\right) - 2\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{2022}\right)$ $A = \left(1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2021} + \frac{1}{2022}\right) - 1 - \frac{1}{2} - \frac{1}{3} - \frac{1}{4} - \dots - \frac{1}{1011} = \frac{1}{1012} + \frac{1}{1013} + \frac{1}{1014} + \dots + \frac{1}{2021} + \frac{1}{2022}$ $B = 1011 + \frac{1010}{1012} + \frac{1009}{1013} + \frac{1008}{1014} + \dots + \frac{2}{2020} + \frac{1}{2021} = \left(1 + \frac{1010}{1012}\right) + \left(1 + \frac{1009}{1013}\right) + \left(1 + \frac{1008}{1014}\right) + \dots + \left(1 + \frac{1}{2021}\right) + 1$ $B = \frac{2022}{1012} + \frac{2022}{1013} + \frac{2022}{1014} + \dots + \frac{2022}{2021} + \frac{2022}{2022} = 2022 \left(\frac{1}{1012} + \frac{1}{1013} + \frac{1}{1014} + \dots + \frac{1}{2021} + \frac{1}{2022}\right)$ B: A = 2022 là số nguyên.	0. 25đ

Chú ý: Học sinh có thể làm bài theo cách khác mà đúng vẫn cho điểm tối đa.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN

Năm học: 2022-2023

Môn thi: Toán - Lớp 7

Thời gian : 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Đề này có 01 trang

Câu 1 (4 điểm):

a) $A = 4.5^2 - 3.(24 - 9)$

b) $B = 7 + 6.\left(-\frac{1}{2}\right)^2$

c) Cho biểu thức: $P = x - 4xy + y$. Tính giá trị của P với $x = 1,5$, $y = -0,75$

d) Rút gọn biểu thức: $A = \frac{2^{12}.3^5 - 4^6.81}{(2^2.3)^6 + 8^4.3^5}$

Câu 2 (4 điểm):

a) $3|2x - 1| + 1 = (-2)^2 - 3(-2)^3$

b) $3^{x+2} + 3^x = 810$

c) Tìm x, y, z, biết: $2x = 3y$; $4y = 5z$ và $x + y + z = 11$

d) Tiền thưởng của ba công nhân tương ứng tỉ lệ với 3, 5, 7. Tính tổng số tiền ba người được thưởng, nếu biết: Tổng số tiền thưởng của người thứ nhất và người thứ hai là 5,6 triệu đồng.

Câu 3 (4 điểm)

a) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức $Q = \frac{27 - 2x}{12 - x}$ (với x là số nguyên).

b) Cho tỉ lệ thức $\frac{a}{b} = \frac{c}{d}$. Chứng minh rằng: $\frac{ab}{cd} = \frac{(a+b)^2}{(c+d)^2}$.

c) Tìm cặp số nguyên (x;y) biết: $x + y = x.y$

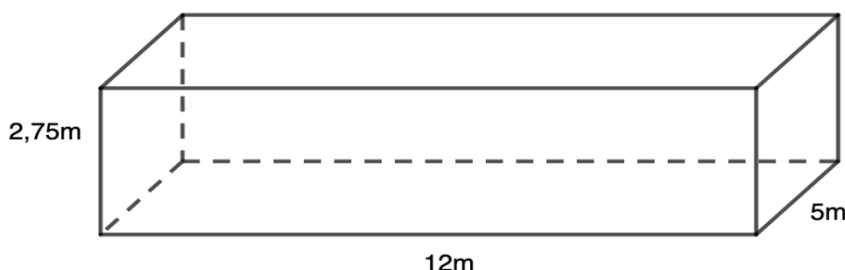
Câu 4(6 điểm):1)Cho $\triangle ABC$ có góc A nhỏ hơn 90° . Vẽ ra ngoài tam giác ABC các tam giác vuông cân tại A là $\triangle ABM$ và $\triangle ACN$.

a)Chứng minh rằng: $\triangle AMC = \triangle ABN$;

b)Chứng minh: $BN \perp CM$;

c)Kẻ $AH \perp BC$ ($H \in BC$). Chứng minh AH đi qua trung điểm của MN.

2)Một bể bơi có chiều dài 12m, chiều rộng 5m và sâu 2,75m. Hỏi người thợ phải dùng bao nhiêu viên gạch men để lát đáy và xung quanh thành bể đó? Biết rằng mỗi viên gạch có chiều dài 25cm, chiều rộng 20 cm và diện tích mạch vữa lát không đáng kể.



Câu 5(2 điểm):Cho ba số a, b, c thỏa mãn: $0 \leq a \leq b+1 \leq c+2$ và $a + b + c = 1$. Tìm giá trị nhỏ nhất của c.

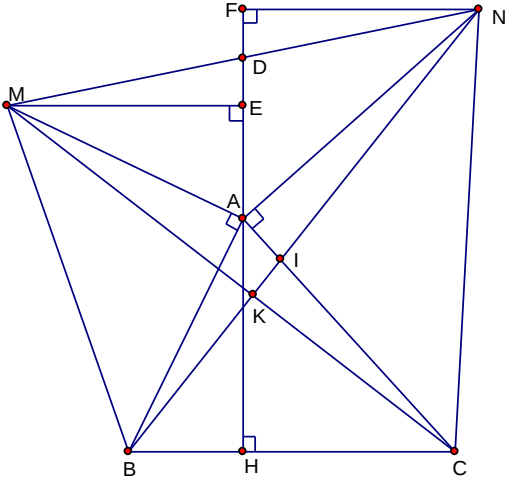
Hết

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI TOÁN 7
NĂM HỌC 2022-2023**

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (4 điểm)	55	1,0
	b) $17/2$	1,0
	c) Ta có: $x = 1,5$ và $y = -0,75$ thì $P = 1,5 - 4.1,5(-0,75) - 0,75 = 1,5(1 + 3) = 6 - 0,75 = 5,25$	1,0
	d) $A = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 81}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 2^{12} \cdot 3^4}{2^{12} \cdot 3^6 - 2^{12} \cdot 3^5} = \frac{2^{12} \cdot 3^4 (3-1)}{2^{12} \cdot 3^5 (3-1)} = \frac{1}{3}$	1,0

Câu 2 (4điểm)	a) $3 2x-1 +1=(-2)^2-3(-2)^3$ $\Rightarrow 2x-1 =9 \Rightarrow 2x-1=9$ hoặc $2x-1=-9$ $\Rightarrow x=5$ hoặc $x=-4$	1,0
	b) $3^x(3^2+1)=810 \Leftrightarrow 3^x=81=3^4 \Leftrightarrow x=4$	
	c) $2x=3y; 4y=5z \Rightarrow \frac{x}{3}=\frac{y}{2}; \frac{y}{5}=\frac{z}{4} \Rightarrow \frac{x}{15}=\frac{y}{10}; \frac{y}{10}=\frac{z}{8}$ $\Rightarrow \frac{x}{15}=\frac{y}{10}=\frac{z}{8}=\frac{x+y+z}{15+10+8}=\frac{11}{33}=\frac{1}{3}$ $\Rightarrow x=5; y=\frac{10}{3}; z=\frac{8}{3}$	1,0
	d) Giải Gọi số tiền thưởng tính bằng triệu đồng của người thứ nhất, thứ hai, thứ ba lần lượt là x, y, z, $\frac{x}{3}=\frac{y}{5}=\frac{z}{7}$ và $x+y=5,6$ Áp dụng tính chất của dãy tỷ số bằng nhau ta có : $\frac{x}{3}=\frac{y}{5}=\frac{z}{7}=\frac{x+y}{3+5}=\frac{5,6}{8}=0,7$ Từ đây tìm được: $x=2,1$ $y=3,5$ $z=4,9$ và $x+y+z=2,1+3,5+4,9=10,5$ (triệu)	0,5
	a) ta có: $Q=\frac{27-2x}{12-x}=2+\frac{3}{12-x}$. Suy ra Q lớn nhất khi $\frac{3}{12-x}$ lớn nhất * Nếu $x > 12$ thì $12-x < 0 \Rightarrow \frac{3}{12-x} < 0$. * Nếu $x < 12$ thì $12-x > 0 \Rightarrow \frac{3}{12-x} > 0$. Từ 2 trường hợp trên suy ra $\frac{3}{12-x}$ lớn nhất khi $12-x > 0$ Vì phân số $\frac{3}{12-x}$ có tử và mẫu là các số nguyên dương, tử không đổi nên phân số có giá trị lớn nhất khi mẫu là số nguyên dương nhỏ nhất. Hay $12-x=1 \Leftrightarrow x=11$ Suy ra A có giá trị lớn nhất là 5 khi $x=11$	1,5
	b) Chứng minh Ta có: $\frac{a}{b}=\frac{c}{d} \Rightarrow \frac{a}{c}=\frac{b}{d}=\frac{a+b}{c+d}$ $\Rightarrow \frac{a.b}{c.d}=\frac{a+b}{c+d} \cdot \frac{a+b}{c+d}$ $\Rightarrow \frac{a.b}{c.d}=\frac{(a+b)^2}{(c+d)^2}$	0,5

Câu3(4 điểm)	c) $x + y = x.y \Rightarrow xy - x = y \Rightarrow x(y-1) = y \Rightarrow x = \frac{y}{y-1}$ vì $x \in \mathbb{Z} \Rightarrow y : y-1 \Rightarrow y-1+1 : y-1 \Rightarrow 1 : y-1$, do đó $y - 1 = \pm 1 \Rightarrow y = 2$ hoặc $y = 0$ Nếu $y = 2$ thì $x = 2$ Nếu $y = 0$ thì $x = 0$ Vậy các cặp số nguyên $(x;y)$ là: $(0,0)$ và $(2;2)$ 1a) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle ABN$, có: $AM = AB$ ($\triangle AMB$ vuông cân) $AC = AN$ ($\triangle ACN$ vuông cân)  $\angle MAC = \angle NAC (= 90^\circ + \angle BAC)$ Suy ra $\triangle AMC = \triangle ABN$ (c - g - c) b) Gọi I là giao điểm của BN với AC, K là giao điểm của BN với MC. Xét $\triangle KIC$ và $\triangle AIN$, có: $\angle ANI = \angle KCI$ ($\triangle AMC = \triangle ABN$) $\angle AIN = \angle KIC$ (đối đỉnh) $\Rightarrow \angle IKC = \angle NAI = 90^\circ$, do đó: $MC \perp BN$ c) Kẻ $ME \perp AH$ tại E, $NF \perp AH$ tại F. Gọi D là giao điểm của MN và AH. - Ta có: $\angle BAH + \angle MAE = 90^\circ$ (vì $\angle MAB = 90^\circ$) Lại có $\angle MAE + \angle AME = 90^\circ$, nên $\angle AME = \angle BAH$ Xét $\triangle MAE$ và $\triangle ABH$, vuông tại E và H, có: $\angle AME = \angle BAH$ (chứng minh trên) $MA = AB$ Suy ra $\triangle MAE = \triangle ABH$ (cạnh huyền-góc nhọn) $\Rightarrow ME = AH$ - Chứng minh tương tự ta có $\triangle AFN = \triangle CHA$ $\Rightarrow FN = AH$ Xét $\triangle MED$ và $\triangle NFD$, vuông tại E và F, có: $ME = NF (= AH)$ $\angle EMD = \angle FND$ (phụ với $\angle MDE$ và $\angle FDN$, mà $\angle MDE = \angle FDN$) $\Rightarrow \triangle MED = \triangle NFD \Rightarrow BD = ND$.	0,5 0,5 2,0 2,0 1,0
Câu4 (6 điểm)		

Câu 5 (2 điểm)	Vậy AH đi qua trung điểm của MN. 2) -Diện tích xung quanh và diện tích đáy bể là: $(12 + 5) \times 2 \times 2,75 = 93,5 \text{ (m}^2\text{)}$ Diện tích một viên gạch men là: $20 \times 25 = 500 \text{ (cm}^2\text{)}$ Số viên gạch men cần dùng là: $93,5 : 0,05 = 1870 \text{ (viên)}$ Đáp số: 1870 viên gạch men đáng kể.	1,0
	Vì: $0 \leq a \leq b+1 \leq c+2$ nên $0 \leq a+b+1+c+2 \leq c+2+c+2+c+2$ $\Rightarrow 0 \leq 4 \leq 3c+6$ (vì $a + b + c = 1$) Hay $3c \geq -2 \Rightarrow c \geq -\frac{2}{3}$. Vậy giá trị nhỏ nhất của c là: $-\frac{2}{3}$ khi đó $a + b = \frac{5}{3}$	2,0

Chú ý: - Học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.

- Học sinh không vẽ hình hoặc vẽ sai cơ bản thì không chấm bài hình.

PHÒNG GIÁO DỤC THỌ XUÂN

ĐỀ THI GIAO LƯU HỌC SINH GIỎI CỤM

Năm học: 2022-2023

Môn: Toán 7

Thời gian 150 phút (Không kể thời gian giao đề)

Câu I: (4 điểm)

1) Cho: $A = \left(\frac{1}{2}-1\right)\left(\frac{1}{3}-1\right)\left(\frac{1}{4}-1\right).....\left(\frac{1}{2019}-1\right)\left(\frac{1}{2020}-1\right)\left(\frac{1}{2021}-1\right)$
 $B = \left(-1\frac{1}{2}\right)\left(-1\frac{1}{3}\right)\left(-1\frac{1}{4}\right).....\left(-1\frac{1}{2019}\right)\left(-1\frac{1}{2020}\right)$

Tính giá trị biểu thức $M = A.B$

2) Cho 2 số x; y khác 0 thỏa mãn : $3x - y = 3z$ và $2x + y = 7z$

Tính giá trị biểu thức: $N = \frac{x^2 - 2xy}{x^2 + y^2}$

Câu II: (4 điểm)

1) Tìm x biết:

$$a) \left| 2x + \frac{1}{2} \right| + \left| 2x - \frac{3}{2} \right| = 2 \quad b) 5^{2x-1} = 5^{2x-3} + 125.24$$

2) Chứng tỏ rằng: $9^{1945} - 2^{1930}$ chia hết cho 5

Câu III: (4 điểm)

1) Tìm ba số a,b,c biết rằng: $\frac{b+c+1}{a} = \frac{a+c+2}{b} = \frac{a+b-3}{c} = \frac{1}{a+b+c}$

2) Cho các số a,b,c thỏa mãn: $\frac{a}{2021} = \frac{b}{2020} = \frac{c}{2019}$. Chứng minh rằng: $4(a-b)(b-c) = (a-c)^2$.

3) Cho hàm số f(x) xác định với mọi $x \in \mathbb{R}$. Biết rằng với mọi $x \neq 0$ ta đều có

$$f(x) + 2f\left(\frac{1}{x}\right) = x^2. \text{ Tính } f(2)$$

Câu IV: (6 điểm)

Cho ΔABC cân tại A. Trên cạnh AB lấy điểm M; trên tia đối của tia CA lấy điểm N sao cho $BM = CN$. Kẻ MH và NK cùng vuông góc với BC ($H; K \in BC$). Gọi I là giao điểm của MN và BC.

a) Chứng minh $\Delta HBM = \Delta KCN$ và I là trung điểm của MN

b) Đường trung trực của MN cắt tia phân giác Ax của góc BAC tại P. Chứng minh rằng : $\angle PMB = \angle PNC$

c) Chứng minh rằng : Khi M di động trên AB và N di động trên tia đối của CA đồng thời thỏa mãn $BM = CN$ thì P là một điểm cố định

Câu V: (2 điểm)

Cho $B = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \frac{24}{25} + \dots + \frac{2499}{2500}$. Chứng tỏ B không phải là số nguyên.

*****hết*****

HƯỚNG DẪN CHẤM TOÁN

Câu	Nội dung	Điểm
Câu I	$1) A = \left(\frac{1}{2} - 1\right) \left(\frac{1}{3} - 1\right) \left(\frac{1}{4} - 1\right) \dots \left(\frac{1}{2019} - 1\right) \left(\frac{1}{2020} - 1\right) \left(\frac{1}{2021} - 1\right)$ $= \left(-\frac{1}{2}\right) \left(-\frac{2}{3}\right) \left(-\frac{3}{4}\right) \dots \left(-\frac{2018}{2019}\right) \left(-\frac{2019}{2020}\right) \left(-\frac{2020}{2021}\right) \quad (2020 \text{ thừa số})$ $= \frac{1}{2021}$ $B = \left(-1\frac{1}{2}\right) \left(-1\frac{1}{3}\right) \left(-1\frac{1}{4}\right) \dots \left(-1\frac{1}{2019}\right) \left(-1\frac{1}{2020}\right)$ $= \left(-\frac{3}{2}\right) \left(-\frac{4}{3}\right) \left(-\frac{5}{4}\right) \dots \left(-\frac{2020}{2019}\right) \left(-\frac{2021}{2020}\right) \quad (2019 \text{ thừa số})$ $= \frac{-2021}{2}$ Suy ra: $M = A.B = \frac{1}{2021} \cdot \frac{-2021}{2} = \frac{-1}{2}$	0,75đ
	2) Từ: $3x - y = 3z$ và $2x + y = 7z$; suy ra: $y = 3x - 3z$ và $y = 7z - 2x$ Suy ra: $3x - 3z = 7z - 2x$ hay $x = 2z$ Suy ra: $y = 3.2z - 3z = 3z$ Thay vào N ta có: $N = \frac{(2z)^2 - 2.2z.3z}{(2z)^2 + (3z)^2} = \frac{-8z^2}{13z^2} = \frac{-8}{13}$	0,5đ 0,5đ 1đ
Câu II	1)	

	a) Tìm số thực x biết: $\left 2x + \frac{1}{2}\right + \left 2x - \frac{3}{2}\right = \left 2x + \frac{1}{2}\right + \left \frac{3}{2} - 2x\right = 2$ Ta có: $\left 2x + \frac{1}{2}\right + \left \frac{3}{2} - 2x\right \geq \left 2x + \frac{1}{2} + \frac{3}{2} - 2x\right = 2$ Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi: $(2x + \frac{1}{2})(\frac{3}{2} - 2x) \geq 0$. Giải ra được: $-\frac{1}{4} \leq x \leq \frac{3}{4}$ b) $5^{2x-1} = 5^{2x-3} + 125.24$ $5^{2x-3+2} - 5^{2x-3} = 5^3.24$ $5^{2x-3}.5^2 - 5^{2x-3} = 5^3.24$ $5^{2x-3}(5^2 - 1) = 5^3.24$ $5^{2x-3} = 5^3$ hay $2x - 3 = 3$. Vậy $x = 3$	0,5đ 0,5đ 0,25đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,25đ 0,5đ
	2) ta có: $9^{1945} = 9^{1444}.9 = (9^2)^{972}.9 = 81^{972}.9 =1.9 =9$ $2^{1930} = 2^{1928}.2^2 = (2^4)^{482}.2^2 = 16^{482}.4 =6.4 =4$ Vậy: $9^{1945} - 2^{1930} =9 -4 =5$ nên chia hết cho 5	0,75đ 0,75đ 0,5đ
Câu III	1)Ta có: $\frac{b+c+1}{a} = \frac{a+c+2}{b} = \frac{a+b-3}{c} = \frac{1}{a+b+c}$ $= \frac{b+c+a+c+a+b+1+2-3}{a+b+c} = \frac{2(a+b+c)}{a+b+c} = 2$ Suy ra: $\frac{1}{a+b+c} = 2$ hay $a+b+c = 0,5$ Vậy: $b+c = 0,5-a$; $a+c = 0,5-b$; $a+b = 0,5-c$ Ta có: $\frac{(0,5-a)+1}{a} = 2 \Rightarrow a = \frac{1}{2}$ $\frac{(0,5-b)+2}{b} = 2 \Rightarrow b = \frac{5}{6}$ $\frac{(0,5-c)-3}{c} = 2 \Rightarrow c = \frac{-5}{6}$	0.75 0.75
	2)Ta có: $\frac{a}{2021} = \frac{b}{2020} = \frac{c}{2019} = \frac{a-b}{2021-2020} = \frac{b-c}{2020-2019} = \frac{a-c}{2021-2019}$ $= \frac{a-b}{1} = \frac{b-c}{1} = \frac{a-c}{2}$ Suy ra: $2(a-b) = a-c$; $2(b-c) = a-c$ Nhân vế với vế ta có: $4(a-b)(b-c) = (a-c)^2$ (đpcm)	0,25 0,25 0,5 0,5
	3)Cho hàm số $f(x)$ xác định với mọi $x \in \mathbb{R}$. Biết rằng với mọi $x \neq 0$ ta đều có $f(x) + 2f\left(\frac{1}{x}\right) = x^2$. Tính $f(2)$ Với $x=2$ ta có: $f(2) + 2f\left(\frac{1}{2}\right) = 2^2 = 4$ (*) Với $x = \frac{1}{2}$ ta có: $f(1/2) + 2f(2) = (1/2)^2 = 1/4 \Rightarrow f(1/2) = 1/4 - 2f(2)$ (**) Thay (**) vào (*) Ta được: $f(2) + 2(1/4 - 2f(2)) = 4$ $F(2) + 1/2 - 4f(2) = 4 \Rightarrow f(2) = -7/6$	0,25đ 0,25đ 0,25đ 0,25đ
	Hình vẽ	

	1a) a) Xét 2 tam giác vuông: $\triangle HBM$ và $\triangle KCN$ có: $BM=CN$ (gt) $\angle HBM = \angle KCN$ (vì cùng bằng $\angle KCB$) suy ra: $\triangle HBM = \triangle KCN$ (cách huyền- góc nhọn) suy ra: $MH = NK$ Xét 2 tam giác vuông: $\triangle HMI$ và $\triangle KNI$ có: $MH=NK$ (Chứng minh trên) $\angle HIM = \angle KIN$ (đối đỉnh) suy ra: $\triangle HMI = \triangle KNI$ (Cạnh góc vuông- góc nhọn) Suy ra $MI=NI$ hay I là trung điểm của MN	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
	Theo CM trên I là trung điểm của MN nên PI là trung trực của MN suy ra: $MP = NP$ Vì $\triangle ABC$ cân tại A mà Ax là phân giác nên AP là trung trực . Suy ra $BP = CP$. Suy ra: $\triangle BMP = \triangle CNP$ (c-c-c). Suy ra $\angle PMB = \angle PNC$ suy ra (đpcm)	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
	Dễ dàng CM được $\triangle ABP = \triangle ACP$ (c-c-c) suy ra: $\angle ABP = \angle ACP$ hay $\angle MBP = \angle ACP$ Lại có: $\angle MBP = \angle NCP$ nên: $\angle NCP = \angle ACP = 180^0/2 = 90^0$ (Hai góc kề bù bằng nhau) vậy: $\angle MBP = 90^0$ suy ra: PB vuông góc với AB hay P luôn là điểm cố định .	1 đ 0,5đ 0,5đ
Câu V	Ta có: $B = \frac{3}{4} + \frac{8}{9} + \frac{15}{16} + \frac{24}{25} + \dots + \frac{2499}{2500}$ (Thêm bớt 49 đơn vị) $B = 49 - \left(1 - \frac{3}{4} + 1 - \frac{8}{9} + 1 - \frac{15}{16} + 1 - \frac{24}{25} + \dots + 1 - \frac{2499}{2500}\right)$ $B = 49 - \left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \dots + \frac{1}{50^2}\right) = 49 - M$ Trong đó $M = \left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \dots + \frac{1}{50^2}\right)$ Áp dụng tính chất $\frac{1}{(n+1)n} < \frac{1}{n^2} < \frac{1}{(n-1)n}$ Ta có: $\left(\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \frac{1}{5^2} + \dots + \frac{1}{50^2}\right) < \left(\frac{1}{2.1} + \frac{1}{3.2} + \frac{1}{4.3} + \frac{1}{5.4} + \dots + \frac{1}{50.49}\right)$ $M < 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{49} - \frac{1}{50} = 1 - \frac{1}{50} < 1$ Lại có:	0,25đ 0,25đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
	$M >$	0,5đ

$\frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{4.5} + \frac{1}{5.6} + \dots + \frac{1}{50.51} = \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \dots + \frac{1}{50} - \frac{1}{51}$ $M > \frac{1}{2} - \frac{1}{51} = \frac{49}{101} > 0$ Từ đó suy ra $0 < M < 1$, Do đó $B = 49 - M$ không phải là một số nguyên.	
--	--

UBND HUYỆN TIỀN DU
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
NĂM HỌC: 2022 - 2023

Môn thi: **TOÁN 7**

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 22/2/2023

I. PHẦN CHUNG

Câu 1 (4,5 điểm) Tính giá trị các biểu thức sau:

- a) $A = \frac{1}{2} \cdot \frac{1}{-3} + \frac{1}{-3} \cdot \frac{1}{4} + \frac{1}{4} \cdot \frac{1}{-5} + \frac{1}{-5} \cdot \frac{1}{6}$
- b) $B = 3\sqrt{(-5)^2 - 0,5 \cdot 0} \cdot (3) \cdot \sqrt{9} + \left| -\frac{2^2}{3} \right| : \left(-1\frac{1}{3} \right)$
- c) $C = \frac{(-2)^5 \cdot 6^4 + 9^2 \cdot 8^4}{(-12)^4}$

Câu 2 (3,0 điểm) Tìm x biết:

- a) $\frac{1}{3} - \frac{1}{3} : |2x - 1| = -\frac{2}{3}$
- b) $\frac{1-x}{-9} = \frac{-25}{1-x}$

Câu 3 (2,0 điểm) Cho các số có hai chữ số $\overline{ab}; \overline{bc}$ thỏa mãn $\frac{\overline{ab}}{\overline{bc}} = \frac{b}{c} (c \neq 0)$.

Chứng minh rằng $\frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{c}$.

Câu 4 (6,5 điểm)

Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Tia phân giác của góc A cắt cạnh BC tại điểm I . Trên cạnh AC lấy điểm D sao cho $AD = AB$.

- a) Chứng minh rằng $BI = ID$.
- b) Tia DI cắt tia AB tại điểm E . Chứng minh rằng $\triangle IBE = \triangle IDC$. Từ đó suy ra $BD \parallel CE$.
- c) Gọi H là trung điểm của EC . Chứng minh $AH \perp BD$.
- d) Cho $ABC = 2 \cdot ACB$. Chứng minh $AB + BI = AC$.

II. PHẦN RIÊNG

Thí sinh lựa chọn làm một (chỉ một) câu trong hai câu sau:

Câu 5a (4,0 điểm)

1) Cho $A = \frac{1}{7^2} - \frac{1}{7^4} + \frac{1}{7^6} - \frac{1}{7^8} + \dots + \frac{1}{7^{98}} - \frac{1}{7^{100}}$. Chứng minh rằng $A < \frac{1}{50}$.

2) Tìm tất cả các số tự nhiên m và n thỏa mãn $2^m + 2021 = |n - 2020| + |n - 2022|$.

Câu 5b (4,0 điểm)

1) Cho $A = \frac{1}{7} + \frac{2}{7^2} + \frac{3}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^9} + \frac{100}{7^{100}}$. Chứng minh rằng $A < \frac{7}{36}$.

2) Tìm tất cả các số nguyên dương $a_1, a_2, \dots, a_n$ và b (n là số nguyên dương nào đó) thỏa mãn đồng thời hai điều kiện sau:

i) $b > a_1 > a_2 > \dots > a_n > 1.$

ii) $\left(1 - \frac{1}{a_1}\right)\left(1 - \frac{1}{a_2}\right) \dots \left(1 - \frac{1}{a_n}\right) = 2\left(1 - \frac{1}{b}\right).$

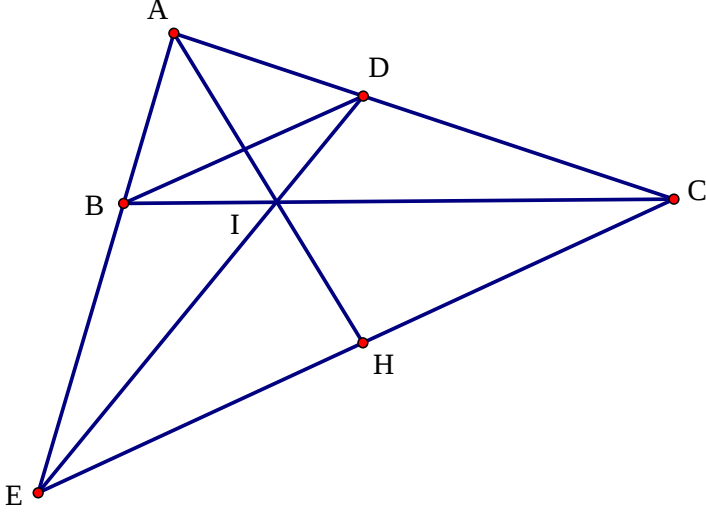
-----HẾT-----

UBND HUYỆN TIỀN DU
PHÒNG GD & ĐT

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
NĂM HỌC 2022 – 2023
Môn: Toán - Lớp 7

Câu	Đáp án	Điểm
1.a (1,5 điểm)		
	$A = \frac{1}{2} \cdot \frac{1}{-3} + \frac{1}{-3} \cdot \frac{1}{4} + \frac{1}{4} \cdot \frac{1}{-5} + \frac{1}{-5} \cdot \frac{1}{6}$ $= \frac{-1}{2 \cdot 3} + \frac{-1}{3 \cdot 4} + \frac{-1}{4 \cdot 5} + \frac{-1}{5 \cdot 6}$ $= -\left(\frac{1}{2 \cdot 3} + \frac{1}{3 \cdot 4} + \frac{1}{4 \cdot 5} + \frac{1}{5 \cdot 6}\right)$ $= -\left(\frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{6}\right)$ $= -\left(\frac{1}{2} - \frac{1}{6}\right)$ $= -\frac{1}{3}$	0,5 0,5 0,5
1.b (1,5 điểm)		
	$B = 3\sqrt{(-5)^2} - 0,5 \cdot 0, (3) \cdot \sqrt{9} + \left -\frac{2^2}{3} \right : \left(-1\frac{1}{3} \right)$ $= 3 \cdot \sqrt{25} - \frac{1}{2} \cdot \frac{1}{3} \cdot 3 + \left -\frac{4}{3} \right : \left(\frac{-4}{3} \right) = 3 \cdot 5 - \frac{1}{2} + \frac{4}{3} \cdot \frac{-3}{4} = 15 - \frac{1}{2} - 1 = \frac{27}{2}.$	0,75 0,5 0,25
1.c (1,5 điểm)		
	$C = \frac{(-2)^5 \cdot 6^4 + 9^2 \cdot 8^4}{(-12)^4} = \frac{-2^5 \cdot (2 \cdot 3)^4 + 3^4 \cdot 2^{12}}{12^4} = \frac{-2^5 \cdot 2^4 \cdot 3^4 + 2^{12} \cdot 3^4}{(2^2 \cdot 3)^4}$ $= \frac{-2^9 \cdot 3^4 + 2^{12} \cdot 3^4}{2^8 \cdot 3^4} = \frac{2^9 \cdot 3^4 (-1 + 2^3)}{2^8 \cdot 3^4} = 14.$	0,5 0,5 0,5
2.a (1,5 điểm)		
		0,25

	$\frac{1}{3} - \frac{1}{3} : 2x-1 = -\frac{2}{3}$	0,25
	$\frac{1}{3} : 2x-1 = \frac{1}{3} - \left(-\frac{2}{3}\right)$	0,25
	$\frac{1}{3} : 2x-1 = 1$	0,5
	$ 2x-1 = \frac{1}{3}$	
	$\Rightarrow \begin{cases} 2x-1 = \frac{1}{3} \\ 2x-1 = -\frac{1}{3} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = \frac{2}{3} \\ x = \frac{1}{3} \end{cases}$	
	Vậy $x \in \left\{\frac{1}{3}; \frac{2}{3}\right\}$.	0,25
2.b (1,5 điểm)		
	$\frac{1-x}{-9} = \frac{-25}{1-x}$	
	$\Rightarrow (1-x)(1-x) = (-9) \cdot (-25)$	0,5
	$\Rightarrow (1-x)^2 = 225$	
	$\Rightarrow \begin{cases} 1-x = 15 \\ 1-x = -15 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = -14 \\ x = 16 \end{cases}$	0,25
	Vậy $x \in \{-14; 16\}$.	0,5
		0,25
3. (2,0 điểm)		
Cho các số có hai chữ số $\overline{ab}; \overline{bc}$ thỏa mãn $\frac{\overline{ab}}{bc} = \frac{b}{c} (c \neq 0)$.		
Chứng minh rằng $\frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{c}$.		
+ Với các số có hai chữ số $\overline{ab}; \overline{bc}$ thỏa mãn $\frac{\overline{ab}}{bc} = \frac{b}{c} (c \neq 0)$. Ta có:		
$\frac{\overline{ab}}{bc} = \frac{10a+b}{10b+c} \Rightarrow \frac{10a+b}{10b+c} = \frac{b}{c}$		0,25
Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau được:		
$\frac{10a+b}{10b+c} = \frac{b}{c} = \frac{10a+b-b}{10b+c-c} = \frac{10a}{10b} = \frac{a}{b}$		0,5
Từ $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} \Rightarrow \frac{a^2}{b^2} = \frac{b^2}{c^2} = \frac{a}{b} \cdot \frac{b}{c} = \frac{a}{c}$.		0,5
Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau được:		
$\frac{a^2}{b^2} = \frac{b^2}{c^2} = \frac{a}{c} = \frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2}$		0,5
Vậy $\frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{c}$.		0,25
4.1 (2,0 điểm)		

Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Tia phân giác của góc A cắt cạnh BC tại điểm I. Trên cạnh AC lấy điểm D sao cho $AD = AB$. Chứng minh rằng $BI = ID$. Tia DI cắt tia AB tại điểm E. Chứng minh rằng $\triangle IBE = \triangle IDC$. Từ đó suy ra $BD \parallel CE$. Gọi H là trung điểm của EC. Chứng minh $AH \perp BD$. Cho $\angle ABC = 2\angle ACB$. Chứng minh $AB + BI = AC$.  Vẽ hình đúng, ghi GT- KL đủ	0,5
+ Chứng minh $\triangle ABI = \triangle ADI$ (c.g.c) $\Rightarrow BI = ID$ (hai cạnh tương ứng)	1,0 0,5
4.2 (1,5 điểm)	
+ $\triangle ABI = \triangle ADI$ (cmt) $\Rightarrow AB = AD$	0,25
Mà $\angle ABI + \angle IBE = 180^\circ$; $\angle ADI + \angle IDC = 180^\circ$ (kề bù)	0,25
$\Rightarrow \angle IBE = \angle IDC$ Chứng minh $\triangle IBE = \triangle IDC$ (g.c.g)	0,25
+ $IB = ID$ (cmt) $\Rightarrow \triangle IBD$ cân tại $I \Rightarrow \angle IBD = \frac{180^\circ - \angle BID}{2}$	0,25
$\triangle IBE = \triangle IDC$ (cmt) $\Rightarrow IE = IC \Rightarrow \triangle ICE$ cân tại $I \Rightarrow \angle ICE = \frac{180^\circ - \angle CIE}{2}$	0,25
Mà $\angle BID = \angle CIE$ (đối đỉnh) nên $\angle IBD = \angle ICE$ mà hai góc này so le trong nên $BD \parallel CE$.	0,25
4.3 (1,5 điểm)	
+ $\triangle IBE = \triangle IDC$ (cmt) $\Rightarrow BE = DC$. Mà $AB = AD$	0,25
$\Rightarrow AB + BE = AD + DC \Rightarrow AE = AC$. Chứng minh $\triangle AEH = \triangle ACH$ (c.c.c) $\Rightarrow \angle AHE = \angle AHC$.	0,5
Mà $\angle AHE + \angle AHC = 180^\circ$ (kề bù)	0,5
$\Rightarrow \angle AHE = 90^\circ \Rightarrow AH \perp EC$	0,25
Lại có $EC \parallel BD$ (cmt) $\Rightarrow AH \perp BD$.	0,25

4.4 (1,5 điểm)	
+ Có $ABC = 2.ACB$ hay $ABI = 2.DCI$, mà $ABI = ADI$ (cmt) $\Rightarrow ADI = 2.DCI$ (1)	0,5
+ Lại có ADI là góc ngoài tại D của $\triangle DIC \Rightarrow ADI = DCI + DIC$ (2)	0,5
+ Từ (1) và (2) $\Rightarrow DCI = DIC \Rightarrow \triangle DIC$ cân tại D $\Rightarrow DI = DC$ Mà $DI = BI$, $AB = AD$ nên $AB + BI = AD + DC = AC$ (đpcm)	0,5
5.1 bảng A (2,0 điểm)	
Cho $A = \frac{1}{7^2} - \frac{1}{7^4} + \frac{1}{7^6} - \frac{1}{7^8} + \dots + \frac{1}{7^{98}} - \frac{1}{7^{100}}$. Chứng minh rằng $A < \frac{1}{50}$.	
$A = \frac{1}{7^2} - \frac{1}{7^4} + \frac{1}{7^6} - \frac{1}{7^8} + \dots + \frac{1}{7^{98}} - \frac{1}{7^{100}}$ Ta có: $7^2 \cdot A = 7^2 \cdot \left(\frac{1}{7^2} - \frac{1}{7^4} + \frac{1}{7^6} - \frac{1}{7^8} + \dots + \frac{1}{7^{98}} - \frac{1}{7^{100}} \right)$ $49A = 1 - \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^4} - \frac{1}{7^6} + \dots + \frac{1}{7^{96}} - \frac{1}{7^{98}}$ $\Rightarrow 49A + A = \left(1 - \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^4} - \frac{1}{7^6} + \dots + \frac{1}{7^{96}} - \frac{1}{7^{98}} \right) + \left(\frac{1}{7^2} - \frac{1}{7^4} + \frac{1}{7^6} - \frac{1}{7^8} + \dots + \frac{1}{7^{98}} - \frac{1}{7^{100}} \right)$ $\Rightarrow 50A = 1 - \frac{1}{7^{100}} < 1$	0,5 0,5 0,5
$\Rightarrow A < \frac{1}{50}$. Suy ra đpcm.	0,5
5.2 bảng A (2,0 điểm)	
Tìm tất cả các số tự nhiên m và n thỏa mãn $2^m + 2021 = n - 2020 + n - 2022 $.	
Với m, n là các số tự nhiên thỏa mãn $2^m + 2021 = n - 2020 + n - 2022 $. Ta xét ba trường hợp sau: Trường hợp 1: $n \geq 2022$, ta có: $2^m + 2021 = 2n - 4042$ $2^m - 2n = -6063$ Vế phải là số lẻ, mà 2n là số chẵn $\Rightarrow 2^m$ là số lẻ $\Rightarrow m = 0 \Rightarrow n = 3032$ (tm)	0,25 0,5
Trường hợp 2: $2020 \leq n < 2022$, ta có: $2^m + 2021 = n - 2020 + 2022 - n$ $2^m = -2019$ (vô lý)	0,5
Trường hợp 3: $n < 2020$, ta có: $2^m + 2021 = 4042 - 2n$ $2^m + 2n = 2021$ Vế phải là số lẻ, mà 2n là số chẵn $\Rightarrow 2^m$ là số lẻ $\Rightarrow m = 0 \Rightarrow n = 1010$ (tm)	0,5
Vậy m = 0, n = 3032 hoặc m = 0, n = 1010 thỏa mãn bài ra.	0,25

5.1 bảng B (2,0 điểm)	
Cho $A = \frac{1}{7} + \frac{2}{7^2} + \frac{3}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^{99}} + \frac{100}{7^{100}}$. Chứng minh rằng $A < \frac{7}{36}$.	
$A = \frac{1}{7} + \frac{2}{7^2} + \frac{3}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^{99}} + \frac{100}{7^{100}}$ $\Rightarrow 7A = 7 \cdot \left(\frac{1}{7} + \frac{2}{7^2} + \frac{3}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^{99}} + \frac{100}{7^{100}} \right)$ $= 1 + \frac{2}{7} + \frac{3}{7^2} + \frac{4}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^{98}} + \frac{100}{7^{99}}$ $\Rightarrow 7A - A = \left(1 + \frac{2}{7} + \frac{3}{7^2} + \frac{4}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^{98}} + \frac{100}{7^{99}} \right) - \left(\frac{1}{7} + \frac{2}{7^2} + \frac{3}{7^3} + \dots + \frac{99}{7^{99}} + \frac{100}{7^{100}} \right)$ $\Rightarrow 6A = 1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{98}} + \frac{1}{7^{99}} - \frac{100}{7^{100}}$	0,75
Đặt $B = 1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{98}} + \frac{1}{7^{99}}$ $\Rightarrow 7B = 7 \cdot \left(1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{98}} + \frac{1}{7^{99}} \right)$ $= 7 + 1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{98}}$ $\Rightarrow 7B - B = \left(7 + 1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{98}} \right) - \left(1 + \frac{1}{7} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{7^3} + \dots + \frac{1}{7^{98}} + \frac{1}{7^{99}} \right)$ $\Rightarrow 6B = 7 - \frac{1}{7^{99}} < 7$ $\Rightarrow B < \frac{7}{6}$ Lại có: $6A = B - \frac{100}{7^{100}} < B \Rightarrow 6A < \frac{7}{6} \Rightarrow A < \frac{7}{36}.$	0,75
	0,5
5.2 bảng B (2,0 điểm)	
Tìm tất cả các số nguyên dương $a_1, a_2, \dots, a_n$ và b (n là số nguyên dương nào đó) thỏa mãn đồng thời hai điều kiện sau: $b > a_1 > a_2 > \dots > a_n > 1.$ $\left(1 - \frac{1}{a_1} \right) \left(1 - \frac{1}{a_2} \right) \dots \left(1 - \frac{1}{a_n} \right) = 2 \left(1 - \frac{1}{b} \right).$	
Vì $a_1, a_2, \dots, a_n$ và b là các số nguyên dương (n là số nguyên dương nào đó) thỏa mãn $b > a_1 > a_2 > \dots > a_n > 1 \Rightarrow b \geq 3 \Rightarrow \frac{1}{b} \leq \frac{1}{3} \Rightarrow 1 - \frac{1}{b} \geq 1 - \frac{1}{3} = \frac{2}{3} \Rightarrow 2 \left(1 - \frac{1}{b} \right) \geq \frac{4}{3} (*)$	0,75
Lại có: $a_1 > a_2 > \dots > a_n > 1$ $\Rightarrow 0 < \frac{1}{a_1} < \frac{1}{a_2} < \dots < \frac{1}{a_n} < 1$	0,25

$\Rightarrow \begin{cases} 0 < 1 - \frac{1}{a_1} < 1 \\ 0 < 1 - \frac{1}{a_2} < 1 \\ \dots \\ 0 < 1 - \frac{1}{a_n} < 1 \end{cases} \Rightarrow \left(1 - \frac{1}{a_1}\right) \left(1 - \frac{1}{a_2}\right) \dots \left(1 - \frac{1}{a_n}\right) < 1 (**)$	0,75
Từ (*) và (**) suy ra điều mâu thuẫn với $\left(1 - \frac{1}{a_1}\right) \left(1 - \frac{1}{a_2}\right) \dots \left(1 - \frac{1}{a_n}\right) = 2 \left(1 - \frac{1}{b}\right)$. Vậy ko tồn tại các số nguyên dương thỏa mãn bài ra.	0,25

TRƯỜNG THCS VÕ THỊ SÁU**ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI****Tháng 03 năm 2023****MÔN: TOÁN 7****Thời gian: 120 phút.****Câu 1 (2 điểm).**

a) Tính giá trị của biểu thức:

$$A = (1+3+5+\dots+99+101) \cdot \frac{4x-y}{x-3} \cdot (x^2-y^2) \cdot (x^2+y^3) \text{ khi } x=-1 \text{ và } y=-4$$

b) Cho $\frac{a-1}{2} = \frac{b+3}{4} = \frac{c-5}{6}$ và $5a-3b-4c=46$. Tìm a, b, c.**Câu 2 (2 điểm).**a) Tìm x, y nguyên biết rằng: $\frac{x}{8} - \frac{1}{y} = \frac{1}{4}$ b) Tìm x biết: $\frac{x+2}{327} + \frac{x+3}{326} + \frac{x+4}{325} + \frac{x+5}{324} + \frac{x+349}{5} = 0$ **Câu 3 (2 điểm).**a) Cho $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d}$. Chứng minh: $\left(\frac{a+b+c}{b+c+d}\right)^3 = \frac{a}{d}$.b) Chứng minh rằng nếu $2^n - 1$ là nguyên tố ($n > 2$) thì $2^n + 1$ là hợp số.**Câu 4 (3 điểm).**

Cho tam giác ABC có $A < 90^\circ$. Vẽ ra phía ngoài tam giác ABC đoạn AD vuông góc và bằng AB, đoạn AE vuông góc và bằng AC (D và C nằm khác phía với AB; B và E nằm khác phía với AC). Gọi N là trung điểm của DE. Trên tia đối của tia NA lấy điểm M sao cho $NA = NM$. Chứng minh rằng:

a) $DC = BE$ b) $\triangle ABC = \triangle EMA$ c) $MA \perp BC$ **Câu 5 (1 điểm).**Cho $A = \frac{1}{4} + \frac{2}{4^2} + \frac{3}{4^3} + \dots + \frac{2022}{4^{2022}}$. Chứng minh rằng: $A < \frac{1}{2}$ **HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****Câu 1 (2 điểm).**

a) Tính giá trị của biểu thức:

$$A = (1+3+5+\dots+99+101) \cdot \frac{4x-y}{x-3} \cdot (x^2-y^2) \cdot (x^2+y^3) \text{ khi } x=-1 \text{ và } y=-4$$

b) Cho $\frac{a-1}{2} = \frac{b+3}{4} = \frac{c-5}{6}$ và $5a-3b-4c=46$. Tìm a, b, c.

Lời giải

a) Thay $x=-1$ và $y=-4$ vào biểu thức ta được.

$$A = (1+3+5+\dots+99+101) \cdot \frac{4x-y}{x-3} \cdot (x^2-y^2) \cdot (x^2+y^3)$$

$$A = (1+3+5+\dots+99+101) \cdot \frac{4(-1)-(-4)}{-1-3} \cdot ((-1)^2-(-4)^2) \cdot ((-1)^2+(-4)^3)$$

$$A = (1+3+5+\dots+99+101) \cdot 0 \cdot ((-1)^2-(-4)^2) \cdot ((-1)^2+(-4)^3) = 0$$

b) Ta có $\frac{a-1}{2} = \frac{b+3}{4} = \frac{c-5}{6} = \frac{5a-5}{10} = \frac{3b+9}{12} = \frac{4c-20}{24}$

Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có

$$\frac{a-1}{2} = \frac{b+3}{4} = \frac{c-5}{6} = \frac{5a-5}{10} = \frac{3b+9}{12} = \frac{4c-20}{24} = \frac{5a-5-3b-9-4c+20}{10-12-24} = \frac{46+6}{-26} = -2$$

vì $5a-3b-4c=46$.

Khi đó: $\frac{a-1}{2} = -2 \Rightarrow a = -3$; $\frac{b+3}{4} = -2 \Rightarrow b = -11$; $\frac{c-5}{6} = -2 \Rightarrow c = -7$

Câu 2 (2 điểm).

a) Tìm x, y nguyên biết rằng: $\frac{x}{8} - \frac{1}{y} = \frac{1}{4}$

b) Tìm x biết: $\frac{x+2}{327} + \frac{x+3}{326} + \frac{x+4}{325} + \frac{x+5}{324} + \frac{x+349}{5} = 0$

Lời giải

a) Từ $\frac{x}{8} - \frac{1}{y} = \frac{1}{4} \Rightarrow \frac{x}{8} - \frac{1}{4} = \frac{1}{y} \Rightarrow (x-2)y = 8$

Do x, y nguyên nên.

$$(x-2)y = 8 = 1.8 = 2.4 = 8.1 = 4.2 = (-1)(-8) = (-2)(-4) = (-8)(-1) = (-4)(-2)$$

$x-2$	1	2	8	4	-1	-2	-8	-4
x	3	4	10	6	1	0	-6	-2
y	8	4	1	2	-8	-4	-1	-2

Vậy $(x, y) \in \{(3, 8); (4, 4); (10, 1); (6, 2); (1, -8); (0, -4); (-6, -1); (-2, -2)\}$

b) Ta có $\frac{x+2}{327} + \frac{x+3}{326} + \frac{x+4}{325} + \frac{x+5}{324} + \frac{x+349}{5} = 0$

$$\left(\frac{x+2}{327} + 1\right) + \left(\frac{x+3}{326} + 1\right) + \left(\frac{x+4}{325} + 1\right) + \left(\frac{x+5}{324} + 1\right) + \left(\frac{x+349}{5} - 4\right) = 0$$

$$\left(\frac{x+329}{327}\right) + \left(\frac{x+329}{326}\right) + \left(\frac{x+329}{325}\right) + \left(\frac{x+329}{324}\right) + \left(\frac{x+329}{5}\right) = 0$$

$$(x+349) \left(\frac{1}{327} + \frac{1}{326} + \frac{1}{325} + \frac{1}{324} + \frac{1}{5}\right) = 0$$

Suy ra $x+349=0 \Rightarrow x=-349$ do $\frac{1}{327} + \frac{1}{326} + \frac{1}{325} + \frac{1}{324} + \frac{1}{5} \neq 0$

Câu 3 (2 điểm).

a) Cho $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d}$. Chứng minh: $\left(\frac{a+b+c}{b+c+d}\right)^3 = \frac{a}{d}$.

b) Chứng minh rằng nếu $2^n - 1$ là nguyên tố ($n > 2$) thì $2^n + 1$ là hợp số.

Lời giải

a) Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} = \frac{c}{d} = \frac{a+b+c}{b+c+d}$

$$\text{Suy ra } \left(\frac{a+b+c}{b+c+d} \right)^3 = \frac{a}{b} \cdot \frac{b}{c} \cdot \frac{c}{d} = \frac{a}{d}$$

b) Ta có: $2^n - 1$; 2^n ; $2^n + 1$ là 3 số tự nhiên liên tiếp

Suy ra một trong 3 số trên chia hết cho 3

mà $2^n - 1$ là số nguyên tố ($n > 2$) $2^n - 1 > 3$ không chia hết cho 3

mặt khác: 2^n không chia hết cho 3

Suy ra $2^n + 1$ chia hết cho 3 mà ($n > 2$) nên $2^n + 1 > 3$. Vậy $2^n + 1$ là hợp số

Câu 4 (3 điểm).

Cho tam giác ABC có $A < 90^\circ$. Vẽ ra phía ngoài tam giác ABC đoạn AD vuông góc và bằng AB, đoạn AE vuông góc và bằng AC (D và C nằm khác phía với AB; B và E nằm khác phía với AC). Gọi N là trung điểm của DE. Trên tia đối của tia NA lấy điểm M sao cho $NA = NM$. Chứng minh rằng:

a) $DC = BE$

b) $\triangle ABC = \triangle EMA$

c) $MA \perp BC$

Lời giải

a) Xét $\triangle DAC$ và $\triangle BAE$ có $AD = AB$ (gt); $AC = AE$ (gt); $\angle DAC = \angle BAE$ ($= 90^\circ + \angle BAC$)

Suy ra $\triangle DAC = \triangle BAE$ (c.g.c)

$$\Rightarrow DC = BE$$

b) Xét $\triangle DAN$ và $\triangle EMN$ có $NA = NM$ (gt); $DN = EN$ (gt); $\angle DNA = \angle ENM$ ($\hat{d}^2$)

$\Rightarrow \triangle DAN = \triangle EMN$ (c.g.c)

$\Rightarrow \angle DAN = \angle EMN \Rightarrow \angle DAN = \angle EMA$

Xét $\triangle EMA$ có

$$\angle AEM + \angle EAM + \angle MAE = 180^\circ$$

$$\Rightarrow \angle AEM + \angle DAN + \angle MAE = 180^\circ$$

$$\Rightarrow \angle AEM + \angle DAE = 180^\circ$$

$$\text{Mà } \angle BAC + \angle DAE = 180^\circ$$

$$\Rightarrow \angle BAC = \angle AEM \text{ (Cùng bù với } \angle DAE \text{)}$$

Xét $\triangle ABC$ và $\triangle EMA$ có

$$\angle BAC = \angle AEM \text{ (c/m trên)}$$

$$AC = AE \text{ (gt)}$$

$$AB = ME (= AD)$$

$$\Rightarrow \triangle ABC = \triangle EMA \text{ (c-g-c)}$$

c) Gọi giao điểm của AM và BC là H.

Kẻ $DK \perp AM$ tại K

Xét $\triangle DAK$ và $\triangle ABH$ có

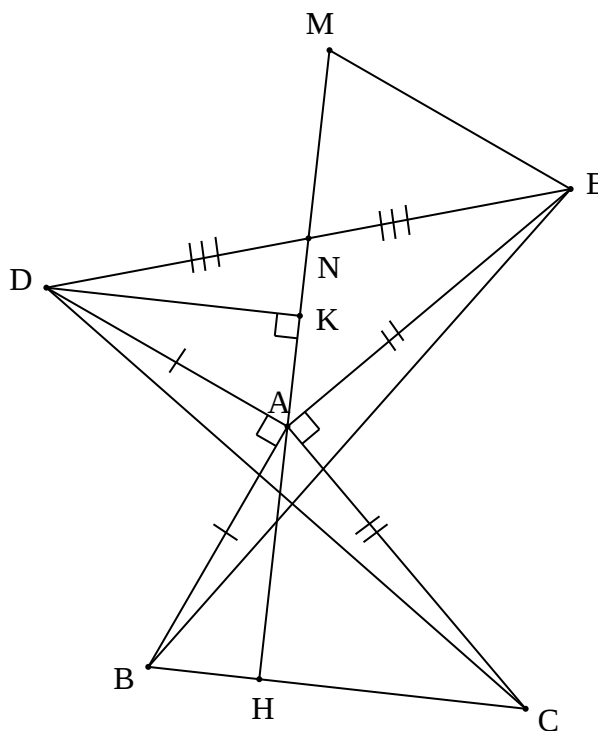
$$AD = AB \text{ (gt);}$$

$$\angle ADK = \angle BAH \text{ (cùng phụ với } \angle DAK \text{)}$$

$$\angle DAK = \angle ABH (= \angle NME)$$

$$\Rightarrow \triangle DAK = \triangle ABH \text{ (g-c-g)}$$

$$\Rightarrow \angle AHB = \angle DKA = 90^\circ \Rightarrow MA \perp BC$$

Câu 5 (1 điểm).

Cho $A = \frac{1}{4} + \frac{2}{4^2} + \frac{3}{4^3} + \dots + \frac{2022}{4^{2022}}$. Chứng minh rằng: $A < \frac{1}{2}$

Lời giải

$$\text{Ta có } 4A = 1 + \frac{2}{4} + \frac{3}{4^2} + \dots + \frac{2022}{4^{2021}}$$

$$4A - A = 1 + \frac{1}{4} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{4^{2021}} - \frac{2022}{4^{2022}}$$

$$\text{Đặt } B = 1 + \frac{1}{4} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{4^{2021}}$$

$$4B = 4 + \frac{1}{4} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{4^{2020}}$$

$$4B - B = 4 - \frac{1}{4^{2021}} \Rightarrow 3B = \frac{4^{2022} - 1}{4^{2021}} \Rightarrow B = \frac{4^{2022} - 1}{3 \cdot 4^{2021}}$$

$$\text{Khi đó } 3A = B - \frac{2022}{4^{2022}} = \frac{4^{2022} - 1}{3 \cdot 4^{2021}} - \frac{2022}{4^{2022}} = \frac{4 \cdot 4^{2021}}{3 \cdot 4^{2021}} - \frac{1}{3 \cdot 4^{2021}} - \frac{2022}{4^{2022}}$$

$$A = \frac{4 \cdot 4^{2021}}{3 \cdot 3 \cdot 4^{2021}} - \frac{1}{3 \cdot 3 \cdot 4^{2021}} - \frac{2022}{3 \cdot 4^{2022}} < \frac{4}{9} < \frac{4}{8} = \frac{1}{2}$$

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HUYỆN ỨNG HÒA

(Đề thi gồm 01 trang)

KỲ THI OLYMPIC ĐỢT 1 NĂM HỌC 2022 – 2023**MÔN: TOÁN – LỚP: 7**

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian làm bài)

Câu 1: (4,5 điểm)

a) Tính giá trị biểu thức $A = \frac{4}{9} : \left(\frac{1}{15} - \frac{2}{3} \right) + \frac{4}{9} : \left(\frac{1}{11} - \frac{5}{22} \right)$.

b) Tìm x , biết: $\left(-1\frac{3}{5} + x \right) : \frac{12}{13} = 2\frac{1}{6}$.

c) Tính giá trị của biểu thức $B = 21x^2y + xy^2$ với x, y thỏa mãn điều kiện:

$$(x-2)^2 + (2y-1)^{2024} \leq 0.$$

Câu 2: (5,5 điểm)

a) Tìm các số x, y, z biết $2x = 3y; 4y = 5z$ và $x + y + z = 11$.

b) Cho biểu thức $C = 3 + 3^2 + 3^3 + 3^4 + \dots + 3^{2022} + 3^{2023}$.

Tìm số tự nhiên n , biết rằng: $2C + 3 = 3^n$.

c) So sánh $\sqrt{17} + \sqrt{26} + 1$ và $\sqrt{99}$.

Câu 3: (3,0 điểm) Ba lớp 7A, 7B, 7C cùng mua một số gói tẩy từ thiện, lúc đầu số gói tẩy dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5:6:7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4:5:6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 4 gói. Tính tổng số gói tẩy mà ba lớp đã mua.

Câu 4: (6,0 điểm) Cho $\triangle ABC$ có $AB < AC$, vẽ đường phân giác AD . Trên cạnh AC lấy điểm E sao cho $AE = AB$.

a) Chứng minh: $BD = DE$.

b) Gọi K là giao điểm của AB và ED . Chứng minh rằng: $\triangle DBK = \triangle DEC$.

c) $\triangle ABC$ cần có thêm điều kiện gì để D cách đều ba cạnh của $\triangle AKC$.

Câu 5: (1,0 điểm) Ông Nam gửi ngân hàng 100 triệu, lãi suất 8% /năm. Hỏi sau 36 tháng số tiền cả gốc và lãi thu được là bao nhiêu? (Biết nếu tiền lãi không rút ra thì tiền lãi đó sẽ nhập vào vốn để tính lãi cho các kì hạn tiếp theo).

☞ HẾT ☞

UBND HUYỆN HIỆP HÒA
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI THỬ HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN LẦN 2
NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: TOÁN 7

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian giao đề)

Câu 1 (5,0 điểm):

1) Thực hiện phép tính: $\left[6.\left(-\frac{1}{3}\right)^2 - 3.\left(-\frac{1}{3}\right) + 1 \right] : \left(-\frac{1}{3} - 1\right)$

2) Rút gọn biểu thức: $A = \frac{2^{12}.3^5 - 4^6.9^2}{(2^2.3)^6} - \frac{5^{10}.7^3 - 25^5.49^2}{(125.7)^3 + 5^9.14^3}$

3) Tìm x biết: $\left|x - \frac{1}{3}\right| + \frac{4}{5} = \left|(-3, 2) + \frac{2}{5}\right|$

Câu 2 (4,0 điểm):

1) Cho a, b, c là ba số khác 0 thỏa mãn $b^2 = ac$. Chứng minh rằng $\frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{c}$.

2) Cho $A = \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \dots + \frac{1}{1000^2}$. Chứng minh rằng $A < \frac{25}{36}$.

Câu 3 (4,0 điểm):

1) Tìm số nguyên a để $a^2 + a + 3$ chia hết cho $a + 1$.

2) Tìm các số nguyên tố x, y thỏa mãn $x^2 - 2y^2 = 1$.

Câu 4 (6,0 điểm):

1) Cho tam giác ABC có M là trung điểm của cạnh BC . Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho $ME = MA$.

a) Chứng minh $AC \parallel BE$.

b) Gọi I là một điểm trên đoạn thẳng AC , K là một điểm trên đoạn thẳng EB sao cho $AI = EK$. Chứng minh ba điểm I, M, K thẳng hàng.

2) Cho tam giác ABC cân tại A có $\angle BAC = 20^\circ$. Vẽ tam giác đều BCD sao cho điểm D nằm trong tam giác ABC . Tia phân giác của $\angle ABD$ cắt AC tại M . Chứng minh $AM = BC$.

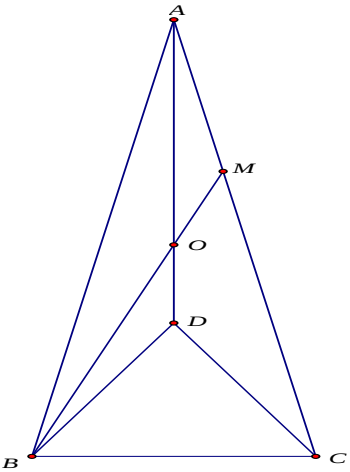
Câu 5 (1,0 điểm):

Cho $xyz = 1$. Tính giá trị của biểu thức $A = \frac{x}{xy + x + 1} + \frac{y}{yz + y + 1} + \frac{z}{xz + z + 1}$.

.....Đề gồm 01 trang.....

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (5,0 điểm)	1) $\left[6.\left(-\frac{1}{3}\right)^2 - 3.\left(-\frac{1}{3}\right) + 1 \right] : \left(-\frac{1}{3} - 1\right)$ $= \left[6.\frac{1}{9} + 1 + 1 \right] : \left(-\frac{1}{3} - \frac{3}{3}\right)$ $= \left[\frac{2}{3} + 2 \right] : \left(-\frac{4}{3}\right)$ $= \left[\frac{2}{3} + \frac{6}{3} \right] : \left(-\frac{4}{3}\right)$ $= \frac{8}{3} : \frac{-4}{3} = -2$	0,5 0,5 0,5 0,5
	2) $A = \frac{2^{12}.3^5 - 4^6.9^2}{(2^2.3)^6} - \frac{5^{10}.7^3 - 25^5.49^2}{(125.7)^3 + 5^9.14^3}$ $= \frac{2^{12}.3^5 - 2^{12}.3^4}{2^{12}.3^6} - \frac{5^{10}.7^3 - 5^{10}.7^4}{5^9.7^3 + 5^9.7^3.2^3}$ $= \frac{2^{12}.3^4(3-1)}{2^{12}.3^6} - \frac{5^{10}.7^3(1-7)}{5^9.7^3(1+2^3)}$ $= \frac{2^{12}.3^4.2}{2^{12}.3^6} - \frac{5^{10}.7^3(-6)}{5^9.7^3.9}$ $= \frac{2}{3^2} - \frac{5.(-6)}{9} = \frac{2}{9} - \frac{-30}{9} = \frac{32}{9}$	0,5 0,5 0,5
	3) $\left x - \frac{1}{3} + \frac{4}{5} \right = \left (-3, 2) + \frac{2}{5} \right $ $\Rightarrow \left x - \frac{1}{3} + \frac{4}{5} \right = \left -\frac{16}{5} + \frac{2}{5} \right $ $\Rightarrow \left x - \frac{1}{3} + \frac{4}{5} \right = \left -\frac{14}{5} \right $ $\Rightarrow \left x - \frac{1}{3} + \frac{4}{5} \right = \frac{14}{5}$ $\Rightarrow \left x - \frac{1}{3} \right = \frac{14}{5} - \frac{4}{5} \Rightarrow \left x - \frac{1}{3} \right = 2$ $\Rightarrow x - \frac{1}{3} = 2$ hoặc $x - \frac{1}{3} = -2$ $\Rightarrow x = 2 + \frac{1}{3}$ hoặc $x = -2 + \frac{1}{3}$ $\Rightarrow x = \frac{7}{3}$ hoặc $x = -\frac{5}{3}$ Vậy $x \in \left\{ \frac{7}{3}; -\frac{5}{3} \right\}$	0,5 0,5 0,5
Câu 2 (4,0 điểm)	1) Ta có $b^2 = ac \Rightarrow \frac{a}{b} = \frac{b}{c} \Rightarrow \frac{a}{b} \cdot \frac{a}{b} = \frac{a}{b} \cdot \frac{b}{c} \Rightarrow \frac{a^2}{b^2} = \frac{a}{c}$ (1)	0,5
	Mặt khác, từ $\frac{a}{b} = \frac{b}{c} \Rightarrow \left(\frac{a}{b}\right)^2 = \left(\frac{b}{c}\right)^2 \Rightarrow \frac{a^2}{b^2} = \frac{b^2}{c^2}$	0,5

	Theo tính chất của dãy tỉ số bằng nhau, ta có:	0,5
	$\frac{a^2}{b^2} = \frac{b^2}{c^2} = \frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2} \quad (2)$	0,5
	Từ (1) và (2) suy ra $\frac{a^2 + b^2}{b^2 + c^2} = \frac{a}{c}$ (đpcm)	
	$A < \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{3.4} + \frac{1}{4.5} + \dots + \frac{1}{999.1000}$	0,5
	$A < \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{3} - \frac{1}{1000}$	0,5
	$A < \frac{25}{36} - \frac{1}{1000} < \frac{25}{36}$	0,75
	Vậy $A < \frac{25}{36}$	0,25
Câu 3 (4,0 điểm)	1) Ta có : $a^2 + a + 3$ chia hết cho $a+1 \Rightarrow [a(a+1)+3] : (a+1) \quad (1)$	0,5
	Vì a là số nguyên nên $a(a+1) : (a+1) \quad (2)$	0,5
	Từ (1) và (2) suy ra $3 : (a+1)$ hay $a+1$ là các ước của 3	0,5
	Do đó $a+1 \in \{-3; -1; 1; 3\} \Rightarrow a \in \{-4; -2; 0; 2\}$	0,5
	Vậy $a \in \{-4; -2; 0; 2\}$ là các giá trị nguyên cần tìm.	0,5
	2) Từ $x^2 - 2y^2 = 1$ suy ra $x^2 - 1 = 2y^2 \quad (1)$	
	+ Nếu x chia hết cho 3 mà x là số nguyên tố nên $x = 3$	0,5
	Thay $x = 3$ vào (1) ta được:	
	$2y^2 = 8 \Rightarrow y^2 = 4 \Rightarrow y = 2$ (vì y là số nguyên tố)	0,5
	+ Nếu x không chia hết cho 3 thì x^2 chia cho 3 dư 1 nên $x^2 - 1$ chia hết cho 3. Do đó từ (1) suy ra $2y^2$ chia hết cho 3	
	Mà $(2;3) = 1$ nên $y^2 : 3 \Rightarrow y : 3 \Rightarrow y = 3$ (vì y là số nguyên tố)	0,5
	Thay $y = 3$ vào (1) ta được $x^2 - 1 = 18 \Rightarrow x^2 = 19 \Rightarrow x \notin \mathbb{Z}$ (loại)	0,5
	Vậy có duy nhất cặp số nguyên tố (x, y) thỏa mãn đề bài là $(3; 2)$.	
Câu 4 (6,0 điểm)		
	a) Xét $\triangle AMC$ và $\triangle EMB$ có: $MC = MB$ (gt), $\angle AMC = \angle EMB$ (hai góc đối đỉnh), $MA = ME$ (gt) $\Rightarrow \triangle AMC = \triangle EMB$ (c.g.c) $\Rightarrow \angle CAM = \angle BEM$ (hai góc tương ứng) Mà $\angle CAM$ và $\angle BEM$ là hai góc so le trong nên $AC \parallel BE$ (đpcm).	1,5 0,5

	b) Xét $\triangle AMI$ và $\triangle EMK$ có: $AI = EK$ (gt), $\angle IAM = \angle KEM$ (theo ý a), $MA = ME$ (gt) $\Rightarrow \triangle AMI = \triangle EMK$ (c.g.c) $\Rightarrow \angle AMI = \angle EMK$ (hai góc tương ứng) (1) Mà $\angle AMK + \angle EMK = 180^\circ$ (hai góc kề bù) (2) Từ (1) và (2) suy ra $\angle AMK + \angle IMA = 180^\circ \Rightarrow \angle IMK = 180^\circ$ Hay ba điểm I, M, K thẳng hàng (đpcm).	1,0 1,0
		
	2) Chứng minh $\triangle ADB = \triangle ADC$ (c.c.c) suy ra $\angle DAB = \angle DAC$ Do đó $\angle DAB = 20^\circ : 2 = 10^\circ$ + $\triangle ABC$ cân tại A, mà $\angle BAC = 20^\circ$ (gt) nên $\angle ABC = (180^\circ - 20^\circ) : 2 = 80^\circ$ + $\triangle BCD$ là tam giác đều nên $\angle DBC = 60^\circ$ + Tia BD nằm giữa hai tia BA và BC suy ra $\angle ABD = 80^\circ - 60^\circ = 20^\circ$. + Tia BM là phân giác của $\angle ABD$ nên $\angle ABM = 10^\circ$ + Xét tam giác ABM và BAD có: AB cạnh chung ; $\angle BAM = \angle ABD = 20^\circ$; $\angle ABM = \angle DAB = 10^\circ$ Vậy: $\triangle ABM = \triangle BAD$ (g.c.g) suy ra $AM = BD$, mà $BD = BC$ (tam giác ABC đều) nên $AM = BC$	0,5 0,5 0,5 0,5
Câu 5 (1,0 điểm)	$A = \frac{x}{xy + x + 1} + \frac{y}{yz + y + 1} + \frac{z}{xz + z + 1}$ $= \frac{xz}{z(xy + x + 1)} + \frac{yxz}{xz(yz + y + 1)} + \frac{z}{xz + z + 1}$ $= \frac{xz}{xz + z + 1} + \frac{1}{xz + z + 1} + \frac{z}{xz + z + 1}$ $= \frac{xz + z + 1}{xz + z + 1} = 1$ Vậy $A = 1$	0,5 0,5

Bài 1 (4 điểm)

Thực hiện phép tính:

$$a) A = \frac{155 - \frac{10}{7} - \frac{5}{11} + \frac{5}{23}}{403 - \frac{26}{7} - \frac{13}{11} + \frac{13}{23}} + \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{13} - 0,9}{\frac{7}{91} + 0,2 - \frac{3}{10}}$$

$$b) B = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} + \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3}$$

Bài 2 (5 điểm)

- a) Chứng minh rằng : $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n$ chia hết cho 10 với mọi số nguyên dương n
 b) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $A = |2014 - x| + |2015 - x| + |2016 - x|$
 c) Tìm x, y thuộc $\mathbb{Z}$ biết : $25 - y^2 = 8(x - 2015)^2$

Bài 3 (4 điểm)

- a) Cho $\frac{x+16}{9} = \frac{y-25}{-16} = \frac{z+49}{25}$ và $4x^3 - 3 = 29$. Tính $x - 2y + 3z$
 b) Cho $f(x) = ax^3 + 4x(x^2 - 1) + 8$ và $g(x) = x^3 + 4x(bx + 1) + c - 3$ trong đó a, b, c là hằng số. Xác định a, b, c để $f(x) = g(x)$

Bài 4 (5 điểm)

Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Gọi M là trung điểm của BC. Từ M kẻ đường vuông góc với tia phân giác của góc BAC tại N, cắt tia AB tại E và cắt tia AC tại F.

Chứng minh rằng:

$$a) BE = CF$$

$$b) AE = \frac{AB + AC}{2}$$

Bài 5 (2 điểm)

Cho tam giác ABC có góc B bằng 45° , góc C bằng 120° . Trên tia đối của tia CB lấy điểm D sao cho $CD = 2CB$. Tính góc ADB

ĐÁP ÁN HSG TOÁN 7**Bài 1.**

a)

$$A = \frac{155 - \frac{10}{7} - \frac{5}{11} + \frac{5}{23}}{403 - \frac{26}{7} - \frac{13}{11} + \frac{13}{23}} + \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{13} - 0,9}{\frac{7}{91} + 0,2 - \frac{3}{10}} = \frac{5 \cdot \left(31 - \frac{2}{7} - \frac{1}{11} + \frac{1}{23}\right)}{13 \cdot \left(31 - \frac{2}{7} - \frac{1}{11} + \frac{1}{23}\right)} + \frac{\frac{3}{5} + \frac{3}{13} - \frac{9}{10}}{\frac{1}{13} + \frac{1}{5} - \frac{3}{10}}$$

$$= \frac{5 \cdot \left(31 - \frac{2}{7} - \frac{1}{11} + \frac{1}{23}\right)}{13 \cdot \left(31 - \frac{2}{7} - \frac{1}{11} + \frac{1}{23}\right)} + \frac{3 \cdot \left(\frac{1}{13} + \frac{1}{5} - \frac{3}{10}\right)}{\frac{1}{13} + \frac{1}{5} - \frac{3}{10}} = \frac{5}{13} + 3 = 3\frac{5}{13}$$

b)

$$B = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3} = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 2^{12} \cdot 3^4}{2^{12} \cdot 3^6 + 2^{12} \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 5^{10} \cdot 7^4}{5^9 \cdot 7^3 + 5^9 \cdot 7^3 \cdot 2^3}$$

$$= \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot (3 - 1)}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot (3 + 1)} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (1 - 7)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot (1 + 2^3)} = \frac{2}{3 \cdot 4} - \frac{5 \cdot (-6)}{9} = \frac{1}{6} + \frac{10}{3} = \frac{21}{6} = \frac{7}{2}$$

Bài 2

- a) Ta có: $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n = 3^n \cdot 9 - 2^n \cdot 4 + 3^n - 2^n$

$$= 3^n \cdot 10 - 2^n \cdot 5 = 3^n \cdot 10 - 2^{n-1} \cdot 10 = 10 \cdot (3^n - 2^{n-1}) : 10$$

Vậy $3^{n+2} - 2^{n+2} + 3^n - 2^n$ chia hết cho 10 với mọi số nguyên dương n

b) Vì $|2015 - x| \geq 0$ nên $A = |2014 - x| + |2015 - x| + |2016 - x| \geq |2014 - x| + |2016 - x|$

Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi $x = 2015$ (1)

Ta có: $|2014 - x| + |2016 - x| = |x - 2014| + |2016 - x| \geq |x - 2014 + 2016 - x| = 2$

Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi $(x - 2014)(2016 - x) \geq 0$, suy ra $2014 \leq x \leq 2016$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $A \geq 2$. Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi $x = 2015$

Vậy A nhỏ nhất bằng 2 khi $x = 2015$

c) Ta có: $25 - y^2 \leq 25 \Rightarrow 8(x - 2015)^2 \leq 25 \Rightarrow (x - 2015)^2 < 4$

Do x nguyên nên $(x - 2015)^2$ là số chính phương. Có 2 trường hợp xảy ra :

TH1: $(x - 2015)^2 = 0 \Rightarrow x = 2015$, khi đó $y = 5$ hoặc $y = -5$

TH2: $(x - 2015)^2 = 1 \Rightarrow \begin{cases} x - 2015 = 1 \\ x - 2015 = -1 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 2016 \\ x = 2014 \end{cases}$

Với $x = 2016$ hoặc $x = 2014$ thì $y^2 = 17$ (loại)

Vậy $x = 2015$, $y = 5$ và $x = 2015$, $y = -5$

Bài 3.

a) Ta có: $4x^3 - 3 = 29 \Rightarrow 4x^3 = 32 \Rightarrow x^3 = 8 \Rightarrow x = 2$

Thay vào tỉ lệ thức ta được: $\frac{2+16}{9} = \frac{y-25}{-16} = \frac{z+49}{25} \Rightarrow \frac{y-25}{-16} = \frac{z+49}{25} = 2$

$\Rightarrow y = -7$, $z = 1$

Vậy $x - 2y + 3z = 2 - 2 \cdot (-7) + 3 \cdot 1 = 19$

b) Ta có: $f(x) = ax^3 + 4x(x^2 - 1) + 8 = ax^3 + 4x^3 - 4x + 8 = (a + 4)x^3 - 4x + 8$

$g(x) = x^3 - 4x(bx + 1) + c - 3 = x^3 - 4bx^2 - 4x + c - 3$

Do $f(x) = g(x)$ nên chọn $x = 0; 1; -1$ ta được

$f(0) = g(0) \Rightarrow 8 = c - 3 \Rightarrow c = 11 \Rightarrow g(x) = x^3 - 4bx^2 - 4x + 8$

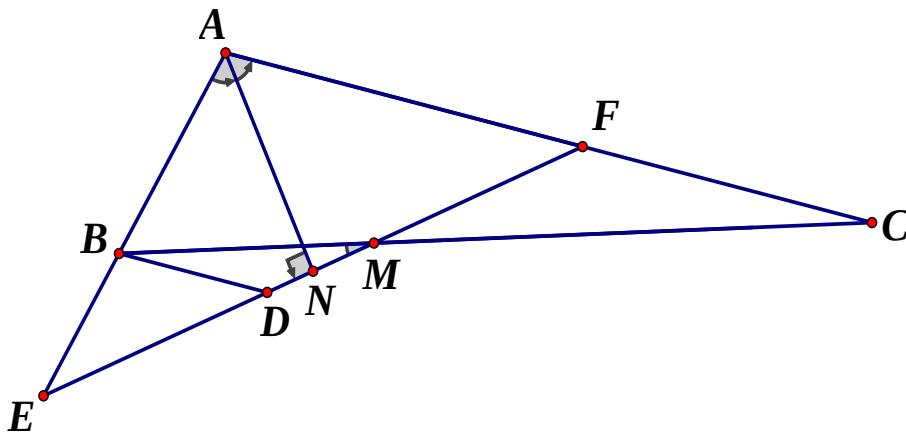
$f(1) = g(1) \Rightarrow a + 4 - 4 + 8 = 1 - 4b - 4 + 8 \Rightarrow a + 4b = -3$ (1)

$f(-1) = g(-1) \Rightarrow -a - 4 + 4 + 8 = -1 - 4b + 4 + 8 \Rightarrow -a + 4b = 3$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $b = 0; a = -3$

Vậy $a = -3; b = 0; c = 11$

Bài 4.



a) Qua B kẻ đường thẳng song song với AC, cắt EF tại D

Xét $\triangle BMD$ và $\triangle MCF$ có: $\angle DBM = \angle FCM$ (so le trong)

$MB = MC$ (giả thiết); $\angle BMD = \angle CMF$ (đối đỉnh)

Do đó: $\triangle MBD = \triangle MCF$ (c.g.c) suy ra $BD = CF$ (1)

Mặt khác $\triangle AEF$ có AN vừa là đường cao, vừa là đường phân giác nên cân tại A, suy ra

$E = MFA$. Mà $BDE = MFA$ (đồng vị) nên $BDE = E$, Do đó $\triangle BDE$ cân tại B, suy ra $BD = BE$ (2)

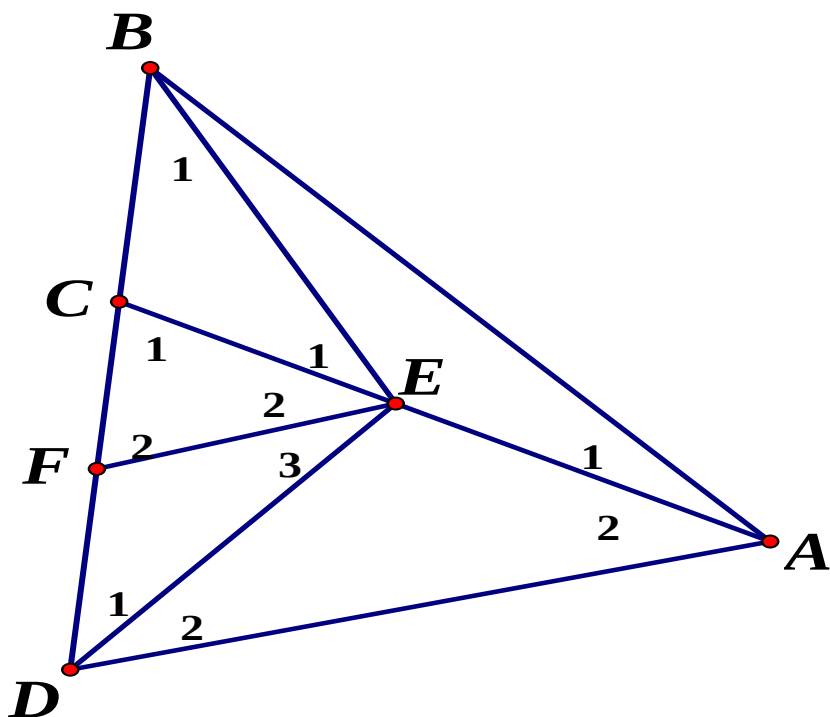
Từ (1) và (2) suy ra $BE = CF$ (dpcm)

b) Tam giác AEF cân tại A suy ra $AE = AF$

Ta có: $2AE = AE + AF = (AB + BD) + (AC - CF)$
 $= (AB + AC) + (BD - CF) = AB + AC$ (do $BE = CF$)

Vậy $AE = \frac{AB + AC}{2}$ (dpcm)

Bài 5.



Trên CA lấy điểm E sao cho $EBA = 15^\circ \Rightarrow B_1 = 30^\circ$

Ta có: $E_1 = A_1 + EBA = 30^\circ$, do đó $\triangle CBE$ cân tại C $\Rightarrow CB = CE$

Gọi F là trung điểm CD $\Rightarrow CB = CE = CF = FD$

Tam giác CEF cân tại C, lại có $C_1 = 180^\circ - BCA = 60^\circ$ nên là tam giác đều

Như vậy $CB = CE = CF = FD = EF$

Suy ra $D_1 = E_3 = F_2 = 60^\circ$ ($\triangle CEF$ đều) $\Rightarrow D_1 = 30^\circ$

Xét tam giác CDE ta có: $CED = 180^\circ - (C_1 + D_1) = 90^\circ$ (1)

Ta có: $D_1 = B_1 \Rightarrow EB = ED$, $A = EBA \Rightarrow EA = EB \Rightarrow EA = ED$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $\triangle EDA$ vuông cân tại E $\Rightarrow D_2 = 45^\circ$

Vậy $ADB = D_1 + D_2 = 30^\circ + 45^\circ = 75^\circ$

Bài 1. (4,0 điểm)

a) Tính giá trị của biểu thức sau: $A = \left(\frac{2}{4.9} + \frac{2}{9.14} + \frac{2}{14.19} + \dots + \frac{2}{44.49} \right) \cdot \frac{1-3-5-7-\dots-49}{623}$

b) Cho $B = \left(\frac{1}{2^2} - 1 \right) \cdot \left(\frac{1}{3^2} - 1 \right) \cdot \left(\frac{1}{4^2} - 1 \right) \dots \left(\frac{1}{100^2} - 1 \right)$. Hãy so sánh B với $-\frac{1}{2}$.

Bài 2. (3,0 điểm)

a) Tìm x, biết: $(x-4)^{x+3} - (x-4)^{x+13} = 0$

b) Cho a, b, c là ba số thực khác 0, thỏa mãn điều kiện:
 $\frac{a+b-2023c}{c} = \frac{b+c-2023a}{a} = \frac{c+a-2023b}{b}$. Hãy tính giá trị của biểu thức

$$C = \left(1 + \frac{b}{a} \right) \left(1 + \frac{a}{c} \right) \left(1 + \frac{c}{b} \right).$$

Bài 3. (3,0 điểm)

a) Cho các số thực x, y, z thỏa mãn $(x-1)^{2022} + (2y-1)^{2022} + |x+2y-z|^{2023} = 0$. Chứng minh rằng $x = y = z$.

b) Cho biểu thức $P = x^{99} - 100x^{98} + 100x^{97} - 100x^{96} + \dots + 100x - 1$. Tính giá trị biểu thức P với $x = 99$.

Bài 4. (3,0 điểm)

a) Một đội công nhân có 38 người, được chia thành ba nhóm I, II, III. Nếu thêm 2 người vào nhóm I, thêm 3 người vào nhóm II và bớt 4 người của nhóm III thì số công nhân của ba nhóm I, II, III tỉ lệ nghịch với các số 4; 3; 2. Tìm số công nhân của mỗi nhóm.

b) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức sau $K = (3x - 2y)^2 - (4y - 6x)^2 - |x + y - 5|$

Bài 5. (6,0 điểm)

Cho tam giác ABC có 3 góc nhọn, $AB < AC < BC$. Các tia phân giác của góc A và góc C cắt nhau tại O. Từ O kẻ OF vuông góc với BC, OH vuông góc với AC (F thuộc BC, H thuộc AC). Lấy điểm I trên đoạn FC sao cho FI = AH. Gọi K là giao điểm của FH và AI.

a) Chứng minh tam giác FCH cân ;

b) Chứng minh $AK = KI$;

c) Chứng minh 3 điểm B, O, K thẳng hàng.

Bài 6. (1,0 điểm) Cho a, b, c, d là các số dương. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức

$$E = |x-a| + |x-b| + |x-c| + |x-d|.$$

-----Hết-----

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

Bài 1. (4,0 điểm)

a) Tính giá trị của biểu thức sau: $A = \left(\frac{2}{4.9} + \frac{2}{9.14} + \frac{2}{14.19} + \dots + \frac{2}{44.49} \right) \cdot \frac{1-3-5-7-\dots-49}{623}$

b) Cho $B = \left(\frac{1}{2^2} - 1 \right) \cdot \left(\frac{1}{3^2} - 1 \right) \cdot \left(\frac{1}{4^2} - 1 \right) \dots \left(\frac{1}{100^2} - 1 \right)$. Hãy so sánh B với $-\frac{1}{2}$.

Bài	Nội dung	Biểu điểm
1	Ta có $A = \left(\frac{2}{4.9} + \frac{2}{9.14} + \frac{2}{14.19} + \dots + \frac{2}{44.49} \right) \cdot \frac{1-3-5-7-\dots-49}{623}$	
	$= \left(\frac{2}{4.9} + \frac{2}{9.14} + \frac{2}{14.19} + \dots + \frac{2}{44.49} \right) \cdot \frac{2-(1+3+5+7+\dots+49)}{623}$	0,25
	$* \frac{2}{4.9} + \frac{2}{9.14} + \frac{2}{14.19} + \dots + \frac{2}{44.49}$	
	$= \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{5}{4.9} + \frac{5}{9.14} + \frac{5}{14.19} + \dots + \frac{5}{44.49} \right)$	0,25
	$= \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{9} + \frac{1}{9} - \frac{1}{14} + \frac{1}{14} - \frac{1}{19} + \dots + \frac{1}{44} - \frac{1}{49} \right)$	
	$= \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{49} \right)$	0,25
	$= \frac{2}{5} \cdot \left(\frac{45}{4.49} \right)$	
	$= \frac{9}{98}$	0,25
	$* 1+3+5+7+\dots+49$ (có 25 số hạng)	0,25
	$= \frac{(49+1) \cdot 25}{2}$	
	$= 25.25$	0,25
	$= 625$	
	Do đó	
	$A = \left(\frac{2}{4.9} + \frac{2}{9.14} + \frac{2}{14.19} + \dots + \frac{2}{44.49} \right) \cdot \frac{2-(1+3+5+7+\dots+49)}{623}$	0,25
	$= \frac{9}{98} \cdot \frac{2-625}{623} = \frac{9}{98} \cdot \frac{-623}{623} = \frac{-9}{98}$	
	Vậy $A = \frac{-9}{98}$	0,25
	b) B là tích của 99 số âm, do đó:	0,25
	$-B = \left(1 - \frac{1}{4} \right) \left(1 - \frac{1}{9} \right) \left(1 - \frac{1}{16} \right) \dots \left(1 - \frac{1}{100^2} \right)$	0,25
	$-B = \frac{1.3}{2^2} \cdot \frac{2.4}{3^2} \cdot \frac{3.5}{4^2} \dots \frac{99.101}{100^2}$	0,25
		0,25

$-B = \frac{1.2.3.4...98.99}{2.3.4...99.100} \cdot \frac{3.4.5...100.101}{2.3.4...99.100}$	0,25
$-B = \frac{1}{100} \cdot \frac{101}{2}$	0,25
$-B = \frac{101}{200}$	0,25
Vì $\frac{101}{200} > \frac{100}{200} = \frac{1}{2}$ nên $-B > \frac{1}{2}$	0,25
$\Rightarrow B < -\frac{1}{2}$. Vậy $B < -\frac{1}{2}$	

Bài 2. (3,0 điểm)a) Tìm x, biết: $(x-4)^{x+3} - (x-4)^{x+13} = 0$ b) Cho a, b, c là ba số thực khác 0, thỏa mãn điều kiện:
 $\frac{a+b-2023c}{c} = \frac{b+c-2023a}{a} = \frac{c+a-2023b}{b}$. Hãy tính giá trị của biểu thức

$$C = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right).$$

Bài	Nội dung	Biểu điểm
2	a) $(x-4)^{x+3} - (x-4)^{x+13} = 0$	0,25
	$(x-4)^{x+3} [1 - (x-4)^{10}] = 0$ $\Rightarrow (x-4)^{x+3} = 0$ hoặc $1 - (x-4)^{10} = 0$	0,25
	$(x-4)^{x+3} = 0$ $\Rightarrow x-4 = 0$ (Điều kiện $x+3 \neq 0$) $\Rightarrow x = 4$	0,25 0,25
	$1 - (x-4)^{10} = 0$ $\Rightarrow (x-4)^{10} = 1$ $\Rightarrow x-4 = 1$ hoặc $x-4 = -1$ $\Rightarrow x = 5$ hoặc $x = 3$ Vậy $x = 3, x = 4, x = 5$.	0,25 0,25
	b) Ta có $\frac{a+b-2023c}{c} = \frac{b+c-2023a}{a} = \frac{c+a-2023b}{b}$	0,25
	$\Rightarrow \frac{a+b-2023c}{c} + 2024 = \frac{b+c-2023a}{a} + 2024 = \frac{c+a-2023b}{b} + 2024$	0,25
	$\Rightarrow \frac{a+b+c}{c} = \frac{b+c+a}{a} = \frac{c+a+b}{b}$	0,25
	+ Nếu $a+b+c \neq 0$ thì $a = b = c$.	0,25
	$\Rightarrow C = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) = 2.2.2 = 8$	
	+ Nếu $a+b+c = 0$ thì $a + b = -c; a + c = -b; b + c = -a$	
	$\Rightarrow C = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right)$	

	$= \left(\frac{a+b}{a}\right)\left(\frac{a+c}{c}\right)\left(\frac{c+b}{b}\right)$	
	$= \frac{(-a).(-b).(-c)}{a.b.c}$	0,25
	$= -1$ Vậy C = 8 hoặc C = -1	0,25

Bài 3. (3,0 điểm)

a) Cho các số thực x, y, z thỏa mãn $(x-1)^{2022} + (2y-1)^{2022} + |x+2y-z|^{2023} = 0$. Chứng minh rằng $x = y.z$.

b) Cho biểu thức $P = x^{99} - 100x^{98} + 100x^{97} - 100x^{96} + \dots + 100x - 1$. Tính giá trị biểu thức P với $x = 99$.

Bài	Nội dung	Biểu điểm
3	a) Ta có: $(x-1)^{2022} \geq 0 \quad \forall x$ $(2y-1)^{2020} \geq 0 \quad \forall y$ $ x+2y-z ^{2023} \geq 0 \quad \forall x, y, z$ $\Rightarrow (x-1)^{2022} + (2y-1)^{2022} + x+2y-z ^{2023} \geq 0 \quad \forall x, y, z$ Mà $(x-1)^{2022} + (2y-1)^{2022} + x+2y-z ^{2022} = 0$ nên dấu "=" xảy ra khi	0,25
	$\begin{cases} (x-1)^{2022} = 0 \\ (2y-1)^{2022} = 0 \\ x+2y-z ^{2023} = 0 \end{cases}$	0,25
	$\Rightarrow \begin{cases} x=1 \\ y=\frac{1}{2} \\ 1+2.\frac{1}{2}-z=0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x=1 \\ y=\frac{1}{2} \\ z=2 \end{cases}$	0,25
	$\Rightarrow x = y.z \text{ (đều bằng 1) (đpcm)}$	0,5
		0,25
	b) $P = x^{99} - 100x^{98} + 100x^{97} - 100x^{96} + \dots + 100x - 1$ $P = x^{99} - 99x^{98} - x^{98} + 99x^{97} + x^{99} - 99x^{96} - x^{96} + \dots + 99x + x - 1$ $P = x^{98}(x-99) - x^{97}(x-99) + x^{96}(x-99) - \dots - x(x-99) + (x-1)$ $P = (x-99)(x^{98} - x^{97} + x^{96} - \dots - x) + (x-1)$ Với $x = 99$, ta có: $P = (99-99)(99^{98} - 99^{97} + 99^{96} - \dots - 99) + (99-1)$ $= 98$ Vậy $P = 98$ với $x = 99$	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25

Bài 4. (3,0 điểm)

a) Một đội công nhân có 38 người, được chia thành ba nhóm I, II, III. Nếu thêm 2 người vào nhóm I, thêm 3 người vào nhóm II và bớt 4 người của nhóm III thì số công nhân của ba nhóm I, II, III tỉ lệ nghịch với các số 4; 3; 2. Tìm số công nhân của mỗi nhóm.

b) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức sau $K = (3x - 2y)^2 - (4y - 6x)^2 - |x + y - 5|$

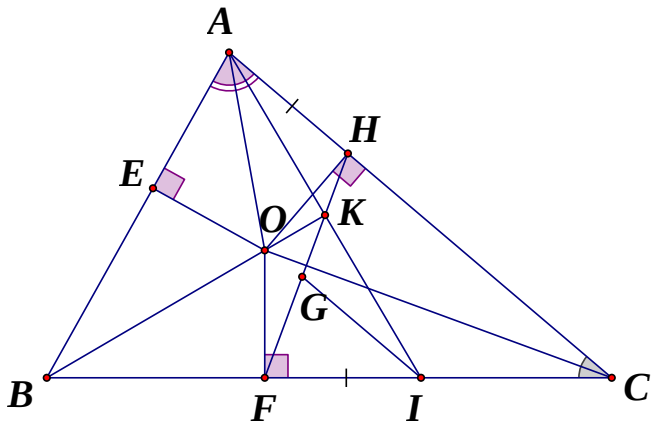
Bài	Nội dung	Biểu điểm
	ọi số công nhân của ba nhóm I, II, III lần lượt là x, y, z (người) ($x, y, z \in \mathbb{N}^*$ và $x, y, z < 38$).	0,25
	ội công nhân có 38 người $\Rightarrow x + y + z = 38$.	0,25
	Nếu thêm 2 người vào nhóm I, thêm 3 người vào nhóm II và bớt 4 người của nhóm III thì số công nhân của ba nhóm I, II, III tỉ lệ nghịch với các số 4; 3; 2	0,25
4	$\Rightarrow 4(x + 2) = 3(y + 3) = 2(z - 4)$	
	$\Rightarrow \frac{4(x+2)}{12} = \frac{3(y+3)}{12} = \frac{2(z-4)}{12} = \frac{x+2}{3} = \frac{y+3}{4} = \frac{z-4}{6}$	0,25
	$= \frac{x+2+y+3+z-4}{3+4+6} = \frac{x+y+z+1}{13} = \frac{39}{13} = 3$	0,25
	Tìm được $x=7, y=9, z=22$ (thỏa mãn $x, y, z \in \mathbb{N}^*$ và $x, y, z < 38$)	
	Vậy số công nhân của ba nhóm I, II, III lần lượt là 7, 9, 22 (người)	0,25
	b) Ta có $K = (3x - 2y)^2 - (4y - 6x)^2 - x + y - 5 $ $= (3x - 2y)^2 - 4 \cdot (2y - 3x)^2 - x + y - 5 $ $= (3x - 2y)^2 - 4 \cdot (3x - 2y)^2 - x + y - 5 $ $= -3 \cdot (3x - 2y)^2 - x + y - 5 $ $= - \left[3 \cdot (3x - 2y)^2 + x + y - 5 \right]$	0,25 0,25
	Ta có $3 \cdot (3x - 2y)^2 \geq 0$ với mọi giá trị của x, y $ x + y - 5 \geq 0$ với mọi giá trị của x, y Do đó $3 \cdot (3x - 2y)^2 + x + y - 5 \geq 0$ với mọi giá trị của x, y Nên $- \left[3 \cdot (3x - 2y)^2 + x + y - 5 \right] \leq 0$ với mọi giá trị của x, y Hay $K \leq 0$ với mọi giá trị của x, y	0,25 0,25
	Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi $3x - 2y = 0$ và $x + y - 5 = 0$ (1) + Với $3x - 2y = 0$ thì $3x = 2y \Rightarrow \frac{x}{2} = \frac{y}{3}$ Đặt $\frac{x}{2} = \frac{y}{3} = k$. Khi đó $x = 2k$; $y = 3k$ Thay $x = 2k$ và $y = 3k$ vào (1) ta được $2k + 3k - 5 = 0 \Rightarrow 5k = 5 \Rightarrow k = 1$	0,25
	Với $k = 1$ thì $x = 2$; $y = 3$ Vậy giá trị lớn nhất của biểu thức K là 0 khi và chỉ khi $x = 2$; $y = 3$	0,25

Bài 5. (6,0 điểm)

Cho tam giác ABC có 3 góc nhọn, $AB < AC < BC$. Các tia phân giác của góc A và góc C cắt nhau tại O. Từ O kẻ OF vuông góc với BC, OH vuông góc với AC (F thuộc BC, H thuộc AC). Lấy điểm I trên đoạn FC sao cho $FI = AH$. Gọi K là giao điểm của FH và AI.

- Chứng minh tam giác FCH cân ;
- Chứng minh $AK = KI$;
- Chứng minh 3 điểm B, O, K thẳng hàng.

Bài	Nội dung	Biểu điểm
-----	----------	-----------

5		
a	Chứng minh: Ta có $\angle CHO = \angle CFO = 90^\circ$ (vì $OH \perp AC$; $OF \perp BC$) + Xét $\triangle CHO$ vuông tại H và $\triangle CFO$ vuông tại F có : OC chung; $\angle HCO = \angle FCO$ (vì CO là tia phân giác C) Vậy $\triangle CHO = \triangle CFO$ (cạnh huyền – góc nhọn) $\Rightarrow CH = CF$ (2 cạnh tương ứng của hai tam giác bằng nhau) Vậy $\triangle FCH$ cân tại C (tam giác có 2 cạnh bằng nhau)	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
b	+ Qua I vẽ $IG \parallel AC$ ($G \in FH$) Ta có $\triangle FCH$ cân tại C (cm trên) $\Rightarrow \angle CHF = \angle CFH$ (2 góc ở đáy của tam giác cân) (1) Mà $\angle CHF = \angle FGI$ (hai góc đồng vị, $IG \parallel AC$) (2) Từ (1),(2) $\Rightarrow \angle CFH = \angle FGI$ hay $\angle IFG = \angle IGF$ Vậy $\triangle IFG$ cân tại I $\Rightarrow FI = GI$ (hai cạnh bên của tam giác cân) Mặt khác $FI = AH$ Nên $GI = AH$ (cùng bằng FI) Lại có: $\angle IGK = \angle AHK$ (hai góc so le trong, $IG \parallel AC$) $\angle HAK = \angle GIK$ (hai góc so le trong, $IG \parallel AC$) Xét $\triangle AHK$ và $\triangle IGK$ có: $\angle IGK = \angle AHK$ (cm trên) $GI = AH$ (cm trên) $\angle HAK = \angle GIK$ (cm trên) Vậy $\triangle AHK = \triangle IGK$ (g.c.g) $\Rightarrow AK = KI$ (2 cạnh tương ứng của 2 tam giác bằng nhau)	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
c	Vẽ $OE \perp AB$ tại E + Xét $\triangle OAE$ vuông tại E và $\triangle OAH$ vuông tại H có : OA chung; $\angle OAE = \angle OAH$ (vì AO là tia phân giác A) Vậy $\triangle OAE = \triangle OAH$ (cạnh huyền – góc nhọn) $\Rightarrow OE = OH$ (2 cạnh tương ứng của 2 tam giác bằng nhau) Lại có $OH = OF$ (vì $\triangle CHO = \triangle CFO$) Do đó $OE = OF$ + Xét $\triangle OBE$ vuông tại E và $\triangle OBF$ vuông tại F có : OB chung; $OE = OF$ (cm trên) Vậy $\triangle OBE = \triangle OBF$ (cạnh huyền – cạnh góc vuông)	0,25 0,25 0,25

$\Rightarrow OBE = OBF$ (hai góc tương ứng của hai tam giác bằng nhau) Mà tia BO nằm giữa hai tia BE, BF $\Rightarrow BO$ là tia phân giác của EBF hay BO là tia phân giác của ABC (*)	0,25
Ta có $BA = BE + AE$; $BI = BF + FI$; $BE = BF$ (vì $\triangle OBE = \triangle OBF$); $AE = AH$ (vì $\triangle OAE = \triangle OAH$); $AH = FI$ (giả thiết) Do đó $BA = BI$	0,25
Nối B với K Xét $\triangle BKA$ và $\triangle BKI$ có: $BA = BI$ (cm trên) $KA = KI$ (cm trên) BK là cạnh chung Vậy $\triangle BKA = \triangle BKI$ (c.c.c) Suy ra $\angle ABK = \angle IBK$ (hai góc tương ứng của hai tam giác bằng nhau) Mà tia BK nằm giữa hai tia BA, BC Do đó BK là tia phân giác của ABC (**) Từ (*) và (**) suy ra tia BK và tia BO trùng nhau Hay B, O, K là 3 điểm thẳng hàng	0,25

Bài 6. (1,0 điểm) Cho a, b, c, d là các số dương. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức:

$$E = |x-a| + |x-b| + |x-c| + |x-d|$$

Bài	Nội dung	Biểu điểm
6	Không mất tính tổng quát, giả sử $a \leq b \leq c \leq d$. Áp dụng BĐT $ a + b \geq a+b $, dấu bằng xảy ra khi và chỉ khi $ab \geq 0$ ta có:	0,25
	$ x-a + x-d \geq x-a + d-x \geq x-a+d-x = d-a$ (1)	0,25
	$ x-b + x-c \geq x-b + c-x \geq x-b+c-x = c-b$ (2)	0,25
	Suy ra $E \geq c + d - a - b$. Dấu “=” xảy ra khi và chỉ khi dấu “=” ở (1) và (2) xảy ra $\Leftrightarrow (x-a)(d-x) \geq 0$ và $(x-b)(c-x) \geq 0 \Leftrightarrow a \leq x \leq d$ và $b \leq x \leq c$. Do đó $\min E = c + d - a - b \Leftrightarrow b \leq x \leq c$.	0,25

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VĨNH YÊN**

**ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022-2023**

Môn thi: TOÁN 7

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)
(Đề thi gồm có 01 trang)

Câu 1. (4 điểm)

a) Thực hiện phép tính:
$$A = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3}$$

b) Tính
$$S = 2^{100} - 2^{99} + 2^{98} + \dots + 2^2 - 2$$

c) Chứng tỏ:
$$\frac{1}{3} + \frac{2}{3^2} + \frac{3}{3^3} + \dots + \frac{2019}{3^{2019}} < 0,75$$

Câu 2. (4 điểm)

a) Cho a, b, c là ba số thực khác 0, thỏa mãn: $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b}$ và $a+b+c \neq 0$

Hãy tính giá trị của biểu thức:
$$B = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right).$$

b) Ba lớp 7A, 7B, 7C cùng mua một số gói tẩy từ thiện, lúc đầu số gói tẩy dự định chia cho ba lớp tỉ lệ với 5,6,7 nhưng sau đó chia theo tỉ lệ 4,5,6 nên có một lớp nhận nhiều hơn dự định 4 gói. Tính tổng số gói tẩy mà ba lớp đã mua.

c) Cho ba số x, y, z tỉ lệ với 3,4,5. Tính $P = \frac{2017x + 2018y - 2019z}{2017x - 2018y + 2019z}$

Câu 3. (4 điểm)

a) Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $A = |2x - 2| + |2x - 2013|$ với x là số nguyên.

b) Tìm nghiệm nguyên dương của phương trình $x + y + z = xyz$.

Câu 4. (6 điểm)

Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Trên tia đối của tia CA lấy điểm D sao cho $CD = AB$. Gọi P, Q là trung điểm của AD, BC, và I là giao điểm các đường vuông góc với AD và BC tại P và Q.

a) Chứng minh $\triangle AIB = \triangle DIC$

b) Chứng minh AI là tia phân giác của góc BAC.

c) Kẻ IE vuông góc với AB, chứng minh $AE = \frac{1}{2}AD$.

Câu 5. (2 điểm) Cho biết $xyz=1$

$$\text{Tính giá trị } A = \frac{x}{xy + x + 1} + \frac{y}{yz + y + 1} + \frac{z}{xz + z + 1}$$

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO**

VĨNH YÊN

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP
TRƯỜNG**

NĂM HỌC 2022-2023

Môn thi: TOÁN 7

(Đáp án gồm có 03 trang)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
Câu 1 (4 điểm)	a 2đ	$A = \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 4^6 \cdot 9^2}{(2^2 \cdot 3)^6 + 8^4 \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 25^5 \cdot 49^2}{(125 \cdot 7)^3 + 5^9 \cdot 14^3}$ $= \frac{2^{12} \cdot 3^5 - 2^{12} \cdot 3^4}{2^{12} \cdot 3^6 + 2^{12} \cdot 3^5} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 - 5^{10} \cdot 7^4}{5^9 \cdot 7^3 + 5^9 \cdot 2^3 \cdot 7^3}$ $= \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot (3-1)}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot (3+1)} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (1-7)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot (1+2^3)}$ $= \frac{2^{12} \cdot 3^4 \cdot 2}{2^{12} \cdot 3^5 \cdot 4} - \frac{5^{10} \cdot 7^3 \cdot (-6)}{5^9 \cdot 7^3 \cdot 9} = \frac{1}{6} - \frac{-10}{3} = \frac{7}{2}$	0,5 0,5 1
	b 2đ	$S = (-3)^0 + (-3)^1 + (-3)^2 + (-3)^3 + \dots + (-3)^{2015}$ $-3S = (-3) \cdot [(-3)^0 + (-3)^1 + (-3)^2 + \dots + (-3)^{2015}]$ $= (-3)^1 + (-3)^2 + \dots + (-3)^{2016}$ $-3S - S = [(-3)^1 + (-3)^2 + \dots + (-3)^{2016}] - (-3)^0 - (-3)^1 - \dots - (-3)^{2015}$ $-4S = (-3)^{2016} - 1$ $S = \frac{(-3)^{2016} - 1}{-4} = \frac{3^{2016} - 1}{-4} = \frac{1 - 3^{2016}}{4}$	0.5 0.5 0.5 0.5

Câu 2 (4 điểm)	a 1,5 đ	+ Vì $a+b+c \neq 0$ Theo tính chất dãy tỉ số bằng nhau, ta có: $\frac{a+b-c}{c} = \frac{b+c-a}{a} = \frac{c+a-b}{b} = \frac{a+b-c+b+c-a+c+a-b}{a+b+c} = 1$ mà $\frac{a+b-c}{c} + 1 = \frac{b+c-a}{a} + 1 = \frac{c+a-b}{b} + 1 = 2$ $\Rightarrow \frac{a+b}{c} = \frac{b+c}{a} = \frac{c+a}{b} = 2$ Vậy $B = \left(1 + \frac{b}{a}\right) \left(1 + \frac{a}{c}\right) \left(1 + \frac{c}{b}\right) = \left(\frac{b+a}{a}\right) \left(\frac{c+a}{c}\right) \left(\frac{b+c}{b}\right) = 8$	0.5 0.5 0.5
	b 1,5 đ	Gọi tổng số gói tẩm 3 lớp cùng mua là x (x là số tự nhiên khác 0) Số gói tẩm dự định chia cho 3 lớp 7A, 7B, 7C lúc đầu lần lượt là: a, b, c Ta có: $\frac{a}{5} = \frac{b}{6} = \frac{c}{7} = \frac{a+b+c}{18} = \frac{x}{18} \Rightarrow a = \frac{5x}{18}; b = \frac{6x}{18} = \frac{x}{3}; c = \frac{7x}{18}$ (1) Số gói tẩm sau đó chia cho 3 lớp lần lượt là a', b', c', ta có: $\frac{a'}{4} = \frac{b'}{5} = \frac{c'}{6} = \frac{a'+b'+c'}{15} = \frac{x}{15} \Rightarrow a' = \frac{4x}{15}; b' = \frac{5x}{15} = \frac{x}{3}; c' = \frac{6x}{15}$ (2) So sánh (1) và (2) ta có: $a > a'; b = b'; c < c'$ nên lớp 7C nhận nhiều hơn lúc đầu Vậy: $c' - c = 4$ hay $\frac{6x}{15} - \frac{7x}{18} = 4 \Rightarrow \frac{x}{90} = 4 \Rightarrow x = 360$ Vậy số gói tẩm 3 lớp đã mua là 360 gói. Từ $\frac{5z-6y}{4} = \frac{6x-4z}{5} = \frac{4y-5x}{6}$ $\Rightarrow \frac{20z-24y}{16} = \frac{30x-20z}{25} = \frac{24y-30x}{36}$ $\Rightarrow 10z = 12y = 15x$ $\Rightarrow \frac{x}{4} = \frac{y}{5} = \frac{z}{6} \Rightarrow \frac{3x}{12} = \frac{2y}{10} = \frac{5z}{30} \text{ và } 3x - 2y + 5z = 96$ Giải ra ta được $x = 12; y = 15; z = 18$	0.5 0.5 0.5 0.5
Câu 3 (4 điểm)	a 2đ	1) Ta có: $A = 2x-2 + 2x-2013 = 2x-2 + 2013-2x$ $\geq 2x-2+2013-2x = 2011$ Dấu “=” xảy ra khi $(2x-2)(2013-2x) \geq 0 \Leftrightarrow 1 \leq x \leq \frac{2013}{2}$ KL:.....	0.5 0.5 0.5 0.5
	b 2đ	2) Vì x, y, z nguyên dương nên ta giả sử $1 \leq x \leq y \leq z$ Theo bài ra $1 = \frac{1}{yz} + \frac{1}{yx} + \frac{1}{zx} \leq \frac{1}{x^2} + \frac{1}{x^2} + \frac{1}{x^2} = \frac{3}{x^2}$ $\Rightarrow x^2 \leq 3 \Rightarrow x = 1$ Thay vào đầu bài ta có $1 + y + z = yz \Rightarrow y - yz + 1 + z = 0$ $\Rightarrow y(1-z) - (1-z) + 2 = 0$ $\Rightarrow (y-1)(z-1) = 2$ TH1: $y-1 = 1 \Rightarrow y=2$ và $z-1 = 2 \Rightarrow z=3$ TH2: $y-1 = 2 \Rightarrow y=3$ và $z-1 = 1 \Rightarrow z=2$ Vậy có hai cặp nghiệm nguyên thỏa mãn $(1,2,3); (1,3,2)$	0.25 0.5 0.5 0.25 0.25 0.25

Câu 4 (6 điểm)			0,5
	a 2đ	Ta có $IB = IC$, $IA = ID$ Lại có $AB = CD$ (gt) Do đó $\triangle AIB = \triangle DIC$ (c.c.c)	1 0,5 0,5
	b 1,5đ	CM: $\angle DAI = \angle D$ $\triangle AIB = \triangle DIC$ (câu a), suy ra $\angle BAI = \angle D$ Do đó $\angle DAI = \angle BAI$. Vậy AI là tia phân giác của góc BAC	0,5 0,5 0,5
	c 2đ	Kẻ $IE \perp AB$, ta có $\triangle AIE = \triangle AIP$ $\Rightarrow AE = AP$ Mà $AP = \frac{1}{2} AD$ (vì P là trung điểm AD) Suy ra $AE = \frac{1}{2} AD$	0,5 0,5 0,5 0,5
Câu 5 (2 điểm)		$\frac{x}{xy+x+1} + \frac{y}{yz+y+1} + \frac{z}{xz+z+1} =$ $\frac{xz}{xyz+xz+z} + \frac{xyz}{xyz^2+xyz+xz} + \frac{z}{xz+z+1}$ $=$ $\frac{xz}{1+xz+z} + \frac{xyz}{z+1+xz} + \frac{z}{xz+z+1} = \frac{xyz+xz+1}{xyz+xz+1} = 1$	1 1

Lưu ý .Học sinh có cách giải khác đúng vẫn cho điểm tối đa.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN YÊN BÌNH

ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
Năm học 2022 – 2023

ĐỀ DỰ BỊ
(Đề gồm 01 trang)

Môn thi: **Toán 7**
Thời gian: **150 phút** (không kể thời gian giao đề)
Ngày thi: **28/11/2022**

Câu 1: (4,0 điểm):

a) Tính $A = \frac{16^3 \cdot 3^{10} + 120 \cdot 6^9}{4^6 \cdot 3^{12} + 6^{11}}$

b) Tính tổng: $S = \frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \frac{1}{12} + \frac{1}{20} + \frac{1}{30} + \dots + \frac{1}{9900}$

Câu 2: (4,0 điểm): Tìm x, biết:

a) $(5x-7)^3 = 512$

b) $2^{x+2} - 2^x = 96$

c) $||x+3|-8|=20$

d) $(x-5)^2 = (1-3x)^2$

Câu 3: (4,0 điểm):a) Chứng minh rằng số có dạng : $\overline{abcabc}$ luôn chia hết cho 11

b) Tìm giá trị nhỏ nhất của các biểu thức

$$A = |x+2,8| - 3,5$$

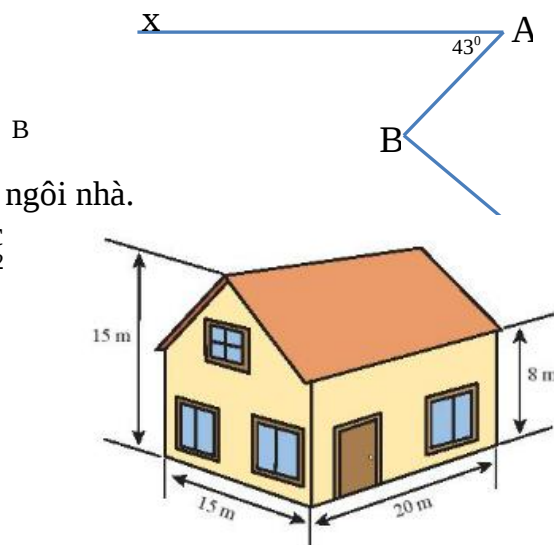
Câu 4: (4,0 điểm):Cho hình vẽ, biết $Ax \parallel Cy$. Tính góc ABC**Câu 5: (4,0 điểm)**

Một ngôi nhà có các kích thước như hình vẽ.

a) Tính thể tích phần không gian được giới hạn bởi ngôi nhà.

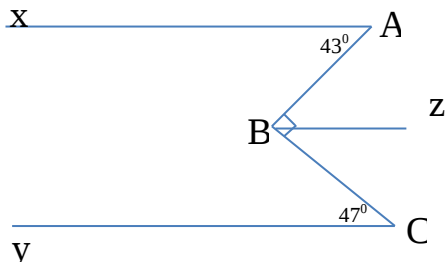
b) Hỏi phải dùng bao nhiêu lít sơn để sơn phủ được mặt ngoài ngôi nhà? Biết rằng 1 lít sơn bao phủ được 8 m^2 tường (không sơn cửa) và tổng diện tích các cửa là 25 m^2 .

-----Hết-----



HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN
Năm học: 2020 – 2021 - Môn: Toán 7

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (4,0 điểm)	a) $A = \frac{((2)^4)^3 \cdot 3^{10} + 3 \cdot 5 \cdot 2^3 \cdot (2 \cdot 3)^9}{((2)^2)^6 \cdot 3^{12} + (2 \cdot 3)^{11}} = \frac{2^{12} \cdot 3^{10} + 3^{10} \cdot 2^{12} \cdot 5}{2^{12} \cdot 3^{12} + 2^{11} \cdot 3^{11}} = \frac{2^{12} \cdot 3^{10} (1+5)}{2^{11} 3^{11} (2 \cdot 3 + 1)}$	1,0
	$= \frac{6 \cdot 2^{12} \cdot 3^{10}}{7 \cdot 2^{11} \cdot 3^{11}} = \frac{4 \cdot 2^{11} \cdot 3^{11}}{7 \cdot 2^{11} \cdot 3^{11}} = \frac{4}{7}$	1,0
	b) $S = \frac{1}{1 \cdot 2} + \frac{1}{2 \cdot 3} + \frac{1}{3 \cdot 4} + \frac{1}{4 \cdot 5} + \frac{1}{5 \cdot 6} + \dots + \frac{1}{99 \cdot 100}$	0,5
	$= \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{6} + \dots + \frac{1}{99} - \frac{1}{100}$ $= \frac{1}{1} - \frac{1}{100} = \frac{100}{100} - \frac{1}{100} = \frac{99}{100}$	0,5 1,0
Câu 2 (4,0 điểm)	a) $(5x-7)^3 = 512$ $x = 3$	1,0
	b) $2^{x+2} - 2^x = 96$ $x = 4$	1,0
	c) $ x+3 -8 =20 \Rightarrow x+3 -8=20 \text{ hoặc } x+3 -8=-20$	1,0
	+) $ x+3 -8=20 \Rightarrow x+3 =28 \Rightarrow x=25; x=-31$	
	+) $ x+3 -8=-20 \Rightarrow x+3 =-12$ vô nghiệm	
	d) $(x-5)^2 = (1-3x)^2$ Vậy $x = \frac{3}{2}; x = -2$	1,0

Câu 3 (4,0 điểm)	Chứng minh rằng số có dạng : $\overline{abcabc}$ luôn chia hết cho 11 Ta có : $\overline{abcabc} = a.10^5 + b.10^4 + c.10^3 + b.10 + c = a.10^2(10^3 + 1) + b.10(10^3 + 1) + c(10^3 + 1)$ $= (10^3 + 1)(a.10^2 + b.10 + c) = 1001(a.10^2 + b.10 + c) = 11.91.\overline{abc}:11$ $A = x + 2,8 - 3,5$ $A = x + 2,8 - 3,5 \geq -3,5 \Rightarrow \text{Min}A = -3,5$ khi $x + 2,8 = 0$ $x = -2,8$	1,0 1,0 1,0 1,0
Câu 4 (4,0 điểm)	Qua B vẽ Bz // Ax $\Rightarrow ABz = A = 43^\circ$ (2 góc so le trong) Vì Bz // Ax và Ax // Cy $\Rightarrow Bz // Cy$ $\Rightarrow CBz = 47^\circ$ Vậy góc $ABC = 90^\circ$ 	1,0 1,0 1,0 1,0
Câu 5 (4,0 điểm)	a) $S_d = \frac{1}{2} \cdot 7.15 + 8.15 = 172,5m^2$ $V = 172,5.20 = 3450m^3$ b) $S_{xq} = 2S_1 + S_2 = 2 \cdot \frac{1}{2} \cdot 7.15 + 2(15 + 20) \cdot 8 = 665m^2$ Diện tích tường phải sơn: $665 - 25 = 640 m^2$ Số lít sơn cần mua: $640:8 = 80$ lít	1,0 1,0 1,0 1,0

*** Lưu ý : Học sinh làm cách khác đúng vẫn tính điểm tối đa.**